

Đêm thao thức

Contents

Đêm thao thức	1
1. Mở Đầu	2
2. Chương 01	4
3. Chương 02 - 03	11
4. Chương 04	18
5. Chương 05	19
6. Chương 06	27
7. Chương 07	31
8. Chương 08	36
9. Chương 09	40
10. Chương 10 - 11	45
11. Chương 12 - 13 - 14 - 15	49
12. Chương 16	55
13. Chương 17 - 18	62
14. Chương 19 - 20	70
15. Chương 21 - 22	75
16. Chương 23 - 24	81
17. Chương 25	86
18. Chương 26	90
19. Chương 27 - 28	96
20. Chương 29	101
21. Chương 30	104
22. Chương 31	108
23. Chương 32	114
24. Chương 33 - 34 - 35	120
25. Chương 36 - 37 - 38	125
26. Chương 39 - 40 - 41	130
27. Chương 42	136
28. Chương 43	140
29. Chương 44	145
30. Chương 45 - 46	150
31. Chương 47	154
32. Chương 48	161
33. Chương 49 - Phần 1	163
34. Chương 49 - Phần 2	167
35. Chương 50	171
36. Lời Kết	174

Đêm thao thức



Giới thiệu

Đêm, trên nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ, có hai kẻ trần trọc không sao ngủ được... Mười bảy năm trước

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/dem-thao-thuc>

1. Mở Đầu

Phần mở đầu

Mười bảy năm trước...

Căn nhà ở cuối con đường mòn tràn ngập đêm đen và bóng tối.

Có gì không ổn rồi, Irene nhủ thầm. Bố mẹ luôn để đèn sáng cho cô cơ mà.

“Đừng giận nhé Irene.” Pamela dừng xe ngay lối chạy vào nhà. Ánh đèn pha của chiếc xe mui trần rọi sáng rực một khoảng ngắn chiếu vào dãy cây linh sam ken dày khum khum bên hông nhà. “Chỉ đùa thôi mà, được chưa? Này, trông kìa, trong nhà cậu đèn đóm tắt hết. Ông bà già cậu ngủ cả rồi. Hai người sẽ chẳng hay là cậu về nhà sau giờ cấm đâu.”

Irene đẩy cửa xe lồm cồm leo ra. “Bố mẹ tớ sẽ biết thôi. Cậu làm hỏng hết mọi chuyện rồi.”

“Thế thì thưa với ông bà là do lỗi của tớ,” Pamela nói bừa. “Tớ quên hết cả khái niệm về thời gian.”

“Là lỗi của tớ kia. Tớ đã phạm sai lầm vì quá tin rằng cậu thực sự là bạn tớ. Tớ cứ tưởng có thể tin cậy được cậu. Ông bà già tớ chỉ có hai quy định thôi. Không ma túy và không được lái xe qua bên kia hồ.”

“Tha cho tớ đi. Tối nay cậu mới chỉ phạm có một luật chứ mấy.” Dưới ánh sáng hắt lên từ mặt đồng hồ điều khiển trong xe, nụ cười rạng rỡ. “Tớ thậm chí còn không có ma túy trong xe cơ mà.”

“Lẽ ra chúng ta không được phép đi ra ngoài thị trấn, và cậu biết điều đó. Cậu chỉ mới lấy được bằng lái xe thôi. Bố tớ bảo cậu chưa có nhiều kinh nghiệm cầm lái lắm đâu.”

“Thì tớ đã đưa cậu về đến nhà an toàn không sứt mẻ gì hết, phải không nào?”

“Vấn đề không phải thế, mà cậu cũng thừa biết rồi. Tớ đã hứa với bố mẹ rồi cơ mà.”

“Cậu ngoan quá nhỉ.” Giọng Pamela đầy vẻ khinh khi và cáu tiết. “Thế chẳng khi nào cậu phát ngấy vì phải nhất nhất tuân theo quy định sao?”

Irene lùi lại một bước. “Đấy có phải là mục đích mọi chuyện tối nay không? Cậu muốn thử xem có khiến tớ vi phạm luật lệ được hay không chứ gì? Này, vậy thì cậu thành công rồi đấy, nên hi vọng cậu vừa lòng. Đây sẽ là lần cuối cùng cậu và tớ làm chuyện gì đó cùng nhau. Nhưng chắc đấy chính là điều cậu muốn, nhỉ? Ngủ ngon nhé, Pamela.”

Irene quay lưng bước về phía căn nhà tối om, thò tay lục lọi trong túi xách tìm chìa khóa nhà.

“Irene, chờ đã nào...”

Irene tảng lờ bạn. Tay đã nắm sẵn chìa khóa, cô bé vội vã bước đến cửa trước. Bố mẹ cô rồi sẽ giận lắm đây. Họ sẽ cấm cửa cô cả đời mất, hay ít nhất cũng là cấm ra khỏi nhà hết

“Thôi được, cứ việc như thế đi,” Pamela gọi với theo sau. “Cứ quay về với cuộc đời gái ngoan không lảm lờ buồn chán và cái gia đình nhỏ hoàn hảo tẻ ngắt của cậu đi. Lần tới nếu phải chọn một người bạn thân thì tớ sẽ chọn đứa nào biết chơi bởi cho vui vẻ vào.”

Pamela nhanh chóng lái xe đi. Khi ánh đèn pha của chiếc mui trần khuất hẳn, Irene thấy mình chỉ còn trở lại với đêm đen. Cô bé cảm nhận thấy rõ hơi lạnh trong không khí. Thế này cũng không bình thường nốt, cô nghĩ. Đang là mùa hè cơ mà. Ánh trăng đang soi tỏ ngoài hồ. Tối nay cô cùng Pamela đã hạ mui chiếc xe thể thao phô trương ấy xuống. Thế thì trời đêm lẽ ra không lạnh đến vậy mới phải.

Có lẽ đây là cảm giác khi ta phát hiện ra rằng ta không thể tin tưởng kẻ mà ta nghĩ là bạn.

Irene rầu rĩ nhìn xem liệu ánh đèn trong phòng ngủ của bố mẹ bên hông nhà có bật sáng hay không. Hẳn bố mẹ đã nghe thấy tiếng xe của Pamela rồi, cô bụng bảo dạ. Nhất là khi bố cô rất thính ngủ.

Nhưng căn nhà vẫn tối om. Irene thoáng thấy nhẹ lòng. Nếu tối nay bố mẹ không thức dậy thì cô sẽ trì hoãn được cái viễn cảnh không thể tránh khỏi ấy đến sáng hôm sau. Đến giờ điểm tâm thì sẽ biết ngay rằng cô có bị cấm cửa vĩnh viễn hay không thôi.

Irene chỉ nhìn được lờ mờ những bậc cấp đi lên hiên trước nhà. Bố cô đã quên bật đèn trên cửa trước. Lại thật đấy. Bố luôn để đèn suốt đêm ở cả cửa trước lẫn cửa sau cơ mà. Đây là một trong những quy định của bố.

Cô dừng bước, tay vẫn cầm chìa khóa. Phòng ngủ của bố mẹ cô ở ngay mé bên phải lối vào nhà. Hầu như chắc chắn ông bà sẽ nghe thấy tiếng cô nếu cô vào nhà qua cửa trước. Nhưng nếu cả hai vẫn còn đang ngủ, hẳn ông bà sẽ không để ý thấy tiếng cửa sau mở ra đâu. Nếu đi vào qua nhà bếp cô sẽ có cơ hội lên xuống hành lang đi vào phòng ngủ của mình mà không kinh động tới bố mẹ.

Cô bé quay người bước khỏi máy bậc thềm dẫn lên cửa trước rồi vội vã đi vòng qua hông nhà. Trời quá tối. Không may là cô bé chẳng mang theo đèn pin. Dưới ánh trăng bàng bạc, cầu tàu nho nhỏ và chiếc thuyền con mà bố Irene thường dùng đi câu cá trở nên gần như vô hình.

Irene giật mình phát hiện ra đèn ở cửa sau cũng tắt. Trong bóng tối dày đặc, cô bé vấp phải bậc thềm dưới cùng nên loạng choạng suýt nữa ngã kèn nhát. Cô tóm được tay vịn cầu thang, giữ cho mình khỏi té.

Khả năng bố cô quên bật cả hai bóng đèn hiên là bao nhiêu nhỉ? Ở đây đang có điều gì rất kỳ lạ. Biết đâu hai bóng đèn ấy đã hỏng cùng lúc.

Irene lập cập tra chìa khóa vào ổ và cẩn thận vặn nắm cửa, cố gắng mở sao cho không gây ra tiếng động nào.

Cánh cửa cưỡng lại sức đẩy của cô, nhất định không chịu mở. Dường như có thứ gì đó rất nặng đã chặn lại từ bên trong. Irene xô cửa mạnh hơn.

Một mùi hôi kinh khủng, lợm giọng xộc ra từ khe cửa mở. Chẳng lẽ đã có con thú nào lên vào nhà hay sao? Sáng mai mẹ mình sẽ làm toáng lên à xem.

Nhưng một phần trong cô đã biết rằng có chuyện gì đó cực kỳ không hay rồi. Irene bắt đầu run lẩy bẩy. Tất cả những gì cô bé có thể làm là lên một chân qua ngưỡng cửa và quờ tay tìm công tắc điện trên tường.

Ánh đèn ồa sáng làm Irene lóa mắt trong giây lát. Rồi cô bé nhìn thấy máu trên sàn bếp.

Irene nghe thấy ai đó thét lên. Từ một góc khuất xa xăm nào đó trong tâm trí, cô bé hiểu rằng kẻ phát ra những tiếng kêu gào chói tai điên cuồng và tuyệt vọng chất chứa đau đớn, kinh hoàng và từ chối thực tại ấy là chính mình. Nhưng âm thanh nghe thật xa xôi thăm thẳm.

Cô đã du hành đến một nơi khác, đến một lãnh địa nơi chẳng thứ gì còn như chúng đáng ra phải thế; nơi chẳng còn gì bình thường được nữa.

Khi quay về từ cuộc hành trình ấy, Irene phát hiện ra rằng cái định nghĩa riêng của cá nhân cô về sự bình thường đã bị sửa đổi vĩnh viễn.

TIN NHẮN QUA EMAIL

NGÀY THÁNG: 7 tháng Ba

TỪ: PWebb

ĐẾN: I

NHAN ĐỀ: Quá khứ

Chào Irene:

Tớ biết email này đến với cậu là cả một sự ngạc nhiên to lớn. Hi vọng cậu không quăng ngay nó vào hòm thư rác khi trông thấy tên người gửi. Nhưng tớ nghe nói giờ cậu đã là phóng viên rồi, mà phóng viên nói chung là loại tò mò, nên cầu trời cậu sẽ đọc email này.

Thật khó tin là đã mười bảy năm trôi qua kể từ lần cuối cùng chúng ta gặp nhau, nhỉ? Tớ nhận ra rằng, sau những gì đã xảy ra, cậu sẽ rất vui về sống thêm mười bảy năm khác nữa mà không cần phải nghe tin gì về tớ. Nhưng tớ phải nói chuyện với cậu, và phải nói thật sớm.

Đây là chuyện về quá khứ. Những gì tớ cần nói với cậu không thể kể qua email hay điện thoại được. Tin tớ đi, chuyện này rất quan trọng đối với cả cậu và tớ đấy.

Tớ còn phải lo vài việc trước khi chúng ta gặp mặt. Hãy đến bên hồ vào chiều thứ Năm nhé. Đến lúc ấy thì chắc tớ chuẩn bị xong xuôi các thứ rồi. Ngay khi cậu vào thị trấn thì gọi cho tớ một tiếng.

Mà này, tớ không bao giờ quên cậu rất thích ăn kem cam đá bào trộn chung với kem vani. Những chuyện người ta nhớ cũng buồn cười nhỉ?

Bạn thân cũ của cậu,

Pamela

2. Chương 01

Một

“Tôi sẽ đưa cô trở về cabin, cô Stenson,” Luke Danner nói. Irene cảm thấy tóc gáy dựng ngược. Nàng ngừng lại khi tay vẫn đang thắt dỡ chiếc áo khoác dài màu đen. Lẽ ra mình nên rời khỏi đây sớm hơn, nàng nghĩ thầm. Lẽ ra phải trở về cabin ngay khi trời còn sáng.

Tất cả chỉ vì nghiện tin tức. Tối nào nàng cũng phải xem thời sự trên ti vi, mà cả khu nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ chỉ có duy nhất một chiếc ti vi cổ lỗ sĩ đặt ở khu sảnh bé con con. Rốt cuộc nàng đành đánh bạn với anh chủ nhà nghỉ nguyên buổi tối, xem hàng tá bản tin u ám từ các phóng viên khắp nơi trên quả đất. Hồi sớm, nàng đã thấy anh ta lật bảng Hết Chỗ lên. Điều này khiến nàng hơi lo lắng. Chẳng có bóng dáng người khách nào khác trong khu nhà nghỉ này.

Nàng cố nặn ra một cái cơ hợp lý để từ chối lời đề nghị hộ tống này. Nhưng Luke đã đứng dậy rồi. Anh thông thả rải những bước dài băng ngang qua khu sảnh tối tăm cũ kĩ ra quây tiếp tân.

“Đường từ đây về tới cabin tối lắm,” anh bảo. “Bóng đèn dọc lối đi đã bị hỏng mấy cái rồi.”

Một luồng ớn lạnh khác chạy dọc người nàng. Nàng đã phải đối phó với nỗi sợ hãi bóng tối tồi tệ cùng từ năm mười lăm tuổi. Nhưng sự bồn chồn này không chỉ do nỗi sợ hãi thường trào lên mỗi khi màn đêm buông xuống. Nó còn pha trộn với cảm giác căng thẳng xa lạ khi đối diện Luke Danner.

Thoạt nhìn thì có lẽ sẽ không ít người có xu hướng đánh giá thấp anh. Riêng nàng sẽ chẳng đời nào mắc phải sai lầm đó. Đây không phải người đơn giản. Trong một số tình huống nào đó chắc chắn anh sẽ trở nên rất nguy hiểm.

Anh cao vừa phải, đôi vai rộng trên thân hình rắn chắc. Nét mặt anh khắc khổ và dạn dày gió sương. Đôi mắt nâu lục nhạt giống như mắt một nhà giả kim phải chăm chú nhìn thật lâu vào ngọn lửa trong lò luyện.

Mái tóc đen cắt tỉa gọn gàng của anh điểm xuyết vài sợi bạc. Nàng ước chừng anh mới ngoài bốn mươi. Ngón áp út bên trái của anh không đeo nhẫn. Nàng kết luận chắc anh đã ly dị. Những người đàn ông thú vị ở tuổi này thường đã kết hôn ít nhất một lần, và Luke Danner không nằm ngoài nhóm những người thú vị. Nếu không muốn nói là hấp dẫn.

Anh hầu như chẳng nói với nàng lời nào khi cả hai cắm mắt vào chiếc ti vi phát-toàn-tin-tức suốt hơn tiếng rưỡi vừa qua. Anh chỉ ngồi cạnh nàng, ngả người uể oải trên một trong mấy chiếc ghế bành to đùng kiểu cổ, duỗi thẳng chân trên tấm thảm mơn vět, và với vẻ bình thản cam chịu, anh chăm chú ngắm nhìn những phóng viên và phát thanh viên luôn tỏ ra tươi tắn một cách phi tự nhiên. Có gì đó trong thái độ của anh cho thấy người đàn ông này đã từng chứng kiến những điều tồi tệ nhất xảy ra trên thế giới rồi nên các phiên bản truyền hình chẳng hề gây ấn tượng với anh.

“Tôi về một mình cũng được mà,” nàng nói và móc trong túi áo khoác ra một chiếc đèn pin bé xíu bằng cỡ cây bút. “Tôi có đèn pin.”

“Tôi cũng vậy.” Luke nhanh nhẹn thụp người xuống sau quầy tiếp tân. Lúc đứng lên, anh cầm trong tay một cây đèn pin to tướng nặng trịch. Trong bàn tay to khỏe của anh, trông nó giống vũ khí đến phát sợ. Anh liếc xuống chiếc đèn mini của nàng. Thoáng khời hài loáng qua mắt anh. “Của tôi to hơn.”

Mặc kệ lời bình luận đó đi, vừa tự nhủ nàng vừa mở cửa trước khi anh kịp mở thay cho nàng.

Không khí mát lành của trời đêm khiến nàng rung mình. Nàng biết chắc hiếm khi trời đổ tuyết ở độ cao này. Khu nghỉ dưỡng hồ Ventana ở miền núi, nhưng tiết trời ở đây cũng chẳng khác khí hậu ôn đới của vùng trồng nho là mấy. Tuy nhiên, chỉ mới chớm xuân nên ban đêm ở vùng Bắc California này trời có thể sẽ rất lạnh.

Luke vợ chiếc áo khoác da cổ lột lông cừu hơi nhàu nát máng trên một cái mắc áo làm từ sừng nai, rồi theo nàng ra cửa. Nàng để ý thấy anh còn chẳng màng khóa cửa. Nhưng quả thật, tội phạm chưa từng là vấn đề nổi cộm ở thị trấn Dunsley. Nàng biết rõ là chỉ có hai vụ án mạng từng xảy ra ở đây trong suốt hai thập kỷ qua. Trong một đêm hè mười bảy năm trước.

Irene dừng ngay đầu cổng nhà nghỉ dựng bằng đá và gỗ khúc. Mới bảy giờ rưỡi nhưng nhìn trời cứ như đã nửa đêm. Màn đêm dưới bóng núi rậm rạp rừng cây bao phủ buông xuống nhanh và tối hơn.

Nàng kéo cao cổ áo khoác và bật đèn pin lên. Luke bật chiếc đèn pin to tướng lấy từ dưới quầy tiếp tân.

Anh ta nói đúng, Irene cay đắng nghĩ; cây đèn pin của anh ta quả thật to áp đảo. Quảng sáng rộng nó phát ra nuốt chửng tia sáng biên độ hẹp từ chiếc đèn bé xíu của nàng và chiếu thẳng tới trước đẩy lùi đi một mảng tường của màn đêm đen kịt.

“Cây đèn tốt nhỉ,” nàng ngập ngừng thể hiện sự thích thú. Chẳng ai hâm mộ một cây đèn pin tốt bằng nàng. Nàng vẫn tự mình là người sành sỏi. “Loại đèn gì thế?”

“Quần dụng thừa ấy mà. Mua trên eBay.”

“Ra vậy.” Nàng ghi nhớ lần sau nếu cần mua đèn pin mới thì phải xem qua các trang mua sắm online chuyên bán quần trang quần dụng thừa. Mà cũng chẳng lâu lắm đâu. Nàng rất thường xuyên nâng cấp vật dụng.

Luke bước xuống ba bậc cấp bằng đá sau lưng Irene, cách anh thông dong uyển chuyển bước đi mách bảo cho nàng biết anh rõ là chẳng sợ gì bóng đêm. Nàng có cảm giác hiếm có điều gì làm Luke Danner sợ được.

Irene xem xét lối đi. “Tôi thấy không chỉ vài cái bóng đèn dọc lối đi bị hỏng thôi đâu. Trông như chẳng bóng nào hoạt động thì có.”

“Đã đặt bóng mới từ cửa hàng dụng cụ rồi,” anh trả lời chẳng mấy để tâm.

“Nếu chúng được lắp trước khi hè tới thì tuyệt quá phải không?”

“Nghe giọng cô có chút mai mĩ thì phải, cô Stenson nhỉ?”

Nàng nhìn anh cười tươi. “Trời đất, làm gì có.”

“Hỏi cho chắc thôi. Đôi khi những vị khách tinh tế từ phố thị như cô hơi quá sắc sảo nên dân địa phương chúng tôi theo không kịp.”

Đừng có mà giả giọng tỉnh lẻ với tôi nhé Luke Danner. Tôi không dễ bị xỏ mũi đâu. Đúng thật, nàng không biết nhiều về anh - cũng không chắc là nàng có muốn tìm hiểu nhiều hơn không - nhưng nàng có thể nhìn thấy được vẻ thông minh sắc sảo trong ánh mắt anh.

“Có điều gì đó nói với tôi rằng anh không đậm chất Dunsley nhiều hơn tôi đâu, anh Danner.”

“Điều gì khiến cô nghĩ như vậy?” anh hỏi, hơi quá lịch sự.

“Cứ cho là đoán già đoán non đi.”

“Cô làm thế nhiều lần lắm à?”

“Làm gì nhiều lần?”

“Đoán già đoán non ấy?”

Nàng ngẫm nghĩ một chốc. “Thì thoảng thôi.”

“Tôi thì không ưa mấy trò suy đoán,” anh bảo. “Tôi thích dữ kiện hơn.”

“Không có ý xúc phạm gì anh đâu nhé, nhưng như thế nghe hơi quá ám ảnh đấy.”

“Ừ, nghe ám ảnh thật, nhỉ?”

Họ bước lạo xạo dọc lối đi rải sỏi nối mười hai cabin gỗ riêng biệt của khu nhà nghỉ. Hay nói đúng hơn, nàng là người bước đi lạo xạo trên đôi bốt cao gót da đen hợp mốt. Luke mang giày chạy bộ. Nàng thậm chí còn không nghe được tiếng bước chân của anh dù anh đang đi ngay bên cạnh.

Qua rặng cây, Irene nhác thấy những ánh bạc lấp lóa phản chiếu từ mặt hồ như tấm gương đen lớn. Nhưng ánh trăng không thể xuyên thấu những hàng thông và rặng linh sam cao vút bao phủ khu nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ. Nàng có thể nghe được các hồn ma đang thăm thì trên những tán cây kia. Tay nàng chợt siết chặt cứng chiếc đèn mini.

Nàng sẽ không bao giờ thú nhận đâu, Irene thầm nghĩ, nhưng nàng mừng vì có Luke đi cùng. Ban đêm chẳng khi nào là thời khắc tốt đẹp. Thậm chí đêm nay còn tệ hơn vì nàng đang phải trải qua đêm đen ở một thị trấn đã luôn ám ảnh các giấc mơ của mình. Nàng biết mình khó có thể ngủ được cho tới khi trời sáng.

Tiếng sỏi lạo xạo và tiếng gió rít ma quái qua cành cây khiến các dây thần kinh của nàng căng lên. Đột nhiên nàng muốn nói chuyện; muốn chuyện vãn để trấn an mình. Nhưng căn cứ vào vẻ im lặng của anh trước đây khi hai người cùng xem tin tức, nàng có linh cảm rằng Luke Danner không thích những cuộc trò chuyện vô nghĩa mang tính xã giao. Mấy cuộc hẹn ăn tối có lẽ là thử thách gay go nhất dành cho anh.

Nàng liếc qua cabin đầu tiên, nơi Luke dùng làm chỗ ở riêng. Đèn trước thềm bật sáng nhưng cửa sổ thì tối om. Các cabin khác chẳng có tí ánh sáng nào trừ quang sáng chói lòa từ căn cabin được giao cho nàng. Ánh sáng rục lên từ mọi khung cửa sổ cũng như hiện trước lần hiên sau của cabin số Năm. Ban này nàng đã bật hết đèn lên khi quyết định rời khỏi phòng để đi đến khu vực sảnh có cái ti vi duy nhất.

“Hình như tôi là vị khách duy nhất của anh tối nay thì phải,” nàng nói.

“Mùa thấp điểm.”

Irene chợt nhớ ra cụm nghỉ dưỡng bé tí hìn quanh khu vực hồ Ventana này chỉ biết có hai mùa, thấp điểm và cao điểm. Thế nhưng khu nhà nghỉ vắng quá thế này thì cũng rất lạ.

“Có phiền anh không nếu tôi muốn biết tại sao anh bật bảng Hết Chỗ lên?” nàng hỏi.

“Tôi không thích bị làm phiền vào buổi tối,” Luke trả lời. “Suốt cả ngày bị người ta đến hỏi mượn phòng đã mệt lắm rồi. Không chịu được.”

“Tôi hiểu rồi” Nàng hắng giọng. “Anh mới bước chân vào ngành kinh doanh lòng hiếu khách à?”

“Tôi không coi đây là buôn bán lòng hiếu khách gì cả,” anh đáp. “Mà chỉ là cung cấp cái người ta cần. Ai đó cần một chỗ ngủ qua đêm, được thôi, vậy thì tôi cho họ thuê. Nhưng nếu khách không màng thu xếp để đến đây vào giờ giấc hợp lý, thì họ cứ việc chạy lòng vòng quanh hồ đến Kirbyville mà tìm nhà trọ đi.”

“Đây chắc cũng là một cách quản lý nhà nghỉ nhỉ,” nàng nói. “Mặc dù không hẳn là biện pháp dễ sinh lời nhất. Anh tiếp quản khu nhà trọ này khi nào thế?”

“Khoảng năm tháng trước.”

“Thế chuyện gì đã xảy ra với người chủ cũ ở đây?”

Ngay lập tức Irene cảm nhận được câu hỏi này đã khơi gợi tính tò mò của Luke.

“Cô biết Charlie Gibbs à?” Anh dừng dừng hỏi.

Nàng hồi tiếc vì đã hỏi. Đúng là tối nay nàng muốn chuyện trò với ai đó, nhưng cái đề tài nàng tuyệt nhiên chẳng muốn đụng đến là quá khứ của mình ở thị trấn này. Tuy vậy, chính nàng đã dẫn dắt anh vào chủ đề này đấy thôi.

“Tôi biết Charlie,” nàng thận trọng trả lời. “Nhưng tôi đã không gặp bác ấy nhiều năm nay rồi. Nhân tiện, bác ấy bây giờ như thế nào?”

“Người môi giới địa ốc đã bán khu nhà nghỉ này cho tôi kể rằng ông ta mất hồi năm ngoái.”

“Tôi rất tiếc.”

Và nàng nhận ra mình đã nói thật lòng. Khi nàng còn sống ở đây thì bác Charlie đã khá lớn tuổi rồi. Vì thế nàng không mấy ngạc nhiên khi nghe tin bác mất. Nhưng cái tin này lại càng tô đậm thêm cảm giác mất mát be bé mà nàng đã cảm nhận suốt mấy giờ qua kể từ lúc mới đến.

Nàng không thân thiết với Charlie Gibbs lắm, nhưng cũng giống như bức tượng đài của thư viện trong công viên, bác ấy và khu nhà nghỉ cũ kỹ này đã từng là một nét đặc trưng trong bức tranh tuổi niên thiếu của nàng.

“Người ta bảo tình hình kinh doanh sẽ khá hơn ngay sau lễ Tưởng niệm,” Luke nói mà giọng chẳng mấy mặn mà. “Nghe nói là từ đây đến hết lễ Lao động thì khu này sẽ hoạt động hết công suất.”

“Các thị trấn nghỉ mát mùa hè đều như vậy hết mà.” Irene ngừng lại một chút. “Anh có vẻ không hào hứng mấy trước viễn cảnh kinh doanh khá khẩm.”

Luke nhún vai. “Tôi thích chỗ nào đẹp và yên tĩnh. Đó là nguyên nhân chính khiến tôi mua nơi này. Cộng với chuyện tôi biết chắc mua các bất động sản ven bờ nước sẽ không lỗ vào đâu được.”

“Chẳng phải kinh doanh theo kiểu của anh thì hơi khó sống sao?”

“Tôi lay lắt sống qua ngày thôi mà. Hè đến, tôi sẽ tăng giá. Thế là bù lỗ cho những tháng thấp điểm.”

Nàng nghĩ đến chiếc SUV đậu trước cabin của anh. Chiếc xe to cộ, mới cấu và đắt tiền. Charlie Gibbs chưa bao giờ có đủ tiền để mua một phương tiện vận chuyển cao cấp như thế. Bác ấy cũng chả bao giờ đeo được chiếc đồng hồ nào như Luke đang đeo, nàng nhớ lại. Loại đồng hồ vỏ titan có vẻ chịu được nước ở độ sâu cả trăm thước và hiển thị nhiều múi giờ khác nhau không hề rề rề chút nào.

Trí tò mò của nàng dần trôi dạt, nhưng nàng cảm nhận được rằng Luke sẽ không hoan nghênh bất kỳ cuộc trao đổi nào đào sâu tình trạng tài chính cá nhân của anh. Nàng chuyển qua đề tài khác.

“Anh làm gì trước khi mua lại khu nhà nghỉ này?” nàng hỏi.

“Khoảng sáu tháng trước tôi rời Hải quân,” anh đáp. “Thử đi làm việc cho hãng một thời gian ngắn. Nhưng không thành công.”

Nàng chắc chắn tin được anh đã từng trong quân ngũ, Irene nhủ thầm. Không chỉ ở cách hành xử, như thể là anh đang mặc quân phục chứ không phải là quần jean áo sơ mi; mà còn ở phong thái tự tin, quyền uy và thích ra lệnh. Kiểu người lãnh đạo đích thực. Nàng biết rõ mẫu người này. Cha nàng từng là lính Thủy quân lục chiến trước khi thành cảnh sát.

Luke thuộc dạng người luôn ngẩng cao đầu và dẫn dắt ta thoát khỏi vùng đạn lửa đến nơi an toàn trong khi người khác chạy quáng quàng trong cơn hoảng loạn. Những người như vậy đương nhiên rất hữu ích, nhưng chung sống với họ thật không dễ dàng gì. Không dưới một lần mẹ nàng đã lý giải điều này cho nàng bằng giọng điệu giận dữ đằng đằng.

“Khi anh mua lại thì khu nhà nghỉ này chắc cũng sập xệ lắm rồi nhỉ,” nàng nói. “Lần cuối cùng tôi trông thấy thì nó hầu như đã rệu rã hết cả, mà khi ấy cách đây cũng lâu lắm rồi.”

“Đã phải sửa sang cơ sở hạ tầng một tí.” Anh nhìn về hướng cabin của nàng, nằm bên mép hồ giữa những tán cây cao. “Có lẽ cô không thấy tấm thiệp nhỏ đề nghị giúp đỡ ban quản lý nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ bảo vệ môi trường bằng cách nhớ tắt tất cả đèn đóm trước khi rời khỏi cabin rồi.”

Nàng nhìn theo anh về phía cabin số Năm. Cabin sáng rực như sân vận động đang diễn ra trận đấu ban đêm.

“Tôi có nhìn thấy tấm thiệp,” nàng trấn an anh. “Nhưng tôi cũng nhận thấy ban quản lý đang sử dụng một chiếc xe thể thao to tướng có thể tiêu thụ hơn ba lít rưỡi xăng dù chưa chạy hết tám cây số. Do vậy, theo lẽ thường tôi cho rằng lời đề nghị tiết kiệm năng lượng hóa ra chỉ là một mảnh lời gian manh, nếu không muốn nói là đạo đức giả để làm cho khách trọ thấy áy náy khi không giúp ban quản lý tiết kiệm vài đồng hóa đơn tiền điện của khu nhà nghỉ.”

“Chết tiệt. Đã bảo với Maxine là tấm thiệp sẽ không hiệu quả rồi mà. Đối với mấy chuyện này thì tế nhị sẽ không có tác dụng. Tôi đã nói rồi, nếu muốn mọi người tuân thủ luật lệ, ta phải quy định cho rõ ràng, rành mạch. Không thể nói nước đôi như vậy được.”

“Maxine là ai thế?”

“Maxine Boxell. Trợ lý quản lý của tôi. Cô ấy là người mẹ đơn thân. Con trai cô ấy, Brady, sẽ quản lý chiếc thuyền của nhà nghỉ vào mùa hè. Theo tôi biết thì dịp đó sẽ có nhiều khách muốn du ngoạn hồ. Maxine nói rằng chúng tôi có thể kiếm cả đồng tiền từ những chuyến câu cá dài ba tiếng. Cô ấy cứ nằng nặc giục tôi trang bị thêm một chiếc thuyền nhanh hơn dùng ôn trượt nước. Nhưng tôi đang trì hoãn quyết định đó. Nó có thể thu hút quá nhiều khách.”

Cái tên rất quen thuộc. Có một Maxine tốt nghiệp trường trung học địa phương vào tháng Sáu của cái năm cả thế giới vỡ vụn. Khi ấy cô ta là Maxine Sprangler.

“Cho phép tôi hỏi điều gì mang cô đến Dunsley thế, cô Stenson?” Luke hỏi.

“Việc riêng.”

“Việc riêng ư?”

“Vâng.” Nàng nghĩ thầm, mình cũng có thể chơi trò bí hiểm chứ.

“Cô làm nghề gì?” anh hỏi khi thấy rõ nàng không muốn đề cập đến những chủ đề không-được-tế-nhị.

Có chuyện gì vậy nhỉ? Irene băn khoăn. Hồi nãy anh ta còn không nói được tới hai từ nhưng giờ lại đột ngột đặt ra những câu hỏi rất trực tiếp.

“Tôi là phóng viên,” nàng đáp.

“Vậy à?” Anh có vẻ vui vui, hơi chút ngạc nhiên thích thú. “Có thể qua mặt được tôi đấy. Chẳng thể nghĩ được là cô thuộc giới truyền thông.”

“Anh biết không, nhiều người cũng đã nói vậy,” nàng đáp.

“Đôi boots cao gót và chiếc áo khoác hợp mốt thật sự ấn tượng. Chỉ là trông cô không giống mấy cô nàng óc bả đậu gầy nhằng thì trượt cuộc thi sắc đẹp rồi trở thành người đọc tin tức trên ti vi.”

“Có lẽ là do tôi làm ột tờ báo chứ không phải đài truyền hình hay mạng truyền thông gì,” nàng trả lời cộc lốc.

“À, cô thuộc ngành báo giấy. Một thể loại hoàn toàn khác.” Anh ngừng một thoáng. “Báo nào thế?”

“Tờ Glaston Cove Beacon.” Nàng chờ đợi một phản ứng không tránh khỏi.

“Chưa từng nghe tên,” anh nói.

Đoán trúng phóc, nàng nghĩ thầm.

“Tôi cũng nghe nhiều người nói như vậy,” nàng đáp một cách kiên nhẫn. “Glaston Cove là một thành phố nhỏ ven biển. Tờ Beacon là một tờ nhật báo nhỏ, nhưng chủ báo, và cũng là biên tập viên kiêm nhà xuất bản, mới đây vừa ở thêm một trang web để người ta có thể tải các kỳ báo hiện hành.”

“Chịu không thể nghĩ ra được điều gì đang diễn ra ở Dunsley mà lại thu hút được sự quan tâm của một phóng viên từ Glaston Cove cơ đấy.”

Đây không đơn thuần là một câu tò mò lịch sự, Irene kết luận. Câu chuyện nhanh chóng trở thành một cuộc điều tra.

“Tôi đã bảo rồi, tôi đến đây vì việc riêng,” nàng đáp nhẹ. “Không phải để viết bài.”

“Ồ, vâng, phải rồi. Xin lỗi, tôi quên khuấy phần việc riêng.”

Còn lâu anh ta mới quên. Irene u ám cười thầm. Anh ta bắt đầu tạo chút áp lực nhưng sẽ chẳng ăn thua đâu. Nàng không định bộc bạch ột người lạ, đặc biệt là một người từ nơi mang cái mã vùng này. Sau khi gặp xong Pamela nàng sẽ nhìn vào Dunsley qua kính chiếu hậu xe hơi ngay.

Khi họ đến cabin số Năm, nàng ngạc nhiên phát hiện mình đang bị giằng xé giữa cảm giác nhẹ nhõm và một chút nuối tiếc. Nàng lấy chìa khóa ra khỏi túi áo và bước lên bậc cấp cửa trước.

“Cảm ơn anh đã đưa về,” nàng nói.

“Không có chi.” Anh đi theo nàng đến cửa, lấy chùm chìa khóa từ tay nàng tra vào ổ khóa. “Khi làm thủ tục nhận cho cô hồi chiều, hình như tôi quên dặn có cà phê và bánh vòng miễn phí ở sảnh từ bảy giờ đến mười giờ sáng.”

“Thật à? Tôi ngạc nhiên đấy. Anh đã nói rất rõ là ban quản lý nhà nghỉ này không đầu tư cung cấp dịch vụ hòa nhã kia mà.”

“Lạy thánh Pete, lúc ấy cô hỏi về việc phục vụ ăn tận phòng kia.” Anh mở cửa và xem xét gian chính sáng rực đèn của cabin nhỏ. “Chúng tôi không định cung cấp những dịch vụ như thế đâu. Nhưng chúng tôi có cà phê và bánh vòng cho buổi sáng. Chỉ khi chúng tôi có khách thôi. Và nhờ có cô nên lúc này đúng là chúng tôi đang có khách thật.”

“Xin lỗi vì đã đòi hỏi anh đến vậy.”

“À, vâng, trong ngành này khách thường hay như thế ấy mà,” anh nhận xét một cách kém hòa nhã.

“Thái độ đầy tính triết lý nhỉ.”

“Tôi biết” anh nói. “Tôi đã phải trau dồi thái độ kiểu thế kể từ khi trở thành chủ nhà nghỉ. Rất may là tôi cũng có được đào tạo chút ít. Dù sao, như đã nói, bánh vòng là ý của Maxine.”

“Tôi biết rồi.”

“Tôi đã đồng ý cho cô ấy thử trong vòng một tháng. Nhưng nói thật nhé, tôi sẽ không khuyên cô nếm thử đâu. Mấy cái bánh chẳng khác gì đường trộn mật cửa ấy. Có vẻ như chúng vừa sắp hết hạn sử dụng khi Maxine mua vé. Nhưng cũng không thể hoàn toàn khẳng định như thế, bởi vì siêu thị Dunsley không thích đóng dấu ‘hạn sử dụng’ cho những sản phẩm mau hư hỏng.”

“Lê ra trên đường đến đây tôi nên mua sẵn để làm điểm tâm.”

“Cô có thể lái xe vào thị trấn bất cứ lúc nào. Quán cà phê Ventana View mở cửa lúc sáu giờ sáng.”

“Tôi sẽ ghi nhớ thông tin này.”

Irene phải len qua anh để đi vào cabin. Hành động này khiến nàng cọ sượt qua thân hình chắc nịch của anh. Nàng có thể cảm nhận được hơi nóng từ người anh tỏa ra. Thoáng hương đàn ông sạch sẽ như khiêu khích làm dậy lên một cơn rừng mình khác trong nàng.

Khi quay người lại để chào tạm biệt, nàng giật mình phát hiện anh đang sầm soi nhìn mình với vẻ mặt đầy chăm chú đến mức khiến người ta phải lúng túng.

“Gì thế?” nàng hỏi đầy vẻ cảnh giác.

“Cô nghiêm túc về vụ ăn sáng chứ?”

“Vâng.”

“Hầu hết phụ nữ tôi biết đều không coi trọng bữa sáng.”

Nàng không định giải thích với anh rằng bữa sáng là một trong những thói quen tuy nhỏ nhưng thực sự quan trọng mà nàng thiết lập nhằm duy trì trật tự trong thế giới riêng tư của mình. Bữa sáng đánh dấu sự kết thúc của đêm tối. Đó là bữa ăn rất cần thiết. Nhưng không cách nào nàng giải thích được. Anh sẽ chẳng thể nào hiểu nổi.

Người duy nhất từng hiểu được sự tối cần thiết của bữa sáng là vị bác sĩ điều trị tâm lý cuối cùng trong số nửa tá bác sĩ mà nàng đã theo trong nhiều năm qua. Bác sĩ LaBarre đã nhẹ nhàng hết mức có thể để giúp cho bệnh nhân của mình bỏ bớt một số thói quen mang tính ám ảnh đã từng có lúc đe dọa khổng chế cuộc đời của Irene. Nhưng vị bác sĩ tốt bụng này cho phép giữ lại bữa ăn sáng nhờ một số lợi ích khác của nó.

“Bất cứ chuyên gia dinh dưỡng nào cũng sẽ nói với anh rằng bữa sáng là bữa ăn quan trọng nhất trong ngày,” Irene đáp. Nàng thấy mình hết sức ngốc nghếch, như mọi lần nàng buộc phải giải thích hoặc che đậy cái nhu cầu cần nhất bám vào một thói quen của mình.

Thật ngạc nhiên, Luke không hề cười cợt điều này. Thay vào đó anh nghiêng đầu vẻ rất trang nghiêm.

“Hẳn rồi,” anh nói. “Bữa sáng rất cần thiết.”

Anh ta đang nhạo báng nàng ư? Nàng cũng không chắc. Nàng đứng thẳng người và lùi lại, chuẩn bị đóng cửa.

“Cảm phiền anh nhé, tôi cần gọi điện thoại,” nàng bảo.

“Dĩ nhiên.” Anh lùi lại một chút. “Hẹn gặp cô vào sáng mai.”

Nàng khép gần hết cửa thì lại thoáng lưỡng lự. “Suýt quên. Báo cho anh biết, có thể ngày mai tôi sẽ trả phòng.”

Anh nhìn nàng cau có. “Cô đặt hai đêm mà.”

“Đêm thứ hai chỉ để dự phòng thôi, phòng khi vì một lý do nào đó tôi không thể rời khỏi đây như đã định.”

“Ở nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ này chúng tôi không có chính sách đặt phòng hờ. Chúng tôi tuân thủ nghiêm ngặt chính sách hủy phòng trước 24 giờ.” Anh kiểm tra đồng hồ. “Cô đã quá hạn chót hủy phòng từ lâu rồi.”

“Tôi sẽ thảo luận thêm với anh về chính sách hủy phòng vào ngày mai sau khi tôi biết chắc là mình có cần lưu lại Dunsley thêm một ngày nữa hay không. Chúc anh ngủ ngon, anh Danner.”

“Chúc việc riêng của cô ở đây được thuận lợi, cô Stenson.”

“Cảm ơn anh,” nàng nói. “Với tôi, kết thúc càng sớm càng tốt.”

Anh nhún cười vẻ thích thú. “Tôi cảm thấy cô không thật sự mặn mà với thị trấn nghỉ dưỡng ở vùng núi tuyệt đẹp này.”

“Quan sát tốt nhỉ.”

“Chúc ngủ ngon...”

“Đừng nói nữa,” nàng cảnh báo. “Tôi đã nghe câu ấy rồi.”

“Chịu không thể không nói được.” Anh nhe răng cười. “Ngủ ngon nhé Irene.”

Cánh cửa sập đánh sầm đầy vẻ hả dạ khi nàng đóng lại trước mặt anh. Tiếng bản lề lách cách khớp vào nhau nghe còn khoái chí hơn nữa. Rất chắc chắn. Rất dứt khoát. Luke Danner có thể là người mới đến Dunsley, nhưng dù sao, anh cũng là một phần của cái nơi mà nàng cảm ghét. Nàng không đời nào muốn dính líu đến anh.

Nàng tiến đến cửa sổ và lén nhìn qua tấm màn để chắc chắn rằng anh đã rời khỏi.

Quả vậy, anh đang bước xuống các bậc thềm. Anh giơ tay vẫy chào tạm biệt, cử chỉ cho thấy anh biết nàng đang dõi theo.

Khi đã an tâm rằng chỉ còn một mình mình, Irene móc điện thoại từ trong ví ra và nhấn nút gọi lại. Nàng không nhớ mình đã gọi Pamela bao nhiêu lần từ lúc mới tới Dunsley hồi chiều.

Vẫn không có ai trả lời.

Nàng bấm tắt trước khi chức năng hộp thư thoại bật lên. Nàng đã để lại không biết bao nhiêu tin nhắn trong ngày hôm nay rồi. Thêm một tin nữa cũng chẳng ích gì.

3. Chương 02 - 03

Hai

Đôi mắt màu nâu hổ phách đẹp đến ám ảnh, vừa sáng lên về thông minh vừa u uẩn những bí mật; mái tóc đen óng cắt tia khéo léo ôm sát xương hàm; dáng người cân đối với những đường cong đầy nữ tính và tràn trề sức sống; đôi bốt cao gót gợi cảm và chiếc áo khoác đen điệu dàng. Và cô nàng coi trọng bữa ăn sáng.

Hình ảnh này có gì đó không ổn ư?

Rõ ràng anh chẳng phải bậc thầy về thời trang, nhưng anh tin tưởng vào bản năng của mình, Luke nghĩ thầm. Giờ đây, bản năng của anh đang mách bảo Irene Stenson mang bốt, áo choàng dài và khoác cái thái độ ấy theo kiểu một gã đàn ông vận bộ giáp chống đạn ra trận.

Cô ấy đang sợ ai hoặc điều gì vậy nhỉ?

Và còn mấy cái đèn nữa chứ? Vài phút trước anh vừa kiểm tra lại. Cabin số Năm vẫn trông như một nhà máy sản xuất bóng đèn đang chạy như điên. Vừa rồi lúc đưa nàng về phòng, anh đã kịp nhìn thấy một vài bóng đèn đêm được gắn thêm vào các ổ điện trên tường phòng ngoài. Nàng còn thủ sẵn một cái đèn pin trong túi áo.

Irene Stenson sợ bóng đêm ư?

Anh bỏ dở ý định hoàn tất chương mình đang làm nửa chừng từ cả tuần nay và tắt máy tính. Tối nay anh không thể suy nghĩ được gì về Dự án. Đầu óc của anh đang bị bài toán đồ mang tên Irene Stenson chi phối. Những phần còn lại trên thân thể của anh có lẽ cũng hứng thú muốn điều tra đề tài này tương tự. Ba tiếng trước anh đã bỏ Irene lại cabin của nàng, nhưng anh vẫn thấy bồn chồn và xao động một cách mơ hồ, khó chịu.

Anh cần đi loanh quanh đâu đó. Vào những đêm như vậy, những đêm thật sự dài, anh thường đi dạo để làm tiêu bớt vài nỗi căng thẳng điên người. Sau đó, anh sẽ rót cho mình một liều dược phẩm là thứ rượu mạnh của Pháp cất ở đằng sau tủ ly kia để xoa dịu chút điều xốn xang còn sót lại. Thói quen này không hẳn lúc nào cũng hiệu nghiệm, nhưng cũng có tác dụng tương đối. Hầu hết là vậy.

Nhưng tối nay thì khác. Anh không nghĩ rằng cuộc tản bộ quanh hồ và một ngụm rượu mạnh sẽ hữu hiệu.

Có lẽ mọi người trong gia đình anh đúng, có lẽ anh gặp rắc rối với việc sống có tổ chức, và biết đâu mọi thứ đang trở nên tồi tệ đi, chứ không hề tốt hơn như anh tưởng. Chết tiệt, có lẽ anh là một thằng hết thuốc chữa, đúng như mọi người đã lo sợ.

Nhưng có một điều anh biết chắc chắn - anh vẫn chưa đánh mất niềm đam mê đối với các điểm dữ kiện. Mỗi khi phát hiện một loạt những sự kiện rời rạc lý thú, từ trong tâm khảm anh bị thúc đẩy phải xâu chuỗi lại bằng được.

Irene nhấn phím gọi lại trên điện thoại của nàng ít nhất là năm lần trong khi xem tin tức buổi tối trên ti vi với anh. Ai đó nàng tìm gặp tại Dunsley này đã không trả lời máy. Điều gì đó nói cho anh biết là nàng sẽ không chịu ngồi yên chờ đợi thêm nữa. Nàng đã thừa nhận là chẳng hứng thú gì với nơi này và mong muốn thoát khỏi đây ngay khi việc riêng hoàn thành.

Có tiếng máy xe rì rầm phát ra từ lối xe chạy nối các cabin trong khu nhà trọ. Ánh đèn xe hắt lên phía bên kia rèm cửa, quét nhanh qua màn đêm trước khi hướng ra đường lớn.

Vị khách độc nhất của anh đang rời khỏi đây. Đã có người trả lời cuộc gọi của nàng rồi sao? Hay là nàng tính lặng lẽ chuồn khỏi thị trấn và quyt tiền phòng?

Một cách vô thức, anh xem lại đồng hồ và ghi nhớ thời gian. Mười giờ hai mươi lăm phút.

Nếu không phải cuối tuần thì tầm giờ này trong những đêm đầu xuân ở Dunsley không có nhiều hoạt động lắm, và dĩ nhiên chẳng có gì để lôi kéo một vị khách với gu thưởng thức tinh tế. Quán cà phê Ventana View đóng cửa đúng chín giờ. Harry's Hang-Out, quán bar duy nhất, thường mở cửa đến giữa đêm miễn là còn đủ khách, nhưng không hiểu sao anh tin rằng nét duyên dáng lạ kỳ của quán bar ấy chẳng đủ sức thu hút Irene.

Anh tiến đến cửa sổ và nhìn theo hai luồng đèn từ chiếc xe nhỏ gọn thời thượng màu vàng hướng ra đường cái. Nàng rẽ trái vào thị trấn, chứ không rẽ phải ra xa lộ.

Được rồi, nàng không lĩnh đi để né tiền thuê phòng. Chắc chắn nàng đi gặp ai đó. Nhưng một phụ nữ sợ hãi đêm đen có lẽ sẽ không ra ngoài một mình vào giờ này, trừ phi điều đó tuyệt đối cần thiết. Ai đó hoặc việc gì đó ở trong thị trấn này hẳn phải thật sự quan trọng đối với Irene Stenson.

Anh đã ở Dunsley được vài tháng. Đây là một thị trấn rất nhỏ, một nơi chưa từng có gì lạ thường xảy ra. Chết tiệt, đó là nguyên nhân chính khiến anh dọn đến đây. Anh cũng không nghĩ ngay ra được bất cứ ai trong cộng đồng dân cư này có thể hù dọa được một người như Irene, tuy nhiên anh vẫn sẵn sàng đánh cược là nàng đang sợ gì đó.

Nhưng vì cái quái gì mà anh phải quan tâm chứ?

Luke nghĩ về vẻ rầu rầu cương quyết lẫn với niềm lo lắng đã làm nàng xao động suốt buổi tối. Khi thấy một gương mặt dũng cảm kiên cường và cam chịu bền bỉ là anh nhận biết ngay. Anh cũng hiểu rằng ra ngoài vào ban đêm mà gặp phải bọn xấu sẽ như thế nào. Người ta sẽ chẳng bao giờ làm thế một mình nếu không có lựa chọn nào khác.

Biết đâu Irene có thể cần đến chút hỗ trợ cứu viện.

Anh móc chùm chìa khóa ra khỏi túi, vơ lấy áo khoác và đi ra chiếc SUV.

Ba

Đường đến nhà Webb đưa Irene ngang qua khu vực trung tâm bé xíu của thị trấn Dunsley. Chuyển đi này rõ ràng là một trải nghiệm khiến nàng lo lắng. Đường như có quá nhiều thứ quen thuộc ở nơi đây.

Không đúng, nàng phản bác. Sau từng ấy năm nơi đây lẽ ra phải thay đổi nhiều hơn thế này chứ. Nàng dừng một chút ngay biển dừng nơi giao nhau của bốn con đường tạo nên giao lộ chính của trấn. Có vẻ Dunsley mười bảy năm trước đã rơi vào hố đen vũ trụ và bị kẹt lại trong chiều thời gian đứng yên ngưng đọng.

Thật vậy, mặt tiền hầu hết các cửa hiệu đã được sơn sửa lại. Một số tiệm đã đổi tên. Nhưng những thay đổi này chỉ diễn ra trên bề mặt. Mọi thứ vẫn như cũ một cách khó chịu, nếu không muốn nói là lỗi thời.

Phải, dứt khoát là thời gian ở đây đã ngừng trôi rồi, Irene tự nhủ.

Hầu như chẳng còn chiếc xe nào khác trên đường vào giờ này. Nàng nhấn mạnh chân ga, nôn nóng hướng tới điểm đến.

Đèn vẫn còn sáng bên ngoài bãi đậu xe rải sỏi của quán bar Harry's Hang-Out. Chữ H thứ hai trên cái bảng hiệu đèn neon phai màu vẫn còn nhấp nháy, đúng như mười bảy năm trước. Vài chiếc bán tải móp méo và SUV đậu đằng trước vẫn y như những gì đã đậu trong bãi xe ấy hồi nàng còn nhỏ. Không ít lần cha nàng bị kéo ra khỏi giường lúc nửa đêm chỉ để dẹp yên một cuộc cãi vã ở bar Harry.

Nàng cho xe chạy qua công viên và đi thêm một đoạn ngắn nữa. Đến lối Woodcrest thì nàng rẽ trái để tiến vào khu vực giàu thượng lưu nhất mà thị trấn Dunsley sở hữu.

Các ngôi nhà ở lối Woodcrest nằm trên những khoảnh đất rộng lớn cây cối rậm rạp kéo dài xuống tới mé nước. Chỉ một ít căn thuộc về dân địa phương. Hầu hết là nhà nghỉ hè, vào mùa này thường tối tăm và trống vắng.

Nàng chạy chậm lại và rẽ vào con đường hẹp dẫn đến nhà Webb. Các cửa sổ bên hông kiến trúc hai tầng này tối om, nhưng ngọn đèn ngay thềm trước còn sáng. Không có xe nào đậu trên lối đi cong cong. Thế nghĩa là không có ai ở nhà, Irene tự nhủ. Nhưng email của Pamela đã ghi rất rõ ngày hẹn cơ mà.

Nàng dừng xe, tắt máy, khoanh tay đặt trên vô lăng, suy nghĩ phải làm gì tiếp. Quyết định đi đến lối Woodcrest sau khi không cuộc gọi nào của mình được trả lời là quyết định xuất phát từ một phút ngẫu hứng do cảm giác bức bối và nôn nóng mỗi lúc một dâng cao.

Pamela đã đợi nàng tối nay. Cô ấy lẽ ra phải đang ở đây chờ nàng chứ. Có chuyện không ổn rồi.

Irene mở cửa xe và chậm chậm bước xuống. Hơi lạnh của đêm bữa vậy. Nàng phải mất vài giây để trấn áp nỗi lo sợ do đêm đen đem đến. Đoạn nàng bước vội đến vùng an toàn nơi cửa trước sáng đèn và bấm chuông.

Không ai trả lời.

Nàng nhìn quanh và thấy cửa ga-ra đang đóng. Nếu nàng nhớ không lầm, có một cửa sổ nhỏ ở mé bên

Irene ngần ngừ. Bên kia ga-ra rất tối. Nàng lần tay tới chiếc đèn pin mini trong túi áo. Mình cần nhiều ánh sáng hơn, nàng thầm nghĩ. Cây đèn pin chuyên dụng cất ở học đựng đồ vật trong xe có thể to hơn nhưng vẫn không đủ đẩy lùi bóng đêm đen kịt như thế này.

Nàng trở lại xe, mở cốp lấy ra một trong hai cây đèn pin công nghiệp. Khi nàng bật công tắc lên, tia sáng chói lóa cắt một sọc dài qua màn đêm khiến nàng vững tâm hơn.

Lấy hết can đảm, Irene quay lại lối đi, vòng qua góc ga-ra và nhìn qua ô cửa kính đầy bụi. Một chiếc BMW lù lù bên trong.

Thêm một luồng ớn lạnh chạy dọc sống lưng nàng. Ai đó chắc là Pamela, đang ở đây. Nhưng tại sao người này không trả lời máy hay ra mở cửa?

Qua khước mắt nàng nhác thấy một tia sáng le lói. Tia sáng phát ra từ phần sau căn nhà.

Nàng quay lại và chậm chậm tiến đến nguồn sáng, bụng có cảm giác như mình là một con thiêu thân bị hút theo ngọn nến.

Con đường dẫn nàng lướt qua cánh cửa kho dụng cụ bên hông nhà. Nàng nhớ rõ lối vào này. Pamela từng giấu một chìa khóa phụ bên dưới bậc thềm để ban đêm cô có thể lên ra lên vào nhà. Thoáng nhối lòng, Irene chợt nghĩ cha Pamela hay người quản gia nào có lưu tâm đến chuyện đi đi về về của cô đâu.

Thưở mười lăm tuổi, nàng và mọi thiếu niên trong vùng đều ganh tị với mức độ tự do mà Pamela Webb có được. Nhưng nhìn từ quan điểm người lớn, rõ ràng sự tự do thái quá của cô bạn cũ thực chất là do sự thờ ơ của cha mẹ. Mẹ Pamela mất trong một vụ tai nạn thuyền giữa hồ khi cô chưa đầy năm tuổi. Những năm sau đó, cha cô, ông Ryland Webb, lại mãi mê theo đuổi sự nghiệp chính trị. Kết quả là Pamela bị bỏ rơi cho cả tá vú em và quản gia chăm sóc.

Irene mở then cổng ở cuối đường và bước vào khu vườn tràn ngập ánh trăng. Bức rèm che ô cửa sổ cao từ trần đến sàn nhà mở toang. Ánh sáng nàng đang lần theo phát ra từ ngọn đèn bàn vặn rất nhỏ.

Irene rọi cây đèn pin to tướng qua khung cửa kính. Thật không ngờ nàng kinh ngạc khi thấy mình nhận ra hầu hết vật dụng trong phòng. Lại thêm một trường hợp khác của miền thời gian ngưng đọng nữa rồi, nàng nhủ thầm. Nhiều năm trước, ngôi nhà được trang hoàng nhờ tay của một chuyên gia thiết kế từ San Francisco. Nội thất thể hiện nét xa hoa của căn biệt thự nghỉ dưỡng tuyệt vời. Pamela ngầm đặt tên cho ngôi nhà này là Cầu Tiêu Thanh Nhã.

Nàng cẩn thận xem xét căn phòng tối một cách có hệ thống, bắt đầu từ mạn bên trái nơi lò sưởi bằng đá to tướng tạo thành phần lớn bức tường. Đến giữa phòng, nàng nhìn thấy một chiếc dép đi trong nhà chơ vơ chống vó. Nó nằm trên tấm thảm ở một đầu chiếc sofa da màu nâu. Một gót chân trần thấp thoáng bên rìa cái gối tựa.

Irene sững người. Dạ dày quặn lên, nàng đi dọc theo dãy cửa sổ cho đến khi có thể chìa thẳng đèn pin vào sofa.

Một phụ nữ đang nằm trên đồng gối tựa. Cô mặc quần màu vàng nâu và áo lụa xanh dương. Gương mặt xoay vào trong. Mái tóc vàng xòa trên nền da nâu của chiếc ghế. Một cánh tay mảnh khảnh buông thõng xuống nền nhà.

Trên chiếc bàn nước thấp bằng gỗ có một bình cocktail và một cốc martini đã cạn.

“Pamela.” Irene đâm lên khung cửa kính. “Pamela, dậy đi.”

Người phụ nữ trên ghế bành không động đậy.

Irene chụp tay nắm cửa cánh cửa trượt, dùng hết sức bình sinh đẩy mạnh. Cửa khóa.

Quay ngoắt người lại, nàng chạy ào ra khỏi vườn, ánh đèn pin quét qua quét lại đến điên loạn, rồi nàng vội vã đến chỗ cửa phòng vật dụng.

Nàng quỳ xuống, lần tay mò dưới bậc thềm cuối cùng. Ngón tay nàng quơ trúng một phong bì nhỏ dán ở mặt dưới tấm cao su phủ bậc thềm.

Phải loay hoay một lúc nàng mới gỡ được miếng băng keo dán lâu năm, cuối cùng cái phong bì cũng rơi xuống tay nàng. Nàng có thể cảm thấy sức nặng của chiếc chìa khóa bên trong. Vừa đứng dậy, nàng vừa xé toạc phong bì lấy cái chìa khóa rồi lập cập tra vào ổ.

Nàng mở cửa, lần tay đến công tắc đèn. Bóng đèn trên trần chớp chớp rồi bật lên ánh sáng yếu ớt soi rọi một mớ dụng cụ đi thuyền, câu cá và trượt nước có tuổi hàng thập kỷ.

Nàng chạy dọc theo hành lang tối vào phòng khách.

“Pamela, mình đây, Irene đây. Dậy đi.”

Nàng dừng lại bên sofa và với tay chụp lấy vai Pamela.

Da thịt bên dưới làn áo lụa mỏng lạnh băng. Nhân dạng của người phụ nữ này không lẫn vào đâu được. Thời gian mười bảy năm đã để lại quá ít thay đổi trên gương mặt tuyệt đẹp của Pamela. Thậm chí ngay cả khi chết, cô vẫn là một nàng tóc vàng mang vẻ đẹp cổ điển quý tộc.

“Trời ơi, không.”

Irene bước thụt lùi, cổ nén cơn nôn ọe chực trào lên. Một cách vô thức, nàng cho tay vào ví lấy điện thoại di động.

Một bóng người đang đi dọc theo hành lang tối om nổi với kho dụng cụ.

Nàng quay ngoắt người lại, tay nắm chặt cây đèn pin nặng trĩu. Ánh sáng chói lòa chiếu thẳng lên người Luke. Đó là tất cả những gì nàng có thể làm để ngăn tiếng hét gần như làm nàng nghẹt thở.

“Chết rồi à?” Luke hỏi, tiến đến ghế bành.

“Anh đang làm gì ở đây? Mà thôi.” Hối han gì để sau. Ngón tay nàng run rẩy nhấn phím 911. “Cô ấy lạnh lắm. Quá lạnh.”

Anh vội xuống đặt ngón tay lên cổ họng của người phụ nữ đầy vẻ thành thực. Tìm xem có mạch đập hay không, Irene nghĩ. Nhìn cách anh làm, nàng biết đây không phải lần đầu tiên anh xử lý một xác chết.

“Chết thật rồi,” anh nói khẽ. “Có vẻ cô ta đã chết một lúc khá lâu.”

Cả hai liếc qua chiếc bình rỗng trên bàn. Kế bên là một lọ thuốc. Cả lọ thuốc này cũng rỗng nốt.

Irene cố chống chọi cảm giác tội lỗi đang dâng trào. “Lẽ ra tôi nên đến đây sớm hơn.”

“Tại sao?” Anh hỏi. Anh khuyua chân xuống để đọc nhãn dán trên lọ thuốc nhỏ. “Làm sao cô biết được chứ?”

“Tôi không thể, tôi cũng không biết,” nàng thều thào. “Nhưng tôi đã biết có điều gì đấy bất ổn khi cô ấy không bắt máy.”

Anh trầm ngâm xem xét xác chết. “Trước khi cô nhận phòng chiều nay thì người cô ta đã lạnh rồi.”

Dứt khoát anh chàng này có kinh nghiệm với các xác chết, Irene tự nhủ.

Giọng người trực tổng đài 911 sắc lạnh bên tai nàng, yêu cầu cho biết chuyện gì đã xảy ra.

Irene hít sâu, trấn tĩnh lại rồi mô tả chi tiết một cách nhanh chóng và chính xác hết sức. Tập trung vào sự kiện giúp nàng trấn tĩnh phần nào.

Cuộc gọi kết thúc thì một cơn tê cứng lạ kỳ đã xâm chiếm nàng. Nàng lóng ngóng suýt làm rơi chiếc điện thoại trước khi có thể bỏ nó trở lại túi xách. Nàng không thể nhìn cái xác thêm lần nữa.

“Chúng ta không cần đợi trong này,” Luke vừa nói vừa kéo cánh tay nàng. “Ta đi ra ngoài nào.”

Nàng không cãi lại. Anh đưa nàng trở ra theo lối dọc hành lang, qua căn tiền sảnh tới bậc tam cấp đằng trước nhà.

“Anh đến đây bằng cách nào?” Nàng nhìn quanh lối chạy xe. “Xe của anh đâu?”

“Tôi đậu nó ở phía cuối đường.”

Nàng choáng váng hiểu ra. “Anh theo dõi tôi.”

“Ừ.”

Giọng anh chẳng có vẻ xin lỗi, hay ngượng ngùng hoặc lóng ngóng gì. Chỉ là một câu tuyên bố đơn giản. Ừ, tôi theo dõi cô đó. Vậy thì sao nào?

Cơn giận làm nàng sôi người; làm tan chảy một phần cảm giác tê cứng vừa rồi. “Tại sao anh làm vậy? Anh không có bất cứ quyền gì...”

“Người phụ nữ trên chiếc sofa trong kia,” anh nói, cắt ngang dòng dung nham phần nộ của nàng bằng thái độ trịch thượng của người quen ra lệnh. “Đó có phải là người cô cố gắng liên lạc suốt tối nay không?”

Nàng nghiêng rằng, hai tay khoanh chặt trước ngực. “Nếu anh không trả lời câu hỏi của tôi thì tôi thấy không có lý do gì để trả lời anh.”

“Tuy cô thôi, thưa cô Stenson.” Anh hơi xoay đầu hướng về phía có tiếng còi hú. “Nhưng rõ ràng cô quen biết nạn nhân.”

Irene ngập ngừng. “Chúng tôi từng là bạn rất lâu rồi. Tôi chưa từng gặp hoặc nói chuyện với cô ấy suốt mười bảy năm qua.”

“Tôi rất tiếc,” anh đột nhiên dịu giọng, ánh mắt ảm đạm đến lạ kỳ. “Một người thân tự sát lúc nào cũng là sự thật khó tiếp nhận với những người còn lại.”

“Tôi không chắc đây là do tự sát,” nàng đáp, trước khi ngừng lại để suy nghĩ.

Anh cúi đầu, tiếp thu một giả thiết khác. “Có thể là tai nạn do uống thuốc quá liều.”

Nàng cũng không tin khả năng đó nổi, nhưng lần này nàng quyết định im lặng.

“Tại sao tối nay cô đến gặp cô ta?” Luke hỏi.

“Anh quan tâm làm gì?” nàng đáp chất lại. “Tại sao anh theo tôi đến đây?”

Một chiếc xe cảnh sát rẽ vào lối xe chạy trước khi anh kịp trả lời, ấy là giả dụ như anh có trả lời, nàng rầu rĩ nghĩ. Loạt ánh sáng chói lòa nhấp nháy trong đêm đen. Tiếng còi hụ đình tai nổi nàng bất giác đưa tay lên bịt tai lại.

Đột nhiên tiếng còi tắt ngấm. Một cảnh sát mặc đồng phục bước xuống xe. Anh ca liếc nhìn Irene trước rồi ngay lập tức quay sang Luke.

“Nhận tin báo có xác chết,” anh ta nói.

Luke giật ngón tay cái chỉ về lối hành lang ngay sau lưng. “Phòng trước.”

Viên cảnh sát thò đầu nhìn vào tiền sảnh. Xem ra anh ta không sẵn lòng đi vào nhà. Irene nhận ra anh ta còn khá trẻ. Trong suốt sự nghiệp ngắn ngủi tại Dunsley này, có lẽ anh ta chưa tiếp cận với nhiều xác chết lắm.

“Tự sát à?” Viên cảnh sát hỏi, có vẻ không thoải mái.

“Hoặc quá liều,” Luke đáp. Anh liếc sang Irene. “Ít ra là trông có vẻ như thế.”

Viên cảnh sát gật đầu nhưng vẫn chẳng tiến vào điều tra gì cả.

Thêm một loạt còi hụ nữa từ đằng xa. Họ đồng loạt nhìn ra đường. Một xe cứu thương và một xe cảnh sát nữa chạy về phía căn nhà.

“Chắc là sếp,” viên cảnh sát nói, lộ rõ vẻ nhẹ nhõm.

Hai chiếc xe đậu ngay sau xe của viên cảnh sát đến trước. Hai nhân viên y tế xuống xe cứu thương và mang giường tay vào. Cả hai đều nhìn Luke chờ đợi.

“Phòng trước,” Luke lặp lại.

Irene thở dài. Kiểu người lãnh đạo, nàng nhắc nhở mình. Kiểu người mà ai cũng tự động tìm đến xin chỉ thị trong cơn khủng hoảng.

Các nhân viên y tế biến mất trong hành lang. Viên cảnh sát trẻ bước theo sau, sẵn lòng nhường cho nhân viên y tế dẫn đường.

Cửa xe cảnh sát thứ hai bật mở. Một người đàn ông to lớn bệ vệ tầm bốn mươi bước ra. Mái tóc nâu nhạt của anh ta thưa dần trên đỉnh đầu. Gương mặt góc cạnh với những đường nét rắn rỏi phủ nét u ám.

Không như Pamela, năm tháng đã để lại dấu ấn rõ nét lên Sam McPherson, Irene nghĩ thầm.

Anh ta lướt mắt xem xét Irene từ đầu đến chân. Ánh mắt cho thấy anh ta vẫn chưa nhận ra nàng. Anh ta quay sang Luke cũng như những người khác.

“Danner,” anh ta hỏi. “Anh làm gì ở đây thế?”

“Chào sếp.” Luke hất cằm về phía Irene. “Tôi đi với cô Stenson. Cô ấy là khách ở nhà nghỉ.”

“Stenson ư?” Sam quay ngoắt người lại và nhìn Irene kỹ hơn. “Irene Stenson?”

Nàng xốc lại tinh thần. “Chào Sam.”

Anh ta nhăn mặt. “Tôi chẳng thể nào nhận ra cô. Cô thay đổi nhiều quá. Cô quay về đây làm gì vậy?”

“Tôi đến gặp Pamela. Giờ anh là cảnh sát trưởng ở đây rồi à?”

“Tiếp quản sau khi Bob Thornhill mất,” Sam thờ ơ đáp. Anh ta nhìn về phía cửa, về căng thẳng lướt qua mặt. “Cô chắc là Pamela trong đó chứ?”

“Chắc.”

“Tôi cũng đã e rằng như thế.” Anh ta thở dài ngao ngán. “Nghe đồn cô ấy trở lại thị trấn tuần này. Nhưng tối nay khi nhận cuộc gọi, tôi đã hi vọng chỉ là do nhầm lẫn. Biết đâu cô ấy cho bạn mình ở thành phố mượn nhà vài ngày.”

“Đó là Pamela,” Irene đáp.

“Chết tiệt.” Sam lắc đầu, trông đau khổ tang thương nhưng đành cam chịu sự đã rồi. “Cô là người tìm thấy cô ấy à?”

“Vâng.”

Anh ta dành cho Luke một cái nhìn dò xét ngắn rồi trở lại với nàng. “Chuyện xảy ra như thế nào?”

“Chiều nay tôi tới Dunsley rất trễ,” nàng đáp. “Tôi cố gọi cho Pamela vài lần suốt buổi tối. Không ai trả lời máy. Tôi bắt đầu thấy lo lắng nên cuối cùng quyết định đến đây xem cô ấy có nhà không.”

“Cathy Thomas, người nhận cuộc gọi của cô, nói rằng cô báo cáo có thuốc và rượu ở hiện trường.”

“Đúng vậy,” Irene đáp. “Nhưng...” Nàng định bảo nàng không nghĩ rằng Pamela tự sát, nhưng Luke quắc mắt nhìn khiến nàng, dù bực mình lắm, vẫn ngập ngừng không nói tiếp. Ngay lúc nàng chuẩn bị tiếp lời thì Sam đã lên tiếng.

“Cứ nghĩ là cô ấy đã khá ổn rồi chứ,” Sam nói khẽ. “Cô ấy cứ vào ra trung tâm cai nghiện mãi sau khi tốt nghiệp, nhưng vài năm qua, cô ấy có vẻ như đang tránh xa ba cái thứ rác rưởi ấy rồi.”

“Lọ thuốc trong kia có kê toa trên đó,” Luke nói.

Sam nheo nheo mắt. “Chắc cô ấy lại tái điều trị.” Anh ta tiến vào tiền sảnh và dừng lại ở ngay ngưỡng cửa, quay lại nói với Irene. “Cô sẽ ở lại đây một thời gian nữa chứ?”

“Tôi định sáng mai sẽ đi,” nàng nói dù trong lòng hiện không chắc sẽ làm gì tiếp.

“Sáng mai tôi muốn hỏi cô vài điều. Thủ tục thôi mà.” Sam hất đầu về phía Luke. “Cả anh cũng vậy nhé, anh Danner.”

“Được rồi,” Luke đáp.

Irene gật đầu, không nói gì.

“Tôi sẽ gặp cả hai tại đồn khoảng chín rưỡi sáng mai,” Sam nói.

Anh ta biến mất vào trong nhà.

Luke nhìn Irene. “Cô không hẳn là người lạ ở thị trấn Dunsley này, phải không?”

“Tôi lớn lên ở đây. Rời khỏi đây năm mười lăm tuổi.”

“Đây là lần đầu cô trở về à?”

“Ừ.”

Anh chăm chú nhìn nàng trong ánh sáng của bóng đèn trước thềm. “Tôi cho rằng cô có kỉ niệm không đẹp đối với nơi đây.”

“Những gì tôi có ở đây là ác mộng thì đúng hơn, anh Danner ạ.”

Nàng băng qua lối đi bước lên xe mình.

Đây sẽ là một trong những đêm thật dài đây, Irene vừa nhủ thầm vừa khởi động máy, một trong những đêm dài vô tận nho nhỏ khi mà không một thói quen thông thường nào có tác dụng.

4. Chương 04

Bốn

Trở về cabin sáng trưng của mình, nàng lấy từ trong túi đeo vai ra một gói trà nhỏ rồi vào góc bếp đun một ít nước sôi.

Những cabin trong nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ chẳng cung cấp dịch vụ nhiều nhặn gì, nhưng lại được thiết kế như chỗ lưu trú dài hạn dành cho những du khách mùa hè thích dành hai tuần đến một tháng nghỉ ở hồ. Ngoài thiết bị bếp núc tối thiểu, ở đây còn có đủ bộ đồ ăn cho bốn người, một ấm pha trà và ít nồi niêu đơn giản.

Nàng nghĩ về Pamela trong khi chờ trà ngấm. Bóng ma đen tối của ký ức tưởng chừng đã chôn chặt trong hầm mộ tâm trí nàng nay lại chực chờ vùng dậy. Bao nhiêu năm qua các bác sĩ trị liệu và tư vấn tận tâm đã làm hết khả năng để giúp nàng ru yên các bóng ma đó, nhưng nàng biết rõ chỉ sự thật mới có tác dụng triệt để. Thật không may, sự thật lại là thứ đã từ chối nàng.

Nàng cầm tách trà bị mẻ trở ra ngồi xuống chiếc tràng kỷ đã lún. Có tiếng máy xe nặng nề văng vẳng trong đêm. Luke đã về. Nàng nhìn qua rèm cửa, trông theo anh bước xuống xe rồi vào cabin số Một. Dù sao, biết được anh ở gần bên cũng tốt.

Nàng lặng lẽ ngồi suy nghĩ về mùa hè kinh hoàng năm mười lăm tuổi, mùa hè nàng trở thành bạn thân của Pamela Webb trong vòng vắn ba tháng đáng nhớ. Mùa hè mà bố mẹ nàng bị giết.

Ba giờ kém mười lăm sáng, nàng đi đến quyết định cuối cùng và lấy điện thoại ra.

Adeline Grady nhắc máy sau sáu hoặc bảy hồi chuông.

“Grady đây,” Adeline ngái ngủ trả lời bằng giọng nói đã được chế độ dinh dưỡng hằng ngày gồm whisky đất tiền và xì gà hảo hạng làm cho vĩnh viễn khản đặc. “Irene này, nếu đây không phải việc hệ trọng thì cô bị sa thải rồi nhé.”

“Em có tin độc quyền cho chị đây, Addy.”

Adeline ngáp rở to trong máy. “Là gì đi nữa cũng nên hay ho hơn chuyện tranh cãi về đề án xây dựng công viên cho chó trong cuộc họp hội đồng thành phố vừa rồi.”

“Dĩ nhiên. Pamela, con gái của thượng nghị sĩ Ryland Webb, được phát hiện đã chết trong nhà nghỉ mát của gia đình tại hồ Ventana lúc...” Nàng liếc nhìn đồng hồ. “Mười giờ bốn mươi lăm tối nay.”

“Nói cho tôi nghe nào nhóc con.” Kỳ diệu thay, cơn buồn ngủ biến mất hoàn toàn khỏi giọng nói của Adeline, giờ đây chỉ còn sự nôn nóng khôn tả. “Chuyện gì đang xảy ra thế?”

“Ít nhất, em có thể cam đoan rằng tờ Beacon sẽ là tờ báo đầu tiên trên toàn nước Mỹ đăng tin về cái chết trẻ đầy bí ẩn của Pamela Webb.”

“Chết trẻ và bí ẩn à.”

“Giới chức địa phương sẽ giả thiết đây là trường hợp tự sát hoặc uống thuốc quá liều, nhưng em nghĩ chuyện này còn nhiều điều sâu xa hơn nữa.”

“Pamela Webb,” Adeline nói, giọng đã ra chiều trầm tư. “Đó có phải là người cô hẹn gặp ở Dunsley không?”

“Vâng.”

“Tôi không biết là cô quen cô ấy.”

“Đã lâu lắm rồi,” Irene đáp.

“À.” Có tiếng di chuyển sột soạt ở đầu dây bên kia và sau đó là tiếng bật công tắc đèn đánh tách. “Hình như tôi nhớ đã từng nghe vài tin đồn về chuyện cô ấy có thời gian ở trại cai nghiện.”

Trước khi Adeline nghỉ hưu và chuyển đến Glaston Cove tiếp quản tờ Beacon, bà từng là phóng viên ột trong những tờ nhật báo lớn của bang trong suốt ba mươi năm. Irene có thể cảm nhận rõ ràng vẻ quan tâm

và tò mò trong giọng nói khàn khàn của sếp. Chắc hẳn có đề tài để khai thác, nàng nghĩ thầm. Và Adeline cũng đánh hơi được điều này.

“Ít phút nữa em sẽ email cho chị những gì em biết, được không?” Irene bảo.

“Cô có chắc đây sẽ là tin độc quyền chứ?”

“Tin em đi, cho tới giờ, Beacon là tờ báo duy nhất trên thế giới biết được Pamela Webb đã chết.”

“Sao lại có chuyện may mắn đến thế?” Adeline hỏi.

“Em chính là người phát hiện thi thể cô ấy.”

Adeline khê huyết sáo. “Được, đáng giá một bản tin độc quyền đó. Tôi dành cho cô nửa trên của trang nhất và cả dòng đề tên cô nữa. Thông thường, cái chết của con gái một thượng nghị sĩ chỉ mang tính bi kịch cá nhân. Nhưng trong tình huống hiện tại khi Webb đang chuẩn bị chạy đua vào Nhà Trắng, câu chuyện này sẽ chấn động hơn nhiều.”

“Thêm một chuyện nữa này Addy. Chị làm ơn bảo Jenny hay Gail đến căn hộ của em, gói ghém giùm ít đồ đạc và chuyển nhanh qua đêm đến đây cho em được không?”

“Sao vậy?”

“Bởi vì em sẽ ở lại Dunsley một thời gian nữa.”

“Tưởng là cô ghét thị trấn đó chứ,” Adeline đáp.

“Em vẫn ghét. Em ở lại chỉ vì linh cảm sẽ có nhiều thứ liên quan đến chuyện này.”

“Tôi có thể cảm nhận được lòng tham đang trỗi dậy trong trái tim phóng viên già nua này đây. Chuyện gì đang diễn ra vậy?”

“Em cho rằng Pamela Webb bị mưu sát.”

5. Chương 05

Năm

Chín giờ sáng, cơn lốc nhỏ mang tên Maxine ulla vào sảnh. Maxine là một phụ nữ ngoài ba mươi năng động và quyến rũ, với đôi mắt xanh và mái tóc nhuộm vàng lúc nào cũng như thể vừa bị cánh quạt trực thăng thổi tung. Cô dùng băng đô để giữ mái tóc không vào nếp của mình. Sau vài tháng thì Luke khám phá ra cô nàng có vô số băng đô đủ màu sắc. Hôm nay là ngày của màu hồng tươi.

Anh nhận thấy lòng nhiệt thành đối với công việc của cô thật buồn cười, thường không có căn cứ và hơi khiến người ta mệt mỏi.

Cô nàng dùng chân đá cửa đóng rồi đứng lại, hai tay ôm một túi giấy to in logo siêu thị Dunsley, mắt nhìn xoáy vào anh chừng như muốn buột tội.

“Tôi vừa ở chợ về. Mọi người nói rằng Irene Stenson đã trở lại và rằng cô ấy đang ở ngay nhà trọ này và rằng hai người đã tìm thấy xác Pamela Webb tối qua.”

Luke tựa vào bàn. “Cái cách tin đồn lan ra khắp thị trấn này nên được xếp vào hàng bí mật quân sự mới phải.”

“Sao anh không kể cho tôi nghe?” Maxine đặt túi đồ lên cái bàn cô chọn dùng để phục vụ bánh vòng và cà phê sáng. “Trời ạ, tôi làm việc ở khu nhà nghỉ này cơ mà. Lẽ ra tôi phải là người đầu tiên biết chuyện chứ. Thay vào đó, tôi phải nghe ngóng tin tức từ Edith Harper. Anh có biết tôi thấy xấu hổ đến dường nào không?”

“Irene Stenson gọi điện cho tiếp tân để đặt phòng sáng hôm qua, lúc cô ra ngoài chạy việc. Nhận phòng cuối giờ chiều khi cô đã về nhà. Mãi đến mười một giờ kém mười lăm tối hôm qua chúng tôi mới tìm thấy thi thể. Sự việc cứ liên tiếp diễn ra như vậy nên tôi không có thời gian gọi cho cô để cập nhật tin tức. Xin lỗi về việc đó nhé.”

Maxine huyết sáo khe khẽ trong khi máng áo khoác lên một trong mấy cái mắc áo gác nai. “Cả thị trấn đồn ầm lên. Tôi ngờ rằng hàng bao nhiêu năm rồi kể từ lúc Irene rời khỏi thị trấn, chưa có sự kiện nào gây náo động đến như vậy.” Cô cau mày về quan tâm chân thành. “Mà này, cô ấy giờ như thế nào rồi nhỉ? Chắc cô ấy phải thấy kinh khủng lắm tìm ra Pamela trong tình trạng như thế. Anh biết không, họ là bạn thân trong một kỳ hè hồi trung học đấy.”

“Chỉ một mùa hè thôi à?”

“Thường Pamela chỉ ở đây vào mùa hè. Thời gian còn lại, cô ấy ở trong một ngôi trường nội trú danh giá hoặc trượt tuyết ở rặng Alps hay đại loại như thế. Nói thật, cô ấy và Irene chẳng khác nào một đôi đũa lệch. Họ không thể nào khác nhau hơn thế.”

“Có lẽ vì vậy mà họ kết nhau.”

Maxine bĩu môi, cân nhắc khả năng đó, rồi nhún vai. “Cũng có thể lắm. Pamela là một đứa trẻ hư hỏng điển hình. Cô ta sa đà vào hút xách, trai gái, còn ông bố thương nghị sĩ thì cho cô ta mọi thứ mà cô ta đòi hỏi. Cô ta luôn có những bộ cánh mới nhất, một chiếc xe hơi thể thao bóng lộn khi vừa được mười sáu tuổi, tất tần tật.”

“Thế còn Irene Stenson?”

“Hoàn toàn đối lập, như tôi đã nói. Kiểu học sinh trầm lặng và chăm chỉ. Hầu hết thời gian cô ấy ở thư viện. Lúc nào cũng cúi mũi vào một cuốn sách. Luôn luôn lễ phép với người lớn. Chưa bao giờ dính vào rắc rối. Chưa từng hẹn hò nốt.”

“Bố mẹ cô ấy làm nghề gì?”

“Bà Elizabeth mẹ cô ấy là họa sĩ, mặc dù tôi không cho rằng bà ấy kiếm sống được từ tác phẩm của mình. Cha cô, ông Hugh Stenson, là cảnh sát trưởng ở Dunsley.”

“Một nghề có lẽ không thể chu cấp được vô số quần áo thời trang ấy cô choai choai, hay đủ thứ xe mới và các kỳ nghỉ ở khu trượt tuyết.”

“Anh đúng đấy.” Maxine cau mày ngó cái khay trống trên bàn pha cà phê. “Anh không bày bánh vòng ra cho khách gì cả.”

“Hôm qua tôi đã vứt chỗ bánh cũ rồi. Nếu không vứt đi thì có thể đem nung thành neo thuyền cũng được ấy chứ. Ngoài ra, hiện tại chỉ có duy nhất một khách trọ, và linh tính cho tôi biết rằng cô ấy không hảo bánh vòng, hoặc ít nhất là loại được bán ở siêu thị Dunsley.”

“Hóa ra nguồn cơn là đây. May mà tôi có mua đợt bánh mới sáng nay.” Maxine lấy từ trong túi giấy ra một cái hộp, xé vỏ ra và tuần tự bày bánh trên khay nhựa. “Có một ít bánh trái và cà phê nóng buổi sáng sẽ bắt mắt hơn. Tất cả các nhà nghỉ và khách sạn cao cấp đều làm thế.”

“Tôi thích nghĩ rằng nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ tự thân nó thuộc về một đẳng cấp riêng,” Luke đáp lại. “Hãy kể nốt cho tôi câu chuyện về nhà Stenson đi.”

“À, như tôi đang nói, không biết vì lý do gì mà vào mùa hè năm mười sáu tuổi, Pamela Webb quyết định kết thân với Irene Stenson.” Maxine nghiêng nghiêng đầu ra chiều suy nghĩ lung lăm. “Có thể anh đúng. Có thể là do Pamela thích sự tương phản giữa cô ta và Irene. Có lẽ cô ta cho rằng có cô bé Irene trầm lặng, quê mùa bên mình sẽ càng làm cô ta tỏa sáng và thú vị hơn. Dù sao đi nữa, suốt ba tháng hè họ không rời nhau. Mặc dù không ai hiểu được do đâu mà bố mẹ Irene cho phép con mình giao du với Pamela.”

“Tôi đồ rằng Pamela bị xem như có ảnh hưởng xấu, phải không?”

Maxine cau mày. “Xấu hết mức ấy chứ. Nhiều người rồi chuyện còn tự thấy mình có bổn phận phải khuyên ông bà Stenson nên lưu ý nếu không tách Irene khỏi Pamela, cô bé sẽ không có kết cuộc tốt đẹp. Nhiều

người còn tiên đoán rằng chẳng chóng thì chày cô bé Irene Stenson ngoan hiền sẽ biến thành nạn nhân của thói hư hỏng bởi ma túy, tình dục và rock & roll.”

“À, những trò vui của tuổi trẻ.”

“Ừm, những ngày xưa tươi đẹp,” Maxine đồng tình. “Nhưng vì lý do gì đó không ai trong thị trấn hiểu nổi, ông bà Stenson dường như không phản đối tình bạn giữa hai cô bé. Có lẽ họ thích cái suy nghĩ Irene đang cặp kè với con gái của thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, mặc dù tôi chưa từng cho rằng nhà Stenson ăn tương với cái thứ hư danh đó.”

Luke ngắm nghía cabin số Năm qua các tán cây. Hầu như toàn bộ các bóng đèn được thắp sáng suốt đêm. Lần cuối cùng anh kiểm tra, tầm bốn giờ sáng, từ phòng ngủ chỉ còn phát ra ánh sáng xanh mờ bâng bạc. Có lẽ Irene rút cuộc đã thiếp đi mà vẫn bật đèn ngủ trong phòng.

“Tiếp tục câu chuyện đi,” anh nói. Sắp có chuyện không hay đây, anh nghĩ thầm. Từ trong xương tủy anh có thể cảm nhận được điều đó.

“Một đêm Hugh Stenson bắn chết vợ mình trong bếp. Sau đó ông ta chia súng vào đầu mình.”

“Trời đất.” Anh đã biết trước là sự việc sẽ tồi tệ mà, Luke tự nhủ. “Còn Irene thì sao?”

“Đêm đó cô ấy đi chơi với Pamela Webb. Khi trở về nhà, cô ấy trông thấy hai cái xác.” Maxine ngừng lại. “Irene khi ấy chỉ mới mười lăm tuổi, và bước vào nhà một mình. Bao nhiêu năm qua rồi nhưng chỉ nghĩ đến chuyện đó thôi cũng đủ khiến tôi rùng mình.”

Luke không nói gì.

“Bi kịch không thể tưởng. Cả cộng đồng rúng động. Sau này có tin đồn Elizabeth Stenson gian díu với ai đó ở Dunsley và Hugh đã lên cơn điên khi phát hiện ra.”

“Điên à?”

Maxine buồn bã gật đầu. “Người ta cũng nói nhiều về chuyện Hugh đã từng chứng kiến vài trận đánh khốc liệt trong thời gian ở Hải quân và bị chấn động tâm lý gì đó.”

“Hội chứng rối loạn căng thẳng hậu chấn thương.”

“Đúng rồi.”

Anh nhìn cabin số Năm lần nữa và thấy Irene thấp thoáng sau các tán cây hướng đến sảnh. Nàng ăn vận chẳng khác hôm qua là mấy, quần đen cắt khéo léo và áo thun đen. Chiếc áo choàng dài màu đen không cài cúc. Vạt áo phất phơ quanh cổ đôi bốt da đen bóng của nàng.

Thảm kịch gia đình rõ ràng đã giải thích những điều bí ẩn chất chứa trong đôi mắt tuyệt đẹp ấy, Luke thầm nghĩ.

“Ồ.” Maxine nhìn Irene qua ô cửa kính. “Có phải Irene đó không?”

“Cô ấy đấy.”

“Tôi hẳn sẽ không thể nào nhận ra cô ấy. Cô ấy trông thật...”

“Sao?”

“Tôi không biết,” Maxine thừa nhận. “Trông khác quá, chắc là vậy. Không hề giống cô bé con tội nghiệp suy sụp mà tôi từng thấy ở đám tang.”

“Irene dọn đi đâu sau khi bố mẹ mất?”

“Thật tình tôi không chắc. Vào đêm án mạng xảy ra, một sĩ quan cảnh sát tên là Bob Thornhill đưa cô ấy về nhà ông. Hôm sau, một bà dì già đến đón Irene. Chúng tôi chưa từng gặp lại Irene sau khi họ chôn cất bố mẹ cô ấy.”

“Cho tới giờ.”

Maxine không rời mắt khỏi Irene. “Tôi không ngờ cô ấy thay đổi đến mức này. Trông thật sành điệu. Như tôi đã nói đây, hồi đi học cô nàng chưa từng hẹn hò.”

“Chắc giờ thì có rồi,” Luke đáp. “Nhiều nữa là khác.”

Anh không thể tin nổi lại có gã đàn ông nào phớt lờ được một bóng hồng lạnh lùng nhưng tinh tế đến thế.

“Ai có thể ngờ cô ấy lại trở nên sành điệu và sang trọng đến thế?” Maxine trở lại bàn nước và trở nên bận rộn. “Xem nào, cô ấy có lẽ đã ba mươi hai tuổi. Vẫn dùng tên cũ. Có vẻ như cô ấy chưa từng kết hôn. Hoặc đã ly dị và lấy lại tên của mình.”

“Cô ấy chưa từng đề cập tới chuyện chồng con,” Luke nói. Nếu không thì anh đã nhớ rồi. “Cũng không đeo nhẫn nốt.”

“Không hiểu sao cô ấy lại trở về?”

“Hình như là để gặp Pamela Webb.”

“Rồi đến và phát hiện ra xác của Pamela.” Maxine trút bã cà phê cũ vào sọt rác. “Ý tôi là, trừ phi anh là cảnh sát, chứ nghĩ xem có được mấy cơ hội anh tình cờ va phải ba xác chết trong đời mình nào, chưa kể khi anh chưa tròn bốn mươi ấy? Hầu hết mọi người chỉ thấy xác chết ở đám tang thôi, nhưng chuyện này thì làm sao mà giống được.”

“Cô ở bên mẹ mình khi bà mất đấy thôi.”

“Ừ, nhưng...” Maxine ngừng lại, nhăn trán một chút, như thể không biết phải giải thích như thế nào. “Bà bị bệnh đã lâu và nằm viện suốt. Cái chết của bà không đột ngột hoặc bạo lực hoặc không được báo trước, nếu anh hiểu tôi đang muốn nói gì. Nói cho cùng là khá nhẹ nhàng. Giống như một sự chuyển tiếp thì đúng hơn.”

“Tôi hiểu,” Luke lặng đáp.

Cô ấy đúng, anh nghĩ. Cái chết bạo lực không được báo trước khác hoàn toàn. Người còn sống không may tiếp cận nó đúng lúc họ chưa được cảnh báo hay chuẩn bị trước thì sẽ không có thời gian để tiêu hóa cái sự thật kinh khủng ấy một cách bình thường, chẵn chu được.

Và có những thứ quá kinh hoàng đến nỗi không bao giờ có thể được tiêu hóa hoàn toàn. Người ta sẽ phải học cách chôn chặt hoặc đầu hàng nó.

“Tội nghiệp Irene. Mà có phải cả ba xác chết cô ấy tìm thấy là ai xa lạ đâu cơ chứ?” Maxine châm nước lọc vào máy pha cà phê. “Đầu tiên là bố mẹ, rồi giờ đây là người phụ nữ từng là bạn thân của cô ấy.”

Liệu có bao nhiêu phần trăm khả năng xảy ra chứ? Luke thắc mắc. Câu hỏi đã ám anh suốt đêm qua giờ tiếp tục làm tình làm tội anh, một tia lửa nhỏ có thể châm mồi cho ngọn lửa thiêu cháy cả khu rừng nếu anh không dập tắt ngay.

Điểm dữ kiện. Chúng là liều thuốc độc đối với sự tồn tại của anh. Khao khát kết nối chúng lại thành một phác họa hoàn chỉnh là cơn nghiện ám ảnh anh.

Đừng vướng vào, anh nhủ thầm. Mày không cần thêm rắc rối này. Bản thân mày đã đủ rắc rối lắm rồi. Lẽ ra mày phải cố gắng ổn định lại cuộc sống. Thời điểm này đó là việc duy nhất mày cần làm.

Maxine cho cà phê vào miếng lọc giấy. “Sau khi bà dì đưa cô ấy đi, nhiều người trong thị trấn cho rằng Irene có thể sẽ sống khổ sở cả đời. Họ bảo cô ấy sẽ không bao giờ được như xưa sau cái đêm tìm thấy bố mẹ mình trên sàn bếp. Họ nói rằng cô ấy sẽ không bao giờ thật sự bình thường, anh hiểu ý tôi chứ.”

“Ừ,” Luke đáp khẽ, “tôi hiểu cô muốn nói gì.”

Maxine quan sát Irene với vẻ lo ngại. “Tôi còn nghe bà Holton nói với mọi người rằng việc tìm thấy thi thể Pamela đêm qua có lẽ là vượt quá sức chịu đựng của Irene tội nghiệp sau những gì đã xảy đến trong quá khứ. Bà ta còn nói chuyện đó thậm chí có thể đẩy Irene vượt quá giới hạn chịu đựng.”

Luke nhìn theo Irene lướt qua cửa sổ, đi đến cửa trước gian sảnh. Gương mặt nàng đánh lại với vẻ cương quyết. Không phải vẻ mặt một phụ nữ đang rung động sửa soạn nhảy xuống vực. Gương mặt này giống với một người luôn làm việc có kế hoạch hơn.

Cửa mở. Irene bước vào phòng, mang theo làn gió mát lành buổi sớm mai.

Chào buổi sáng tốt lành xem ra không hợp hoàn cảnh lắm, Luke nghĩ. Anh lục tìm một câu chào khác phù hợp hơn.

“Chào,” anh nói. Ai bảo anh không giới ứng phó trong giao tế nào?

Nàng nhoẻn miệng cười, nhưng ánh mắt cảnh giác cao độ. “Chào.”

“Tối qua cô có ngủ được chút nào không?” anh hỏi.

“Không nhiều lắm. Thế còn anh?”

“Chút ít.”

Chuyện vẫn như vậy là quá nhiều, anh nghĩ.

“Irene.” Maxine tươi cười với nàng từ bên kia phòng. “Nhớ mình không? Maxine Spangler. Giờ là Maxine Boxell.”

“Maxine.” Nụ cười của Irene tươi hơn. “Luke bảo cậu đang làm việc ở đây. Mình tưởng cậu đã rời khỏi thị trấn sau khi tốt nghiệp.”

“Đúng vậy thật. Mình lên học cao đẳng cộng đồng chuyên ngành kinh doanh và kế toán. Đi làm ở một công ty thuộc ngành công nghệ cao và, chờ này, kết hôn với ông Hoàn Hảo và có một đứa con trai.” Maxine đảo mắt. “Nhưng mọi việc không hoàn toàn suôn sẻ. Mình bị cho thôi việc. Ông Hoàn Hảo rời bỏ mình đi theo huấn luyện viên yoga của hắn, rồi thì mẹ mình bệnh nặng. Mình dẫn theo con trai mình Brady về đây để chăm sóc bà.”

“Mẹ cậu sao rồi?”

“Bà mất cách đây sáu tháng.”

“Mình rất tiếc,” Irene đáp khẽ.

“Cảm ơn cậu.”

“Mình còn nhớ mẹ cậu. Mình rất quý bà. Bà còn là bạn của mẹ mình.”

“Mình biết” Maxine đáp.

“Và cậu quyết định tiếp tục ở lại đây sau khi mẹ mất à?”

Maxine ngập ngừng. “Nói thật, Brady không phù hợp với trường trung học ở thành phố lớn. Khi cha thằng bé bỏ đi, nó gần như suy sụp. Điểm số trượt dần. Rồi nó bắt đầu gây rắc rối.”

“Mình hiểu.”

“Rồi chuyện này tiếp chuyện kia, mình rút ra kết luận là có lẽ thằng bé sẽ sống tốt hơn ở một thị trấn nhỏ như Dunsley. Có vẻ như nó đã dần ổn định. Điểm số đã được cải thiện. Ngoài ra, ở đây nó có vài tấm gương đàn ông tốt để noi theo. Sam McPherson cho phép thằng bé cùng đi trên xe tuần tra vài lần rồi còn dẫn nó đi câu cá. Luke đây thì dạy nó cách bảo dưỡng chiếc tàu của nhà nghỉ để nó có thể đưa khách trọ đi câu cá trên hồ mùa hè này. Brady rất hào hứng với chuyện này.”

“Mình hiểu,” Irene đáp. Nàng nhìn thật lâu, thật trầm ngâm vào Luke.

Luke có cảm giác mình đang bị đánh giá rồi cân nhắc.

“Nghe này, về chuyện của Pamela Webb ấy mà,” Maxine tiếp. “Mình biết thật khó khăn đối với cậu khi tìm thấy cô ấy trong tình trạng như tối qua.” Cô nàng với tay lấy cái bình cà phê. “Cậu dùng một tách cà phê nóng và bánh vòng nhé?”

Luke cho rằng Maxine chỉ phí thời giờ. Irene trông giống kiểu người chỉ uống trà ngon hoặc cà phê thượng hạng làm từ những hạt cà phê được rang một cách đặc biệt và chỉ xay ngay trước khi pha. Và anh cũng chắc chắn là nàng ghét bánh vòng.

Nhưng anh ngó ra khi thấy nàng mỉm cười với Maxine.

“Tuyệt thật,” nàng đáp. “Cảm ơn cậu.”

Mắt Maxine sáng lên. Cô đưa Irene cốc cà phê và một chiếc bánh vòng lót tờ giấy ăn nhỏ lấy từ trong hộp ra.

Irene nhấp một ngụm cà phê và duyên dáng nhắm nháp cái bánh đỡ tẹt. Cung cách của nàng cho thấy nàng đang thưởng thức cả hai.

Đang có chuyện lạ lùng gì đó đây, Luke nghĩ.

“Tìm thấy Pamela quả là một cú sốc kinh khủng,” Irene nói. “Gần đây cô ấy có thường về Dunsley không?”

Cái quái gì thế nhỉ? Luke cảm giác bộ cảm biến rắc rối bên trong cơ thể mình phát tín hiệu báo động.

“Cũng như thường lệ thôi,” Maxine đáp, hoàn toàn mù tịt về ý định của nàng. “Nhiều năm qua, cô ấy có thói quen thỉnh thoảng về đây dịp cuối tuần. Cô ấy thường đi cùng một người đàn ông hoặc vài người bạn ở thành phố. Nhưng cũng ít người nhìn thấy cô ấy.”

“Cậu có biết Pamela về thị trấn lần này không?”

“Ồ, biết chứ. Mới đầu tuần người ta thấy cô ấy lái xe ngang qua quán cà phê.” Maxine liếc nhìn Luke. “Mỗi khi có người nhà Webb về đây là tin tức lan nhanh lắm. Họ giống như gia đình hoàng tộc ở địa phương ấy mà, trừ phi anh vẫn chưa biết về điều đó.”

“Tôi cũng có ấn tượng đó sau khi để ý thấy tòa thị chính, công viên, bệnh viện địa phương và con đường chính ở Dunsley, tất cả đều mang tên Webb.”

Maxine cười lớn. “Gia tộc Webb gắn bó với Dunsley tới bốn thế hệ.”

“Bảng tên của các công trình và con đường đều để vinh danh Victor Webb,” Irene giải thích. “Ông nội của Pamela. Ông ta chính là người nhà Webb đã xây dựng một đế chế dụng cụ thể thao vài năm trước. Sau khi trở nên giàu có, ông ta đã quyên góp rất nhiều tiền cho các hoạt động từ thiện và dự án khác nhau trong cộng đồng địa phương.”

Maxine rót ỉnh một ít cà phê. “Có thể cho Victor Webb là ông Bụt đỡ đầu của thị trấn này. Nhiều người ở thị trấn này mang ơn ông ta vì lý do này hoặc khác. Phải không Irene?”

Irene gật đầu. “Hồi mình ở đây là như vậy.”

“Nhưng ông ta không sống ở đây,” Luke nhận xét.

“Ông ta không còn sống ở đây nữa,” Maxine xác nhận. “Khi mở chuỗi cửa hàng của mình, ông ta đặt trụ sở chính ở San Francisco. Sau này, khi đã bán lại doanh nghiệp được khối tiền, ông ta trở về Phoenix nghỉ hưu. Giờ chúng tôi chỉ thấy ông ta ở đây vào mùa thu khi ông ta trở lại Dunsley đi săn bắn. Nhưng ông chưa bao giờ quên Dunsley.” Maxine nhăn mũi. “Nhưng không thể có cùng nhận xét đối với tay con trai thượng nghị sĩ của ông ta được.”

“Ý cô là sao?” Luke hỏi.

“Tôi có thể trả lời,” Irene vừa ngòm ngòam vừa nói. “Ryland Webb luôn là một chính trị gia đầy tham vọng. Ông ta chưa bao giờ dành nhiều thời gian ở Dunsley. Ít nhất là như thế khi tôi còn sống ở đây.” Nàng nhìn Maxine ý dò hỏi.

“Cũng không có gì thay đổi,” Maxine nói. Cô ta nhún vai. “Đôi lần ông ta xuất hiện vào mùa thu cũng chỉ để đi săn với cha mình, vậy thôi.”

Irene nhấp thêm một ngụm cà phê. “Tôi nhớ cha có lần nói rằng cản trở Ryland đến với thứ ông ta muốn không bao giờ là ý kiến hay ho.”

“Về việc này thì không có gì để tranh cãi,” Maxine nói. “Nhưng tôi nghĩ nguyên nhân chính khiến thiện cảm của dân cư ở đây đối với Ryland Webb không được như với Victor là vì ngài thượng nghị sĩ không dành cho Dunsley nhiều mối quan tâm sau khi thắng cử.”

“Không mang về nhà miếng thơm phải không?” Luke hỏi.

Maxine đưa tay chỉ khung cảnh bên ngoài cửa sổ sảnh. “Nhìn quanh thử xem. Anh chẳng thấy bất kỳ dự án tầm cỡ liên bang nào đang diễn ra ở Dunsley này phải không? Không có tiền sửa sang đường sá. Không một sự phát triển nào để giúp tăng trưởng kinh tế địa phương.”

“Riêng tôi, tôi thấy đây mới là nét duyên dáng của nơi này,” Luke đáp giọng khô khốc.

Maxine cười to. “Anh đi mà nói với hội đồng thị trấn ấy. Vấn đề ở đây là do chúng ta không có những Mạnh Thường Quân giàu có quyên góp cho các chiến dịch của Ryland Webb nên ông ấy phớt lờ chúng ta.”

“Pamela cũng tham gia các chiến dịch của Ryland phải không?” Irene nói với Maxine.

Maxine gật đầu. “Cô ta về làm việc cho bố sau khi tốt nghiệp. Cô ta phụ trách giao tế. Ông ta không có vợ giúp đỡ mọi công việc giao tế quen thuộc của các chính trị gia vì ông chưa từng tái hôn sau khi mẹ Pamela mất.”

Irene có vẻ trầm tư. “Nhưng tình thế sắp thay đổi phải không? Thượng nghị sĩ Webb vừa công bố lễ đính hôn của mình vài tuần trước.”

“Đúng vậy.” Maxine ngừng một chút, cốc cà phê của cô gần chạm môi. “Mình cũng không nghĩ tới nhưng vì cậu đã đề cập nên mới nói, Pamela sẽ sớm bị mất việc thôi phải không? Một công việc trong mơ. Ý mình là, riêng chuyện làm đại diện giao tế của thượng nghị sĩ Webb cũng đủ để cô ấy thành là người quan trọng rồi.”

“Ừ,” Irene nói. “Cô ấy giao thiệp với toàn mấy người tai to mặt lớn, không chỉ ở cấp tiểu bang mà còn tới tận thủ đô Washington nữa kia.”

Mắt Maxine mở to. “Cậu có cho rằng vì vậy mà Pamela tự sát không? Cô ấy suy sụp vì mình sẽ không còn quan trọng nữa?”

“Chúng mình không chắc rằng Pamela tự sát,” Irene đáp giọng đều đều.

Đủ rồi đấy, Luke nghĩ. Đã đến lúc phải làm chủ tình hình. Anh cho tay vào túi lấy ra chiếc SUV. “Cô đã sẵn sàng cho cuộc hẹn ngắn giữa chúng ta với McPherson chưa? Có lẽ ta nên đi cùng xe vào thị trấn.”

Irene cân nhắc lời đề nghị một chốc rồi gật đầu, như thể đi cùng xe với anh là chuyện lớn lao.

“Được thôi,” nàng đáp.

Luke lấy áo khoác khỏi cái gác nai.

“Cậu sẽ ở lại đây bao lâu, Irene?” Maxine hỏi.

“Một thời gian,” Irene đáp.

Luke kéo khóa áo khoác lên. “Cô ấy đặt thêm một đêm nữa.”

Irene đặt chiếc cốc rỗng xuống và ném tờ giấy ăn vào giỏ rác. “Có lẽ tôi sẽ kéo dài thời gian ở đây hơn so với dự tính ban đầu.”

Luke nhìn nàng. “Lâu hơn là bao lâu?”

“Còn tùy.” Nàng đi ra mở cửa. “Chúng ta nên đi là vừa. Tôi không muốn bị trễ cuộc hẹn với cảnh sát trưởng.”

“Sẽ trở lại ngay thôi,” Luke nói. Anh đi theo ra cửa.

“Được mà.” Maxine bước ra sau quầy tiếp tân. “Cứ thông thả.”

Luke theo Irene ra đến chiếc SUV, cố đến mở cửa phía ghế phụ suýt soát trước Irene.

“Cảm ơn,” nàng nói khá khách sáo.

Nàng bước lên xe và với tay thắt dây an toàn.

Anh đóng cửa, đi vòng sang bên kia ngồi vào sau tay lái.

“Có phiền không khi tôi hỏi cô đang nghĩ cái quái quỷ gì trong suốt cuộc chuyện trò vừa rồi ở trong kia thế?” anh hỏi trong khi khởi động máy.

“Anh bảo sao?”

“Quên đi.” Anh đạp chân ga. “Câu hỏi tu từ thôi. Tôi biết câu trả lời rồi.”

“Anh đang nói chuyện gì thế?”

“Cô đang quay Maxine.”

“Tôi không chắc mình hiểu anh muốn ám chỉ gì với từ ‘quay’.”

Anh cười nhưng không có vẻ gì như đang đùa. “Tôi có thể hiểu được ẩn ý của từng câu hỏi khi tôi nghe thấy chúng. Cô đang cố gắng tự làm một cuộc điều tra nho nhỏ phải không?”

Nàng liếc xéo anh đầy cảnh giác. “Có thể.”

“Maxine đã cho tôi biết mối quan hệ giữa cô và Pamela Webb. Tôi công nhận rằng thật chẳng vui gì khi tìm thấy bạn thân cũ của mình trong tình trạng vừa rồi. Nhưng như thế không có nghĩa cái chết của cô ấy còn gì bí ẩn.”

Nàng nhìn thẳng trước mặt, quan sát dải lề đường hẹp đang uốn quanh hướng vào thị trấn.

“Tôi định làm gì là chuyện riêng của tôi,” nàng đáp khẽ.

“Nghe này, tôi thừa nhận là tôi chỉ mới ở thị trấn này vài tháng, nhưng theo những gì tôi nghe được, Sam McPherson là một cảnh sát trung thực. Không có lý do gì để tin rằng anh ta sẽ không tiến hành một cuộc điều tra hợp pháp nếu phát hiện được mấu chốt cần thiết.

“Sẽ không có cuộc điều tra nào đâu. Trừ phi thượng nghị sĩ Webb muốn, và tôi khá chắc chắn rằng chuyện này sẽ không xảy ra. Ngược lại thì đúng hơn.”

“Bởi vì ông ta chuẩn bị công bố ý định tranh cử tổng thống sao?”

“Chính xác. Ông ta sẽ không đời nào cho phép điều tra nguyên nhân cái chết của con gái mình.”

Anh siết chặt tay lái. “Từ những đồn thổi tôi nghe được ở Dunsley, đồ rằng chuyện này sẽ rối tung lên đây.”

“Nhiều năm qua gia đình Webb đã giữ kín được quá khứ nghiện ngập và, nói sao đây nhỉ, tuổi trẻ thác loạn của Pamela. Nhưng bất kỳ cuộc điều tra nghiêm túc nào cũng sẽ lật tung những chuyện cũ, mà tôi chắc rằng tay chân của Ryland Webb sẽ cố xoay xở che khỏi tầm ngắm của báo giới. Nó có thể phá hủy hình ảnh người cha tận tụy của ông ta.”

“Làm gì đi chẳng nữa ông ta cũng sẽ không thoát được cánh truyền thông,” Luke chỉ ra. “Con gái của một thượng nghị sĩ chết do uống thuốc quá liều sẽ thu hút làng báo.”

“Tin tôi đi, Webb và người của ông ta có thừa khả năng kiểm soát câu chuyện này. Nhưng nếu rò rỉ ra tin đồn thổi dù chỉ xa xôi rằng Pamela bị sát hại thì đó mới là một cơn bão lửa.”

Anh thở ra chậm chậm. “Chết tiệt. Tôi đã e rằng cô đang theo đuổi hướng đó mà.”

Nàng không trả lời, nhưng khi liếc sang, anh thấy bàn tay đặt trên đùi nàng siết lại thành một nắm đấm nhỏ.

“Cô có thật sự tin chuyện đã xảy ra theo hướng ấy không?” Anh dịu giọng.

“Tôi không biết. Nhưng tôi định tìm cho ra.”

“Cô có bằng chứng mạnh mẽ nào củng cố cho ý tưởng là có ai đó giết Pamela Webb chẳng?”

“Không hề,” nàng thừa nhận. “Nhưng để tôi nói cho anh nghe nhé. Nếu tôi đứng về nguyên nhân Pamela chết, thì có khả năng cái chết của cô ấy có liên quan đến vụ án mạng của bố mẹ tôi mười bảy năm trước.”

“Tôi không có ý xúc phạm đâu, nhưng cô bắt đầu nói nghe giống một học thuyết gia âm mưu rồi đấy.”

“Tôi biết.”

“Có lẽ một người đứng như tôi nói ra điều này cũng chẳng có ý nghĩa gì mấy với cô,” anh lặng lẽ nói, “nhưng tôi vẫn phải nói, tôi rất tiếc về những gì cô đã trải qua trong đêm tìm thấy thi thể của bố mẹ. Chắc hẳn đây là một cơn ác mộng kinh hoàng.”

Nàng nheo mắt ném cho anh một cái nhìn tò mò, như thể anh đã làm nàng ngạc nhiên bởi những lời chia buồn đơn giản và cực kỳ ngắn gọn ấy.

“Vâng, đúng vậy.” Nàng ngập ngừng. “Cảm ơn anh.”

Anh hiểu rõ hơn ai hết đôi lúc im lặng thì tốt hơn. Anh tập trung lái xe.

Irene từ khuỷu tay lên cạnh bên cửa xe và tựa cằm vào tay. “Thật ra tôi không có bất kỳ bằng chứng xác thực nào cho thấy Pamela có thể bị mưu sát. Nhưng tôi có một thứ.”

“Là gì?” anh hỏi, thật sự lo lắng.

“Mùa hè năm tôi và Pamela còn là bạn thân, chúng tôi tạo ra một mật khẩu để báo cho nhau biết có việc cực kỳ quan trọng mà chúng tôi không muốn bất kỳ ai biết.”

“Thì sao?”

“Pamela sử dụng mật khẩu đó trong email cô ấy gửi yêu cầu tôi đến gặp cô ấy ở Dunsley.”

Anh siết chặt tay lái. “Nói thật đừng giận nhé, nhưng một mật khẩu từ thuở thiếu thời không đủ để tiếp tục đâu.”

“Với tôi vậy là đủ,” nàng nói.

6. Chương 06

Sáu

Trung tâm thị trấn trông nhộn nhịp hơn bất cứ khi nào kể từ hồi Luke dọn đến Dunsley này. Bãi đậu xe trước bưu điện chật cứng những xe tải, xe thùng lẫn SUV. Anh liếc nhìn qua cửa sổ quán cà phê Ventana View và thấy mọi chỗ ngồi đều đã có người.

Một chiếc limo dài thượt màu đen sáng loáng chiếm hết ba chỗ đậu trong bãi xe phía trước tòa thị chính, nơi đặt văn phòng thị trưởng, các phòng ban của hội đồng thị trấn và sở cảnh sát. Luke tấp xe vào chỗ đậu bên cạnh chiếc xe to tướng và ngồi im một lúc, quan sát toàn cảnh.

“Có gì thiếu sót ở đây,” anh bảo.

Irene khẽ bật ra một âm thanh tỏ vẻ ghê tởm. “Như là thiếu đám truyền thông chủ đạo ấy à?”

“Trông có vẻ như tin Pamela Webb chết chưa vượt quá biên giới của thị trấn nhỉ.”

“Ý anh là, ngoại trừ câu chuyện trên ấn bản sáng nay của tờ Glaston Cove Beacon ấy phỏng,” Irene nói với vẻ hãnh diện ngấm ngầm.

“Ngoại trừ chuyện ấy,” Luke đồng tình. “Nhưng vì tôi không cho là có ai sống ngoài thành phố Glaston Cove lại đi đọc tờ Beacon này, nên tôi nghĩ nói rằng câu chuyện vẫn còn ít người biết đến thì cũng không ngoa.”

Irene tháo dây an toàn ra. “Mấy năm trước tờ Dunsley Herald bị phá sản. Và tôi không tin là tờ Kirbyville Journal đã nhận được tin rồi. Với lại anh nói đúng về khả năng lưu hành quá hạn chế của tờ Beacon.” Nàng cười lạnh lùng. “Chung quy tôi vẫn còn có câu chuyện độc quyền.”

Ruột gan Luke thất lại. Thảm họa lù lù hiện đến.

“Này cô,” anh lên tiếng, cẩn thận lựa chọn lời lẽ, “có lẽ sẽ là ý kiến không tồi nếu chúng ta thảo luận đôi chút về cách thức tiếp cận đề tài này với McPherson. Có chiến lược bao giờ cũng tốt cả.”

Nhưng anh chỉ đang độc thoại thôi, Irene đã xuống xe rồi, nàng sập cửa xe thật mạnh sau lưng và xăm xăm đi về phía lối vào tòa thị chính. Anh trông thấy nàng cho tay vào cái túi xách quá khổ để rút ra một dụng cụ nhỏ nhỏ.

Máy ghi âm à, anh tự nhủ. Trong lúc Luke đang quan sát thì Irene đút máy ghi âm vào túi áo choàng dài của mình.

“VẬY mà mình tưởng mình đến Dunsley để được yên bình và tĩnh lặng cơ đấy,” anh lầu bàu với chiếc ghế trống bên cạnh.

Luke ra khỏi chiếc SUV, bỏ khóa xe vào túi quần rồi theo chân Irene. Khi nàng đã đóng bước qua khỏi cửa chính của tòa thị chính thì anh mới bắt kịp nàng.

Cách cửa ra vào một quãng ngắn, một người đàn ông đai, cao ráo có nét mặt nhìn nghiêng trông rất quen đang đứng thì chào nói chuyện với Sam McPherson.

Ryland Webb sở hữu mái tóc bạc trắng, đây dường như là một điều kiện cần thiết cho những ai làm việc trong cơ quan công quyền. Ông ta cũng có cả gương mặt thích hợp với công việc nữa, Luke tự nhủ. Một sự kết hợp giữa khuôn mặt góc cạnh nhăn nhoe kiểu người miền Viễn Tây lẫn với một thoáng vừa đủ nét quý tộc thời xưa thành ra rất ăn ảnh.

Một người phụ nữ chải chuốt, hấp dẫn, khoảng chừng ba mươi mấy tuổi đang đứng bên cạnh, nắm chặt tay ông ta như một cử chỉ yêu thương an ủi thầm lặng, cô vợ sắp cưới đây, Luke quả quyết.

Ở đầu kia sảnh, một anh chàng trông bực bội, căng thẳng đang nói chuyện điện thoại dù gấp gáp nhưng rất khế. Chiếc cặp da trông đắt tiền đặt dưới chân anh ta.

“Cả thị trấn này đều rõ Pamela có cuộc sống lộn xộn vô cùng,” Webb bảo với Sam. Ông ta lắc đầu u sầu buồn bã, đúng kiểu người cha đau khổ bao lâu nay đã phải chịu đựng và lo sợ rằng con gái của mình sẽ gặp kết cục bi thảm, dù mình đã cố hết sức để cứu lấy con. “Anh cũng như tôi đều biết quá rõ từ hồi thiếu nữ, con bé đã phải đấu tranh với những con quỷ nội tâm.”

“Tôi tưởng mấy năm vừa qua cô ấy đã ổn rồi chứ,” Sam nói không lộ chút cảm xúc.

“Thì nó đang gặp bác sĩ trị liệu tâm lý trở lại mà,” Ryland đáp. “Nhưng rõ ràng rốt cuộc bệnh tình đã lấn át con bé.”

“Trông không có vẻ như cô ấy chết vì sử dụng ma túy quá liều.” Sam cau mày. “Lọ thuốc chúng tôi tìm thấy trên bàn là thuốc được kê toa hợp pháp. Tôi đã gọi cho vị bác sĩ kê toa rồi.”

Ryland gật đầu. “Hẳn là bác sĩ Warren. Đã chữa cho Pamela cũng khá lâu rồi. Không phải lỗi của ông ấy đâu. Tôi cam đoan là ông ấy không bao giờ nhận ra con bé đang lên kế hoạch kết liễu đời mình.”

Anh chàng bồn chồn mang chiếc cặp táp kia kết thúc cuộc điện thoại và vội vã đi về phía Ryland.

“Xin lỗi đã làm gián đoạn, thưa ông, nhưng tôi vừa mới trao đổi với bên tổ chức tang lễ. Họ đã đón xác con gái ông từ nhà xác bệnh viện vài phút trước và bây giờ đang trên đường quay lại San Francisco. Chúng ta cũng phải lên đường thôi. Chẳng mấy chốc bên truyền thông sẽ đánh hơi được tấn thảm kịch này. Chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng lời thông cáo.”

“À vâng, dĩ nhiên là phải thế rồi anh Hoyt nhỉ,” Ryland bảo. “Tôi sẽ nói chuyện với anh sau nhé Sam.”

“Được thôi,” Sam đáp.

Irene bước thẳng đến ngang ngang đường ông Ryland. “Thưa thượng nghị sĩ Webb, tôi là Irene Stenson. Ông còn nhớ tôi chứ? Tôi là bạn của Pamela hồi xưa lúc còn ở Dunsley.”

Ryland thẳng thốt. Nhưng về mặt ông ta nhanh chóng chuyển sang nồng hậu và lịch sự. “Ồ Irene, cháu yêu quý. Tất nhiên tôi còn nhớ cháu chứ. Đã lâu quá rồi còn gì. Cháu thay đổi nhiều quá. Tôi suýt nữa đã không nhận ra cháu kia đây.” Về mặt ông ta chuyển sang ảm đạm. “Sam bảo cháu là người tìm thấy Pamela tối qua.”

Lời nhắc tưởng của tay này đây, Luke thầm nghĩ. “Cô ấy không chỉ có một mình,” anh lên tiếng. “Tôi có mặt cùng cô ấy. Luke Danner.”

“Danner.” Đuôi mắt Ryland hơi nheo lại. “Sam có nhắc đến người chủ mới của khu nhà nghỉ cũng có mặt ở hiện trường.” Ông ta khoa tay chỉ vào người phụ nữ đang đứng cạnh. “Luke, Irene, cho phép tôi giới thiệu hôn thê của tôi, Alexa Douglass.”

“Chào hai người.” Alexa khẽ nghiêng đầu duyên dáng trước lời giới thiệu. “Tôi lấy làm tiếc rằng chúng ta phải gặp nhau trong hoàn cảnh đáng buồn như thế này.”

“Xin thứ lỗi thưa ông,” Hoyt thì thầm. “Chúng ta thực sự phải đi ngay thôi.”

“Được rồi Hoyt,” Ryland đáp. Ông ta có vẻ áy náy. “Irene và Luke này, đây là phụ tá của tôi, Hoyt Egan. Cậu ấy có nhiệm vụ giúp tôi làm việc theo đúng lịch trình. Đây là thời điểm khá bận rộn với tôi, chắc là các bạn đều đã biết rõ. Tôi có những buổi tiệc gây quỹ liên tiếp nhau xếp hàng đến hết hai tháng tới. Rồi bây giờ còn phải lo cho đám tang của Pamela nữa.”

“Trời ạ, nghĩ thử mà xem, một bữa tiệc gây quỹ và đám ma của con gái ông trong cùng một khoảng thời gian,” Irene lầm bầm. “Chọn cái nào bây giờ? Toàn là lựa chọn, chọn lựa.”

Một thoáng bàng hoàng sửng sốt. Luke quan sát thấy quai hàm của tất cả mọi người trong phòng, trừ chính anh, đều há hốc cả ra đến nỗi thật kỳ lạ làm sao là chúng không rơi lách cách xuống sàn.

“Cũng phức tạp lắm,” Luke đáp.

Irene lấy máy ghi âm ra khỏi túi áo và kẹp vào quai túi xách. Nàng cho tay vào túi khác lấy bút và tập ghi chép.

“Thưa thượng nghị sĩ Webb, tôi làm việc cho tờ Glaston Cove Beacon. Không biết ông có biết hay không, chúng tôi đã thông báo về cái chết của con gái ông trên số báo hôm nay.”

“Không thể nào,” Hoyt vặc lại. “Chưa có phương tiện truyền thông nào biết đến cái chết của Pamela cả.”

“Tôi vừa nói rồi đấy thôi, tôi là phóng viên,” Irene điềm tĩnh nói. “Chuyện đã được đăng sáng nay. Anh cũng có thể tìm thấy tin ấy trong trang mạng của tờ Beacon.” Nàng quay lại với Ryland. “Ông có thể cho chúng tôi biết liệu có cuộc giải phẫu tử thi nào để xác định nguyên nhân cái chết của con gái ông không vậy?”

Về giận dữ loáng qua mặt Ryland, nhưng chỉ trong tích tắc. Ông ta che đậy nó lại gần như ngay lập tức. “Tôi nhận thấy việc tìm thấy xác của Pamela tối qua hẳn đã làm cô rất sốc Irene à. Nhưng tôi phải nói rõ là tôi không có bất cứ ý định trao đổi chi tiết cái chết của con gái tôi với bất kỳ thành viên nào của cánh báo chí, kể cả với cô. Đây là vấn đề riêng tư cao độ mà tôi chắc là cô đây, hơn hết thấy mọi người, phải hiểu.”

Irene hơi giật mình, như thể vừa mới bị tát vào mặt, nhưng nàng vẫn không nhượng bộ. Luke quan sát nàng hí hoáy gì đấy vào tập ghi chép.

“Vậy cảnh sát trưởng McPherson có kể với ông rằng tôi quay lại đây là vì nhận được email của Pamela yêu cầu tôi về Dunsley gặp cô ấy không?” nàng hỏi.

Thông tin này rõ ràng đã làm Ryland kinh ngạc. “Pamela liên lạc với cô à? Con bé muốn gì thế?”

“Cô ấy không nói. Chỉ hẹn tôi về đây thôi.”

Ryland quay người sang căn vặn Sam. “Anh đã không kể cho tôi nghe chi tiết này.”

Sam ngượng đỏ bầm mặt. “Tôi không nghĩ chi tiết này có gì quan trọng.”

“Thưa ông,” Hoyt bồn chồn xen vào, “chúng ta thực sự phải đi thôi.”

Ryland hướng sự chú ý vào Irene. “Tôi không biết là cô và Pamela còn giữ liên lạc với nhau cơ đấy.”

“Bức email ấy là những lời đầu tiên tôi nhận được từ cô ấy sau mười bảy năm,” Irene giữ giọng bình thản. “Dĩ nhiên là khi nhận email tôi còn hơn là ngạc nhiên ấy chứ.”

“Con bé chẳng hé lộ bất cứ điều gì về lý do nó muốn trao đổi với cô ư?” Ryland hỏi dồn.

“Không,” Irene đáp. “Nhưng tôi có cảm tưởng là chuyện phải có liên quan gì đấy đến quá khứ.”

“Quá khứ gì kia? Cô muốn nói đến tình bạn giữa cô và con bé ấy à?” Ryland trở lại bình tĩnh thấy rõ. “Ừ, có vẻ thế cũng có nghĩa đôi chút. Tôi đoán là con bé muốn nói lời từ biệt với người quen cũ. Tôi nghe nói những người có ý định tự sát đôi khi hay hành xử như thế.”

“Thật sao? Ai nói cho ông điều này vậy?” Irene vừa hỏi vừa điên cuồng hí hoáy.

“Độc được ở đâu đó thôi,” Ryland lầm bầm. Ông ta khó chịu đưa mắt nhìn máy ghi âm. “Pamela đang điều trị chứng trầm cảm lâm sàng trầm trọng,” ông ta nói thêm, phát âm rạch ròi từng từ một.

“Thưa nghị sĩ, tôi không tin rằng cô ấy liên lạc với tôi để nói lời từ biệt,” Irene nói. “Tôi cho rằng có lẽ cô ấy muốn thảo luận về những tình huống liên quan đến cái chết của bố mẹ tôi, Hugh và Elizabeth Stenson. Tôi tin là ông vẫn nhớ vụ này.”

Ryland trừng mắt nhìn Irene. “Cô đang nói cái quái gì thế?”

Alexa bấu chặt cánh tay áo của Ryland bằng những đầu móng tay trau chuốt thanh lịch. “Anh Ryland à?”

“Không sao đâu em yêu.” Ông ta trấn tĩnh lại. “Nhiều năm trước ở Dunsley đã xảy ra một thảm kịch. Một vụ giết người tự sát. Cả bố và mẹ Irene đều chết.” Ryland hơi lên giọng và nói thẳng vào máy ghi âm. “Cô bé Irene tội nghiệp này là người đã tìm thấy xác chết. Ai ai cũng bảo rằng sự việc ấy đã làm con bé chấn thương tâm lý nặng nề và chắc hẳn sẽ chẳng bao giờ bình thường trở lại được. Đừng lo, chẳng có liên quan gì đến cái chết của Pamela cả.”

Alexa nhìn qua Irene. “Tôi xin chia buồn sâu sắc cùng cô, cô Stenson ạ.”

“Cảm ơn.” Irene không rời mắt khỏi Ryland. “Thưa ông, ông không cho là ít nhất vẫn có một khả năng rất nhỏ rằng cái chết của Pamela có liên quan đến những chuyện đã xảy ra từ rất lâu đó sao?”

“Không,” Ryland đáp lại dửng dưng.

Hoyt Egan giật nảy người. Anh ta trân trối nhìn Irene với vẻ kinh hoàng ngày một leo thang. “Những gì cô đang ám chỉ là điều không thể, thưa cô Stenson, tuyệt đối không thể. Và nếu tòa báo của cô đăng tải bất cứ lời bóng gió nào kiểu như thế này thì ngài thượng nghị sĩ sẽ làm việc với luật sư của ông ấy đấy.”

Ryland tàn nhẫn trừng mắt nhìn Irene. “Chính cô bảo sau khi rời Dunsley cô đã không liên lạc gì với Pamela nữa. Thế có nghĩa là cô không biết con bé đấy thần kinh không ổn định đến mức nào. Sam bảo rằng tại hiện trường chẳng có gì chứng tỏ còn bất cứ khả năng nào khác ngoài uống thuốc quá liều. Vì lợi ích của những ai có liên quan, nhưng trên hết là để tôn trọng ký ức về con gái tôi, tôi yêu cầu cô để cho chuyện này được yên.”

Alexa tặng thêm cho Irene một nụ cười dễ mến, “Xin cô yên tâm, cô Stenson, khi quay về Washington ông Ryland dự định sẽ đề xuất dự luật gia tăng quỹ tài trợ cho công cuộc nghiên cứu sức khỏe tâm thần.”

“Chắc chắn điều này sẽ làm tôi thấy yên lòng hơn nhĩ,” Irene đáp.

Nhìn thấy những đốt ngón tay của Irene trắng bệch, Luke biết rõ nàng đang bấu móng tay vào dây đeo da của túi xách.

“Ngài thượng nghị sĩ rất bận rộn,” Hoyt thông báo. “Chúng tôi không thể trì hoãn chuyến đi của mình thêm phút nào nữa.”

Dứt lời anh ta bước xen vào ngay trước mặt Ryland và Alexa rồi dứt khoát dẫn đường hai người này về phía cửa.

Ra đến cửa, Ryland ngừng lại quay nhìn Irene. “Tôi hi vọng cô nhớ cho rằng trước nhất, cô là một người bạn của gia đình đây, cô Stenson.”

“Tôi sẽ không bao giờ quên Pamela đã có thời là bạn thân nhất của tôi,” Irene đáp trả.

Ryland sa sầm nét mặt, không biết phải nghĩ gì. Luke có thể nhìn ra ông ta không rõ phải hiểu câu nói của Irene như thế nào. Nhưng Hoyt Egan lại bước tiếp, dẫn sếp của mình ra lối cửa.

“Tôi chưa bao giờ nghe đến tờ Glaston Cove Beacon,” Hoyt bảo với Ryland. “Thế có nghĩa đây là tờ tin tức rất nhỏ. Đừng lo thưa ông, sẽ không có rắc rối gì đâu.”

Ba người bọn họ bước xuống bậc cấp rồi chui vào chiếc limo.

Luke nhìn sang Irene. “Chúc mừng nhé, tôi nghĩ cô vừa mới rung cây dọa được ngài thượng nghị sĩ Hoa Kỳ cơ đấy.”

“Vì mục đích cao cả thôi mà.” Nàng cho hai tay vào túi áo khoác. “Sẽ không có cuộc điều tra nào cả, phải không Sam?”

Sam khẽ cựa quậy, hồ như ngạc nhiên khi thấy cũng còn có người nhớ đến sự hiện diện của mình trong căn phong này.

“Trừ phi cô có thêm chi tiết thuyết phục nào ngoài bức email Pamela yêu cầu cô đến đây gặp cô ấy, bằng không tôi chẳng có lý do gì để tiến hành điều tra,” Sam lặng lẽ trả lời.

Irene cười lạnh lùng. “Trong khi lại có đủ loại lý do để không đâm đầu vào đây, phải không?”

Miệng Sam mím lại. “Cô nghĩ tôi thối lui vì không muốn đối đầu với Ryland Webb chứ gì?”

Irene nhăn mặt. “Lẽ ra tôi không nên ám chỉ như thế. Nhưng không thể chối bỏ sự thật Webb là một người rất thế lực.”

“Webb có thể có thế lực đấy, nhưng ông ta cũng là người bố có con gái vừa tự kết liễu đời mình, hoặc vô tình hoặc cố ý. Bố cô đã từng bảo tôi rằng gia đình người ta thường cố gắng giấu nhem chuyện tự sát. Vài năm qua tôi đã phải làm việc với vài vụ, và tôi có thể đảm bảo với cô rằng bố cô nói đúng. Những nỗ lực mà người ta bỏ ra để im đi những chuyện như thế này thật đáng kính ngạc.”

Irene thở dài. “Tôi hiểu mà.”

“Về phần tôi,” Sam nói tiếp, “trừ phi có được lý do chắc chắn để phải nghĩ khác đi, bằng không chỉ một gia đình có quyền được giữ bí mật riêng cho họ.”

Anh ta nhìn sang Luke, rõ ràng để tìm kiếm vài lời ủng hộ.

Luke nhún vai. “Tôi nghĩ phải tùy thuộc xem đây là loại bí mật gì. Nhưng chắc chắn, gia đình nào cũng có đôi ba bí mật cả.”

7. Chương 07

Bảy

Bốn mươi phút sau, Sam tiễn hai người ra khỏi cửa tòa thị chính. Irene vẫn còn bực dọc lắm, nhưng một quyết tâm mới đang định hình trở lại trong nàng. Nàng tự nhắc nhở mình rằng ngay từ đầu nàng đã biết cơ may thuyết phục được McPherson tiến hành điều tra toàn diện là dưới cả mức zero.

“Irene này, cứ thư thả chút đã,” Sam bảo. “Tôi biết là tìm ra cô ấy trong tình trạng như thế cũng không dễ chịu gì. Nhưng sau khi cơn chấn động phai đi, cô sẽ nhận ra rằng đây chỉ là một vụ dùng thuốc quá liều, chứ chẳng phải án mạng.”

“Hắn rồi,” nàng đáp.

Luke không nói lời nào, chỉ cầm cánh tay Irene đưa nàng đi xuống các bậc cấp về phía chiếc SUV. Anh mở cửa xe bên phía ghế phụ. Irene nhanh nhẹn leo lên.

Luke ngồi vào cầm lái và chạy xe ra khỏi bãi đậu. Irene có thể thấy tất cả mọi người trong quán cà phê Ventana View đều quay đầu theo hướng chiếc xe.

“Một đám kền kền,” nàng lẩm bẩm.

“Tha cho người ta đi,” Luke lảng lảng nói. “Đây là một thị trấn bé xiu. Cái chết của một người như Pamela Webb, con gái ngài thượng nghị sĩ mà lại từng là cô gái hư trong vùng, buộc phải làm mọi người chú ý thôi.”

Irene siết chặt túi đeo vai đang đặt trong lòng. “Bọn họ chăm chăm nhìn tôi đúng như cái cách họ từng nhìn tại đám tang bố mẹ tôi.”

Luke thoắt đưa ánh mắt dò xét sắc lém nhìn nàng rồi quay sang chú ý vào đường đi.

“Nói thật nhé,” một lúc sau anh lên tiếng, “tôi nghĩ McPherson nói đúng đấy. Cái chết của bạn cô hoặc là tai nạn hoặc chỉ là tự sát mà thôi.”

“Tôi chẳng tin.”

“Phải rồi, tôi có thể nhìn thấy thế. Nhưng cũng phải công bằng với McPherson chứ. Không phải anh ta đang góp phần vào vụ bùng nổ nào đâu. Anh ta đã trình bày mọi dữ kiện cho cô biết hết rồi đấy thôi. Chẳng có gì cho phép mở rộng điều tra cả.”

“Vẫn còn bức email Pamela gửi cho tôi mà. Làm sao anh ta có thể bỏ qua chi tiết ấy chứ?”

“Anh ta nào có bỏ qua,” Luke nhẩn nại nói. “Cũng giống như Webb, anh ta nghĩ là Pamela đã lên kế hoạch tự sát và đang trong quá trình nói lời chia tay với vài người trong quá khứ của mình.”

“Vậy thì tại sao cô ấy không đợi cho đến khi nói được lời chia tay với tôi rồi hẵng tự tử?”

“Những người lên kế hoạch tự sát thường không suy nghĩ theo cùng một kiểu logic mà những người như chúng ta thường nghĩ. Họ chỉ chú tâm vào nỗi đau đớn chịu đựng của mình mà thôi. Họ chỉ nghĩ được có chừng đó.”

Cái cách nói đều đều quá mức của anh khiến một cơn ớn lạnh chạy dọc thân nàng.

“Anh nói nghe cứ như anh đã có kinh nghiệm cá nhân với việc tự sát ấy,” nàng nhận xét.

“Mẹ tôi tự tử khi tôi được sáu tuổi.”

Irene thoáng nhắm mắt giấu đi một luồng cảm thông và u sầu. “Lạy Chúa tôi, Luke ạ.” Nàng ngược hàng mi nhìn lên anh. “Tôi thật sự lấy làm tiếc.”

Anh gật đầu, vẫn chẳng nói chẳng rằng.

“Hẳn là tối qua anh thấy rất tồi tệ,” nàng bảo.

“Là tôi tự chọn lấy việc đi theo cô, không nhớ à?”

Nàng cau mày. “Tại sao anh lại đi theo tôi vậy? Anh vẫn chưa giải thích chuyện này.”

Khóe môi anh thoáng cong lên. “Khi nhìn thấy những điểm dữ kiện, tôi luôn phát sinh nhu cầu choáng ngợp muốn kết nối chúng lại.”

“Tôi là một điểm ấy ư?”

“À há.” Anh nhìn nhanh qua nàng, xem xét đánh giá, đoạn lắc đầu đầu hàng. “Cô sẽ không buông tha vụ này, đúng không?”

“Vụ cái chết của Pamela ấy à? Không.”

“Cô không phiền cho tôi hỏi vì sao cô cứ chắc như bấp là vụ này lại có điều bí ẩn vậy? Có phải chỉ vì bức email Pamela gửi cho cô không? Hay là trong vụ này còn nhiều điều khác nữa?”

Irene cân nhắc. “Là do cảm giác của tôi.”

“Một cảm giác à.”

“Phải.”

“Một cảm giác không thôi thì chẳng nhiều nhận gì để tiếp tục đâu,” anh nói tỉnh bơ.

“Nghe mới đến là buồn cười nhỉ, xét đến việc câu này được thốt ra từ một người vừa mới thú nhận rằng anh ta đi theo tôi tối hôm qua chỉ vì anh ta cảm giác rằng tôi là một điểm dừng kiện đang chờ được kết nối với một điểm khác.”

“Thôi được, tôi chịu thua cô ở điểm này,” Luke nhượng bộ. “Thôi nói tiếp nào, cô thấy được gì từ Ryland Webb sáng nay nào? Cô nghĩ ông ta tin rằng còn có nhiều thứ liên quan đến cái chết của con gái mình hơn là chỉ có rượu và thuốc nhưng ông ta lại muốn che giấu à?”

Irene do dự. “Rõ là ông ta không muốn có cuộc điều tra nào, đúng không?”

“Có thể cô không thích mấy lý do của ông ta, nhưng quả thật ông ta có kha khá lý do đấy.”

“Tôi biết chứ.” Nàng khoanh tay lại. “Đã nói với anh rồi mà, ông ta là con người tham vọng, chỉ toàn tâm toàn ý vào sự nghiệp của mình thôi. Mười bảy năm trước ông ta chẳng có thời gian cho Pamela, và chắc chắn là bây giờ ông ta cũng không muốn phí hoài thời gian cho cô ấy đâu.”

“Nghe tôi đây này, cô Irene Stenson. Nếu cô đang nghĩ đến việc đấu lại Ryland Webb, thì cô nên chắc chắn là mình có hậu thuẫn vững vàng. Webb là người rất thế lực.”

“Anh tưởng tôi không biết thế à?”

Luke im lặng lái xe một lúc.

“Theo tôi thấy thì Sam McPherson biết Pamela khá rõ phải không?”

Câu hỏi khiến Irene ngửa. “Ngày trước hai người họ là bạn mà. Nhưng tôi không biết quan hệ giữa hai người trong mười bảy năm qua là như thế nào nữa.”

“Cô có từng nghĩ anh ta quyến luyến tình cảm gì với cô ấy không?”

Irene cân nhắc câu hỏi ấy trong giây lát. “Chắc chắn là tôi chưa từng nghĩ như thế, và tôi khá chắc là Pamela cũng không. Tất nhiên Sam lớn hơn chúng tôi vài tuổi. Cô ấy mới chỉ mười sáu. Lúc ấy Sam đã ngoài hai mươi rồi.”

“Khoảng cách tuổi tác ấy cũng đâu có lớn lắm.”

“Nhưng ở trong trường trung học thì thế có vẻ là lớn lắm rồi đấy.” Nàng gõ nhịp ngón tay trên ghế. “Nhưng bây giờ nhìn lại, tôi nghĩ là cái cách cô ấy đối xử với anh ta làm cho tôi kết luận rằng giữa họ không có mối dây tình cảm nam nữ nào.”

“Cô ta đối xử với anh ta thế nào?”

“Như với một người bạn, chứ không phải như một kẻ cần chinh phục tiềm năng khác.”

Luke nhướn mày. “Ngày đó mà Pamela đã có người cần chinh phục rồi sao?”

“Pamela lúc nào cũng nghĩ đến chinh phục mà.” Irene thừa nhận. “Mà còn nữa, khi ấy chẳng bao giờ thiếu đám con trai tự dâng mình để được chinh phục. Cô ấy xinh đẹp và rất có tài lắng nghe tán tỉnh. Đám con trai cứ rớt như ruồi ấy. Nhưng Pamela nổi tiếng không phải chỉ nhờ vẻ bề ngoài và sức hấp dẫn kêu gọi không thôi.”

“Cô ta còn là con nhà Webb.”

“Sáng nay anh đã nghe Maxine nói rồi đấy - gia đình ấy như là gia đình hoàng gia của địa phương vậy.”

“Có lẽ là Sam McPherson muốn làm con mồi được chinh phục của Pamela nhưng cô ta đã tảng lờ anh ấy,” Luke gợi ý. “Có lẽ anh ta nung nấu một kiểu ám ảnh bệnh hoạn về Pamela. Một trong những thứ kiểu như ‘nếu tao không có được cô ta thì sẽ không có ai đoạt được cô ta’ ấy.”

Irene thoáng rung mình. “Nếu là vậy, tại sao phải chờ lâu như thế này rồi mới ra tay giết hại?”

“Làm thế quái nào mà tôi biết được chứ? Đây là dự án của cô chứ có phải của tôi đâu. Tôi chỉ đang cố gắng chỉ cho cô thấy rằng nếu cô định lập danh sách những kẻ sát nhân tiềm ẩn, thì có thể danh sách ấy sẽ rất dài đấy.”

“Tôi không chắc thế lắm đâu,” nàng lặng lẽ bảo.

“Nói thế là ý gì?”

“Dường như ai cũng nghĩ Pamela gọi tôi về Dunsley để nói lời từ biệt. Nhưng chẳng có lý do gì để nghĩ rằng giữa cơn trầm cảm lâm sàng nghiêm trọng cô ấy lại có thể nhớ đến người bạn gái mình chỉ quen thân có một mùa hè duy nhất từ tận thời trung học. Tôi thì nghĩ cô ấy gửi cho tôi email này bởi vì muốn nói cho tôi biết chuyện quan trọng gì đấy về quá khứ.”

“Về cái chết của bố mẹ cô.”

“Phải.”

“Thôi được, ta suy nghĩ logic xem nào.”

Irene suýt nhoén cười khi nghe thấy thế. “Nếu dịch ra thì có nghĩa là anh sẽ tranh cãi với tôi về kết luận của tôi chứ gì.”

“Hẳn nhiên rồi. Nhưng đấy chỉ là vì kết luận của cô dựa trên những căn cứ không vững vàng. Pamela thì biết được gì về những chuyện đã xảy đến với bố mẹ cô? Và nếu cô ấy có biết được điều gì đi nữa, tại sao phải chờ đến mười bảy năm mới nói cho cô nghe chứ?”

“Tôi không biết câu trả lời cho những câu hỏi đó, nhưng tôi có thể nói với anh một điều. Pamela Webb là người cuối cùng tôi gặp trước khi tôi... tìm thấy bố mẹ tôi.”

Luke liếc sang nàng. “Người cuối cùng ư?”

“Chiều hôm ấy Pamela gọi hỏi xem tôi có muốn sang nhà cô ấy chơi một chút không, rồi ra tiệm cà phê ăn tối xong đi xem phim. Mẹ tôi bảo cũng được thôi, với điều kiện tôi hứa giữ lời như thường lệ.”

“Hứa gì thế?”

“Mùa hè ấy tôi và bố mẹ đã thỏa thuận là nếu Pamela uống say hay chơi ma túy khi tôi đang đi với cô ấy, thì tôi phải bỏ đi ngay lập tức mà về thẳng nhà.”

“Nhưng bố mẹ cô đã không từ chối cho phép cô giao du với cô ấy miễn là cô làm theo quy định.”

“Tôi nghĩ mẹ tôi thấy thương cho Pamela vì Ryland đã quá lơ là cô ấy. Còn với bố tôi, ông tin tưởng tôi sẽ gọi cho ông ngay nếu Pamela bắt đầu nhậu nhẹt hay hút xách. Nhưng những lúc tôi đi với cô ấy, cô ấy chẳng uống cũng chẳng hút gì.”

“Chẳng hề ư?”

Irene lắc đầu. “Không có lấy một lần. Chẳng hiểu là do đâu, nhưng cô ấy thực sự muốn làm bạn với tôi. Cô ấy hiểu rằng tôi sẽ không bao giờ được phép đi chơi với cô ấy nếu xảy ra bất cứ chuyện phi pháp nào. Dầu gì thì bố tôi cũng là cảnh sát trưởng cơ mà.”

“Nói tiếp đi.”

“Chúng tôi ăn tối lại quán cà phê Ventana View rồi sau đấy đi xem phim. Sau đó chúng tôi lên xe của Pamela. Lẽ ra cô ấy phải lái xe đưa tôi về thẳng nhà tôi. Anh biết đấy, bố tôi cũng có quy định khác nữa. Tôi không được phép đi cùng Pamela ra ngoài thị trấn vì Pamela chỉ mới có bằng và chưa có nhiều kinh nghiệm cầm lái. Nhưng thay vì đưa tôi về nhà, đột nhiên cô ấy ngoặt sang đường Lakefront và hướng thẳng đến Kirbyville.”

“Khi đó cô làm gì?”

“Thoạt tiên tôi nghĩ cô ấy chỉ chọc tôi cho vui thôi. Cô ấy biết bố tôi sẽ không bao giờ cho tôi đi với cô ấy nữa nếu tôi vi phạm quy định. Rồi đến khi nhận ra cô ấy không đùa, tôi năn nỉ Pamela quay xe lại, nhưng

cô ấy chỉ cười phá lên mà lái đi tiếp. Tôi nổi xung và dọa sẽ nhảy ra khỏi xe. Pamela càng lái nhanh hơn. Rồi tôi thấy sợ.”

“Nghĩ là cô ấy chơi thuốc mà mình không biết chứ gì?”

“Tôi có buộc tội Pamela như thế. Nhưng cô ấy bảo mình chẳng sử dụng thuốc gì cả. Khi đó cô ấy lái quá nhanh làm tôi không dám nhảy khỏi xe, nên tôi chỉ làm một việc duy nhất mình có thể làm; tôi gài chặt dây an toàn và cầu nguyện cho cô ấy chơi chán mà quay đầu xe lại.”

“Chuyện có xảy ra như thế không?”

“Không. Khi đến Kirbyville thì Pamela phải đi chậm lại. Tôi bảo với cô ấy là mình sẽ xuống xe và gọi bố mẹ đến đón về. Nhưng cô ấy bật khóc rồi xin lỗi và bảo rằng sẽ đưa tôi về. Tôi nổi khùng vì cô ấy đã phá hỏng mọi chuyện. Đến khi về lại Dunsley thì chúng tôi thậm chí còn không nói với nhau một tiếng. Cô ấy cũng biết rõ như tôi là tôi sẽ không bao giờ được đi chơi cùng cô ấy nữa.”

“Vì cô sẽ kể cho bố mẹ nghe chuyện đã xảy ra và họ sẽ phạt cấm cửa cô ư?”

Irene cười buồn. “Nói dối bố hay mẹ tôi thật chẳng có ích gì đâu. Pamela biết rõ điều này cũng như tôi vậy. Mà thôi, cô ấy đã đưa tôi về rồi thả tôi xuống trước sân mà không nói lời nào. Thậm chí cô ấy còn bỏ đi trước khi tôi kịp lấy chìa khóa nhà ra khỏi túi. Tôi không bao giờ gặp lại Pamela nữa.”

Irene ngừng nói vì nàng đã cảm thấy rất lạnh, cái lạnh như mọi lần khi phải kể về đêm hôm ấy. Nếu tiếp tục nói nữa nàng sẽ bắt đầu run lập cập cho xem.

Luke rẽ vào con đường dẫn đến nhà nghỉ.

“Nói thật đừng giận nhé,” một lúc sau anh bảo, “nhưng vẫn chẳng có vẻ gì là Pamela phải chờ lâu đến thế này rồi mới liên lạc với cô nếu cô ấy biết điều gì quan trọng về chuyện xảy ra đêm ấy.”

“Biết đâu mãi đến gần đây cô ấy mới biết được vài chi tiết hay sự kiện gì đó mà trước đây cô ấy không biết thì sao.”

“Ở điểm này thì cô đang suy luận vội vàng đấy, thừa nhận đi.” Chợt anh buột miệng rửa, quai hàm nghiến lại. “Cái quỷ gì thế này?”

Irene nhận ra anh đang nhìn vào chiếc xe đỗ trước sảnh. Một anh chàng điển trai mới ngoài hai mươi đang thoải mái tựa mình vào một trong những cột đá trên lối vào.

“Anh đúng thật là có vấn đề với khách đến trọ nhỉ?” nàng bảo.

“Chẳng phải khách trọ gì đâu.” Luke cho chiếc SUV dừng lại bên cạnh chiếc xe kia rồi tắt máy. “Tên nó là Jason Danner. Là em út của tôi đấy.”

Chẳng hiểu sao chuyện Luke có gia đình nghe có vẻ đáng ngạc nhiên. Tại sao nàng đã suy đoán điều ngược lại nhỉ? Tất nhiên anh ta phải có bà con rồi, nàng nghĩ. Đa phần người ta có lắm bà con. Nàng là ngoại lệ, vì sau khi bà dì mất đi vài năm trước nàng chẳng còn ai cả. Nhưng đấy không phải là lý do để cứ quy kết rằng bất cứ ai khác nàng gặp cũng đều ở trong tình huống tương tự.

Tuy vậy, ở Luke có cái vẻ gì đó khiến cho nàng nghĩ rằng anh thật cô độc, có lẽ là một cảm giác xa cách, như thể là anh, cũng như nàng, nhìn ra thế giới từ một chiều không gian khác, giống như nàng đã phải học để nhìn được như vậy.

Irene quan sát Jason qua cửa sổ chiếc SUV, lòng dấy lên một cảm giác tò mò khó hiểu. Rõ ràng không có nhiều nét giống nhau của người một nhà rồi, nàng thầm nghĩ. Xét về ngoại hình hai người đàn ông này trông rất khác biệt. Không chỉ trẻ hơn, Jason còn cao hơn và, như một kẻ theo chủ nghĩa thuần túy kén chọn sẽ nói, còn đẹp trai hơn nữa. Nhưng không phải là hấp dẫn hơn đâu, Irene tự nhủ, chỉ là đẹp trai hơn thôi. Khác biệt lớn lắm đấy.

Nàng nhận ra rằng, căn cứ vào sự chênh lệch tuổi tác quá lớn giữa hai anh chàng này và sự thật rằng Luke đã nói anh mất mẹ khi mới lên sáu, thì Jason hẳn phải là con của cuộc hôn nhân thứ hai. Cậu ta và Luke là anh em cùng cha khác mẹ.

Luke đã xuống xe. Khuôn mặt anh toát lên vẻ khó chịu. Anh không hẳn vui mừng khi gặp em trai mình.

“Chú làm gì ở đây thế Jase?” Luke hỏi. “Anh không ngờ chú sẽ đến đây đấy.”

Jason đang rộng hai tay. “Thư giãn đi nào anh cả. Em chỉ nghĩ tạt qua đây xem anh làm ăn thế nào trong ngành kinh doanh nhà nghỉ thôi mà.”

Cậu ta đang tươi cười, nhưng thế cũng chẳng mấy tác dụng để xua tan bầu không khí căng thẳng giữa hai anh em.

Luke mở cửa xe phía bên Irene. “Jason, làm quen với cô Irene Stenson đây đi. Cô ấy là khách trọ trong nhà nghỉ đấy.”

“Chào Jason.” Irene mỉm cười bước xuống khỏi ghế xe cao.

Jason gật đầu, vẻ thích thú lấp lánh trong mắt khi cậu ta nhìn thoáng qua hết lượt từ đầu đến chân nàng. “Rất vui được gặp cô, cô Stenson.”

Cái nhìn của cậu ta chẳng có ý đồ gì đâu, Irene tự nhủ, chỉ là một sự pha trộn giữa tò mò và đánh giá thôi mà. Cậu chàng đang thắc mắc bản chất mối quan hệ giữa nàng và Luke.

“Phức tạp lắm,” nàng cộc lốc đáp.

Jason giật mình, chớp chớp mắt. Đoạn cậu toe miệng cười. “Thường thì cái gì liên quan đến Luke cũng thế cả.”

“Hai người đang nói gì thế hở?” Luke găm gừ.

“Chẳng có gì quan trọng cả,” Irene nhanh nhẩu đáp. “Thôi, hai người thứ lỗi cho nhé, tôi sẽ để hai người cần bàn luận chuyện riêng gì thì cứ thoải mái.”

Nàng cười rạng rỡ tạm biệt hai người đàn ông, đoạn bước dọc theo lối đi.

Cho dù đang xảy ra chuyện gì ở đây đi nữa, chuyện ấy vẫn không dính dáng đến nàng. Chỉ là chuyện gia đình họ mà thôi.

8. Chương 08

Tám

Jason ngồi xuống một trong mấy chiếc ghế bên hàng hiên, nhắm nháp chút cà phê mà Luke vừa rót ra mời. Cậu nhăn mặt.

“Này anh,” cậu nói, “nếu anh đầu tư vào một trong những cái máy pha espresso của Ý loại kỹ thuật cao ấy mà, anh có thể pha được món cà phê khả dĩ uống được đấy.”

Luke ngồi xuống, gác gót giày lên lan can hàng hiên. “Anh không uống cà phê vì cái vị của nó. Anh uống vì nó nóng và vì nó giúp anh tập trung suy nghĩ.”

“Có phiền không nếu em hỏi hiện tại anh đang tập trung vào gì vậy?”

Luke đưa mắt nhìn về phía cabin số Năm. “Về Irene Stenson.”

“Em cũng nghĩ thế. Nếu em nói có sai thì sửa lại giùm nhé, nhưng em có cảm giác cô ấy không phải là một trong mấy vị khách bình thường của anh.”

“Chú có thể nói là từ đêm qua chúng tôi đã phần nào ràng buộc vào nhau.”

“Ái chà, hay nhỉ, đây là cái cách người ta gọi mối quan hệ kiểu ấy ở trên vùng đồi núi này đấy à?”

“Ràng buộc kiểu khác kìa,” Luke chữa lại. “Những gì anh và Irene có là một loại liên hệ ta có được khi ta cùng nhau tìm thấy một xác chết.”

“Hả?” Vừa nuốt cà phê xuống Jason đã phải phun bắn ra.

“Đêm qua Irene đi thăm một người bạn cũ ở Dunsley này đây. Là con gái của thượng nghị sĩ Webb. Rồi cô ấy tìm thấy bạn mình nằm chết do uống lẫn rượu và thuốc.”

“Hượm cái nào.” Jason từ từ hạ tách cà phê xuống. “Anh đang nói đến thượng nghị sĩ Ryland Webb, cái ông đang muốn tranh cử vào Nhà Trắng đây à?”

“Ừ hứ.”

“Con gái ông ta chết rồi ư? Em chẳng nghe thấy gì trên bản tin cả.”

“Chú sẽ sớm nghe thôi. Anh biết đây là tin chủ đạo trên tờ Glaston Cove Beacon sáng nay.”

“Anh biết không, cũng lạ lắm, em không mua tờ Glaston Cove Beacon. Nói thực ra là em chưa bao giờ nghe đến nó cả.”

“Nhiều người khác cũng có biết gì về nó đâu. Nhưng tờ này đăng tin ấy độc quyền vì Irene làm việc cho tòa báo ấy. Thông tin về Pamela Webb chắc chắn sẽ tràn ngập trên các phương tiện truyền thông chủ đạo vào chiều nay hay sáng mai thôi.”

Jason khó chịu cau mày. “Rượu mạnh và thuốc ư?”

“Có vẻ là thế.”

“Tự tử à?”

Luke quan sát mặt hồ. “Hoặc là lỡ uống thuốc quá liều. Cũng không chắc lắm.”

“Chắc là sốc kinh lắm, khi tìm thấy người ta như thế.”

Luke cảm thấy hàm mình nghiến chặt. Anh biết quá rõ Jason thực sự đang nghĩ gì; cả những gì mọi người khác trong gia đình sẽ nghĩ khi họ biết được chuyện gì đã xảy ra. Trong sáu tháng qua mọi người ngày càng thêm lo lắng cho anh. Cái chết của Pamela Webb chỉ làm ọi người thêm cảnh giác.

“Với Irene còn khó chịu hơn nhiều kìa,” anh lặng lẽ nói. “Anh chưa bao giờ gặp Pamela Webb khi cô ta còn sống. Nhưng Irene là bạn thân với cô ta thời trung học.”

“Và anh chỉ tình cờ có mặt cùng Irene khi cô ấy tìm thấy cô bạn cũ thôi ư?”

“Ừ.”

“Sao lại vậy chứ, nếu anh không phiền em hỏi?”

“Anh tò mò khi thấy Irene rời khỏi nhà nghỉ rất khuya tối qua, thế là anh đi theo cô ấy,” Luke đáp.

“Chỉ thế thôi hử?”

“Ừ.”

“Anh hay làm thế lắm à?” Jason thận trọng hỏi.

“Làm gì?”

“Đi dò theo khách của anh quanh thị trấn ấy?”

“Không. Thường thì anh cố gắng tránh mặt khách càng nhiều càng tốt. Đa phần bọn họ phiền toái kinh khủng.”

“Nhưng người khách này thì không ư?”

“Cô này cũng phiền.” Luke uống thêm cà phê. “Nhưng cô ấy khác.” Đến lúc đổi đề tài rồi đây. “Sao chú lại lên tận đây vậy Jase?”

“Em bảo anh rồi, chỉ muốn lên coi tình hình anh ra sao thôi mà.”

“Cho nói lại đó.”

Jason khê khê lên về sốt ruột rồi khoa tay chỉ về loạt nhà nghỉ lẫn căn sảnh của nhà trọ Bình Minh Bên Hồ. “Thôi tha cho em đi. Bố Già mình nói đúng. Anh đâu có thuộc về nơi này. Anh thì cũng như em, đâu có thích hợp với vai trò quản lý một nhà nghỉ hạng ba đâu nào.”

“Anh cũng không thích hợp với công việc làm ăn của gia đình. Anh đã thử rồi đấy thôi, nhớ không? Đâu có suôn sẻ gì.”

“Nhưng đây là vì mọi chuyện rối beng lên cùng với những gì đang xảy ra giữa anh và Katy khi ấy,” Jason nói, giọng trở nên rất sốt sắng. “Gordon và bố muốn anh thử lại lần nữa đấy.”

“Anh không nghĩ ý kiến ấy hay đâu,” Luke đáp.

“Bố đang lo lắng. Mọi người khác cũng vậy.”

“Anh biết chứ. Nhưng anh chẳng làm được gì ngoài việc luôn miệng bảo với chú là anh ổn.”

“Bố mẹ tin rằng càng ngày anh càng lún sâu vào chứng trầm cảm lâm sàng do những gì đã xảy ra lúc anh và Katy cùng nhau bỏ đi đấy.”

“Anh chẳng trầm cảm gì cả.”

“Anh cứ nói thế mãi, nhưng chẳng ai tin đâu.”

Luke nhướng mày. “Một câu đánh đố đầy tính triết lý phải không? Làm sao để anh chứng minh là anh không sao đây?”

“Anh có thể bắt đầu bằng việc hẹn điều trị với bác sĩ Van Dyke.”

“Thôi quên đi. Bác sĩ Van Dyke rất dễ thương và chắc chắn là một bác sĩ tâm thần giỏi tuyệt, nhưng anh không muốn nói chuyện với bà ta.”

“Bà ấy là bạn lâu năm với nhà mình mà Luke. Việc bố mẹ hỏi han ý kiến của bà ấy khi họ bắt đầu thấy lo cho anh là hoàn toàn tự nhiên thôi. Bà ấy chỉ đề nghị cho anh và bà ấy nói chuyện tí chút với nhau, có vậy thôi à.”

“Nếu có khi nào biết mình cần được giúp đỡ như thế, anh sẽ gọi cho bà ta.”

Jason tựa người sâu hơn vào ghế. “Em đã bảo Bố Già chuyện này chỉ tốn thời gian vô ích thôi mà.”

“Chú tới thăm anh là ý của bố đấy à?”

“Bố nghĩ biết đâu em làm anh thông ra.”

“Anh đã có cảm giác lý do là thế rồi,” Luke bảo. “Cứ coi như lời nhắn đã được chuyển xong rồi nhé.”

“Anh sẽ quay về dự sinh nhật bố chứ?”

“Anh sẽ đến.”

“Tốt. Đây mới là điều quan trọng.”

“Anh hiểu mà,” Luke gật gù.

“Nhưng mà này, chuẩn bị tinh thần nghe xem lời chào quay trở lại công ty sẽ thú vị đến thế nào đi nhé.”

“Được báo trước nghĩa là đã chuẩn bị trước luôn rồi,” Luke dợm uống thêm ngụm cà phê. Tiếng động cơ xe quen thuộc làm anh khựng lại. “Khỉ thật.” Anh nhấc chân khỏi lan can và đứng dậy. “Nào, giờ thì cô ta sẽ đi đâu nào?”

Jason nhìn Luke, ngỡ ngàng. “Ai cơ?”

“Irene.” Luke băng qua hàng hiên đi xuống mấy bậc cấp.

“Chờ với.” Jason phóng người ra khỏi ghế vội vã chạy theo anh trai. “Anh đi đâu vậy?”

Luke không trả lời. Anh đi vòng qua bên hông cabin, bước ra giữa lối đi hẹp và dừng ngay trước mũi chiếc xe màu vàng nhỏ nhắn.

Irene buộc phải dừng xe lại. Luke đi đến đứng bên cửa sổ xe phía ghế lái, một tay đặt trên mái xe lùn tịt và cúi người xuống nhìn nàng.

Nàng hạ cửa kính xe xuống nhìn lại anh qua đôi kính râm.

“Có chuyện gì không ổn à?” Nàng lịch sự hỏi.

“Cô đang đi đâu thế?”

Nàng đưa tay lên gỡ kính ra chiều chậm rãi, suy tư lắm.

“Anh biết không, suốt đời tôi đã từng ở qua nhiều loại nhà nghỉ lắm rồi, nhưng đây là lần đầu tiên tôi phải trình báo mọi lần ra vào của mình với chủ nhà đây.”

“Ở nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ này chúng tôi vận hành hơi khác một chút.”

“Tôi có để ý thấy thế.” Nàng nhip nhip tay lên khung kính đằng trước vô lăng. “Có thể nào là vận hành theo cách thức nhà binh không nhỉ?”

“Sẽ là cách thức của dân Thủy quân lục chiến đấy, cô Stenson à,” Jason đỡ lời. “Anh trai tôi chỉ mới xuất ngũ được vài tháng thôi. Cô phải chiều cổ chút nhé. Anh ấy vẫn tập quen lại với môi trường dân sự mà.”

Irene gật đầu rất quả quyết; như thế thông tin này đã xác nhận một kết luận rất riêng nào đó mà nàng đã rút ra từ trước.

“Thế thì giải thích nhiều chuyện rồi.” Nàng mỉm cười với Jason và quay sang nhìn Luke dò xét. “Tôi chợt nhận ra là tôi còn nợ anh do bao nhiêu chuyện phiền toái tôi gây ra cho anh từ tối qua đến sáng nay.”

“Phải đấy nhỉ?” Luke hỏi.

“Tôi đang nghĩ có lẽ hôm nay mình có thể bù đắp lại cho anh bằng một bữa tối tại nhà chẳng.”

Đấy là điều anh chẳng hề nghĩ đến.

“Trời, hay quá,” Jason hăm hở nói. “Cô biết nấu ăn sao cô Stenson?”

“Tôi phải báo cho các anh biết rằng các anh đang nhìn thấy nữ phóng viên một tay đảm trách việc chọn lựa mọi công thức món ăn được phổ biến trên mục Trao đổi công thức của tờ Glaston Cove Beacon đấy nhé.”

Jason cười toe, “Liệu tôi có nên bắt ngờ không nhỉ?”

“Cậu sẽ còn hơn cả bắt ngờ ấy chứ, cậu sẽ kinh ngạc đến á khẩu nếu được nhìn thấy một vài công thức vừa bị tôi từ chối. Tin tôi đi, tốt hơn là cậu nên sống hết cả đời mà không cần phải biết vài người có thể làm được những gì với gelatin mùi chanh và đậu đỏ.”

“Tôi sẽ ghi nhớ lời này của cô,” Jason đáp.

“Mà này, cậu cũng được mời luôn đấy, hẳn là thế rồi, cứ cho là cậu sẽ ở qua đêm tối nay chứ nhỉ?”

“Giờ thì tôi sẽ ở lại thôi,” Jason đoán chắc.

“Hay quá. Gặp lại hai người vào lúc năm giờ ba mươi nhé. Chúng ta sẽ uống chút gì đó trước bữa tối.” Nàng quay sang Luke, nhả nhả thách thức. “Dĩ nhiên chỉ khi nào anh đồng ý thôi?”

“Một trong những điều người ta dạy cho chúng tôi khi còn trong quân đoàn là phải biết tranh thủ những cơ hội mang tính chiến lược khi chúng được bày ra sẵn,” anh đáp. “Chúng tôi sẽ có mặt trước cửa nhà cô vào lúc mười bảy giờ ba mươi, thưa cô.”

“Tôi cho là trong đời thực thì đấy là năm giờ ba mươi chứ gì,” nàng nói. “Thôi, chuyện này thông qua rồi, tôi có vài việc vặt cần làm đây.”

Luke không nhấc tay ra khỏi xe. “Cô vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Cô đang tính đi đâu thế?”

Một tia thích thú nhảy nhót trong đôi mắt màu hổ phách của nàng. “Anh biết đấy, thái độ này có lẽ rất hữu dụng trong quân ngũ. Nhưng anh nên xem xét lại khi anh phải làm việc với khách đến trọ.”

“Chỉ có hai cách để làm việc thôi, cô Stenson à, cách của dân Thủy quân lục chiến, hay là cách còn lại.”

“Nói cho anh biết luôn là tôi chọn khả năng thứ hai, cách còn lại ấy,” Irene đáp. “Tuy nhiên, thế theo việc anh sẽ là khách mời tại chỗ tôi tối nay, tôi sẽ rất lịch sự mà trả lời câu hỏi của anh vậy. Tôi đi mua đồ tại siêu thị Dunsley.”

“Mua đồ à?”

“Anh biết đấy, mua thức ăn với mấy thứ chiêu đãi anh với em trai anh đấy mà?”

“Phải rồi. Mua sắm.”

Nàng cười hơi quá đỗi ngọt ngào. “Muốn xem danh sách cần mua của tôi không?”

“Có bao gồm gelatin vị chanh và đậu đỏ không thế?”

“Không hề.”

“Vậy thì chắc tôi không có gì phải lo đâu nhỉ,” anh nói.

“Chuyện phải lo thì khi nào chả có, anh Danner ạ.”

Nàng đập hết chân ga. Anh giạt tay ra khỏi nóc xe chỉ trong tích tắc trước khi chiếc xe nhỏ xíu phóng thẳng trên đường mòn.

Một thoáng im lặng bao trùm.

“Ái chà, hay nhỉ,” Jason thốt lên. “Anh biết không, làm vậy anh có thể mất một cánh tay như chơi.”

9. Chương 09

Chín

Irene đứng tại quầy rau củ trong siêu thị Dunsley, ngắm nhìn những mặt hàng xà lách, dưa leo và cà chua ít ỏi, vờ như không để ý gì đến những cái liếc mắt lên lên hiếu kỳ của những người đang mua sắm khác. Đây không phải lần đầu tiên nàng thành nhân vật chính trong câu chuyện tin tức ở nơi này, nàng tự nhủ. Nhưng lần này nàng là người lớn, chứ không phải là cô nhóc choai choai đang rã rời đau khổ.

Thêm nữa, sau năm năm làm phóng viên đưa tin về các cuộc họp hội đồng thành phố Glaston Cove, rồi chọn lọc công thức món ăn ục Trao đổi công thức cộng với việc làm thông tin tiểu sử cho những doanh nhân địa phương, ví dụ như ông chủ Hãng Thu mua Tảo biển Glaston Cove, nàng bắt đầu cảm thấy như mình là một phóng viên điều tra thực thụ.

Nàng nhớ lại nội dung cuộc trao đổi với Adeline ít phút trước đó.

“Quý thật đấy Irene, cô chưa tìm được tin gì để tôi có thể sử dụng ngoài những gợi ý mơ hồ về một cuộc điều tra đang tiến hành, mà tôi phải nói thêm là có vẻ như rốt cuộc sẽ không xảy ra.”

“Ý chị là sao chứ? Em đang điều tra đây này.”

“Nhưng nếu như đám cảnh sát địa phương không ra tay gì ráo...”

“Chuyện này còn ẩn chứa nhiều điều lắm, Addy, em có thể cảm nhận được đấy.”

“Tôi biết chứ.” Adeline nặng nề thở ra ở đầu dây bên kia. “Ruột gan của tay nhà báo già nua này cũng đang chộn rộn cả lên đây, mà tôi không nghĩ là do đồng ốt tôi ăn hồi trưa đâu. Chuyện này có quá nhiều tình tiết trùng hợp. Nhưng hứa với tôi là cô phải cẩn thận nhé. Theo kinh nghiệm già đời của tôi, chính trị, tình dục và người chết trộn với nhau thì ôi lắm đấy.”

“Em sẽ cẩn thận.”

“Vội lại, Gail và Jenny bảo chúng nó đã chuyển nhanh số quần áo đủ mặc trong một tuần gồm đồ lót, quần dài và áo sơ mi đấy. Chắc đến sáng thì cô nhận được. Chúng nó bảo chỉ chọn toàn đồ đen cơ bản thôi để cô khỏi phải lo đến chuyện kết hợp quần này áo nọ làm gì. Hầu như mọi thứ đều có thể mặc chung với nhau được.”

“Bảo với hai người ấy cho em cảm ơn nhé.”

Tiếng xe đẩy hàng loảng xoảng ngay cạnh giặt Irene khỏi cơn mơ màng.

“Ôi trời, chẳng phải Irene Stenson đây sao. Ta nghe nói cô quay về đây rồi.”

Người đó có kiểu giọng khàn khàn, khó chịu luôn biết cách vượt trội lên trên nền âm thanh chung quanh. Irene ngay lập tức nhận ra giọng nói ấy mặc dù đã mười bảy năm trôi qua kể từ lần cuối cùng nàng nghe thấy cái giọng kèn kẹt độc nhất vô nhị của bà Betty Johnson. Một mảnh ký ức nhức nhối khiến tim nàng đập dồn.

Cô bé đang đứng với bà dì Helen trong phòng khách ngập ngựa bóng tối của nhà tang lễ Drakenham nhìn ra đám đông ngoài bãi đậu xe. Cơn mưa như trút nước cũng chẳng làm cho sự tò mò của ư dân thị trấn Dunsley vơi đi tí nào.

“Đám kèn kèn,” cô bé lẩm bẩm.

“Mọi người trong thị trấn này đều biết bố mẹ con và họ biết cả con nữa.” Dì Helen nắm chặt tay Irene. “Không thể tránh khỏi việc tất cả mọi người đều đến đây dự tang lễ đâu con.”

Ben Drakenham, điều hành nhà tang lễ, không vừa ý lắm với lựa chọn của dì Helen là đem Hugh và Elizabeth Stenson đi hỏa táng. Irene hiểu đó là vì hỏa táng sẽ ít tốn tiền hơn nhiều so với trọn gói dịch vụ hòm-và-huyệt mà ông ta hi vọng bán được.

Thế nhưng, bà dì già cả của cô bé đã đưa ra quyết định như thế dựa trên những lý do hoàn toàn không phụ thuộc vào giá cả.

“Bia mộ trong nghĩa trang địa phương nặng như chì, sẽ trì kéo con trở lại thời gian và địa điểm này đây, Irene ạ. Chắc hẳn bố mẹ con sẽ không muốn như thế. Họ sẽ muốn con được thanh thản sống tiếp.”

Cô bé đã nghe theo lời thông thái của bà dì, nhưng trong tâm khảm cô băn khoăn không rõ liệu bà Helen có lựa chọn đúng đắn hay chẳng. Bia mộ cũng có thể như một cột mốc, cho cô có được chút sợi dây liên kết hữu hình với quá khứ vốn đã bị cướp đoạt khỏi mình.

Vào cái ngày mưa lạnh lẽo ấy, mọi ghế ngồi của nhà tang lễ trong nhà thờ bé nhỏ đều có người. Nhưng Irene biết rõ đa phần những người hiện diện đến chỉ để ngó nghiêng và bàn tán, chứ chẳng phải đến để tiếc thương gì bố mẹ cô bé.

Betty Johnson trước đây đã tìm cách chiếm được ghế ngồi hàng đầu tiên trong tang lễ. Giờ đây bà ta cùng nhiều người khác lớn vồn bên ngoài cửa chính, chờ đợi để được nói lời chia buồn giả tạo cùng bao điều vô nghĩa khác.

Chiếc xe đang đứng chờ ngoài lối xe chạy đường như xa xăm như mãi tận cung trăng.

“Đi thôi nào Irene,” Helen nhỏ nhẹ nói. “Chúng ta sẽ cùng nhau vượt qua chuyện này.”

Irene hít một hơi sâu và siết thật chặt tay bà dì. Hai người cùng nhau bước ra bậc cấp. Đám đông rẽ lối nhường đường cho họ. Bà Helen đáp lại vẻ thông cảm của mọi người bằng cái gật đầu ra vẻ vương quyền. Irene nhìn chăm chăm về phía trước chiếc xe.

Khi chỉ còn cách xe vài mét, cô bé nghe thấy giọng Betty Johnson vượt lên khỏi những tiếng xì xầm từ đám đông.

“Tội nghiệp con bé Irene. Cầu Chúa phù hộ cho trái tim của nó, con bé sẽ không bao giờ bình thường trở lại, sau những chuyện đã xảy ra...”

Irene cẩn thận nhặt lấy một cây xà lách, đoạn chậm rãi quay lại đối mặt với người đàn bà khuôn mặt sắc cạnh với mái đầu phồng to sau lưng nàng.

“Chào cô Johnson,” nàng nhã nhặn đáp.

Betty nặn ra nụ cười giả dối. “Ta khó mà nhận ra cháu đấy. Cháu trông khác quá.”

“Ý cô là trông bình thường quá phải không ạ?”

Mặt Betty biến sắc. “Gì cơ?”

“Không có gì ạ.” Irene đặt cây xà lách vào xe đẩy rồi nắm chặt tay xe. “Cô thứ lỗi cho nhé, cháu có vài việc cần làm.”

Betty trấn tĩnh lại rồi nắm chặt lấy tay nắm xe đẩy. “Hắn phải là sốc kinh dị lắm nhỉ, khi phải tìm thấy Pamela Webb tội nghiệp trong tình trạng như vậy.”

Đưa mắt nhìn quanh một vòng, Irene trông thấy hai người mua sắm khác đã dừng xe đẩy của họ lại cách đây không xa. Một phụ nữ đang diễn trò chọn cà rốt. Người kia đang chăm chú lựa qua một chồng khoai tây đứt lò như thể đang tìm kiếm vĩ khoai làm từ vàng ròng vậy. Cả hai người này đều ngẩng đầu theo cái cách chỉ ra rằng họ đang lắng nghe chăm chú.

“Vâng, sốc thật đấy chứ,” Irene bảo. Nàng đẩy xe tránh xa khỏi Betty Johnson.

“Ta nghe bảo cậu Luke Danner dễ thương ấy đi cùng cháu khi cháu tìm thấy cái xác,” Betty không thôi, lại còn xoay xe đẩy của mình lại theo nàng sát gót. “Cháu đang ở nhà nghỉ đấy, phải không nào?”

“Phải ạ.” Irene đẩy xe quanh qua một đầu kệ rồi chui vào giữa hai hàng kệ chất đầy lọ bia sáu chai và rượu vang.

Nàng chọn lấy một chai vang trắng giá vừa phải nhưng rồi lưỡng lự. Luke có vẻ là kiểu người thích uống bia hơn.

“Có người để ý thấy cháu dường như hơi bức bối sáng nay sau khi nói chuyện với cảnh sát trưởng McPherson và thượng nghị sĩ Webb,” Betty lớn tiếng gọi với sau lưng nàng.

Irene vợ lấy một lốc sáu chai bia rồi tiếp tục bước đi. Nàng có thể nghe ra tiếng xe đẩy của Betty đang tăng tốc sau lưng mình.

“Pamela Webb là con nhỏ ngỗ ngược quá sức, cháu biết mà,” Betty nói. “Lúc nào cũng hoang đường. Trời đất, ta nhớ có lần bố cháu bắt gặp con bé đang chơi ma túy với mấy đứa nhỏ trong vùng trên một nhà thuyền bên bến du. Rồi cũng phải giấu nhem mọi chuyện đi thôi, dĩ nhiên rồi, ai bảo con bé là con gái của Ryland Webb chứ. Nhưng ai ai trong thị trấn cũng biết chuyện gì đã xảy ra.”

Đủ rồi nhé. Irene đột ngột dừng phắt lại, thả tay cầm xe đẩy ra và nhanh nhẹn lách mình bước sang bên.

Betty Johnson đang đi theo quá gần với vận tốc như thế nên không thể dừng lại kịp thời. Xe đẩy của bà ta đâm sầm vào xe đẩy của Irene kèm tiếng thép va nhau loảng xoảng. Cú va chạm làm Betty loạng choạng.

Irene mỉm cười lịch sự. “Trí nhớ của bà hơi tệ đấy, bà Johnson ạ. Bố tôi không gia ân gì cho Ryland Webb cả.”

Betty chặc chặc lưỡi. “Ôi cháu yêu, mọi người ai cũng biết Pamela lúc đó đang làm gì trong căn nhà thuyền ấy kia mà.”

“Cũng như mọi người đều biết rằng chồng bà say như chết trong cái đêm ông ta đâm xe tải vào quầy kính trưng bày ở mặt tiền cửa hiệu dụng cụ Tarrant ấy chứ gì.”

Bà Betty trân trối tròn mắt kinh ngạc. Rồi gương mặt bà ta chất chứa phẫn nộ. “Ed không say. Đấy chỉ là tai nạn thôi.”

“Bà có thể nói là bố tôi cũng đã giấu nhem vụ đó đi đấy, vì ông đã không cho bắt Ed, đúng không nhỉ? Ông biết chồng bà vừa bị đuổi việc. Ông hiểu rằng nếu bị bắt vì lái xe trong khi say xỉn thì Ed sẽ khó mà tìm được việc khác.”

“Đấy là tai nạn thôi, tôi nói cho cô biết thế. Bố cô hiểu mà.”

“Tai nạn à.” Irene nhìn quanh và trông thấy một gương mặt hơi hơi quen thuộc phía cuối dãy kệ hàng. “Giống như cái lần Jeff Wilkins và hai thằng bạn chí cốt tình cờ chôm xe tải mới của Harry Benson và lái đi vi vu vài vòng trên đường Bell ấy nhỉ.”

Annie Wilkins trắng bệch. “Làm sao cô dám lôi cái vụ xưa rích đó ra chứ? Đấy chỉ là trò phá phách trẻ con thôi mà.”

“Đấy là một vụ ăn cắp xe hơi, và bà cũng nên tin là lúc ấy ông Benson cương quyết muốn thừa kiện,” Irene nói. “Nhưng bố tôi đã thuyết phục ông ta bình tĩnh lại và nhường nhịn đôi chút. Rồi bố tôi nói chuyện phải trái với con trai bà và mấy thằng bạn của anh ta. Dọa bọn họ ra trò. Rồi sao nào? Jeff cùng đám bạn đã tránh bị hầu tòa đấy.”

“Chuyện đó xảy ra bao nhiêu năm qua rồi,” Annie giận dữ nói. “Cũng nói cho cô biết luôn là giờ Jeff thành luật sư rồi đấy nhé.”

“Thật là sự đời đôi chút trở trêu nhỉ. Tôi chắc là bố tôi sẽ lấy đó làm thú vị lắm.” Irene chậm chậm xoay gót, đưa mắt tìm thêm một mục tiêu khác trong đám đông nho nhỏ. “Xem nào, xem ai còn được lợi từ cách bố tôi làm việc nào?”

Một thoáng rùng mình sột qua nhóm người đang túm tụm phía cuối kệ hàng. Đột nhiên hai người đằng sau quay ngoắt đi, cố gắng trốn chạy.

Irene vồ lấy người phụ nữ tóc nhuộm đỏ đang cua thật gấp sang khu vực TRÁI CÂY & RAU CỦ ĐÓNG HỘP.

“Becky Turner phải không nhỉ? Tôi còn nhớ bà mà. Tôi cũng nhớ cái lần con gái bà giao du với nhóm mấy đứa nhóc trại hè gây ra quá nhiều rắc rối đến nỗi...”

Becky đứng phồng như tượng rồi lẩn nhanh về phía quầy tính tiền.

Lúc này những người đi mua sắm gần đấy bắt đầu di chuyển, đẩy xe đẩy của mình về phía lối ra gần nhất. Có thật nhiều tiếng lanh canh lách cách vang lên, đoạn một sự im lặng vắng ngắt bao trùm.

Trong vài giây Irene tưởng nàng chỉ còn lại một mình nơi dãy kệ bày bán bia rượu. Nhưng rồi nàng cảm nhận được một sự hiện diện sau lưng.

Nàng từ từ quay lại, trông thấy một người phụ nữ trung niên quynh rũ đang quan sát mình với vẻ thích thú.

“Chào Irene,” người phụ nữ lên tiếng.

“Cô Carpenter ạ?”

“Gọi cô là Tess đi. Em đâu còn trong lớp cô nữa. Không cần phải trang trọng làm gì.”

Tess Carpenter đẩy xe đẩy đi qua dãy kệ, rút ngắn khoảng cách giữa hai người. Lần đầu tiên kể từ khi đặt chân về thị trấn này, Irene cảm nhận được chút ấm áp trong lòng do những ký ức vui vẻ mang lại.

Trước kia Tess dạy môn tiếng Anh tại trường trung học Dunsley. Bà đã tích cực khuyến khích lòng ham đọc và khát khao muốn viết của Irene.

Mái tóc nâu óng màu mật của bà được nhuộm điểm xuyết vài dải vàng hoe để che đi những sợi bạc, nơi khóe mắt có đôi nếp chân chim, nhưng ngoài những điều đó ra, Tess dường như không già đi mấy.

“Có vẻ em đã giải tán hết cả cái chợ rồi đấy,” Tess vừa nói vừa phá ra cười. “Chúc mừng em nhé. Hẳn Pamela phải rất tự hào về em. Con bé ấy thích mấy màn thế này lắm phải không nhỉ?”

“Vâng, nhưng chỉ khi nào chính bạn ấy là người gây náo thôi ạ.”

“Đúng thật.” Gương mặt Tess dịu lại. “Em sao rồi Irene? Có người bảo em giờ là phóng viên rồi phải không?”

“Em làm việc ột tờ báo nhỏ ở một thành phố vùng duyên hải. Còn cô thì sao ạ? Vẫn còn dạy ở trung học Dunsley chứ?”

“Còn. Phil bây giờ đã sở hữu một ga ra sửa xe rồi đấy.”

Irene mỉm cười. “Bố em luôn bảo là đừng đến xe cộ thì Phil tài tình lắm.”

“Bố em nói đúng đấy.” Tess dò xét Irene với vẻ quan tâm và thấu hiểu. “Hiển nhiên cô có nghe được chuyện đi xảy ra. Cả thị trấn này đều biết chuyện Pamela. Cô rất tiếc rằng em phải là người tìm ra con bé.”

“Lý do duy nhất em về đây là vì bạn ấy muốn nói chuyện với em. Sau mười bảy năm im lặng bạn ấy email cho em bảo rằng phải gặp em cho bằng được. Nhưng chúng em chẳng còn cơ hội nào mà gặp nhau nữa.”

“Em thật sự nghĩ là có bí ẩn gì trong cái chết của bạn ấy hay sao?”

Irene cười chua chát. “Chuyện đàm tiếu này truyền đi nhanh thật đấy.”

“Đây là Dunsley mà, em không nhớ sao? Chúng ta còn không cần phải có báo chí tin tức gì cả. Thông tin truyền đi với tốc độ ánh sáng mà.”

Một cô nàng gương mặt chất phát cột tóc đuôi gà đi dọc dãy kệ.

“Chào Irene. Sandy Pace đây. Còn nhớ em không? Trước đây em là Sandy Warden ấy. Em học sau chị một khóa tại trường Dunsley.”

“Chào Sandy. Gặp lại em hay thật đấy. Em thế nào rồi?”

“Mọi chuyện đều tốt, cảm ơn nhé. Em kết hôn với Carl Pace ngay sau khi tốt nghiệp trung học. Giờ bọn em có hai nhóc rồi. Carl làm công việc xây dựng quanh hồ đấy. Anh ấy bận suốt.”

“Tốt thật,” Irene bảo. “Chúc mừng em có hai đứa con nhé.”

“Cảm ơn chị. Chúng làm em bận rộn tới tám mắt mũi, và dường như từng xu từng đồng Carl làm ra đều đem lo sắm áo quần cho bọn nhỏ hết, nhưng chúng em cũng ổn thôi. Bọn em đang xây nhà mới nữa.”

“Tuyệt thật đấy Sandy.”

Sandy uốn thẳng hai vai với vẻ quả quyết. “Nghe ngày, em không thể không nghe thấy những gì chị đối đáp lại Betty Johnson và những người kia. Em chỉ muốn nói là chị đã đúng khi làm cho mấy bà già nhiều chuyện ấy bẽ mặt như thế.”

“Chị e là chị đã để họ chọc trúng vài điểm yếu của mình rồi.”

“Em vui khi thấy chị cũng chọc trả. Sự thật là, rất nhiều người quanh đây có lý do phải biết ơn bố chị đấy. Phải thế không có Tess?”

“Chính xác,” Tess đồng tình. “Cũng hay thật khi trí nhớ người ta mới đoán làm sao.”

“Có khối lần Hugh Stenson xử lý mọi chuyện trong im lặng để cho ai đó không phải đi tù hay có tì vết trong lý lịch hoặc chỉ là khối bị xấu hổ đến chết,” Sandy thêm vào. “Mà ông ấy còn biết giữ bí mật nữa chứ.”

Irene rộn lên cảm giác biết ơn. “Cảm ơn nhé Sandy.”

“Một trong những bí mật ấy có liên quan đến mẹ con em. Bố dượng của em, Rich Harrell, là một tên rất, rất xấu xa. Hắn ta uống say rồi đánh đập mẹ em chạy vòng quanh, rồi hắn bắt đầu nhắm đến em nữa chứ.”

“Chị không biết chuyện này,” Irene bảo. Nàng thấy choáng váng kỳ lạ. Sao nàng có thể không biết trong hộ gia đình ấy đã xảy ra chuyện gì vậy chứ? Nàng thắc mắc.

“Dĩ nhiên là chị không biết đâu,” Sandy bình tĩnh bảo. “Em chẳng hé răng kể cho ai nghe. Mẹ em cũng không. Bà muốn bỏ Harrell, nhưng bà sợ hắn sẽ giết cả hai mẹ con mất. Như em đã nói ấy, mẹ em chẳng nói cho ai nghe, nhưng cảnh sát trưởng Stenson không hiểu sao lại biết được chuyện đang xảy ra. Một ngày kia ông đến nhà em và bảo Harrell lên xe của ông. Hai người họ lái xe một lúc thật lâu. Khi quay trở lại,

em có thể thấy Harrell đang rất lo lắng. Hắn thu dọn đồ đạc rồi rời khỏi thị trấn ngay trong ngày hôm ấy. Sau đó mẹ con em không bao giờ trông thấy hắn nữa.”

Tess cau mày. “Những tên thích lạm dụng người khác thường không tự nhiên biến mất chỉ bởi vì một cuộc trò chuyện với cảnh sát thôi đâu.”

“Có đấy nếu chúng bị dọa sợ phát khiếp lên,” Sandy đáp. “Vài năm sau mẹ con em nghe được rằng Harrell uống say, đâm xe vào gốc cây và bỏ mạng. Hai mẹ con ăn mừng. Rồi khi ấy mẹ mới kể cho em nghe chuyện gì đã xảy ra vào ngày Hugh Stenson mang hắn đi nói chuyện riêng.”

“Chuyện gì vậy?” Irene hỏi dồn.

Mắt Sandy ánh lên niềm thỏa mãn được hồi tưởng. “Em không rõ ông ấy làm thế nào, nhưng cảnh sát trưởng đã phát hiện ra rằng Harrell từng nâng tay trên tiền của một tay cực kỳ nguy hiểm ở San Diego, tay này chuyên rửa tiền ấy trộm ma túy ở Nam Mỹ. Harrell giả chết sau khi hắn cuỗm tiền của tay kia. Bố chị đã cảnh cáo Harrell rằng nếu hắn quay lại Dunsley hay có bất cứ chuyện khả nghi nào xảy ra cho em hay mẹ em, thì bố chị đảm bảo sẽ đánh tiếng cho San Diego biết rằng tên từng cuỗm tiền của hắn thật ra vẫn chưa chết.”

Irene thoáng rung mình. “Chị chưa bao giờ nghe đến chuyện này cả.”

“Cô cũng chưa từng,” Tess thêm vào.

Sandy nhìn hai người còn lại với vẻ thông cảm. “Như em đã nói đấy, Hugh Stenson giữ rất nhiều bí mật dơ bẩn của thị trấn này. Ông ấy đã đem theo xuống tận mồ.”

10. Chương 10 - 11

Mười

Sam nhắc điều khiển lên bấm tắt âm thanh khó chịu do cô phát thanh viên quá tươi tỉnh, quá hoàn hảo trong bản tin tối phát ra. Gã ngả người lên ghế thư giãn và nhắm mắt lại.

Cảm giác tội lỗi tận cùng bóp nghẹt lấy gã. Sam tự hỏi liệu mình có tắt thở hoàn toàn dưới sức nặng của tội lỗi ấy không nữa. Có lẽ đó chẳng phải là điều tồi tệ nhất trên thế giới này.

Trong mấy năm qua gã đã khá bình ổn đấy chứ, Sam thầm nghĩ. Cũng phải tốn nhiều công sức, nhưng rốt cuộc gã cũng đã có thể nhét tội lỗi ấy vào hố sâu mà vùi lại. Dĩ nhiên gã có gặp vài vấn đề. Một trong số đó là gã đã phá hỏng cuộc hôn nhân của mình, nhưng đấy chẳng phải chuyện độc nhất vô nhị gì. Rất nhiều người sống sót qua chuyện này mà.

Tuy nhiên xét theo khía cạnh tươi sáng, gã nghĩ mình đã trở thành một cảnh sát khá tốt, kiểu cảnh sát mà Hugh Stenson hẳn sẽ tán đồng. Gã đã giữ gìn luật pháp ở Dunsley này. Gã chưa từng nhận hối lộ, nói thể không có nghĩa hối lộ là điều hết sức cấm dâm ở thị trấn nơi mà thu nhập có khuynh hướng từ trung bình đến thấp. Và gã cũng giữ bí mật ọi người, như Stenson đã từng dạy gã.

Đạo gần đây gã cũng từng nghĩ đến chuyện phục hồi lại thứ gì đó gần giống như là một cuộc sống có bạn bè. Tháng vừa rồi có đến sáu lần gã suýt nhắc điện thoại lên gọi cho cô. Nhưng gã cứ chần chừ mãi. Cô là cô gái đáng hoàng, lại xinh đẹp, là người phụ nữ giàu lòng trắc ẩn. Vấn đề là cô chỉ coi gã là bạn. Gã không rõ cô sẽ phản ứng ra sao nếu gã thử biến tình bạn giữa họ thành một thứ tình khác.

Gã nhìn vào điện thoại trên bàn cạnh ghế ngồi. Một điều quá rõ là, gã biết chắc giờ thì không thể gọi cho cô được nữa. Sự quay về của Irene Stenson đã làm thay đổi mọi thứ. Chỉ nhìn một lần vào đôi mắt ám ảnh đó thôi là bao tội lỗi trước đây gã từng cẩn thận chôn vùi lại được quật dậy khỏi mồ.

Gã biết rằng chẳng có gì gã từng gạt hái trong cương vị cảnh sát trưởng có thể bù đắp cho những việc gã từng làm mười bảy năm về trước.

Mười một

Đương lúc Irene đưa cho Jason chai bia thì bên cabin số Sáu vang lên tiếng nhạc rock hạng nặng inh tai.

“Thế đấy.” Đang dựa lưng vào tường, Luke lập tức bật dậy đặt chai bia của mình xuống bàn. “Ngay khi Maxine làm thủ tục nhận phòng cho đám choai choai này chiều nay là tôi biết chắc chúng sẽ gây rắc rối mà. Tôi sẽ quay lại ngay.”

Anh mở cửa hàng hiên hậu và đi ra.

Irene nhìn theo khi anh bước xuống các bậc cấp, đi thẳng đến cabin bên cạnh khuất sau các hàng cây.

“Coi Luke ra tay lúc nào cũng đã.” Jason nhe răng cười với vẻ chờ đợi khoái chí.

Cậu ta đi tới cửa sổ để nhìn rõ hơn cái cabin ồn ào kia. “Anh ấy đang đứng trước cửa. Tôi cho là cái thứ nhạc ấy chỉ còn kêu được năm giây nữa thôi, tối đa đấy. Một, hai, ba...”

Sự yên lặng đột ngột bao trùm.

“Chỉ mất ba giây,” Jason nói.

“Anh của cậu đúng là có tác phong làm việc độc đáo nhỉ,” Irene quan sát.

“Vài năm làm lính Thủy quân lục chiến tôi luyện con người ta ra thế đó.”

“Tôi biết.” Nàng mở tủ lạnh lấy ra tô xà lách tươi rói đã rửa sạch. “Cha tôi cũng từng là lính Thủy quân lục chiến.”

Jason huýt sáo. “À ra vậy.”

“Ra vậy là sao?”

“Là vì sao mà cô hiểu Luke rõ hơn hầu hết mọi phụ nữ mà tôi từng biết.”

Nàng giật mình, liếc mắt lên. “Điều gì khiến cậu nghĩ rằng tôi hiểu anh ta?”

“Qua cái cách hai người đối đáp, tôi đoán thế. Anh ấy ra lệnh. Cô phớt lờ. Có vẻ như thế rất hiệu quả với cả hai người.” Jason chột đời đề tài. “Có cần tôi giúp làm đồ ăn tối không?”

“Cảm ơn, tôi nghĩ mọi thứ đang trong tầm kiểm soát. Cậu ở lại thị trấn trong bao lâu?”

“Sáng mai tôi về lại Santa Elena. Có cuộc họp với nhà cung cấp. Tôi chỉ ghé đây xem Luke ra sao và cũng để chắc chắn rằng anh ấy vẫn còn dự định về dự sinh nhật Bố Già.”

Nàng mở cửa lò nướng. “Bố Già là ai?”

“Chúng tôi gọi bố như thế.” Cậu ta thích thú xem xét cái khay Irene vừa lấy ra khỏi bếp. “Này, có phải bánh mì bột bắp không đấy?”

“Ừ. Thích không?”

“Ồ, thích chứ. Nhưng so với mức độ hâm mộ của Luke, tôi còn kém xa. Anh ấy thích mê món bánh mì bắp. Thực ra, anh ấy ưa mọi bữa ăn nấu ở nhà. Tôi nghĩ chắc là do hồi đi lính anh ấy ăn quá nhiều lương khô.”

“Có phải là loại đồ ăn sẵn dùng trong quân đội không?”

“Đúng thế.” Jason hít hà tán thưởng. “Với lại, Luke không được ăn cơm nhà nhiều lắm kể từ khi anh ấy đi học đại học, mà đấy cũng đã khá lâu rồi. Anh ấy cũng có lần kết hôn được một thời gian nhưng vợ cũ của anh ấy lại không thích nấu ăn. Chị ta chuyên mua đồ ăn sẵn về nhà mà thôi.”

“Luke đã từng có vợ à?” Nàng nghe bản thân mình nói với giọng điệu cố làm ra vẻ tự nhiên nhất. Chỉ là một nhà báo đang tác nghiệp. Thu thập thông tin thôi mà.

“Đừng lo, chị ta bước ra khỏi cuộc đời Luke lâu lắm rồi. Họ chia tay cũng phải năm hoặc sáu năm gì đó. Một trong những chuyện gió thoảng qua đường thôi. Chỉ tồn tại chừng năm phút.”

“Tôi hiểu.”

“À, thật ra thì lâu hơn thế một chút. Họ sống với nhau được vài tháng trước khi Luke chuyển công tác ra nước ngoài. Khi Luke trở về, cô dâu của anh ấy ngộ ra rằng ở Luke còn có nhiều thứ khác ngoài bộ quân phục hấp dẫn. Chị ta kết luận rằng mình không hề muốn trở thành vợ của một quân nhân Thủy quân lục chiến.”

“Luke chưa bao giờ tái hôn à?”

Ngay lập tức nàng biết là mình đã giẫm chân vào vùng cấm địa. Vẻ mặt tươi cười, cởi mở và dễ chịu của Jason bỗng sa sầm như có một hàng rào bảo vệ chắn ngang.

“Sáu tháng trước anh ấy đính hôn được một thời gian, nhưng...” Jason đột nhiên ngừng lại như thể cậu đã bị hớ miệng. “Có chuyện. Mọi sự đã không diễn tiến như ý.”

Irene cảm thấy nổi tò mò nhột nhột quen thuộc đang ngọ nguậy tận sâu trong tâm khảm. Chắc là có gì đó bí ẩn ở đây rồi, nàng thầm nghĩ. Luke đã từng nói gì về những bí mật gia đình ấy nhỉ? Nhưng chắc chắn một điều, gia đình nào cũng có đôi ba bí mật.

Nàng rắc một chút xíu muối hột lên ba miếng phi lê cá hồi mua ở siêu thị Dunsley. Nàng đã lấy chúng từ khu hàng đông lạnh sau khi nhớ lại lời mẹ dặn trong một cuộc trò chuyện về đề tài mua cá ở siêu thị Dunsley. Đừng bao giờ mua đồ tươi. Không biết được đồ ấy cũ đến mức nào rồi đâu.

“Buổi tiệc sinh nhật hoành tráng tổ chức ở đâu thế?” Nàng hỏi, cố gắng khôi phục lại cuộc nói chuyện đang bị va vấp.

“Santa Elena.” Jason có vẻ nhẹ nhõm khi nàng đổi đề tài. “Cơ sở kinh doanh của gia đình chúng tôi đặt ở đây.”

“Chính xác thì gia đình cậu kinh doanh lĩnh vực nào?”

Jason nhướn mày. “Luke không kể cho cô nghe nhiều về anh ấy đúng không?”

“Không, không nhiều lắm.” Nàng lấy chai vang trắng rẻ tiền mua hồi sớm ra khỏi tủ lạnh, đặt lên quầy. “Chúng tôi rất bận. Không có nhiều thời gian để chuyện vãn.”

“Phải rồi, chắc có lẽ vậy.” Jason ngắm nghía chai rượu nàng đang mở. “Nhưng tôi cho rằng đúng hơn dạo này anh ấy không muốn kể chuyện kinh doanh của gia đình bởi Bố Già và cộng sự đang tạo áp lực bắt Luke phải trở về phụ giúp. Cô đã bao giờ nghe nói đến nhãn hiệu Elena Creek Vineyards chưa?”

“A, dĩ nhiên. Ai từng sống tại các vùng trồng nho hoặc lân cận đều biết tiếng Elena Creek Vineyards. Loại rượu vang rất hảo hạng, rất cao cấp. Nhãn hiệu này đã giành rất nhiều giải thưởng.”

“Chúng tôi đương nhiên thích nghĩ thế,” Jason nói.

Nàng nhìn lại nhãn trên chai rượu trắng. “Tôi bắt đầu thấy xấu hổ về chai này rồi đây.”

“Đừng quá lo về vụ rượu vang trắng. Luke và tôi chắc chắn chẳng để tâm đâu.”

“Gia đình cậu sở hữu Elena Creek Vineyards à?”

“Cha tôi và cộng sự của ông, Gordon Foote, sáng lập nó cách đây bốn mươi năm. Bố Già là đầu não của mảng đối ngoại doanh nghiệp. Gordon lo việc sản xuất rượu. Họ có chung một ước mơ và đã biến nó thành hiện thực. Giờ đây họ muốn truyền lại cho thế hệ sau.”

“Vậy thế hệ mai sau nghĩ thế nào về việc đó?”

Jason cười gượng gạo. “Anh Hackett và tôi đã tham gia. Katy, con gái của bác Gordon, cũng thế. Thực ra, tôi không cho rằng cô có thể kéo ba chúng tôi ra khỏi ngành kinh doanh rượu. Nó đã thấm vào máu rồi.”

“Nhưng đã không thấm vào máu Luke phải không?”

“Đó là anh ấy tuyên bố thế thôi, còn theo quan điểm chung của cả gia đình thì Luke không biết rõ mình muốn gì. Này nhé, Luke chưa bao giờ thực sự gắn bó với một cái gì lâu dài cả. Ví như chuyện học đại học chẳng hạn.”

“Anh ta bỏ ngang à?”

“Anh ấy học rất giỏi. Lấy được bằng cử nhân và đậu chương trình cao học. Chúng tôi đều nghĩ rằng anh ấy sẽ gia nhập giới hàn lâm cơ đấy.”

“Anh ấy học ngành gì?”

“Cô không bao giờ tin được đâu.” Jason cười khùng khục. “Triết học cổ điển.”

Irene sững người trong chốc lát. Rồi nàng bật cười. “Cậu không đùa chứ. Choáng thật đấy.”

“Đừng để cái dáng dấp của một cựu quân nhân Thủy quân lục chiến xuề xòa ấy đánh lừa cô. Đạt điểm cao trong học tập đối với Luke chỉ là chuyện bỡn. Như đã nói, có vẻ như anh ấy sẵn sàng cho cuộc sống ở tháp ngà, nhưng đừng một cái anh ấy lại báo tin là đã xin nhập ngũ. Ai cũng sốc nặng. Anh ấy được đưa đi tham gia các chương trình huấn luyện về chiến thuật và chiến trận gì đấy. Luke thực ra đã cố gắng hoàn thành bậc Tiến sĩ khi còn tại ngũ. Nhưng anh ấy bị điều đi suốt. Nhiều lắm.”

“Nhiều lắm à?”

“Những năm qua lực lượng Thủy quân lục chiến rất bận rộn.”

Nàng bắt giác ớn lạnh, “Ừ, tôi biết.”

“Dù sao thì sáu tháng trước anh ấy cũng giải ngũ. Luke để cho Bố Già và Gordon thuyết phục mình vào làm việc ở hãng rượu.”

“Theo tôi hiểu thì đấy không phải là bước ngoặt sự nghiệp thành công gì mấy nhỉ.”

“Cô cũng có thể gọi đó là một thảm họa không thể bàn cãi. Như đã kể, cùng thời gian đó Luke cũng đính hôn rồi tan tành luôn.” Jason gạt tay. “Còn giờ thì sao, anh ấy đang ở Dunsley điều hành một nhà nghỉ câu cá cũ nát.”

“Để tôi thử đoán xem nhé. Gia đình đang lo phát sốt phải không?”

“Cũng có phần lo lắng thái quá,” Jason thừa nhận. “Riêng cá nhân tôi, tôi nghĩ chỉ là Luke thuộc dạng người bỏ chút thời gian để tìm kiếm ý nghĩa cuộc đời của mình, cô hiểu không? Nhưng những người khác lại lo rằng Luke đang tuột dốc không phanh.”

Irene cân nhắc một thoáng rồi lắc đầu. “Tôi không cho là như vậy. Ngược lại là khác. Luke có lẽ đang đi theo một hướng khác, nhưng tôi nghĩ là anh ấy biết mình đang đi đâu.”

“Đồng ý với cô.” Jason hơi ngập ngừng. Lần đầu tiên cậu ta tỏ vẻ buồn rầu. “Nhưng gia đình tôi có lo lắng thì cũng không trách được. Có lẽ Luke chưa từng kể cô nghe chuyện này, nhưng trong vài năm rồi anh ấy đã trải qua một số nhiệm vụ rất gay go.”

Irene chợt nghĩ đến những gì mình vô tình bắt gặp đôi lần ẩn sau vẻ lạnh lùng và tự chủ trong đôi mắt Luke. “Tôi có thể hình dung ra ít nhiều.”

“Anh ấy thi hành phận sự rất tài tình. Có vài cái huy chương quan trọng được nhét đầu đó trong ngăn kéo ấy. Nhưng để có những thứ đó quả thực ta phải trả giá.”

“Tôi biết,” nàng đáp khẽ.

Nét căng thẳng trên mặt Jason dịu dần. “Tôi linh cảm là cô có lẽ đã đoán ra rồi. Như đã nói, hai người có vẻ giao tiếp rất tốt với nhau. Điều này cũng hơi lạ vì Luke không phải mẫu người được cho là giỏi giao tiếp.” Cậu ta ngừng lại nhìn ra cửa sổ. “Nghĩa là trừ những lúc anh ấy ra lệnh. Luke chỉ giỏi việc truyền đạt mệnh lệnh thôi.”

Cánh cửa bất chợt mở ra. Luke bước vào bếp. Anh dừng phắt lại, hết nhìn Jason lại quay sang Irene.

“Gì thế?” Anh hỏi.

Irene nở một nụ cười hết sức bình thản. “Tôi vừa phát hiện ra mình sắp mời cái thứ được gọi là rượu vang trắng hết sức tầm thường cho hai anh em lớn trên trong một gia đình làm rượu huyền thoại của California.”

“Em đã bảo cô ấy đừng ngại ngần gì chuyện đó,” Jason trấn an, “nhờ vào món bánh mì bắp cô ấy làm.”

“Ôi chào,” Luke thốt lên, trông như thể anh sắp được ăn bánh thánh. “Bánh mì bắp.”

“Lưỡi của anh gần rớt ra rồi kìa,” Jason bảo. “Cố đừng làm mất mặt gia đình đấy nhé.”

“Anh nói gì với bọn nhóc trong cabin đang bật nhạc rock inh ỏi kia thế?” Irene vừa hỏi vừa vặn nút chai rượu.

Luke nhún vai. “Tôi chỉ nhắc bọn chúng về quy định không làm phiền láng giềng của nhà nghỉ thôi.”

Irene cúi xuống kiểm tra món cá hồi. “Chỉ vậy thôi mà tụi nó vặn nhỏ volume à?”

“Tôi cũng nhắc cho chúng nhớ rằng tôi cũng là một trong những láng giềng của chúng, và tôi cũng nói rất rõ ràng nếu không vặn nhỏ nhạc ngay thì tự tay tôi sẽ ném từng đĩa khỏi cầu tàu xuống hồ.”

Jason cười toe toét. “Tôi đã nói mà, Luke truyền đạt mệnh lệnh rất cừ.”

“Tôi biết mình chẳng có quyền đưa ra lời khuyên ột tài năng điều hành resort chớm nở,” Irene nói, “nhưng nếu anh hi vọng khách quen quay trở lại thì anh nên triển khai một phương thức nhả nhặn hơn để đối đãi với khách trọ đi nhé.”

“Luke gia nhập Thủy quân lục chiến, chứ không phải sở ngoại vụ,” Jason đáp. “Văn hóa ứng xử khác biệt hoàn toàn.”

Nàng lấy mấy miếng phi lê cá ra khỏi lò nướng. “Tôi cũng từng nghe thế rồi.”

11. Chương 12 - 13 - 14 - 15

Mười hai

Luke choàng tỉnh giữa đêm đen.

Tiếng trực thăng xạch-xạch-xạch vang vọng từ xa xăm lùi dần vào đêm đen cùng với những mảnh vụn của cơn mơ vừa rồi.

Anh từ từ ngồi dậy bên mép giường. Mồ hôi vã ra ướt áo thun vào ngực và lưng anh. Anh thấy bị kích thích; thấy tỉnh táo khác thường. Tất cả các giác quan cơ hồ đã được lên dây cót sẵn sàng lâm trận.

Anh quá rõ cảm giác này. Anh cũng biết phương thuốc hóa giải duy nhất là phải đi loanh quanh đâu đó, làm tiêu tan bớt lượng adrenaline và buộc bản thân phải tập trung vào một điều gì đó ngoài giấc mơ kia.

Lần này giấc mơ thật kinh khủng. Anh trở lại những đường mòn nhỏ hẹp và ngõ ngách tối đen của một bối cảnh đô thị đã trở thành phế tích từ trước khi Hoa Kỳ tồn tại. Trong bóng tối nơi đó anh và đồng đội của mình tham gia một trận đánh sinh tử theo chiến thuật ba chiều không gian, tức là kẻ thù có thể hiện diện bất cứ nơi đâu - trên đầu, sau lưng, trước mặt hoặc thậm chí bên trong một mê cung các đường hầm ngay bên dưới chân. Chẳng có nơi nào an toàn, không một chỗ nào để nghỉ ngơi dù chỉ trong một hai giờ ngắn ngủi đủ cho các giác quan đã làm việc quá sức của ta được hồi phục. Cách duy nhất để sống còn là phải luôn luôn đề cao cảnh giác và tỉnh thức.

Đừng dấy vào đó. Hãy tập trung vào một thứ khác. Mày biết cách mà. Hãy để đầu óc mình bận rộn với những suy nghĩ khác.

Anh ấn cái nút nhỏ xíu ở cạnh bên mặt đồng hồ của mình để xem giờ. Trong vầng sáng xanh lục le lói đủ soi rọi mấy con số điện tử, anh nhìn thấy đã một giờ kém mười.

Luke đứng dậy nhưng không bật đèn ngủ cạnh giường. Anh không muốn đánh thức Jason đang say ngủ trên chiếc ghế sofa ở phòng trước. Anh bước đến cửa sổ vén màn nhìn ra ngoài.

Ánh trăng đêm bàng bạc lấp lánh trên mặt hồ. Đèn đã tắt ở cabin Maxine cho bọn nhóc mê rock thuê. Nhưng mọi cửa sổ ở cabin của Irene vẫn còn sáng trưng.

Anh biết rõ mình cần làm gì để giải phóng bớt mớ năng lượng dư thừa đang sôi sục bên trong người. Nhưng anh cũng biết khá rõ việc chủ nhà nghỉ tán tỉnh khách nữ là đi ngược lại với các điều lệ.

Quý tha ma bắt cái ngành nghề ngu si với mớ luật lệ như thế.

Anh bước qua khoảng không gian nhỏ tới cái bàn gỗ cũ kĩ đặt sát tường và bật laptop lên. Có lẽ tập trung vào Dự án sẽ giúp giải phóng bộ não của anh khỏi dư âm của giấc mơ. Rốt cuộc đó chẳng phải là lý do anh tạo ra Dự án hay sao. Nói một cách đơn giản nhất, chiến lược là thay thế nỗi ám ảnh này bằng một ám ảnh khác. Về mặt lý thuyết nghe có vẻ hay, và trong nhiều đêm cách này cũng thực sự hữu hiệu.

Màn hình máy tính nhấp nháy tỏa sáng chờ đợi. Anh mở tập tin và lướt con trỏ xuống đến chương đang viết dở dang tuần rồi.

Thình lình tiếng máy êm êm của một chiếc xe nhỏ đang chạy chậm chậm ngất ngang dòng suy nghĩ của anh. Luke dừng tay gõ phím lắng nghe chăm chú. Nếu bọn nhóc ở cabin số Sáu lái xe vào thị trấn tìm trò tiêu khiển thì chúng sẽ thất vọng nào nề cho xem. Harry's Hang-Out giờ này đã đóng cửa còn đâu.

Anh chờ đợi, nhưng không có ánh đèn nào xuyên qua màn đêm. Là ai đang lái xe ra phía đường lớn thì người này cũng không bật đèn.

“Mẹ kiếp.” Anh bật dậy vợ lấy cái quần jean vắt ở lưng ghế. “Lại là cô ta nữa rồi.”

Anh vội vã trông quần jean vào, giặt chiếc áo sơ mi tối màu khỏi móc, xỏ chân vào đôi giày chạy bộ rồi chạy nhanh ra khỏi phòng ngủ.

Jason ngẩng đầu dậy khi anh đi ngang qua ghế sofa.

“Anh đi đâu giờ này vậy?” Cậu ta lúng búng với giọng ngái ngủ.

“Ra ngoài.”

“Ừ hén.” Jason thả người xuống gối. “Khi nhìn thấy món bánh mì bắp thì em biết ngay anh đi đời rồi mà.”

Mười ba

Nàng ghét cái suy nghĩ phải trở lại căn nhà ấy, nhất là vào giờ này.

Dừng chân giữa vùng bóng tối đang nuốt chửng các bậc cấp bên ngoài phòng dụng cụ, Irene lấy chìa khóa ra khỏi túi áo khoác. Nàng có mang theo đèn pin nhưng không dám bật lên cho tới khi vào trong nhà. Nàng cũng cẩn thận đậu xe khuất tầm mắt ở đầu đường.

Tối nay nàng không muốn bị bắt gặp đang lảng vảng gần ngôi nhà nghỉ mát của gia đình Webb. Những gì nàng sắp sửa làm có thể bị khép tội danh xâm nhập gia cư bất hợp pháp, nàng bụng bảo dạ. Sam McPherson đã không vừa ý với nàng rồi. Nàng cũng chẳng muốn tặng không cho anh ta lý do để trục xuất nàng ra khỏi thị trấn này.

Một làn gió ma quái lượn qua hàng cây. Bên trong ngôi nhà chìm đắm trong màn đêm và bóng tối. Khác với đêm rồi, không có ngọn đèn nào bật ở phòng trước.

Nàng mở khóa cửa, thả chìa khóa lại vào túi áo, nín thở bước vào bóng tối đen kịt của căn phòng dụng cụ. Nhanh chóng đóng cửa lại, nàng lấy ra chiếc đèn pin bé xíu bằng cây bút bật lên.

Irene chỉ thở lại được khi tia sáng mỏng dính xuyên qua màn đêm.

Nàng thận trọng di chuyển qua hành lang đến cầu thang dẫn từ phòng khách và phòng ăn lên lầu. Bóng đêm bên dưới cầu thang đặc quánh. Nàng mắt một khắc để nhận ra ai đó đã kéo rèm che các cửa sổ cao từ trần tới sàn sau khi người ta chuyển thi thể của Pamela đi. Chắc là Sam rồi, nàng nghĩ. Mục đích của anh ta rõ ràng là để ngăn chặn mấy kẻ tò mò bệnh hoạn, nhưng cũng nhờ thế mà nàng không phải lo có ai đi ngang qua sẽ thấy được tia sáng từ đèn pin của nàng.

Nàng thấy choáng đến kỳ cục khi nhận ra mọi vật trong nhà đêm nay thật trật tự đẹp đẽ bình thường như trong tạp chí Nhà & Vườn. Đáng lẽ ở đây phải phảng phất cảm giác vừa có một người chết chử. Nhưng cái chết của Pamela không liên quan đến bạo lực công khai hoặc máu me gì cả, nàng tự nhủ, chỉ có thuốc và rượu thôi.

Rượu và thuốc. Một trong những phương thức tự sát cổ điển. Nhờ nàng sai và mọi người khác đúng thì sao nhỉ? Nhờ Pamela tử vong do quá liều, vô tình hay không vô tình thì sao nào?

Thôi được, thì cứ gọi tôi là học thuyết gia âm mưu đi.

Nàng không luẩn quẩn ở tầng dưới. Nếu Pamela có cất giấu bất kỳ bí mật nào trước khi chết thì hẳn nó phải ở trong phòng ngủ của cô.

Suốt mùa hè nàng và Pamela thân thiết với nhau, nàng đã thông thuộc căn phòng của Pamela như thể của mình. Nàng đã ở tầng trên căn nhà này hàng giờ nghe những bản nhạc mới nhất, bàn luận về các cậu trai và đọc hàng hà sa số các tạp chí buôn chuyện thời trang và ngôi sao nổi tiếng.

Nàng leo các bậc thang dẫn lên lầu hai, đi đến căn phòng Pamela từng sử dụng hồi còn thiếu nữ. Cánh cửa chỉ khép hờ.

Mười bảy năm trước thì đã không như thế này rồi. Pamela luôn có lý do chính đáng để đóng cửa phòng suốt ngày. Cô có hàng tá thứ để giấu cha và người quản gia, bao gồm cả thuốc ngừa thai, bao cao su và những gói bí ẩn cô dùng để chứa thứ ma túy tinh lọc mua từ các tay buôn lảng vảng quanh khu trường nội trú danh giá.

Pamela rất tự hào về ngăn chứa bí mật mà cô tự tạo ra để cất giữ kho tàng của mình - thực tế, cô tự hào đến nỗi ngày ấy, sau khi bắt Irene phải thề độc tuyệt đối giữ bí mật, cô đã chỉ cho nàng xem.

Cảm giác hi vọng cuộn trào trong Irene khi nàng bước vào phòng. Chính ký ức về nơi giấu đồ bí mật của Pamela đã kéo nàng trở lại đây đêm nay. Cơ may thì được thứ gì trong ấy để có thể cho ra lời lý giải hoặc một manh mối cơ hồ rất mong manh, nhưng đây là nơi khởi điểm.

Rèm và màn cũng được kéo xuống che phủ căn phòng này. Thở phào vì khỏi phải quá cẩn trọng với ánh sáng từ cây đèn pin, nàng nhanh chóng lia đèn một lượt khắp gian phòng.

Cơn choáng váng đánh bật nỗi mong chờ mà nàng đang cảm thấy này giờ. Cảm giác ngờ ngợ như đã gặp cảnh này trong quá khứ khiến một luồng ớn lạnh đen tối sắc lẹm khuấy đảo toàn bộ dây thần kinh của nàng.

Chẳng có gì thay đổi.

Lấy lại bình tĩnh, Irene bước chậm chậm vào phòng. Đúng là tầng trệt không được trang hoàng lại, nhưng dù gì thì nó cũng luôn được bài trí theo phong cách của người trưởng thành. Thậm chí mười bảy năm trước, căn phòng trang trí theo tông màu hồng-trắng của Pamela cũng đã khiến nàng ngạc nhiên bởi nó quá đổi ngọt ngào, ngây thơ để có thể tương xứng với một Pamela trần tục và tinh tế. Tối nay, chiếc giường màn che trướng phủ với chăn ga bông bành và những chiếc gối xa tanh màu hồng trông hết sức kỳ khôi.

Lại thêm một trường hợp thời gian ngưng đọng, nàng nghĩ thầm. Khó có thể tin được rằng căn phòng này chưa từng được trang trí lại. Chắc chắn Pamela phải cần nó cho khách của mình mỗi khi cô đưa bạn bè về nghỉ bên hồ này chứ.

Tội nghiệp Pamela. Phải chăng cô ấy quyến luyến tuổi thơ đến nỗi không chịu thay đổi căn phòng ngủ cũ? Đường như điều đó không giống với Pamela mấy. Cô luôn là người ưa mạo hiểm; luôn phấn khích trong những chuyện bị cấm kỵ. Và cô yêu thích thời trang.

Nhưng Pamela cũng là một cô bé mất mẹ khi chỉ mới năm tuổi, Irene tự nhủ. Có lẽ một phần nào đó trong cô ấy đã cổ bầu vút những mảnh vụn ký ức gắn liền với căn phòng này.

Thật có lỗi điều nàng chẳng bao giờ hiểu được về Pamela, Irene nghĩ. Nàng thậm chí còn không biết vì sao Pamela lại chọn nàng làm bạn thân mùa hè xa xưa ấy. Lúc đó nàng chẳng mấy may thắc mắc về cái sự may mắn của mình. Chìm đắm trong vùng sáng phản chiếu bởi ánh hào quang nguy hiểm lấp lánh của Pamela là đã quá đủ rồi; quá đủ để vờ như nàng cũng là một cô bé hư hỏng. Nhưng từ sâu thẳm, nàng cũng thường tự vấn liệu Pamela đã nhìn thấy ở mình điểm gì.

Nàng băng ngang qua phòng đến chiếc giường cổ tích, chọn lấy một trong những chiếc gối xa tanh màu hồng đặt lên tủ kê đầu giường. Nàng kê đèn pin lên chiếc gối sao cho ánh sáng chiếu thẳng vào công tắc đèn trên tường.

Thò tay vào túi, nàng lấy ra một cái tuốc vít mang theo sẵn. Rất cẩn thận, nàng đưa đầu vít vào một trong những con ốc dính băng công tắc đèn lên tường.

Lời Pamela trong đêm cô chỉ cho nàng chỗ cất giấu bí mật của mình vang vọng trong trí Irene khi nàng vặn vít.

“Trò này là của bọn con trai, giấu đồ trên tường đằng sau công tắc đèn. Chẳng ai tưởng tượng được một cô gái lại làm điều đó.”

Chắc chắn chẳng phải loại con gái sống trong căn phòng màu trắng-hồng như của công chúa thế này, Irene hồi tưởng khi mở con ốc thứ hai.

Nàng đặt tấm bảng và các con ốc lên bàn rồi tiếp tục vặn hai con ốc bắt dính cái công tắc. Một lát sau nàng đã có thể tháo nó ra khỏi tường.

Mạch đập dồn, nàng cầm lấy đèn pin chiếu vào hộp ổ cắm.

Ánh sáng phản chiếu lên một vật bằng đồng. Nàng gần như nghẹn thở khi phát hiện mình đang nhìn vào một chiếc chìa khóa.

Nàng với tay lấy ra vật nhỏ xíu mình vừa phát hiện. Khi giơ nó lên sát ánh đèn để nhìn kỹ hơn thì nàng thất vọng vì nó trông giống như một cái chìa khóa nhà bình thường.

Tại sao Pamela lại giấu một cái chìa khóa nhà dự phòng trong hộp chứa bí mật của mình vậy nhỉ?

Nàng bỏ chìa khóa vào túi áo rồi với lấy tấm bảng công tắc đèn.

Đương lúc siết con ốc cuối cùng trên bảng công tắc thì nàng bỗng nghe tiếng cửa mở ở tầng dưới.

Máu trong mạch nàng thoát đông cứng.

Nàng không còn ở trong căn nhà này một mình nữa rồi.

Mười bốn

Âm thanh hầu như không thành tiếng khi chiếc tuốc vít rơi xuống tấm thảm trắng dày êm dưới chân đã phá vỡ trạng thái thờ ơ vì sợ của nàng.

Cuối cùng Irene cũng nhớ ra là mình phải thở.

Trong bóng đêm bên dưới, các tấm lát sàn kêu cọt két. Có ai đó đang di chuyển quanh nhà. Kẻ đột nhập không bật bất kỳ một cái đèn nào lên.

Trộm ư? Xem ra đó là lời giải thích hợp lý nhất. Một tên du thủ du thực nào đó trong vùng quyết định thử thời vận ở căn nhà của một phụ nữ vừa mới chết.

Nàng nghe thấy tiếng bước chân trong khu vực tiền sảnh. Dù bên dưới kia có là ai, hẳn cũng không có ý giữ im lặng. Nàng thầm cầu mong điều này có nghĩa hẳn không biết còn có người khác trong nhà. Nhưng nếu hẳn lặn tìm tiền bạc và đồ đạc quý giá, chẳng chóng thì chày hẳn cũng sẽ lên tới trên này.

Nàng phải thoát ra trước khi hẳn phát giác. Người ta thường bị giết khi đối đầu với bọn trộm. Đôi khi nàng cũng thắc mắc liệu có phải điều tương tự đã xảy đến với bố mẹ nàng chăng.

Nàng cố nén cơn hoảng loạn chực chờ bóp nghẹn cổ, gắng hết sức để tập trung. Lối thoát duy nhất từ tầng trên này là cầu thang, đầu kia cầu thang kết thúc lộ lộ ở khu vực phòng ăn và phòng khách. Bất cứ kẻ nào đang ở tầng dưới chắc chắn sẽ bắt gặp nàng nếu nàng cố thoát ra theo lối đó.

Nàng nhận ra cây đèn pin vẫn còn đang phát sáng. Nàng cuống cuống tắt đèn đi, để rồi phải tìm cách chống trả nỗi sợ hãi không tránh khỏi đang bủa vây nàng cùng với đêm đen.

Nàng quỳ xuống quờ quạng nhặt chiếc tuốc vít khi nãy đánh rơi. Khi những ngón tay run rẩy của nàng chạm đến chiếc cán nhựa cứng thì nàng cảm nhận rõ một đợt adrenaline rần rật không lý giải được. Chiếc tuốc vít này xem ra chẳng nhiều nhận gì, nhưng nó là thứ duy nhất nàng có trong tay làm vũ khí.

Đừng nghĩ như thế. Mày không thể chạm trán tay đôi ở đây được. Cần phải hành xử thông minh và ẩn nấp ở đây cho tới khi cái kẻ bên dưới kia làm xong những gì hắn đến đây để làm.

Nàng nghĩ mình đang có một lợi thế lớn. Nàng biết rõ cách bài trí của căn nhà này. Phòng ngủ của Pamela chẳng khác nào một cái bẫy. Chẳng có chỗ nào để ẩn nấp.

Tin tốt lành là toàn bộ tầng trên đều được trải thảm, và tên nào đang ở dưới kia cũng đang gây ra thật lắm tiếng ồn. Nếu cẩn thận, nàng có thể di chuyển trên này mà không đánh động hắn.

Nàng tháo đôi giày ra. Một tay giữ giày, nàng nhón gót đi ra cửa phòng ngủ.

Nhờ một loạt tiếng bước chân ồn ã ở tầng dưới kia át đi, nàng có thể đi qua một căn phòng ngủ dành cho khách và phòng tắm.

Nàng dừng lại khi đến được đầu cầu thang, áp sát lưng vào tường và đánh liều ngó qua góc tường.

Tia đèn pin xuyên qua màn đêm chìa thẳng vào chân cầu thang, nhưng nàng không thể nhìn thấy dáng dấp của kẻ đang cầm đèn. Nỗi sợ hãi tột cùng đang bóp nghẹt ruột gan nàng.

Khi nghe thấy một loạt tiếng bước chân trên nền bép lát gạch, nàng di chuyển đến phòng ngủ chính.

Rèm cửa của căn phòng này đang mở. Ánh trăng xuyên qua cửa kính lùa, chiếu trên mặt thảm nhàn nhạt. Nàng có thể nhìn rõ dãy lan can của hàng hiên nhìn ra hồ.

Hàng hiên này là mục tiêu của nàng. Nó tạo thành mái che khu vực ăn sáng ở tầng trệt. Không có cầu thang dẫn xuống dưới, nhưng nếu nàng có thể ra đó mà không đánh động kẻ đột nhập, nàng có thể nép bên dưới bóng của mái che cho đến khi hắn bỏ đi.

Nàng bước khê khàng trên thảm, cố gắng canh sao ỏi bước chân khớp với tiếng động ở bên dưới.

Khi đến tới cửa lùa, nàng nhẹ nhàng mở khóa nhưng chợt khựng lại.

Có tiếng một vật bằng kim loại kêu loảng xoảng trong khu vực gần nhà bếp.

Sẽ chẳng có cơ hội nào tốt hơn thế được, nàng quả quyết. Nàng đẩy cửa và bước ra ngoài hàng hiên.

Nhẹ nhàng đóng cửa lùa lại, nàng di chuyển đến vùng tối của một cái tủ chứa à gia đình Webb dùng để bảo vệ đồ đạc ở hàng hiên trong suốt mùa đông.

Một chốc sau ánh đèn quét qua bên trong phòng ngủ chính. Kẻ đột nhập đã lên đến tầng trên.

Gần như ngay lập tức, ánh đèn biến mất. Kẻ đột nhập đã rời phòng ngủ chính và tiến đến phòng ngủ cũ của Pamela.

Nàng không hề cảm nhận có sự hiện diện của một người khác ở hàng hiên cho tới khi một bàn tay đàn ông bịt miệng nàng lại. Những ngón tay mạnh mẽ khóa bàn tay nàng đang nắm chặt chiếc tuốc vít, tuốc vũ khí của nàng chỉ bằng một cú vặn có tay uy lực.

“Tôi đây,” Luke nói vào tai nàng. “Đừng hoảng.”

Mười lăm

Tất cả những gì nàng có thể làm là cố hết sức để nhũn ra thành bùn nhão vì nhẹ người. Thật quá sức chịu đựng, nàng tự nghĩ. Tối nay mà thêm một cú sốc nữa thì nàng sẽ bại não mất. Cơ thể con người ta chỉ có thể chứa đến chừng ấy lượng adrenaline là cùng.

Luke vòng tay qua người nàng. Anh tóm lấy tay nắm cửa.

Irene bất giác hiểu ra anh định xông vào nhà đối đầu với kẻ đột nhập. Lại thêm một liều hoảng loạn thốc thẳng vào hệ thống thần kinh đã quá tải của nàng.

Nàng vung cả hai tay chộp lấy anh.

Luke khựng lại. Dưới ánh trăng Irene trông thấy anh khê quay đầu sang phía nàng, ngạc nhiên không hiểu vì sao nàng cổ ngẩn anh lại.

“Anh điên à?” Nàng vừa nói không thành tiếng vừa giằng tay anh mạnh hơn.

Một lần nữa anh lại kề miệng sát tai nàng. “Ồ yên đây.”

Không. Nàng chỉ muốn gào thật lớn như thế. Nhưng kiểu đàn ông như Luke thường không đáp lại phương thức tiếp cận bằng tình cảm.

Thế là thay vào đó nàng lại thì thào, “Súng,” để đánh vào khía cạnh lý trí. Súng, nghĩa là dù kẻ trong ấy là ai thì biết đâu hẳn lại có súng, nàng cảm lạnh nói thêm.

Luke vỗ vỗ vai nàng theo cách rõ là có ý định trấn an. Nhưng theo thiện ý của nàng thì hành động ấy chẳng khác nào một kiểu bề trên kẻ cả.

Khi nàng không chịu thả tay anh ra, Luke có vẻ hơi bực mình. Anh gỡ từng ngón tay nàng ra rồi lạnh lẽo mở cửa.

Mùi kerosene không lẫn vào đâu được ủa ra khe cửa mở.

Irene nghĩ mình nghe thấy Luke thì thào tiếng gì đó nghe rất giống như là “chết tiệt,” nhưng nàng cũng không chắc lắm vì anh di chuyển quá nhanh.

Anh đóng cửa lại, vô lấy cánh tay Irene mà kéo mạnh nàng về phía lan can hàng hiên.

Khi nàng hiểu ra anh định làm gì thì đã quá trễ.

Irene cố gắng bình tĩnh trước kế hoạch này. Vài mảnh xương gãy thì sẽ phiền phức đấy, nhưng phương án này chiến thắng áp đảo lựa chọn còn lại.

“Không sao đâu, tôi vừa tới đây theo lối ấy,” Luke thì thào. “Nắm chặt hai cổ tay tôi này. Trèo qua bên kia đi. Tôi sẽ hạ cô xuống thấp hết sức. Dưới kia chỉ toàn là cỏ và bụi cây không thôi. Hạ cánh êm đẹp, bảo đảm đấy.”

“Ừ phải rồi.” Nàng nhìn qua bên kia thanh rào chắn. Quang cảnh này nhắc cho nàng nhớ cái lần nàng thu hết can đảm leo lên ván nhảy cầu trong hồ bơi. Chỉ cần nhìn qua một lần vào khoảng rơi thật xa xuống mặt nước là nàng leo xuống ngay lập tức. “Thế còn anh thì sao?”

“Tin tôi đi, tôi sẽ theo ngay sau cô thôi. Tôi không biết tên khốn kia đang tắm toàn bộ ngôi nhà bằng chất gì nhưng chắc chắn là để cháy cho nhanh hơn đấy. Đến khi hẳn châm ngòi thì nơi này sẽ nổ tung như bom ngay. Đây cô, di chuyển nào.”

Vừa khi hai bàn tay anh siết chặt cổ tay mình, Irene thấy vững dạ ngay. Những ngón tay anh như gọng kềm sắt thép. Anh sẽ không để cho nàng ngã.

Irene vụng về leo qua bên kia thanh rào chắn rồi bỗng thấy mình đứng đưa chân cách mặt đất bên dưới một khoảng. Luke thả tay nàng ra. Nàng rơi nhẹ nhàng xuống mặt cỏ, loạng choạng rồi ngã ngổ thật mạnh xuống đất.

Cũng chẳng tệ lắm nhỉ, nàng thầm nghĩ, lồm cồm đứng dậy phủi phủi hai tay.

Ngay khi nàng nhìn lên thì Luke đã vắt mình qua bên kia lan can. Anh lững lờ trên đấy một chốc, một chân lần tìm đến mép khung cửa sổ của góc phòng điểm tâm rồi thoải mái phốc xuống đất. Irene nhận ra thoát đầu anh leo lên được hàng hiên là nhờ mép cửa sổ ấy. Ôi đám đàn ông và sức mạnh từ phần thân trên của họ.

Luke chộp lấy tay nàng. “Chạy mau.”

Họ lao mình vào rừng cây.

Tiếng rền nghiền nghệt của một đoàn tàu chở hàng từ xa vọng lại xé tan đêm tối.

Chỉ có điều là vùng lân cận Dunsley đây chẳng có đường tàu nào cả, Irene thầm nghĩ.

Nàng không cần phải nghe thấy tiếng ngọn lửa phừng phừng hay cảm nhận được làn sóng nhiệt sau lưng để biết được chuyện gì đã xảy ra. Kẻ đột nhập đã châm ngòi cho cơn bão lửa rồi.

Luke lôi nàg dừng phất lại.

“Đứng lại đây,” anh bảo. “Có mang theo điện thoại không?”

“Có, nhưng mà...”

“Gọi 9-1-1 đi.” Anh quay mình tính bước.

“Trời đất ạ, anh định đi đâu thế?” Irene gọi với sau lưng

“Đi xem thử tôi có tìm thấy thằng khốn đó không. Hắn đi bộ đến đây, như chúng ta thôi. Chắc là đậu xe đâu đó ngoài đường lộ. Biết đâu tôi có thể bắt kịp hắn.”

“Này Luke, nói thật nhé, tôi nghĩ đây là ý kiến rất không hay đấy.”

Nhưng nàg chỉ đang nói chuyện với trời đêm. Luke đã hòa mình vào bóng tối.

Cửa kính nổ tung. Irene đứng lạng quan sát khi ngọn lửa nhún chìm căn nhà với tốc độ chóng mặt. Nàg rút phất điện thoại ra khỏi túi áo và bấm gọi số cấp cứu khẩn cấp.

Đâu đó xa xa có tiếng động cơ thuyền máy rồ lên bỏ đi. Vậy là nàg biết Luke sẽ không thể nào bắt kịp kẻ phóng hỏa. Tên đột nhập này không bỏ trốn bằng xe. Hắn đã đến đây bằng thuyền.

12. Chương 16

Mười sáu

“Tôi cần làm một ly.” Luke nhanh nhẹn dứt khoát đóng sập cửa cabin. Anh bước sầm sập vào nhà đến thẳng căn bếp nhỏ. “Còn sót lại chai bia nào không thế?”

“Trong tủ lạnh ấy.” Irene thận trọng quan sát anh, bụng không rõ trạng thái tinh thần của anh là gì. Mãi đến tận bây giờ anh mới mở miệng nói chện với nàg kể từ khi họ chấm dứt trao đổi với Sam McPherson tại hiện trường đám cháy. Theo nàg thì cuộc trao đổi ấy không mấy thành công. Sau đây sự căm của Luke trong chiếc SUV cũng chẳng giúp cải thiện tình hình. “Này anh, tôi xin lỗi vì đã làm anh can dự đến chện này. Tôi chẳng hề có ý muốn...”

“Nếu cô mà nói thể thêm một lần thì tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho hành động của mình nữa đâu đấy.” Luke mở tủ lạnh, lấy ra một chai bia và bật mở nắp. “Cô biết sao không, lần đầu tiên trong đời tôi bắt đầu tin rằng có lẽ đúng là có thứ được gọi là quả báo. Chẳng điều gì khác có thể thực sự lý giải vì sao tôi rốt cuộc phải dây vào một người khách trọ như cô tại nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ này.” Anh tu một hơi bia dài, hạ chai xuống nhún mắt nhìn cô. “Ý tôi là, xác suất là bao nhiêu cơ chứ?”

Irene chột ngộ ra là anh đang lạnh lùng phẫn nộ. Tình cảnh bất công này làm nàg bực mình. Nàg khoanh tay đứng ngay giữa phòng.

“Tôi nào có yêu cầu anh đi theo tôi tới nhà Webb tối nay đâu nhỉ,” nàg vặc lại.

“Không, rõ là cô chẳng yêu cầu.” Luke tựa mình vào quầy bếp, bắt treo hai chân ngang mắt cá rồi tu thêm bia. “Thật ra là cô lái xe ra khỏi đây mà không bật đèn pha với chủ ý không cho tôi nhìn thấy cô.”

“Đây chẳng phải chện của anh.”

“Có lẽ thoát đầu thì không đấy, nhưng bây giờ thì rõ là có.” Anh nhướn mày. “Thể cô không nhận thấy là hiện giờ McPherson đang xem xét đến khả năng tôi và cô là kẻ chịu trách nhiệm cho vụ hỏa hoạn tối nay à?”

Nàg nuốt khan. “Có chứ. Nhưng chính chúng ta là người đã báo động mà.”

“Chẳng phải là lần đầu tiên mà kẻ phóng hỏa châm lửa, gọi cho đội chữa cháy rồi lảng vảng quanh đấy để chứng kiến trò phẫn khích đâu.”

“Tôi có ý thức được điều này. Nhưng Sam phải biết là chúng ta không có động cơ. Cả hai chúng ta chẳng ai được lợi lộc gì từ cái hợp đồng bảo hiểm giả dụ nhà Webb có mua cho nơi ấy.”

“Ôi kẻ phóng hỏa chẳng phải để hưởng tiền bảo hiểm gì đâu. Bọn chúng chỉ nghiện cảm giác mạnh của ngọn lửa thôi. Nhưng trong vụ này chệch đó không quan trọng. Cô muốn nói đến động cơ chứ gì? Được thôi. Ta hãy bắt đầu từ tôi xem nào.”

Irene cau mày. “Anh làm gì có động cơ nào.”

“Chính xác.” Anh gật gù, như thể đang khuyến khích một sinh viên chậm trí. “Nhưng mặt khác cô thì có đấy.”

Irene suýt sặc vì nổi xung. “Anh đang nói cái quái gì thế hử?”

“Chẳng phải bỏ nhiều công sức để khiến cô trông như một kẻ tình nghi hàng đầu đâu. Ai ai trong thị trấn này cũng biết cô bị ám ảnh với ý tưởng là Pamela Webb bị sát hại. Cô muốn ép McPherson tiến hành một cuộc điều tra sâu chứ gì?”

“Phải, nhưng mà...”

“Châm lửa phóng hỏa ngôi nhà của nạn nhân chắc chắn là một cách gây chú ý cho anh ta và để đảm bảo có một kiểu điều tra nào đó tiến hành.”

Irene hoảng kinh. “Động cơ này quá yếu. Rất, rất yếu.”

“Nếu cô tin như thế thì cô đang chạy trốn thực tại đấy.” Luke sầm soi nàng bằng ánh nhìn lạnh lùng tính toán của một tay thợ săn. “Cô có mổ xẻ cách nào đi chẳng nữa thì tôi vẫn là chứng cứ ngoại phạm của cô trong trận hỏa hoạn tối nay, và cô là chứng cứ ngoại phạm của tôi. Vấn đề là, cả hai chúng ta chẳng ai có tín gì lắm ở Dunsley này. Tôi là tay mới đến thị trấn. Không ai biết gì nhiều về tôi cả. Điều này biến tôi thành kẻ đương nhiên bị tình nghi. Nhưng cô lại còn ở trong tình huống xấu hơn nhiều vì cô có dây mơ rễ má với nơi này. McPherson mà không nghi ngờ chúng ta thì anh ta hẳn phải là tay cảnh sát tồi lắm đấy.”

Irene buông tay rời vung tay ra. “Nhưng tối nay còn có tên khác nữa. Chúng ta đã nhìn thấy thằng đấy.”
Lương lự. “Hay là con đấy.”

“McPherson chỉ nghe thấy chệch này từ phía chúng ta mà thôi.”

“Thôi được, anh có lý. Biết sao không? Tôi nghĩ tôi cũng phải làm một chai.” Nàng sầm sập bước đến bên tủ lạnh, mở cửa tủ lấy ra chai bia cuối cùng. “Nhưng mà này, tôi hoàn toàn ý thức được chệch anh là người cứu mạng tôi tối nay.” Nàng mở nắp chai bia. “Cảm ơn anh.”

“Hừ.” Luke uống tiếp.

“Thật ấy chứ, anh làm tôi thất kinh tán đờm khi chẳng biết từ đâu chui ra trên hiên. Nhưng nếu không có anh ở đây, hẳn khi tôi nhận ra kẻ đột nhập đang làm gì thì đã quá muộn.”

“Cô thấy sợ à? Thế cô nghĩ tôi cảm thấy cái quái gì khi nhận ra cô lén vào biệt thự nhà Webb giữa đêm giữa hôm khi trong đây lại có thêm kẻ khác với cô nữa? Cô muốn so sánh trống ngực sao hả cô nương?”

Tốt nhất là nên lờ câu này đi, Irene tự nhủ.

“Anh chưa khi nào giải thích tại sao anh lại theo chân tôi,” một lúc sau nàng mới hỏi.

“Lý do quá rõ ràng rồi còn gì. Tôi đang ột người phụ nữ có khinh hướng rất lạ là muốn đâm đầu vào rắc rối giữa đêm khuya thuê cabin. Một tay quản lý nhà trọ phải biết đề cao cảnh giác khi đương đầu với loại khách như cô.”

“Hẳn là anh đang câu lăm nhĩ?”

“Phải, tôi đang câu tiết lên đây,” Luke gầm lên. “Lẽ ra cô không nên lai vãng tới bất cứ nơi nào gần căn biệt thự quý sứ đó.”

“Anh này, cái thái độ sĩ-quan-cao-cấp-nuốt-lòng-thuộc-hạ ấy của anh khiến cho việc biết ơn anh đúng cách mới khó khăn làm sao.”

Luke nghiền ngẫm một hồi.

“Việc quái gì mà tối nay cô phải quay lại nơi ấy thế?” cuối cùng anh hỏi.

Irene tựa người vào mép bồn rửa chén mà sẫm soi nhẵn chai bia. “Anh đã nghe hết những gì tôi trình bày với McPherson rồi. Tôi cứ mãi băn khoăn vì sao Pamela Webb không để lại thư tệt mệnh. Tối nay, sau khi anh và Jason dùng bữa rồi ra về, tôi lại phải nghĩ đến điều ấy. Tôi vẫn còn giữ chìa khóa phòng dụng cụ. Thế là tôi lái xe đến biệt thự ấy để xem qua thôi mà. Kể đột nhập làm tôi gián đoạn khi tôi đang lục lọi trên lầu.”

“Tôi có nghe những gì cô trình báo với McPherson rồi.” Miệng Luke cong cớn giễu cợt. “Tôi cũng biết là cô đang nói dối trắng trợn nữa.”

Irene thấy mặt mình nóng bừng. “Anh nói gì thế?”

“Cô không tin là Pamela tự sát, cho nên cô có đi đến biệt thự nhà Webb để tìm thư tệt mệnh đâu. Cô đến để tìm thứ khác.” Luke ngừng ngang rồi hạ giọng xuống. “Còn nữa, tôi nghĩ là cô đã tìm thấy rồi kia.”

Khi còn chưa chắc, đừng động thủ, Irene tự nhủ.

“Chỉ tò mò thôi nhé, điều gì khiến anh nghĩ như thế?” nàng hỏi.

“Cứ cho là tôi có khả năng ngoại cảm đi.”

“Cũng như anh, tối nay tôi không có tâm trạng gì để giỡn chơi đâu nhé,” nàng nói qua kẽ răng.

“Trong mấy ngày qua tôi với cô đã có được khoảng thời gian bên nhau khăng khít còn hơn là mấy cặp vợ chồng có trong một năm. Vậy hãy coi như tôi đã học được vài điều về con người cô đi. Khi tôi lắng nghe cô thuật chuyện lại cho McPherson, tôi đã linh cảm chắc chắn là cô không hoàn toàn thẳng thắn với anh ta.”

“Chúng ta đã cùng nhau tìm thấy một phụ nữ đã chết, trốn thoát khỏi một căn nhà chuẩn bị nổ tung do một kẻ phóng hỏa gây ra, và cùng nhau tiến hành vài cuộc trao đổi không dễ chịu gì với cảnh sát địa phương và thượng nghị sĩ Hoa Kỳ. Định nghĩa về thời gian bên nhau khăng khít của anh quả có hơi kỳ lạ thật.”

“Chắc vậy.” Anh quan sát nàng với vẻ mặt không nao núng. “Cô sẽ nói cho tôi biết cô đã tìm thấy gì chứ?”

Sao lại không nói cho anh ta biết nhỉ? Không như Sam McPherson và Ryland Webb, ít nhất anh ta cũng hơi hơi nghiêm túc tin lời cô kia mà.

“Hồi trước Pamela có một nơi giấu đồ bí mật trong phòng ngủ của mình,” Irene lặng lẽ kể. “Một hộc nhỏ nhỏ đằng sau bảng công tắc đèn. Đây là nơi cô ấy cất những thứ cô ấy không muốn bố hay người quản gia nhìn thấy. Cũng chẳng phải là hai người này có vẻ như có ý quan tâm tìm hiểu xem Pamela có bí mật gì không đâu. Mà thôi, cô ấy cũng đã chỉ cho tôi thấy chỗ này rồi bắt tôi hứa không bao giờ được tiết lộ. Tối nay tôi chợt nghĩ đến chỗ ấy nên quyết định đến tìm xem sao.”

“Bảng công tắc đèn ư?” Luke gật gù. “Ừ, thế thì chuyện này lý giải cho cái tuốc vít. Tôi cứ thắc mắc cô tìm cái thứ ấy ở đâu ra và cô còn định làm gì với nó.”

“Khi tôi nghe thấy tiếng kẻ đột nhập lên vào, tôi nhận ra mình chỉ có mỗi cái tuốc vít ấy làm vũ khí mà thôi.” Chai bia run run trong mấy ngón tay nàng. Nàng nắm chặt hơn. “Phòng trưởng hợp hản tìm thấy tôi ấy mà. Tôi chẳng biết làm gì khác hơn cả.”

Luke thông thả đặt chai bia của mình xuống, gỡ chai bia của nàng khỏi những ngón tay nàng rồi đặt xuống kệ bếp cạnh chai của mình.

Hai cánh tay mạnh mẽ của anh choàng lên vai Irene.

“Nếu cô cần nó làm vũ khí, hản nó sẽ là vũ khí rất hữu hiệu,” anh bảo. Giọng anh trầm trầm khàn đục nhưng cũng thật xoa dịu đến ngạc nhiên.

Irene nhận ra anh đang cố an ủi nàng. Nỗi căm dỗ được thả mình thư thái trong bức tường cảm thông thấu hiểu rần rở ấy suýt chút nữa đã dâng trào choáng ngợp.

Nhưng rồi lý trí nghiền nát nàng. Thế này thì không hay rồi, Irene tự nhủ. Bao nhiêu năm nay nàng đã xây dựng bản năng tự chủ để bảo vệ mình. Nếu nàng mà suy sụp trước mặt người đàn ông này - người nàng chưa kịp hiểu biết gì nhiều, mặc cho có khăng khít hay không - thì có khổn không chứ.

“Cái tuốc vít thì chắc hẳn chẳng được tích sự gì chống lại căn nhà hùng hực như hỏa ngục ấy đâu,” nàng bình thản bảo.

Hai cánh tay anh rời vai nàng di chuyển lên trên, bàn tay anh nâng lấy mặt nàng. “Cô đã tìm thấy gì trong biệt thự nhà Webb tối nay vậy?”

Irene chậm chậm thở hắt ra rồi cho tay vào túi trước của chiếc quần jean đen. “Cũng không phải là thứ trông như một manh mối hữu dụng gì lắm. Vì thế nên tôi mới không đề cập với Sam McPherson.”

Nàng rút chiếc chìa khóa xò ra trong lòng bàn tay.

Luke hạ tay khỏi mặt nàng nhặt chiếc chìa khóa lên.

“Có biết chìa này mở gì không?” Anh vừa hỏi vừa tỉ mỉ sẫm soi nó.

Nàng lắc đầu. “Không. Trông như một chiếc chìa khóa thật bình thường nhỉ?”

“Thường thật. Chiếc chìa khóa như thế này có thể mở bất cứ thứ gì. Khóa nhà, khóa ngăn dừng đồ, khóa kho dụng cụ, khóa ga ra.” Anh khẽ cau mày. “Nhưng chiếc này lại có chất lượng cao đấy. Kiểu như loại ta không thể đánh thêm chiếc khác, ít nhất là các tiệm đánh khóa lấy liền thông thường khác thì không thể cắt được khóa này. Có người đã tốn tiền cho lắp đặt một mảnh thiết bị cao cấp vào đầu đó.”

“Không có cách nào biết được Pamela đã giấu chìa khóa sau bảng công tắc từ khi nào,” Irene bảo. “Theo tôi đoán thì mấy năm trước cô ấy nhét nó vào đó rồi quên bém.” Nàng ngáp ngừng, ngẫm nghĩ. “Ngoại trừ là...”

“Ngoại trừ chèn gì?”

“Trông chìa khóa này còn mới, anh có nghĩ thế không? Nó vẫn còn sáng màu và bóng loáng đây này. Nó chưa bị trầy xước hay xỉn màu vì đã qua sử dụng gì cả. Với lại, trong hộc chứa dây điện có phủ một lớp bụi mỏng, nhưng trên chìa khóa này thì không. Anh không nghĩ là nếu nó đã nằm trong đấy bao nhiêu năm nay thì nó cũng phải bám bụi rồi ư?”

“Cô có chắc về lớp bụi bên trong ngăn chứa không thế? Lúc ấy là đêm tối mà cô thì chỉ có chiếc đèn pin.”

Irene những muốn bảo anh rằng nàng hoàn toàn chắc chắn. Nhưng nàng phải thú thật là anh cũng có lý. Đêm nay nàng hành động trong điều kiện ánh sáng cực kỳ giới hạn khi dỡ bảng công tắc ra. Hơn nữa, lúc ấy nàng đang căng cả lên vì adrenaline và bồn chồn lo lắng.

“Tôi công nhận ý này của anh.” Irene đưa tay phải lên vuốt vuốt gáy, cố làm dịu đi nỗi căng thẳng phần nào vẫn còn đang đeo bám nàng. “Tôi không thể thề là chẳng có chút bụi nào trên chiếc chìa khóa. Mà nếu có đi chăng nữa, thì nó cũng đã bị chùi hết cả đi khi tôi bỏ chìa khóa vào túi mất rồi.”

“Nói lại cho tôi nghe xem vì sao cô không đưa chiếc chìa khóa ra cho Sam McPherson,” Luke hỏi vặn, giọng anh hơi quá dừng dừng.

Miệng nàng mím lại. “Tối nay Sam đã bỏ lơ cho tôi chèn này vì quá khứ và cũng vì một nửa Dunsley này nghĩ tôi là bằng chứng sống của một ca rối loạn căng thẳng hậu chấn thương, dù cho họ còn chẳng rõ đánh vần tên chứng bệnh này ra sao nữa.” Khi thấy một vẻ giật mình ngạc nhiên thoáng qua trên mặt Luke thì Irene nổi đóa. “Gì chứ?”

“Rối loạn căng thẳng hậu chấn thương à?” anh lặp lại cũng bằng giọng đều đều dừng dừng như khi nãy.

“Đấy chỉ là tên gọi mỹ miều thôi. Cơ bản là quanh đây có một nhóm người nghĩ rằng vì những gì đã xảy ra khi bố mẹ tôi mất nên tôi không phải là thứ mà anh sẽ gọi là người bình thường.”

“Hừ. Bình thường.”

“Là từ chèn môn đấy,” nàng đáp.

“Phải rồi. Hiểu rồi. Nói tiếp đi.”

Irene quay người bước ra khỏi căn bếp bé xíu rồi đi vào khu vực phòng khách. “Vấn đề mấu chốt là, mặc dù tôi biết Sam chắc sẽ không quăng tôi vào tù vì tôi đã lẻn vào nhà Webb tối nay, nhưng tôi vẫn không rõ anh ta sẽ phản ứng thế nào nếu biết được tôi đã lấy chiếc chìa khóa ra khỏi ngăn giấu bí mật của Pamela nữa.”

“Tôi vẫn không tin lấy một chữ khi gió nào từ những gì cô đang nói.”

Irene dừng bước quay lại đối mặt Luke. “Đấy là chèn của anh, chẳng phải của tôi.”

“Chẳng là chẳng thế nào. Cô dứt khoát đã trở thành một rắc rối to tướng cho tôi rồi. Tại sao cô không kể cho McPherson nghe về chiếc chìa khóa hử?”

“Thôi được, thôi được rồi.” Irene ngưng lại. “Tôi có linh cảm là Sam đang tìm mọi lý do có thể để không phải mở cuộc điều tra nào về cái chết của Pamela. Tôi còn sợ là anh ta hoặc phớt lờ chiếc chìa khóa đi hoặc làm cho nó biến mất. Mà có theo kiểu nào đi nữa thì tôi cũng sẽ mất dấu nó thôi.”

Thật ngạc nhiên làm sao là Luke lại trở về trạng thái trầm tư. “Tôi đến bị ngèn rửa mắt. Cô nghĩ là McPherson đang bắt tay với một trò che đậy tội ác à?”

“Tôi buộc phải nghĩ đến khả năng đó.” Nàng uốn thẳng vai. “Tôi đã biết rành rành là thượng nghị sĩ Webb không muốn có cuộc điều tra. Tôi cũng biết luôn là hầu hết mọi người trong thị trấn luôn luôn vui vẻ hoàn thành bất cứ yêu cầu nào được thành viên gia đình Webb đưa ra.”

“Tôi vẫn nghe nói thế.” Luke nhặt chai bia lên uống cạn. Anh đặt cái chai rỗng xuống kệ bếp rồi chăm chú nhìn nàng một hồi lâu. “Người ta thực tình bảo với cô rằng cô mắc chứng rối loạn căng thẳng hậu chấn thương sao?”

“Đấy là lời chẩn đoán tôi nhận được khi dì tôi cho tôi đi tư vấn tâm lý một thời gian sau khi bố mẹ tôi mất. Bao nhiêu năm qua tôi cũng nhận được lời chẩn đoán tương tự từ vài chên gia trị liệu khác nữa.”

“Thế chên trị liệu ấy có tác dụng gì không?”

“Chút xíu thôi.” Nàng háng giọng. “Nhưng mà nói chung người ta cho rằng tôi sẽ không cải thiện được gì đáng kể trừ phi tôi học được cách chấp nhận thực tế theo quan điểm sáng suốt của người lớn. Còn tôi thì, ừm, phần nào từ chối không chấp nhận như thế.”

“Bởi vì cô không thể hoặc sẽ không chấp nhận những thực tế mà người ta mớm cho cô,” Luke nói. Đây không phải là câu hỏi.

“Tôi không chấp nhận tin rằng cha tôi giết chết mẹ mình rồi sau đó tự sát. Chên này đi ngược hết với mọi điều tôi từng hiểu hay tin vào cha mình. Các chên gia trị liệu bảo rằng đến khi nào tôi biết nắm bắt thực tế thì tôi mới chấm dứt được chứng bệnh của mình.”

“Vậy cô đã bảo sao với mấy tay trị liệu tâm lý thế?”

“Tôi bảo rằng điều d nhất thực sự giúp tôi tiếp cận được việc chấm dứt chứng bệnh của mình là sự thật.” Nàng thở dài. “Chắc lại nghe như là cái nhân cách bất thường, bị ám ảnh của ta đang nói ấy, phải không nhỉ?”

“Chắc thế, nhưng tôi có thể hiểu được. Sáu tháng trước gia đình tôi cũng đập vào mặt tôi lời chuẩn đoán y chang.”

Irene chớp chớp mắt, cô thẩm thấu mảnh dữ liệu này.

“Thật ư?”

Luke nhún vai. “Cũng không thể nói chắc là họ sai. Phải thừa nhận rằng, dạo này tôi có hơi khang khác.”

Về đoạn chắc cam lạng như chiếc vòng sắt trong từng lời anh nói làm nàng xao động. Nàng tự nhủ trước nay mình chưa từng nói chên thân mật với bất cứ ai cũng bị dán mác rối loạn căng thẳng hậu chấn thương.

“Thế anh có vài thói quen nào không?” Irene ngập ngừng hỏi. “Có lẽ là vài q luật riêng tư nào đó mà anh dứt khoát không bỏ dù cho anh biết người ta có thể nghĩ là anh hơi chút kỳ quặc ấy?”

“Như là bật đèn suốt đêm ấy à?”

Nàng cau mày, “Ừ.”

“Có chứ sao không.”

“Đôi khi tính khí lại thất thường chứ?” nàng hỏi tới.

“Cũng có luôn.”

“Cứ mơ thấy chen không hay hoài chứ?”

“Này, ai mà không thế chứ.”

“Theo như tôi thấy thì,” nàng dịu dàng bảo, “đôi khi ranh giới giữa bình thường và không-bình-thường-cho-lắm cũng hơi nhập nhằng.”

“Về điểm này thì tôi hoàn toàn đồng ý.” Luke băng qua khoảng cách chia cắt hai người họ rồi dừng sững lại ngay trước mặt Irene. “Nhưng mà phải nói là, ngay lúc này tôi có cảm giác như hôn cô là việc bình thường và tự nhiên nhất trên thế giới này.”

Những lời anh nói làm sức nóng bùng lên khắp người nàng. Con rân rật lạ lẫm của xúc cảm nhức nhối làm nàng giật bắn mình. Nàng mở miệng định bảo rằng đây là một trong những lĩnh vực của cuộc sống mà nàng đã kết luận mình không được bình thường cho lắm.

Nhưng Irene không có cơ hội để nói năng dài dòng về cái chủ đề khả năng hứng tình rất hạn chế của mình, vì môi Luke đã choàng lên môi nàng và nàng bất giác nhận thấy mình đang rạo rục lên đến thật bàng hoàng, thật mãnh liệt, thật nồng nàn.

Luồng điện giật nhảy nhót qua những đầu dây thần kinh vốn đã bị những ảnh hưởng vì lượng adrenaline quá cao và nổi căng thẳng quá mức làm cho kịch ngưỡng. Nàng không chỉ đang hứng tình, Irene tự nhủ, mà là nàng đang cơn cào khao khát. Nỗi khao khát không giống như bất cứ điều gì nàng từng trải nghiệm - thật dữ dội, đầy phấn khích và tột đối đòi được thỏa mãn.

Luke lăm bầm gấp gáp điều gì đấy trên môi nàng và choàng một tay ra sau đầu nàng, vít chặt nàng ở nơi mà anh muốn hôn nàng. Tay kia của anh đặt gọn lên đường cong eo nàng, khóa cứng phần thân dưới của nàng gọn gàng áp vào hạ thể của anh. Irene có thể cảm nhận được hình dáng anh qua làn vải jean - rắn chắc, căng thẳng, và đòi hỏi.

Môi anh rê chặt môi nàng, hồi thúc nàng hé mở. Nhưng dù đang phấn khích tột cùng, Irene vẫn cưỡng lại. Con rân rật đâm đầu vào sự gần gũi thể xác khiến nàng ngỡ ngàng. Đây không phải là thông lệ dè dặt, nhàm chán, chậm chạp thường có của mình, Irene thầm nghĩ.

Nhưng Luke sử dụng lưỡi mình như một kiếm sĩ khéo léo sử dụng thanh kiếm - những cú tấn công mời gọi, đùa bỡn, nhanh gọn khiến nàng phải bấu chặt móng tay xuống vai anh. Thay vì làm cho mình lo lắng, nàng lại thấy mình đang muốn tham chiến và chống đỡ.

Thật nhẹ nhàng, nàng nhắm nháp môi dưới của anh, cảm thấy mình đang vô cùng mạo hiểm. Để đáp lại, những ngón tay anh trượt xuống gấu áo len của nàng. Hai bàn tay anh thật ấm nóng và mạnh mẽ trên làn da nàng trần trụi.

Giờ thì người nàng như có chớp giật. Nàng vòng tay quanh người Luke mà ghì chặt lấy. Năng lượng cùng sức nóng lách tách chảy xèn qua nàng đến tận đầu ngón chân.

Hơi thở của Luke khàn đi. Khi kiễng chân nhâm nhi thùy tai của anh, Irene cảm nhận được một cơn ừng mình làm thân anh bắn bật.

Có lẽ nàng không hẳn rụt rè như chính nàng và danh sách ngắn đến thảm hại những anh chàng đã từng chia chăn sẻ gối với nàng kết luận.

Luke ngẩng đầu lên, cắt ngang vòng tay cuồng nhiệt bằng ý chí tưởng chừng đến phi thường.

“Tôi nên đi ra khỏi đây trước khi mình còn bước nổi,” Luke bảo. “Nếu còn chờ thêm chút nữa thì hết đêm nay chắc tôi sẽ chẳng đi đâu được hết.”

Irene chợt nhận ra chính anh mới là người làm ngưng đoạn. Ngượng chết được. Chỉ thêm vài phút nữa thôi chắc hẳn nàng đã lệt trần anh ra mà đè nghiền anh xuống sàn rồi.

Nàng hắng giọng, ý thức được mặt mình đang nóng bừng bừng. “Chúng ta hơi mất tự chủ một chút, nhỉ? Chắc là do hậu quả của bao lượng adrenaline đã trút lên chúng ta lúc trước. Tôi có đọc đâu đó bảo rằng chèn tăng adrenaline có thể làm hại con người ta. Kiểu như là bản năng sinh tồn cơ bản trỗi dậy sau khi suýt va vào thảm họa ấy mà. Một nhu cầu nền tảng muốn tìm kiếm nguồn sống.”

“Phải không đấy?” Anh chậm chạp mỉm cười. “Cô đọc mấy thứ như thế à?”

Bây giờ thì Irene đã ngượng chín người. “Ừ thì, cũng chẳng phải giữa chúng ta đang có mối quan hệ gần bó nào. Trời đất ạ, chúng ta còn chưa biết gì về nhau cơ.”

“Thế là cô quên mất khoảng thời gian khăng khít mà tôi đã đề cập hồi nãy rồi.”

Lực trọng tâm của nàng có điều gì không ổn. Cơ thể nàng cứ mãi dúm về trước, ngã thẳng vào vòng tay anh. Để kháng lại xung lực này nàng đành đột ngột ngồi xuống tay ghế sofa bọc nệm, bắt chéo chân và cố gắng phi thường để trông sao cho thật sành sỏi và bình thản. Trời ạ, chỉ là một cái hôn thôi mà. Trán tỉnh lại đi chứ.

Nàng cố hếch cằm lên trong tư thế mà nàng hi vọng là rất tự chủ. “Tôi nghĩ tốt hơn chúng ta nên đổi đề tài chứ nhỉ?”

“Nếu cô muốn thế.”

“Như vậy là tốt nhất cho cả hai. Tôi chắc là sáng mai cả hai chúng ta sẽ cảm thấy hơi chút gượng gạo về chèn này à xem.”

Luke liếc đóng hồ đeo tay. “Có tin cho cô đây - giờ đã gần năm giờ sáng rồi đấy mà tôi vẫn chẳng thấy chút quái gì gượng gạo cả.”

“Anh cần phải ngủ. Cả hai ta đều cần.”

“Không nghĩ là tôi có thể ngủ được,” Luke nói, giọng thờ ơ đến lạ. Anh đi ra phía cửa. “Này, chắc chắn tôi sẽ ghét mình lắm vì đã hỏi chèn này, nhưng tôi thà tránh né thêm bất cứ mối ngạc nhiên giữa đêm khuya nào nữa thì hơn. Rồi đây cô sẽ làm gì khi mà căn nhà của gia đình Webb đã cháy trụi thành than như thế kia?”

Câu hỏi này làm Irene lặng người.

“Tôi cũng không rõ,” nàng thừa nhận, “Tôi nghĩ bước kế tiếp là tìm ra xem Pamela có thuê ai chăm sóc nhà cửa không. Tôi dám cá là cô ấy không tự tay lau chùi quét dọn gì rồi. Đẳng nào thì cô ấy cũng lớn lên có quần gia bên cạnh mà. Tôi ngờ là cô ấy chẳng biết cách quản lý nhà cửa khi không có quần gia ấy chứ. Với lại, cô ấy cũng có ở Dunsley này thường xên đâu. Chắc hẳn cô ấy phải cần ai đó coi ngó nơi này.”

Luke gật đầu, như thể những gì nàng nói chỉ là xác nhận lại bất cứ kết luận nào mà anh đã nghĩ ra.

“Cũng biết là cô sẽ không bao giờ từ bỏ mà,” anh nói.

“Không thể bỏ. Chưa được đâu.”

“Tôi hiểu.”

Anh hiểu thật, Irene nghĩ thầm. Đúng là anh hết sức nghi ngờ tính khôn ngoan của những gì nàng đang làm, nhưng anh có thấu hiểu.

“Gặp lại cô vào buổi sáng nhé,” Luke bảo. Anh mở cửa, làm một luồng khí lạnh tràn vào. Anh đi ra đến hàng hiên, rồi dừng bước và quay người lại. “Mà này, cái lý thết con con của cô ấy mà, về việc chúng ta suýt chút nữa làm tình nóng bỏng với nhau chỉ vì cả hai đang vận hành dựa trên chút adrenaline còn sót lại và rằng mấy cái bản năng sinh tồn ngên sơ của chúng ta đang trỗi dậy cùng với ba cái thứ tâm lý lằng nhằng ấy?”

Irene cảnh giác đánh người lại. “Thế thì sao?”

“Theo ý tôi thì toàn là rác rưởi cả. Tôi đã muốn làm tình với cô ngay từ lần đầu tiên tôi trông thấy cô đứng ngoài bàn tiếp tân, gõ gõ lên cái chuông bạc bé xíu kia.”

Anh bỏ đi vào bóng đêm và đóng cửa lại trước khi nàng kịp bắt đầu cho não mình trở về hoạt động.

13. Chương 17 - 18

Mười bảy

“Anh đốt rụi một căn nhà cơ à?” Jason giật bắn người đến nỗi lát bơ cậu đang định xúc vào đĩa của mình rơi tõm xuống ly nước ép cam. “Em nghĩ anh sang cabin của Irene để ăn thêm một phần bánh mì bắp nướng thôi chứ. Hay làm chuyện gì đấy. Thế mà thay vào đó hai người lại cùng nhau đi đốt nhà người khác à?”

“Chú biết quá rõ ý anh không phải là thế.” Luke xúc ba lát bánh mì chiên trứng anh vừa làm xong sang đĩa mình, mang đĩa điểm tâm sang bàn rồi ngồi xuống. “Có kẻ khác đã châm lửa đốt nhà gia đình Webb. Anh và Irene chỉ tình cờ có mặt ở tầng trên ngôi nhà lúc đó thôi.”

“Ái chà, hay nhỉ, chờ cho tới khi nhà mình nghe được chuyện này xem.” Jason dùng nĩa câu miếng bơ ra khỏi ly nước cam. “Nhưng ít ra xét mặt tích cực thì em có thể về nhà báo cáo lại là lúc em ở đây anh có đi chơi hò hẹn thực thụ.”

Luke xĩa một miếng bánh mì chiên trứng rõ to. “Anh không nghĩ Irene lại nhìn nhận chuyện này theo tinh thần đó.” Nhưng nàng đã hôn chúc mình ngủ ngon, Luke tự nhủ. Và đây là một nụ hôn nghiêm túc, ác chiến, dã man, lẫn xả. Bất chấp vụ cháy kia, chưa sáng nào cảm thấy sáng khoái như thế này kể từ cái thời anh còn buồn quan tâm nghĩ đến điều đó. Mà ấy chỉ là một nụ hôn thôi đấy. Đầu óc anh quay cuồng suy nghĩ không biết hôm nay mình sẽ cảm thấy như thế nào đây nếu nàng thực sự đã mời anh lên giường.

“Luke này?” Jason hươ hươ chiếc nĩa và búng ngón tay. “Ê này? Có ai đang ở nhà không? Anh Cả ơi, nghe em đây này. Trả lời câu hỏi của em đi chứ.”

“Câu hỏi gì?”

“Về vụ hỏa hoạn ấy. Thế có khả năng dính líu đến pháp luật gì không? Bởi vì nếu có thì ta cần phải cho Bố Già với Gordon biết chuyện gì đang xảy ra đấy.”

“Chuyện này thì có liên quan gì đến gia đình hay chuyện làm ăn đâu. Không có ai đe dọa sẽ bắt anh hết. Dù sao thì cũng chưa.”

“Nghe yên tâm thật nhỉ.” Về mặt Jason chột trở nên nghiêm trang. “Anh nói nhà đó là do thượng nghị sĩ Ryland Webb sở hữu à?”

“Anh có cảm giác là ông ta sẽ muốn dìm im vụ phóng hỏa này, giống như kiểu ông ta giữ im lặng vụ con gái mình chết vì sử dụng thuốc quá liều thôi. Ông ta không muốn đám gây quỹ và những người có tiềm năng đóng góp bị phân tâm.”

“Nhưng muốn gói lửa trong giấy cũng hơi khó đấy, anh không nghĩ thế sao?”

“Linh tính mạch bảo anh rằng lần tới anh gặp cảnh sát trưởng McPherson, anh ta sẽ bới cho ra một lời lý giải thật hợp tình về việc tại sao phải bỏ qua một vụ phóng hỏa vừa tình cờ trong ngôi nhà có một phụ nữ mới mất vì sử dụng thuốc quá liều.” Luke cắn thêm miếng bánh mì chiên trứng, nhai nhai rồi với tay lấy ly nước cam. “Dĩ nhiên, có lẽ McPherson và Webb đã không tính đến Irene. Nếu có ai có thể đưa tin về vụ phóng hỏa lên truyền hình thì người đó chính là cô ấy.”

“Luke này?”

“Hử?”

“Đừng hiểu sai ý em nhé, nhưng anh không nghĩ là có lẽ nên cẩn thận đừng dính líu thêm đến Irene Stenson à? Ý em là, em quý cô ấy lắm chứ. Cô ấy thực sự rất khác biệt so với những cô khác anh từng quan hệ. Nhưng cũng không thể phủ nhận rằng dường như cô ấy là người đóng góp to lớn vào mức độ căng thẳng của anh đấy.”

Luke trừng mắt hung dữ nhìn cậu em rồi ăn thêm miếng bánh mì nữa.

Jason hắng giọng. “Bác sĩ Van Dyke bảo với bố rằng, căn cứ vào tiền sử bệnh của anh thì giờ đây không nên ép anh phải chịu thêm nhiều căng thẳng hơn nữa.”

“Kệ mẹ bác sĩ Van Dyke.”

Jason nhăn nhó. “Em thì không dám rồi. Chắc có liên quan gì đấy đến mấy đôi giày mồm vuông và bộ vest cứng nhắc bằng vải tuyết mà bà ta hay mặc. Có lẽ do em thiếu trí tưởng tượng, nhưng em không nghĩ mình có thể cho qua những thứ ấy.”

“Quay về Santa Elena mà bảo với mọi người thôi đừng có lo lắng cho anh nữa. Anh sẽ về gặp chú trong tiệc siết.”

“Thế còn Irene Stenson thì sao?”

“Có thể cô ta làm anh căng thẳng đấy, nhưng ít ra cô ta không mang giày mồm vuông và mặc vest bằng vải tuyết. Hay có lẽ chú đã bỏ qua không để ý thấy boots cao gót và áo choàng dài màu đen sao?”

Jason đảo tròn mắt chịu thua. Cậu khẽ nhăn mặt. “Ồ phải rồi. Em có thấy đôi boots mà. Thấy cả chiếc áo choàng đen nữa. Anh có nghĩ biết đâu còn có thêm cây roi nhỏ đi kèm với hai thứ ấy hay không?”

“Chẳng biết. Nhưng việc tìm kiếm lời đáp cho câu hỏi cấp bách ấy đã trở thành sứ mệnh của đời anh rồi đây này.”

Luke đang làm thủ tục nhận phòng ột cặp mới cưới thì Irene đẩy cửa trước sảnh bước - anh quyết định đây là từ miêu tả đúng nhất, sảnh bước - vào trong sảnh nhà nghỉ. Chỉ một cái liếc nhanh dò xét kín đáo cũng đủ nói cho anh những gì anh cần biết về tâm trạng của nàng. Lại thêm một cái áo thun đen và quần tây đen nữa, lại đôi boots da đen và chiếc áo choàng dài. Nàng lại đang mặc bộ giáp ra trận, sẵn sàng tay đôi với cả thị trấn Dunsley.

Irene đứng nhìn quanh khung cảnh quầy tiếp tân mà không nói không rằng rồi lặng lẽ băng qua phòng đi đến bàn cà phê tự phục vụ. Qua khéo mắt, Luke thấy nàng ngắm nhìn cà phê và mớ bánh vòng cũ quá ngày mà anh bỏ ra đây từ trước.

Ngay lúc này đây anh không muốn bị đám khách trọ quấy rầy chút nào, Luke thầm nghĩ. Anh có chuyện cần làm với Irene Stenson.

Anh thấy mẫu đơn đăng ký và cây viết ra trước mặt anh chòng trể lóng ngóng.

“Này Addison, tên, địa chỉ liên lạc và số bằng lái xe.” Anh bảo. “Ký rồi ghi đầy đủ họ tên ở phía cuối. Ký nháy vào ngày trả phòng.”

Cặp mắt của cô gái vừa mới thành bà Addison mở lớn cảnh giác. Cô ta vội vàng lùi một bước khỏi quầy, trông như thể đang sợ Luke sẽ nhảy chồm tới chộp lấy cổ mình.

Gì nữa đây? Luke thắc mắc, cố gắng giữ vẻ nhàn nhạt. Những gì anh vừa làm chỉ là yêu cầu chồng cô ta điền vào cái đơn khi gió ấy thổi mà.

Anh chòng nuốt khan khó nhọc đến nỗi Luke có thể trông thấy yết hầu anh ta trượt lên trượt xuống.

“Ừm, vâng, thưa ông,” Addison đáp. Anh chàng vợ lấy cây viết rồi vội vã lúi húi điền vào đơn.

Từ phía bên kia sảnh, Irene đang dỡ tay lôi từ túi xách ra gói trà túi lọc thì chợt dừng lại. Nàng cau mày. Luke chọn cách tảng lờ nàng.

“Xong hết rồi thưa ông.” Addison đẩy trả lại tờ đơn qua quầy với vẻ nhẹ nhõm ra mặt.

Luke liếc thoáng qua tờ giấy, kiểm tra xem mỗi mục đã được điền đầy đủ hay chưa. “Giờ trả phòng là một nghìn hai trăm.”

Ở đầu kia phòng, Irene nhắm mắt lại kiểu như đang đau đớn lắm.

Addison tái mặt. “Ồ, một nghìn hai trăm gì thưa ông?”

“Giờ ấy. Chính ngọ.”

“Vâng thưa ông,” Addison hấp tấp đáp. “Đừng lo, chúng tôi sẽ ra đi trước trưa.”

Luke giật một chiếc chìa khóa khỏi móc và đưa cho Addison. “Cabin số Mười. Có một danh sách các điều dán phía sau cánh cửa ấy. Đọc đi.”

Addison bút rút hấp háy mắt. “Điều gì ạ?”

“Điều lệ quy định chứ điều gì nữa,” Luke cố gắng bình tĩnh. “Không được gây ồn quấy nhiễu dưới bất cứ hình thức nào, không được có hoạt động phi pháp nào, người chưa được đăng ký chính thức thì không được ở lại qua đêm, vân vân.”

“À phải. Chắc chắn rồi. Ồ ý tôi là, vâng, thưa ông.” Addison bồn chồn lắc nhẹ đầu. “Không thành vấn đề. Chỉ có hai chúng tôi thôi, thưa ông.”

“Anh cũng sẽ thấy tấm thiệp nhỏ trên bàn ngủ đầu giường yêu cầu anh hỗ trợ ban quản lý của nhà nghỉ này tiết kiệm năng lượng. Anh sẽ phải xem yêu cầu ấy như là một điều lệ quy định. Rõ chưa?”

“Vâng thưa ông.” Addison gấp gấp đưa mắt liếc sang cô vợ đang lo lắng của mình. “Janice và tôi rất hăng hái tham gia bảo vệ môi trường, phải không nào Janice?”

“Phải ạ,” cô vợ trả lời lí nhí chẳng nghe ra hơi.

“Rất mừng vì được nghe thấy thế,” Luke bảo. “Nghỉ lại khu trăng mật vui vẻ nhé.”

Addison chớp chớp mắt. “Khu phòng trăng mật ư?”

Bà Addison rõ là sững sốt. “Chúng tôi được ở trong khu cao cấp dành cho các cặp hưởng tuần trăng mật sao?”

“Phải,” Luke đáp. “Sao lại không chứ? Hai người đang đi hưởng tuần trăng mật, đúng không? Không phải hai người khai như thế để được ở trong khu trăng mật đấy chứ?”

“Không đâu thưa ông,” bà Addison đảm bảo. “Chúng tôi mới kết hôn sáng nay thôi, ở tòa án bên Kirbyville ấy ạ.”

Addison trông không thoải mái chưa từng thấy, nhưng anh chàng cố giữ bình tĩnh. “Ừm, phòng trăng mật thì phải trả thêm bao nhiêu thế ạ?”

Luke rướn người qua quầy. “Với hai người ấy à? Không thu thêm phí gì cả. Tất nhiên, với điều kiện là hai người tuân thủ các điều lệnh.”

Phía đầu kia phòng, Irene trợn mắt ngó lên trần nhà cao vồng.

“Vâng thưa ông. Cảm ơn ông thưa ông.” Addison vợ lấy tay vợ mình lôi ra cửa. “Đi nào Janice. Anh lấy được cho hai đứa mình khu trăng mật rồi nhé.”

“Em nôn nóng được quay về Kirbyville để kể ọi người nghe chuyện này quá,” Janice nói, mặt sáng bừng háo hức. Cặp đôi tích tắc đã phóng ra ngoài.

Luke đứng khoanh tay trên quầy dỗi mắt trông theo đôi vợ chồng trẻ qua cửa sổ. “Mấy người đi nghỉ trăng mật. Yêu quá đi thôi.”

“Hồi nãy trông có vẻ là anh đang cố hù cho họ sợ chứ yêu cái nỗi gì,” Irene lên tiếng.

“Sao tôi phải làm thế chứ? Đời sống hôn nhân rồi sẽ làm cho họ sợ phát khiếp lên nhanh thôi ấy mà. Chẳng cần tôi phải đẩy nhanh tiến trình làm gì.”

“Tôi cá là ở nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ này anh không có nhiều khách quen quay lại lần hai đâu nhỉ?”

Luke dang hai tay ra. “Tôi đã nói gì à?”

“Vấn đề không phải là anh nói gì, mà do cái cách anh nói kìa. Anh nói chuyện với chàng trai tội nghiệp kia như thể anh ta là lính mới tò te trong trại huấn luyện ấy. Vì Chúa, anh ta đến đây nghỉ trăng mật cơ mà, với lại xét đến việc anh ta cùng vợ phải đặt phòng ở đây, tôi cho là họ có ngân sách cực kỳ khiêm tốn.”

“Thôi tha cho tôi đi. Tôi chỉ làm thủ tục cho họ nhận cabin thôi mà.”

“Hừm, khu trăng mật hử? Tôi không biết nhà trọ này lại có một khu như thế đấy.”

“Ban quản lý quan niệm là nếu như người ta nghỉ kỳ trăng mật tại một trong những cabin của chúng tôi, thì cabin đó, theo định nghĩa, là khu trăng mật.”

“Tôi hiểu rồi. Chí lý thật.”

“Hẳn nhiên là tôi thấy chí lý,” Luke đáp.

“Mà dù sao đi nữa, lẽ ra anh đã có thể dịu dàng hơn chút với ông bà Addison ấy.”

“Tôi chỉ yêu cầu họ điền mấy mẫu đơn quỹ sứ này thôi mà.”

“Luke à, anh làm họ thấy lo.”

Luke đi vòng qua quầy để rút ình thêm tách cà phê nữa. “Biết sao không, tôi bắt đầu nghĩ rằng đó là rắc rối lớn nhất của công việc kinh doanh nhà nghỉ đấy.”

“Gì chứ?”

“Đám khách hàng ấy mà. Bọn họ toàn lữ vô kỷ luật, không được huấn luyện và không thể lường trước được.” Anh nhìn theo nhà Addison chui vào chiếc Ford bán tải cũ kỹ rồi lái về phía cabin số Mười. “Phải đấy, phải nói là nếu không có những khách trọ ấy thì đây không phải là loại công việc khó chịu gì.”

Irene chỉ còn biết lắc đầu. “Jason đâu rồi?”

“Nó về ngay sau bữa sáng. Có chuyện phải họp gì đấy với nhà cung cấp trưa nay. Hôm nay cô định làm gì?”

“Tôi đã gọi ột người quen cũ trong thị trấn này, bà Sandra Pace, để hỏi xem bà ta có biết ai là người trước nay chăm sóc nhà cửa cho gia đình Webb hay không. Hóa ra người đó là Connie Watson, cũng là người đã lau dọn nhà cửa cho Pamela và cha cô ấy trong những năm tháng tôi sống tại nơi này.”

“Cô sẽ đi nói chuyện với Watson à?”

“Vâng.” Irene liếc nhìn đồng hồ. “Tôi nghĩ bây giờ tôi sẽ chạy xe đến chỗ bà ấy. Hi vọng có thể gặp được trước khi bà ấy đi làm.”

Luke chậm chậm thở hắt ra. “Nghĩa là bà ấy không biết cô sẽ đến đó chứ gì?”

“Tôi sợ là nếu mình gọi xin hẹn gặp thì bà ấy sẽ không chịu nói chuyện với tôi đâu. Giống như nhiều người trong trấn này, Connie cũng có lý do để trung thành với nhà Webb.”

“Tôi sẽ đi với cô.”

“Không cần đâu Luke.”

“Tôi bảo tôi sẽ đi với cô.”

Irene bồn chồn không yên. “Có lẽ tốt nhất là anh không dính líu gì hơn nữa vào chuyện này.”

“Jason cũng đã nói vài điều tương tự thế rồi đấy.”

Ánh mắt nàng sa sầm. “Thật ư? À, cậu ấy nói đúng đấy. Dù gì thì anh cũng đang sinh sống trong thị trấn này mà. Anh có việc kinh doanh tại đây, mặc dù là, căn cứ vào cái cách anh điều hành, tôi không chắc anh làm cách nào mà kiếm đủ tiền đóng thuế đây. Nhưng đó lại là chuyện khác. Cơ bản là, anh nên tránh xa mớ hỗn loạn này. Ở Dunsley này thì bất cứ chuyện gì liên quan đến mấy người nhà Webb đều khá là bất trắc.”

“Bất trắc tại Dunsley.” Luke khẽ mỉm cười. “Nghe xuôi tai chứ nhỉ.”

“Tôi nói thật đấy,” Irene nhấn mạnh. “Tôi thực lòng nghĩ anh nên tránh xa khỏi tình huống này. Rõ ràng là em trai anh cũng nghĩ thế.”

“Điều mà hình như cả cô và Jason đều không hiểu ra là giờ thì có khuyên bảo hay ho thế nào cũng đã quá muộn rồi. Tôi đã ngập đến, ừm...” Luke ngưng bật, húng hắng giọng. “Ngập đến hòng trong chuyện này rồi.”

“Chưa phải quá muộn đâu.” Irene đặt chiếc cốc xuống mặt bàn mạnh đến nỗi nước trà bắn tung tóe ra mặt gỗ sứt sẹo. Nàng vội lấy một tờ giấy ăn chậm chậm mấy giọt nước. “Chỉ là do anh lý quá thôi.”

Luke nhẹ cả người khi cánh cửa mở ra, làm gián đoạn nửa chừng bài chỉ trích của Irene. Maxine ulla vào phòng.

“Chào mọi người.” Cô lột áo khoác ra. “Tôi vừa nhìn thấy có chiếc xe tải trước cabin số Mười. Có khách mới à?”

“Một cặp từ tận Kirbyville đến đây nghỉ tuần trăng mật,” Luke đáp.

“Thật sao?” Maxine trông phấn khích. “Từ hồi tôi làm việc tại nhà nghỉ này đến giờ chúng ta chưa nhận khách mới cưới nào cả. Anh biết không, đây có thể là một kẻ hở trên thị trường mà chúng ta đã bỏ sót đấy.”

“Luke đã cho họ ở tại khu trăng mật,” Irene xen vào.

Maxine cau mày. “Bọn tôi làm gì có khu ấy.”

“Giờ thì có rồi này,” Luke bảo. “Cabin số Mười.”

Maxine rạng ngời hăng hái. “Tôi biết mình sẽ làm gì rồi, tôi sẽ soạn tặng họ một giỏ đồ ăn thức uống nho nhỏ.”

“Nếu là cô thì tôi sẽ bỏ qua mấy chiếc bánh vòng,” Luke nói.

Mười tám

Connie Watson nhìn trừng trừng qua cánh cửa lưới. Bà ta là người to lớn, dềnh dàng, có đôi mắt luôn mang vẻ ngờ vực. Một bàn tay thô ráp vì lao động của bà nắm chặt chiếc khăn lau đĩa. Tất tần tật mọi thứ ở con người bà, từ vẻ mặt cho đến ngôn ngữ cơ thể, đều toát ra một vẻ là con người này đã không còn mong đợi điều tốt đẹp của cuộc sống từ rất lâu rồi.

“Ta nhớ cô chứ, Irene,” bà ta bảo. Đoạn phóng cái liếc nhanh gọn, khó chịu sang Luke. “Tôi cũng biết anh là ai nữa, anh Danner. Hai anh chị muốn gì đây?”

Chuyện này rồi sẽ chẳng dễ dàng gì đâu, Irene thầm nghĩ. Linh cảm của nàng sáng nay hóa ra lại đúng. Nếu nàng gọi điện đến trước thì Connie hẳn đã tìm ra cái cớ để không có mặt ở nhà.

“Cháu muốn hỏi bà vài câu về Pamela ạ,” nàng lên tiếng, cố giữ cho giọng mình hết mực bình tĩnh và dịu dàng. “Có thời chúng cháu từng là bạn, bà còn nhớ chứ?”

“Tất nhiên là nhớ rồi.” Bà Connie chùi tay vào khăn. Bà ta chẳng tiến thêm tí nào về phía cửa lưới. “Ta có nghe hai người đã tìm thấy Pamela đêm hôm nọ. Cũng có nghe hai người đốt rụi nhà ông Webb nữa.”

“Có kẻ khác đã châm lửa đốt căn nhà đó,” Luke xen vào. “Chúng tôi chỉ tình cờ có mặt gần đấy lúc đó thôi.”

“Mọi người trong thị trấn đâu có nói như thế,” Connie lầu bàu.

“Là sự thật đấy ạ,” Irene thưa. “Lạy Chúa lòng lành, Connie ơi, bà thực sự nghĩ là cháu lại đi đốt nhà ư?”

“Nghe bảo là cô hành xử hơi kỳ lạ trong vụ Pamela chết. Có người bảo cho ta biết là cô mắc cái chứng mà người ta gọi là chứng ám ảnh không lành mạnh đối với chuyện này, đại loại thế.”

Luke nhìn thẳng vào bà ta xuyên qua cửa lưới, “Ai bảo bà thế đấy?”

Connie giật nảy người khẽ thụt lùi một chút. Thế rồi bà ta với tay ra lập cập khóa chốt cánh cửa. “Quan trọng gì. Tin đồn truyền quanh thị trấn thôi mà.”

Irene cau mày nhìn Luke, thầm lệnh cho anh câm mồm. Chắc hẳn anh có biệt tài ra lệnh và dọa dẫm người khác, nhưng lúc này đây nàng lại đang cần sự hợp tác của Connie.

Luke nhướn mày và khẽ nhún vai, ra hiệu cho nàng biết là anh đã nhận được tín hiệu của nàng.

Irene quay sang Connie. “Ngay trước khi cô ấy qua đời, Pamela đã gửi cho cháu bức email bảo rằng cô ấy muốn gặp cháu tại Dunsley. Bà có biết cô ấy định nói với cháu điều gì không ạ?”

“Không.”

“Pamela có tỏ dấu hiệu lo lắng hay bức bối gì không?”

“Không.”

“Bà có nhìn thấy cô ấy vào ngày cô chết không?”

“Không.”

Chuyện này không suôn sẻ rồi, Irene tự nhủ. Nàng có thể cảm nhận được Luke đang quan sát nàng, chờ đợi nàng thả cửa cho anh để anh có thể áp dụng kiểu hỏi cung kém lịch sự hơn của riêng anh. Nàng lật lại ký ức hồng tìm ra góc tiếp cận khác.

“Bà Connie này, cháu hiểu là bà cảm thấy bà nợ gia đình Webb lòng trung thành của mình, và cháu đồng ý như vậy. Nhưng bà cũng còn nợ gia đình cháu một điều mà, phải không nhỉ?”

Connie nghiền chặt mảnh khăn trong nắm tay. Bà ta lùi lại một bước. “Có lẽ là ta có nợ nần với bố cô, nhưng ông ấy đã chết, cầu Chúa phù hộ linh hồn ông ấy.”

“Cái chết đâu có xóa bỏ mọi nợ nần đâu,” Irene lặng lẽ bảo. “Bố cháu đã mất rồi, nhưng cháu vẫn còn đây. Để tưởng nhớ đến ông, bà có thể làm ơn bảo cho cháu biết bất kể điều gì bà có thể nói về cái ngày cuối cùng của Pamela ở Dunsley được không?”

Gương mặt bà Connie chùng xuống. Bà ta thở hắt ra như một mối đầu hàng. “Phải hứa với ta là cô sẽ không kể cho ông ấy những gì ta kể với cô.”

“Ý bà là cảnh sát trưởng McPherson ấy à?” Luke hỏi.

Connie chớp mắt lia lịa, vẻ cảnh giác hẳn. “Cũng không được nói với cả anh ta nữa. Chắc chắn rồi anh ta sẽ đến thẳng...” Bất giác bà ta im bặt. “Mà thôi.” Bà ta quay lại Irene. “Nghe này, ta thực sự không biết gì cả, và đây hoàn toàn là sự thật.”

“Thì chỉ kể cho cháu nghe những gì bà biết thôi,” Irene thuyết phục.

“Thôi được, bốn ngày trước khi cô tìm thấy cô ấy chết, ta có nhận được cuộc gọi từ Pamela yêu cầu ta dọn dẹp nhà cửa sẵn sàng cho cô ấy. Chuyện này không có gì lạ cả. Cô ấy không thường xuyên sử dụng nơi này, nhưng hễ khi nào cần thì cô ấy sẽ gọi trước cho ta để đảm bảo tủ lạnh có thức ăn và chăn màn sạch sẽ và vân vân.”

“Bà có thấy cô ấy khi cô ấy về không ạ?”

Connie nhanh nhẩu lắc đầu. “Không. Như ta đã nói rồi đấy, ta chỉ sửa soạn mọi thứ xong rồi về. Có người bảo họ thấy cô ấy lái xe qua thị trấn ngày hôm sau. Hai ngày sau thì cô ấy chết. Ta chỉ biết có thế.”

Irene mỉm cười theo kiểu mà nàng hi vọng là một cách trấn an. “Vậy cô ấy có bảo bà trữ thức ăn cho hơn một người không ạ?”

Connie cau mày, “Không.”

“Nghĩa là cô ấy không mong có người khác về cùng mình à?”

Connie lắc đầu. “Ta không nghĩ thế đâu. Nếu định chiêu đãi đám bạn thành phố xa hoa của mình thì hẳn cô ấy đã bảo ta trữ sẵn mấy món nhâm nhi với lại phô mai và rất nhiều bia rượu rồi.”

Irene sững người. “Cô ấy không nhờ bà mua tí rượu mạnh nào ư?”

“Lần này thì không.”

Luke chống một tay lên tường nhà. “Có một bình rượu rỗng và một ly martini trên bàn khi chúng tôi tìm thấy cô ấy.”

Connie phẩy tay mơ hồ, “Ta có nghe đến chuyện này. Không biết cô ấy lấy chai rượu đâu ra. Thường thì cô ấy luôn nhờ ta mua hộ, dĩ nhiên là trừ rượu vang ra.”

“Rượu vang ư?” Luke thận trọng lặp lại.

“Cô ấy rất kén rượu vang. Khi nào cũng tự mình mang theo. Nhưng với loại nặng đô thì cô ấy có thỏa thuận trước với tay Joe ở dưới siêu thị Dunsley ấy. Hẳn ta biết Pamela thích loại gì và luôn trữ sẵn cho cô ta.” Connie nhún vai “Ta cho là hẳn lần này cô ấy đã mua martini từ thành phố đem về đây thôi.”

“Rượu mạnh có thể cất lâu lắm mà,” Irene nói. “Chắc hẳn Pamela còn giữ vài chai trong nhà từ lần về thị trấn trước.”

“Không đâu,” Connie quả quyết. “Cô ấy không bao giờ để lại rượu bia trong nhà cả. Mọi người vùng này đều biết thế. Cô ấy luôn bảo làm thế chẳng khác nào lời mời để ngỏ ọi đứa choai choai quanh hồ này đột nhập vào nhà để chôm chĩa. Pamela bảo cô ấy không muốn chịu trách nhiệm cho việc mấy đứa trẻ trong vùng say xin rồi chạy xe chệch khỏi đường Lakefront mà đâm xuống hồ đâu. Bảo rằng thế thì sẽ không hay cho hình tượng của ngài thượng nghị sĩ.”

“Bà mua bao nhiêu thức ăn cho cô ấy thế ạ?” Irene hỏi.

“Gì chứ?” Connie vắn vẹo chiếc khăn lau đĩa bằng cả hai tay.

“Chắc là đủ dùng cho vài ngày chứ ạ? Nghỉ cuối tuần dài ngày ấy mà?”

“À, thức ăn ấy hả.” Nắm tay bà Connie đang vắn chiếc khăn hơi nói ra. “Giờ nghĩ lại mới thấy chuyện đó hơi lạ thật. Khi gọi cho ta cô ấy bảo mình cần có sữa, ngũ cốc, rau trộn xa lát và đại loại thế đủ dùng ột tuần.”

“Thế thì có gì lạ cơ?”

“Thường thì cô ấy chỉ về nghỉ cuối tuần thôi, nhiều nhất là ba ngày. Chẳng thể nhớ được lần cuối cùng cô ấy định ở lại suốt cả tuần là khi nào nữa. Mà lại là ở một mình thôi nhé. Hễ khi nào ló mặt về đây là y như rằng cô ấy lại có một anh theo cùng.”

“Khi nào cũng thế à?” Irene cẩn thận hỏi lại.

Connie bĩu môi. “Cô còn nhớ Pamela như thế nào hồi cỡ tuổi teen chứ gì, cô ấy khi nào cũng có một đám con trai bu quanh mình như là bầy ong vo ve quanh hũ mật ấy?”

“Vâng ạ.”

“À há, có những chuyện không bao giờ thay đổi. Khi nào cũng có một thằng đàn ông loanh quanh lân cận.”

Irene nghĩ đến căn phòng ngủ hai màu trắng-hồng. “Thế họ ngủ ở đâu?”

Connie trông ngạc nhiên hết cỡ. “Thì ở nhà chứ còn ở đâu nữa. Họ còn ngủ ở chỗ nào khác cơ chứ?”

“Ý cháu là, phòng ngủ nào trong nhà cơ?”

“Pamela luôn luôn sử dụng căn phòng ngủ chính với lý do phòng ấy có hàng hiên và nhìn thấy được toàn cảnh hồ. Đám khách của cô ấy ngủ trong mấy phòng ngủ phụ. Có một phòng ở lầu trên và một ở lầu dưới.”

“Cô ấy không để khách nào ngủ trong phòng ngủ cũ của cô ấy hết à? Căn phòng Pamela dùng hồi thiếu niên ấy?”

“Ồ không đâu,” Connie đáp. “Cô ấy không bao giờ cho ai sử dụng căn phòng đó cả.”

“Có khi nào cô ấy giải thích vì sao không ạ?” Irene hỏi.

“Không.” Connie ngập ngừng. “Nói trắng ra thì Pamela đối xử với căn phòng đó hơi kỳ lạ. Luôn nói rõ là mình muốn giữ cho căn phòng ấy chính xác như trước nay vẫn thế. Thậm chí ta còn không được phép di chuyển bàn ghế trong ấy nữa kia. Ta đoán là Pamela có nhiều tình cảm với căn phòng ấy hay sao đó.”

“Cảm ơn bà, Connie ạ.” Irene bước lui. “Cháu rất biết ơn vì bà đã kiên nhẫn như vậy. Bà thật tử tế đã trả lời các câu hỏi của cháu.”

“Cô chỉ muốn có thể thôi sao?” Connie hỏi lại, vẻ mặt thoáng chút rạng ngời.

“Vâng ạ.”

“Vậy là chúng ta huề rồi phải không, ta và gia đình cô ấy?”

“Vâng ạ,” Irene đáp. “Đã thanh toán sòng phẳng.”

“Ước gì ta có thể trả nợ hết ọi người bằng cách dễ dàng như thế này,” Connie lầm bầm. Bà ta dợm đóng cửa lại. Nhưng giây phút cuối cùng, bà khựng lại, hé nhìn ra Irene qua khe cửa. Giọng bà trầm xuống. “Này cháu, nhớ cẩn thận đấy nghe không? Có những người không muốn cháu hỏi han lung tung về Pamela đâu đấy.”

“Liệu bà có vui lòng nói rõ hơn một chút không ạ?” Irene hỏi lại.

“Ta luôn mến cháu, Irene à, và ta rất tiếc khi nghe về cái chứng rối loạn hậu chấn thương mà mọi người bảo cháu mắc phải ấy. Vả lại, ta thực lòng biết ơn những gì cha cháu làm cho con trai ta. Bao năm nay Wayne đã làm việc ổn định. Đã lập gia đình vài năm trước và giờ đây đang có một gia đình nhỏ rất dễ thương.”

“Mừng cho bà, bà Connie ạ.”

“Như ta đã nói, ta rất biết ơn. Nhưng ta sẽ thực lòng hàm ơn nếu cháu đừng chóng quay lại đây thêm lần nào nữa nhé.”

Cánh cửa dứt khoát nặng nề đóng sập lại.

Irene sánh bước bên Luke quay trở lại chiếc SUV. Chẳng ai nói năng gì cho đến khi lên xe.

Irene lôi cuốn sổ tay ra khỏi túi xách. “Được rồi, xem ta biết được gì nào. Pamela đã yêu cầu trữ đủ thức ăn ột tuần và không ua tí rượu mạnh nào, nhưng cô ấy lại được cho là đã chết vì sử dụng martini và uống thuốc quá liều.”

Luke gài số cho xe chạy trên con đường hẹp dẫn ra khỏi căn nhà nhỏ bé của Connie.

“Lượng thực phẩm gợi ý cho ta biết rằng Pamela không nghĩ đến chuyện tự kết liễu đời mình,” Luke tán thành. “Nhưng lại không có nghĩa là cô ấy không chết vì vô tình sử dụng thuốc quá liều.”

“Tôi biết mà.” Irene gõ gõ đầu bút xuống tập sổ. “Chai rượu mạnh mới làm tôi thắc mắc nhất đây. Đúng là có thể lần này Pamela đã tự mang theo mình, nhưng nếu cô ấy luôn có thói quen nhờ Connie mua trữ sẵn cùng với những nhu yếu phẩm khác, thì có gì lại phải thay đổi thói quen từ hồi đến giờ vậy?”

“Hỏi hay lắm,” Luke thừa nhận. “Còn tôi thì đang mãi nghĩ đến người đàn ông cơ.”

“Người đàn ông nào?”

“Connie bảo là hề nói đến Pamela thì khi nào cũng có một người đàn ông dính kèm.”

“Nhưng lần này thì không,” Irene chậm chậm nói tiếp.

“Ít nhất là Connie không biết có người nào.”

Irene nghiêng ngẫm khía cạnh này. “Ngày trước, Pamela luôn coi đàn ông như trang sức phụ kiện. Cô ấy luôn có sẵn một hai anh chàng túc trực để mang theo bất cứ khi nào cô ấy muốn đi chơi hay tiệc tùng gì. Nếu Connie nói đúng, rằng chuyện này chẳng có gì thay đổi ấy, thì nghĩa là khá chắc ăn vào thời điểm chết Pamela đã có sẵn một anh chàng ở đâu đó gần đấy.”

“Nếu chúng ta tìm ra tay này, có thể anh ta biết được cô ấy nghĩ gì trong những ngày cuối đời mình.”

Irene mỉm cười. “Tôi thích cách anh suy nghĩ đấy, anh Danner ạ.”

“Xì, cảm ơn nhé. Tôi luôn muốn được người ta ngưỡng mộ trí óc của mình mà.” Luke liếc qua nàng. “Bố cô đã làm gì cho con trai của bà Connie thế?”

Irene đưa mắt dõi theo ánh nắng và bóng râm nhảy nhót trên mặt hồ. “Wayne Watson vướng phải rắc rối với pháp luật sau khi tốt nghiệp trung học. Rốt cuộc bị ngồi tù. Khi ra tù chẳng ai quanh vùng hồ này muốn mượn cậu ta. Bố tôi đã thuyết phục một nhà thầu ở Kirbyville nhận cậu ta vào. Nghe có vẻ như chuyện này đã xuôi chèo mát mái.”

14. Chương 19 - 20

Mười chín

Kể từ lần đầu tiên đem chiếc SUV đến ga-ra của Carpenter để thay dầu tra nhớt định kỳ, Luke đã thăm ngưỡng mộ nơi này. Anh biết có những người thích lang thang bảo tàng và phòng tranh nghệ thuật. Còn anh lại thấy thỏa mãn khi đến một nơi làm việc được bố trí gọn gàng, tiện dụng và hiệu quả như cái ga ra này. Phil thấu hiểu tầm quan trọng của sự sạch sẽ, của trật tự ngăn nắp và tính chuẩn xác.

Luke dừng bước giây lát ngay nơi ngưỡng cửa để chiêm ngưỡng thán phục không gian sạch sẽ sáng bóng này. Người ca có thể bốc đồ ăn ngay trên sàn bê tông này ấy chứ, anh thầm nghĩ. Mỗi một thanh dụng cụ hay các loại máy móc chưa dùng đến đều được cất vào đúng chỗ. Ánh thép không gỉ sáng lóa như bạc. Hai anh chàng đang làm việc dưới gầm một chiếc bán tải được nâng cao ăn vận đồng phục sạch sẽ mang logo của xưởng. Theo kinh nghiệm cá nhân thì Luke biết nhà vệ sinh ở đây cũng sạch sẽ sáng bóng không kém. Lúc nào cũng có đầy xà phòng và khăn giấy lau tay.

Anh dợm bước đi về phía văn phòng ở đầu kia ga-ra.

Một người đàn ông gầy gò, hốc hác, mắt trũng sâu đang đẩy cây lau nhà gạt đầu chào anh một cái khi anh đi ngang qua. Luke gật đầu chào lại.

“Mọi chuyện thế nào rồi hả Tucker?”

“Tốt, thưa ông Danner.”

Về mặt bơ phờ, kiệt lực của Tucker Mills khiến cho người ta không dễ gì đoán đúng tuổi của ông ta. Ông ta có thể khoảng đầu đó giữa ba mươi đến sáu mươi tuổi. Mái tóc dài lơ thơ mỏng dính và đang ngả sang xám. Ông này được xếp hạng khoảng từ cận đáy đến đáy của tôn ti xã hội trong thị trấn Dunsley, sống được là nhờ làm những việc năm thì mười họa cùng những chuyến thăm dò cần trọng đến bãi rác thị trấn. Luke đã nhận ra rằng với tỉ lệ những việc liên quan đến bảo trì và chăm sóc vườn cây vốn đang khiến cho nhà nghĩ đau đầu thì Tucker chẳng có ích gì.

Tucker chăm chú đẩy cây lau nhà bên dưới bàn thao tác. Ông ta chẳng muốn người khác nhận quen hay nói chuyện gì cả. Ai cũng hiểu rõ rằng nếu muốn mượn ông này làm việc, ta cần phải nói rõ các yêu cầu của mình bằng các câu ngắn gọn nhưng lịch sự và rồi ta để ông ta một mình làm việc cho đến lúc phải trả tiền. Tucker không chịu nhận séc hay chuyển tiền vào thẻ tín dụng gì hết. Theo như những gì Luke biết được, tay Mills này chẳng có mối liên hệ chính thức với bất kỳ loại ngân hàng nào cũng như với sở thuế. Ông ta chỉ nhận trả bằng tiền mặt hay trao đổi hàng hóa mà thôi.

Luke bước tiếp cho đến khi tới được văn phòng. Phil Carpenter đang ngồi ở bàn, cẩn thận lật mở một cuốn catalog phụ tùng to sụ. Mái đầu cạo bóng lờng của ông ta ánh lên sáng ngời như ánh mặt trời dưới bóng đèn huỳnh quang soi tỏa.

Phil có vóc người chắc nịch nhưng lại di chuyển lẹ làng đến ngạc nhiên so với người mang một chân giả. Luke biết rằng bên dưới cánh tay áo bộ đồng phục tinh tươm của Phil là một biểu tượng mô neo-địa cầu [1] được xăm trên cánh tay. Chân bên trái bị mất là hệ quả của một vụ nổ mìn. Một cuộc chiến tranh khác, không phải cuộc chiến của mình, Luke tự nhủ. Nhưng nhờ Connie Watson ban sớm đã sâu sắc nhận định, có những điều không bao giờ thay đổi.

[1] Biểu tượng binh đoàn Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ.

“Chào Danner.” Phil gấp cuốn catalog lại rồi ngửa người ra sau ghế, trông vừa vui lại vừa ngạc nhiên. Ông khoát tay chỉ vào chiếc ghế. “Mời ngồi. Phải nói là tôi ngạc nhiên khi thấy cậu đấy. Theo như những gì tôi nghe được thì dạo gần đây cậu bận rộn lắm.”

“Dứt khoát là mọi chuyện không tệ ngắt rồi.” Luke ngồi xuống. “Công việc ga ra sao rồi chứ?”

“Không đến nỗi. Thế còn chuyện làm ăn của nhà nghỉ thì sao?”

“Như cháu bảo với Irene sáng nay, công việc ấy sẽ thú vị hơn nhiều nếu thực tình cháu không phải tiếp xúc với khách hàng.”

Phil nheo nheo mắt ra chiều dăm chiêu. “Có khi nào cậu nhận ra là có lẽ mình không hợp với ngành kinh doanh khách sạn không?”

“Dạo gần đây người ta cứ hỏi cháu thế mãi.”

“Nếu thế thì tôi sẽ không nhắc lại nữa đâu.” Phil cầm một ấm đầy cà phê lên rót ra chiếc cốc trắng không trà trộn, không sứt mẻ. Ông đặt chiếc cốc xuống tấm khăn giấy nhỏ trước mặt Luke. “Thế có thể cho đây là một dịp đặc biệt không nhỉ?”

“Cháu cần chút thông tin. Cháu nghĩ đây chắc hẳn là nơi tốt nhất trong thị trấn này để tìm thông tin ấy.”

“Quả đúng thật.” Phil ngửa người đan tay sau gáy. “Ga-ra Carpenter là nơi mà cậu có thể gọi là trung tâm thường trực của vũ trụ.” Ông nhướn mày. “Phần thông tin cậu đang tìm đấy, liệu có liên quan gì đến cô bạn mới của cậu chẳng?”

Luke suy nghĩ một thoáng. “Mọi người quanh đây đang gọi Irene như thế ă? Cô bạn mới của cháu à?”

“Những tay lịch sự đang bắt đầu gọi cô ấy như thế, đúng vậy. Vả lại, cái chuyện cậu sống ở Dunsley được năm tháng mà lại chẳng có cô bạn gái nào khác chỉ làm cho Irene thêm phần thú vị hơn mà thôi.”

“Thật vậy sao?”

“Người ta bắt đầu đồn đoán rằng có lẽ cậu không quan tâm đến bầu bạn là phụ nữ.”

“Hừ.” Luke nhấm nháp cốc cà phê. Ngon thật, cà phê ở ga ra Carpenter này lúc nào cũng ngon.

“Tuy nhiên, trò đồn đại không căn cứ ấy đã nhường chỗ cho cuộc thảo luận sâu xa hơn về bản chất bất thường của các cuộc hẹn hò mà cậu và Irene Stenson có vẻ như là đang tận hưởng.”

“Bất thường ư?”

“Cậu tin hay không thì tùy, nhưng trong thị trấn này thì thật là hiếm hoi vô cùng khi có hai người dành thời gian đi chơi đêm để tìm ra xác chết hay xem chút bị thiêu thành tro trong các đám cháy nhà. Trong vùng này ấy à, những cặp trai gái không bị ràng buộc hôn nhân thường chọn phong cách lãng mạn truyền thống hơn nhiều. Ví dụ như là làm tình trên băng ghế sau xe hơi chẳng hạn.”

“Phải rồi. Cảm ơn đã mách nước nhé. Cháu sẽ phải xem lại xem mình có thể làm được gì để khiến ọi chuyện trông bình thường hơn một chút vậy.”

Phil nhún vai. “Đôi khi với mấy tay như chúng ta thì bình thường hóa ra lại khó.”

“Đấy đấy.” Luke đặt cốc cà phê xuống tấm khăn giấy để khỏi lưu lại vết cốc ẩm trên mặt bàn bóng loáng. “Trong khi đó, chú có thể cho các khách hàng thân thiết của mình biết là cháu sẽ rất lấy làm phật lòng nếu cháu nghe được bất cứ ai đến Irene theo bất cứ cách nào có thể được cho là bất lịch sự đấy nhé.”

Phil nghiêm trang gật đầu. “Rõ.” Ông nhấp chút cà phê rồi hạ cốc xuống. “Vậy cậu đang định tìm thông tin gì đây?”

“Irene biết Pamela Webb từ hồi họ còn là mấy cô choai choai.”

“Theo như tôi nhớ thì họ thân nhau trong một mùa hè, nhưng chỉ có vậy thôi,” Phil đáp. “Cùng mùa hè đó bố mẹ Irene đã mất.”

“Irene và Pamela không gặp nhau cũng không nói chuyện với nhau sau mùa hè ấy. Ấy vậy mà chẳng rõ vì lý do gì vài ngày trước Pamela lại email cho Irene, yêu cầu Irene đến Dunsley gặp mình. Hàm ý trong email là cô ta muốn bàn bạc một chuyện quan trọng. Thậm chí còn dùng cả mã bí mật ngày xưa mà hai cô đã tự đặt ra. Nói chung là, chừng đó chuyện đã đủ để thuyết phục Irene tin rằng cái chết của Pamela có lẽ không phải là tai nạn hay tự sát gì cả.”

“Cũng có nghe qua giả thiết của Irene,” Phil bảo. “Còn cậu thì nghĩ sao?”

“Thì ta cứ nói là sau khi nhìn thấy có kẻ châm lửa đốt nhà gia đình Webb tối qua, cháu lại thấy giả thiết của Irene thú vị đấy chứ.”

“Sam McPherson đã lý giải rằng có lẽ vụ hỏa hoạn là trò phá hoại thôi, rất có khả năng là từ Kirbyville, hang ổ khét tiếng của đám trộm cắp và lũ vô lại.”

“Động cơ?”

Phil gỡ hai bàn tay đang đan lại ra rồi dang rộng cánh tay. “Đấy mới là điều tuyệt vời của tội phóng hỏa phải không nào? Bọn thích đốt nhà ấy là bọn điên mà. Ai ai cũng biết bọn chúng nào có cần đến động cơ làm gì.”

“Một thông tin tung hỏa mù hữu dụng ấy chứ nhỉ, nếu như có thông tin ấy thật.”

Phil trông chăm chiêu. “Cậu không nhìn thấy kẻ ấy à?”

Luke lắc đầu. “Chỉ nhìn thấy cái bóng. Lúc ấy cháu quá bận đưa Irene ra khỏi hiên trước khi căn nhà bùng cháy. Cháu chỉ biết được là hắn ta bỏ đi bằng thuyền.” Luke mím môi. “Dĩ nhiên cháu còn giúp cho hắn trốn đi dễ dàng hơn do cháu nghĩ hắn đến bằng xe. Thế là cháu đâm đầu ra đường trong khi hắn chạy theo hướng ngược lại quay về hồ.”

“Đừng tự trách mình làm gì. Trong những tình huống như thế cậu phải lựa chọn thôi.”

“Chỉ là một cách uyển ngữ thanh tao để chỉ việc làm hỏng chuyện.”

“Làm hỏng chuyện thì lúc nào chẳng có.”

Luke duỗi hai chân. “Mà thôi nói tiếp nhé, cháu đến đây hỏi chú là liệu chú có nghe thấy tin gì về người bạn trai mới nhất của Pamela hay không.”

“Bạn trai mới nhất à?”

“Rõ ràng cô ta không có thói quen về Dunsley một mình.”

“Đúng.” Phil ngừng lời, thoáng cau mày. “Nhưng dường như lần này cô ta phá vỡ thói quen ấy. Tôi chẳng nghe thấy gì về việc cô ta có mang theo quý ông nào trong chuyến về thăm lần này.”

“Những chuyện như thế chú có hay nghe thấy không?”

“Khi Pamela ở đây thì luôn có chuyện để đàm tiếu. Cô ta là con nhà Webb mà, và nhất cử nhất động của nhà Webb trước nay luôn là nỗi quan tâm kha khá của mọi người trong cộng đồng này đấy.”

“Có khả năng nào lý do lần này cô ta không mang theo bạn về là vì cô ta đã có sẵn ai đó trong thị trấn này chờ đợi cô ta chẳng?”

Phil khịt mũi khinh bỉ. “Theo như những gì tôi biết về Pamela Webb, tôi nghĩ có nói rằng chẳng thằng đàn ông nào tại Dunsley này có khả năng đáp ứng được những chuẩn tinh tế và thanh lịch của cô ta thì cũng không ngoa chút nào. Tất nhiên là ngoại trừ anh bạn đang có mặt tại đây.”

“Đương nhiên rồi.”

“Nhưng căn cứ vào việc không ai trong hai chúng ta là cái gã có đẳng cấp và tính tế đang hẹn hò với Pamela, nên tôi đảm bảo rằng cô ta không dây dưa với ai trong địa phương cả. Tin tôi đi, nếu cô ta mà có quan hệ với ai trong vùng này thì lời đồn đại hắn đã truyền đi như vũ bão rồi.”

“Đấy chỉ là một ý tưởng thôi mà.”

“Có ý tưởng khác đây này,” Phil nói tiếp, hai mắt chăm chăm kiên định. “Cậu và Irene đang đương đầu với một tay thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, người mà, nhờ vào các mối quan hệ của gia đình, đã gần như tóm gọn cả thị trấn này vào túi của hắn.”

“Ý tưởng đó đã lóe lên trong đầu cháu không chỉ một lần đâu.”

“Dù chuyện rành rành là thế, tôi cũng muốn chỉ ra rằng không phải tất cả mọi người ở đây đều đã nằm trong túi Webb đâu nhé,” Phil lặng lẽ nói thêm. “Nếu cậu có cần ai yểm hộ, cứ tự nhiên mà gọi cho tôi.”

Luke đứng dậy. “Cảm ơn.”

“Semper fi [1], anh bạn.”

[1] Semper fidelis: luôn luôn trung thành – khẩu hiệu của Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ.

“Semper fi.”

Hai mươi

Ra khỏi thị trấn được khoảng một phần tư dặm thì chiếc xe tuần tra của Sam McPherson xuất hiện trong kính chiếu hậu của chiếc SUV và nhanh chóng rút ngắn khoảng cách. Đây chắc hẳn không phải là một trong những cuộc hội ngộ tình cờ trên đời gì đâu, Luke thầm nghĩ. Nhưng anh đợi cho tới khi McPherson phải mất công nhá đèn vài bận thì mới tắt xe vào lề rồi dừng hẳn.

Anh chăm chú quan sát kính chiếu hậu, theo dõi hình ảnh của McPherson tiến đến gần. Hình ảnh phản chiếu có thể trông nhỏ hơn thực tế, anh tự nhủ, y như cái dòng chữ nho nhỏ in bên dưới gương. Nhưng thế không có nghĩa là chúng không thể gây rắc rối.

Khi McPherson đến bên cửa sổ phía người lái, Luke hạ kính xuống.

“Tôi cho rằng không bị dừng xe vì vượt tốc độ,” anh nói.

Sam đặt một tay lên hông chiếc SUV. “Tôi thấy anh rời khỏi ga ra. Nghĩ rằng đây có lẽ là cơ hội tốt để nói chuyện riêng với anh.”

“Nghĩa là khi không có Irene đi cùng chứ gì?”

Sam thở hắt ra. “Danner ạ, anh là người mới ở đây. Tôi nghĩ anh cũng nên biết một số thông tin về nhân thân của Irene Stenson.”

“Chẳng hạn như là gì?”

“Cô ấy luôn thuộc kiểu người lặng lẽ. Không hẳn là nhút nhát, nhưng lúc nào cũng làm mặt nghiêm, quan tâm đến sách vở nhiều hơn bọn con trai. Cô ấy cư xử rất phải phép. Chẳng bao giờ gây rối.”

“Không như Pamela, đó có phải là những gì anh đang cố diễn đạt?”

“Đừng hiểu lầm ý tôi. Tôi cũng yêu mến Pamela. Thấy tiếc cho cô ấy. Nhưng khi đến tuổi lớn, cô ấy bắt đầu nổi loạn. Mẹ mất khi cô ấy mới lên năm, còn cha thì luôn bận bịu với chiến dịch tranh cử liên miên nên chẳng mấy may chú ý đến con gái Pamela có nhiều điều không ổn, hẳn là thế rồi. Tôi không hiểu sao gia đình Stenson lại để Irene cặp kè với cô ấy mùa hè năm đó. Ảnh hưởng xấu biết bao nhiêu mà kể.”

“Mục đích chính của anh là gì đây Sam?”

“Tôi đang nói đến đây. Những gì tôi muốn nói là, hồi đó Irene không phải một cô bé mạnh mẽ. Cô ấy là một cô bé mới lớn dễ thương dành hầu hết thời gian rảnh ở thư viện. Cô ấy đã hoàn toàn tan nát ngay cái đêm cha cô ấy phát điên và làm những gì ông ta đã làm. Tôi chẳng tin là có ai lại có thể thật sự hồi phục hoàn toàn sau những việc như thế. Nhưng với một cô bé ru rú, ngây thơ, đáng mến như Irene thì hẳn chuyện này còn khó khăn hơn nhiều.”

“Anh đang cố cho tôi biết là Irene chắc chắn có vấn đề.”

“Bất kỳ ai trải qua những gì cô ấy đã từng trải ở tuổi mười lăm cũng đều có vấn đề. Tôi là người đầu tiên đến hiện trường đêm đó.” Sam xoay mặt nhìn ra hồ. “Khi tôi bước vào nhà bếp thì Irene đang đứng giữa

phòng, đôi mắt mở to kinh hãi nhìn tôi trùng trùng. Cô bé tội nghiệp đã thử hô hấp nhân tạo cho bố mẹ nữa chứ. Nào có ích gì đâu. Cả hai đều chết ngay tại chỗ.”

“Elizabeth Stenson bị bắn vào đầu?”

“Đầu và ngực.” Quai hàm Sam giật giật. “Giống như kiểu bị hành quyết ấy, anh biết không?”

“Thế còn Hugh Stenson?”

“Sau khi bắn bà ta, ông ấy chìa súng vào đầu mình.”

“Bên thái dương?”

“Vâng, theo tôi thấy là thế.”

Luke ngẫm nghĩ một chút. “Stenson không ngậm súng vào miệng à?”

Sam quay sang nhìn anh. “Gì chứ?”

“Hầu hết mấy ông có hiểu biết chút ít về súng ống và quyết định dùng chúng để tự sát sẽ cho nòng súng vào miệng. Giảm thiểu rủi ro hỏng việc để rồi phải làm người thực vật.”

Sam bỏ tay ra khỏi chiếc SUV và đứng thẳng người lên. “Anh muốn biết sự thật chết tiệt à? Tôi không thể nhớ hết từng chi tiết một cách rõ ràng. Tôi đã run như cầy sấy. Khi ấy tôi chỉ mới hai mươi ba tuổi. Và đó là lần đầu tiên tôi chứng kiến những thứ kinh khủng như thế. Sau khi Bob Thornhill đến và chúng tôi đưa Irene ra xe của ông ấy, tôi chạy ra vườn non thốc non tháo.”

“Ai viết bản báo cáo cho sở cảnh sát?”

Sam gần như chết sững. “Bob Thornhill. Ông ta là người kế nhiệm ở sở. Tiếp nhận chức cảnh sát trưởng một thời gian.”

“Chuyện gì đã xảy ra với ông ta?”

“Sáu tháng sau ông ấy mất, ngay sau cái chết của vợ ông ấy. Bị nhồi máu cơ tim. Ông ta lái xe chệch khỏi đường rồi rơi xuống hồ.”

“Rồi bỗng nhiên anh trở thành cảnh sát trưởng ở Dunsley.”

“Tôi là người duy nhất còn lại trong lực lượng.”

“Tôi muốn đọc tài liệu về trường hợp của nhà Stenson.”

Môi Sam mím chặt. “Không thể được.”

“Anh muốn tôi làm to chuyện bằng cách đưa ra kiến nghị dựa vào bộ luật Tự do Thông tin à?”

Sam thở sâu. “Không thể nào lấy cho anh bản sao được vì chẳng còn hồ sơ lưu.”

“Chuyện gì đã xảy ra với hồ sơ ấy thế?”

Mặt Sam đỏ bừng. “Tập hồ sơ chết tiệt ấy, cùng với nhiều thứ khác, vô tình một thư ký làm việc ngắn hạn trong sở hủy mất.”

“Vớ vẩn.”

“Mẹ kiếp, sự thật là thế đấy. Khi Thornhill tiếp quản vị trí, việc đầu tiên ông ta làm là thuê một thư ký ngắn hạn để dọn dẹp hồ sơ cũ. Bà ta đã làm hỏng chuyện, được chưa nào? Chuyện như thế vẫn thường xảy ra mà.”

Luke khê huyết sáo. “Chả trách sao Irene nung nấu một giả thuyết âm mưu để lý giải các vụ giết người. Cô ấy có đầy đủ lý lẽ sự kiện để vin vào đấy chứ nhỉ? Không hồ sơ lưu về vụ án này. Vị cảnh sát trưởng kế nhiệm cha mình chết một cách khá trùng hợp sáu tháng sau đấy...”

“Đừng kéo Bob Thornhill vào vụ này. Ông ta là người tốt nhưng cả đời chỉ toàn gặp vận rủi. Ông ta đã chăm sóc người vợ bị bệnh ung thư suốt một năm trước khi bà ấy mất, sau đó người đàn ông tội nghiệp này lại bị nhồi máu cơ tim, lạc tay lái và chết đuối.”

“Trùng hợp quá nhỉ?”

“Thôi, anh Danner này,” Sam dịu giọng, “anh sẽ chẳng giúp ích gì hơn cho Irene bằng cách cổ súy ấy thứ giả thuyết âm mưu điên rồ của cô ấy đâu. Người ta đồn cô ấy được chẩn đoán là mắc phải một loại chấn thương mà những người lính đôi khi bị dính sau khi tham gia chiến trận ấy.”

“Anh nghe cái tin đó ở đâu thế?”

“Những chuyện đại loại như vậy chẳng phải bí mật to tát gì ở quanh đây đâu,” Sam bảo. “Nghe này, tất cả những gì tôi muốn nói là anh không nên giúp cô ấy bằng cách nuôi dưỡng các nỗi hoang tưởng của cô ấy. Nói thật, anh có thể khiến cô ấy dấn vào những phiền toái thực sự.”

“Nói thế nghĩa là sao?”

Sam ngập ngừng. “Khi tôi báo cho thượng nghị sĩ Webb về trận hỏa hoạn, điều đầu tiên ông ấy hỏi là liệu tôi có nghĩ tới chuyện Irene là kẻ gây ra vụ cháy không.”

Tin xấu rồi, Luke nghĩ.

“Và anh trả lời là không chứ?” Anh nói giọng dừng dừng.

“Tôi nói với ông ta rằng tôi chưa có nghi can nào cả. Nhưng nói riêng hai ta với nhau thôi nhé, Webb cho rằng Irene phát điên sau khi tìm thấy thi thể của Pamela. Ông ta nghĩ rằng cô ấy châm lửa đốt nhà trong một cơn loạn trí.”

“Nhưng anh đã có lời khai của tôi hỗ trợ cho những gì Irene khai về chuyện đã xảy ra rồi cơ mà.”

“Tôi bảo với ngài thượng nghị sĩ rằng anh cũng có ở đó và anh đã trông thấy những gì,” Sam nói. “Vấn đề là, cũng như nhiều người xung quanh đây, Webb cho rằng anh đã lên giường với Irene. Theo như ông ta nghĩ thì điều này có nghĩa anh là nhân chứng không đáng tin cậy nhất. Ông ta cũng chỉ ra rằng anh là người mới đến thị trấn này. Chẳng ai biết gì nhiều về anh.”

“Ngài thượng nghị sĩ tính làm gì với ngôi nhà cháy rụi của mình thế?”

Về mặt Sam đành lại. “Người đàn ông này đang thu xếp tang lễ cho con gái mình. Ông ta cũng không muốn thêm phiền phức. Ông ta chỉ muốn dàn xếp mọi chuyện cho êm xuôi thôi.”

“Có vẻ như ông ta đang lợi dụng anh để bảo đảm ọi thứ diễn ra như ý,” Luke nói.

Gương mặt Sam tím bầm giận dữ. “Anh đang nói cái quái gì vậy anh Danner?”

“Tôi đang nói rằng nhiệm vụ của anh không phải là dàn xếp mọi thứ êm xuôi cho thượng nghị sĩ Webb.”

Luke gài số chiếc SUV và lái xe ra đường lớn hướng về khu nhà nghỉ.

15. Chương 21 - 22

Hai mươi mốt

Họ gặp nhau trong không gian mát rượi, thấm đẫm mùi hương dễ chịu của khu vực hầm chưng cất rượu vang đỏ. Hầu hết các hãng rượu lớn ở California đều đã chuyển sang sử dụng thùng chưng cất bằng thép hiện đại, nhưng Elena Creek Vineyards ngay từ đầu đã sử dụng thùng làm bằng gỗ sồi. Loại gỗ nhập từ châu u này tô điểm thêm nét độc đáo không chỉ cho các loại vang đỏ của hãng mà còn cho không khí của hầm rượu.

Jason hít vào thật sâu, như cậu vẫn thường làm mỗi khi bước vào căn hầm rộng lớn. Cậu yêu thích nơi này. Cậu thích thưởng thức mọi thứ liên quan đến nó, từ các thùng chứa to tướng cho đến những mùi hương đặc thù được tạo ra từ quy trình chưng cất rượu diệu kỳ.

“Trông anh ấy có vẻ trầm cảm không?” Katy lo lắng hỏi.

“Chúng ta đang nói về Luke,” Jason nhắc nhở. “Nếu anh ấy bị trầm cảm, chắc chắn là anh ấy không bao giờ để lộ ra. Chưa từng thấy ai che giấu cảm xúc giỏi như Đại Ca cả. Nhưng không, em không cho rằng anh ấy bị trầm cảm. Nếu chị hỏi em ấy à, thì anh ấy thậm chí còn đang vui vẻ ở trên hồ Ventana là khác.”

Mắt Katy mở lớn. “Đang vui vẻ ư?”

Jason nhướn miệng cười, “Ừ.”

Hackett đứng khoanh tay và tựa một bên vai vào một trong các thùng chùng cất. “Làm sao mà anh ấy vui vẻ được? Em nói rằng anh ấy tìm thấy xác chết của một phụ nữ và suýt bị nướng thành than trong một vụ cháy nhà mà.”

“À, anh biết Luke mà,” Jason đáp. “Nói đến vui vẻ thì anh ấy có gu rất khác.”

“Hoặc là nói đến bất kỳ chuyện gì khác,” Hackett nói với giọng chán nản. “Chết tiệt. Bố Già sẽ không thích vụ này đâu. Mẹ cũng vậy.”

“Cả bố của em nữa,” Katy than. Cô day day thái dương. “Họ đều rất lo cho Luke.”

“Em cho rằng họ sẽ thấy khá hơn khi biết được anh ấy không ngồi không ở cái nhà nghỉ ọp ẹp đấy, say xỉn suốt ngày với thứ rượu rẻ tiền hay nhìn chăm chăm cái hồ hết ngày dài lại đêm thâu,” Jason ra chiều lý giải. “Với lại anh ấy đã có bạn gái mới. Chuyện này sẽ làm mọi người thấy yên tâm.”

Katy nhìn cậu với vẻ đột nhiên quan tâm đặc biệt. “Cậu nghĩ họ có ngủ với nhau không?”

Jason nhận ra Hackett cũng đang nhìn mình chăm chú.

“Có không?” Hackett hỏi.

“Có lẽ là chưa,” Jason thú nhận. “Irene vừa đến nhà nghỉ vài ngày trước. Em có cảm tưởng là đêm đầu cô ấy và Luke bận tìm thấy xác chết. Đêm thứ hai thì đến vụ hỏa hoạn. Mọi thứ hơi bị lu bu trên khu hồ ấy.”

“Và cực kỳ căng thẳng nữa, nghe có vẻ thế,” Katy thở dài. “Cậu biết là bác sĩ Van Dyke nói rằng Luke không được chịu quá nhiều căng thẳng.”

“Em chỉ muốn nói rằng có vẻ Luke và Irene không có nhiều thời gian hoặc cơ hội tình tứ lãng mạn gì,” Jason giải thích. “Nhưng dứt khoát giữa hai người đang có chuyện gì đó. Em biết chắc là vậy. Khi ở chung phòng với hai người đó, ta có thể nghe ra được cả âm thanh điện xẹt xẹt giữa hai người ấy đấy chứ.”

Hackett và Katy nhìn cậu đầy nghi hoặc.

“Vấn đề là,” Hackett lên tiếng, “liệu điện có dứt mạch trước khi kịp đánh lửa hay không thôi.”

“Thôi được rồi, chúng ta đều biết sáu tháng trước Luke có chút rắc rối,” Jason nói. “Em có cảm tưởng rất rõ rằng điều đó giờ đây chẳng khiến anh ấy lo lắng đâu.”

Hàm Hackett nghiêng chặt. Anh liếc sang Katy rồi vội nhìn đi chỗ khác. “Đường như Luke chẳng muốn kể về những chuyện đại loại như vậy cho bất cứ ai.”

“Đó là vấn đề y học,” Katy nói chắc nịch. “Anh ấy nên đến gặp bác sĩ.”

Jason giơ hai tay lên. “Đường như mọi người trong nhà này đều không chịu hiểu rằng Luke hơi khác người chút ít.”

Katy và Hackett lại liếc nhìn nhau. Lần này cả hai hơi đảo mắt chán chường.

Hai người này sao vậy nhỉ? Jason thắc mắc. Thi thoảng họ cứ như là có khả năng thần giao cách cảm. Nhưng dạo này hầu như lúc nào họ cũng cầm câu với nhau như đôi mèo xấu tính. Thật chẳng có gì lạ nếu ta thấy họ vừa cười nói với nhau xong lại quay ra đá kích nhau chỉ trong nháy mắt. Họ tranh cãi về mọi thứ từ kế hoạch tái thiết phòng thử rượu cũ cho đến mẫu thiết kế của nhãn mới cho rượu vang đỏ.

Ngày trước khi bọn họ lớn lên cùng nhau thì có như thế này đâu, Jason nhớ lại. Katy và Hackett từng là đôi bạn tâm giao từ hồi nào đến giờ. Chính Hackett đã đưa Katy đến buổi dạ vũ cuối cấp khi cô bị bạn trai xù vào phút cuối. Và cũng chính Katy đã an ủi Hackett khi cô bạn gái hồi đại học đá anh để đi theo

gã bạn cùng phòng. Họ đã luôn có rất nhiều điểm tương đồng. Họ đã cùng nhau vui vẻ đi xem opera ở San Francisco, và họ cùng ưa thích đi thử các nhà hàng mới hoặc loại rượu mới của đối thủ.

Nhưng có gì đó trong mối quan hệ của họ thay đổi nhanh chóng khoảng sáu tháng trước. Như thể cuộc đính hôn chóng vánh giữa Katy và Luke đã tác động một cách kỳ lạ đến họ.

“Thôi được, chúng ta hãy chấp nhận quan niệm Luke khác với chúng ta,” Jason thừa nhận. “Nhưng em chỉ muốn nói rằng anh ấy khác biệt chỉ vì anh ấy không có cùng quan điểm về quản lý kinh doanh như chúng ta.” Cậu chỉ về phía hàng đồng thùng xung quanh. “Bố Già và Gordon phải từ bỏ ý định lôi anh ấy về công ty thôi. Chuyện này sẽ không xảy ra đâu.”

Katy có vẻ trầm ngâm. “Tôi nghĩ họ có thể chấp nhận chuyện Luke từ chối về công ty nếu họ thấy an tâm rằng Luke đã tìm được điều gì đó ổn định và an toàn cho anh ấy. Việc anh ấy không ổn định mới là điều khiến họ lo lắng. Họ đã nhìn thấy viễn cảnh Luke lê la ở một góc phố của San Francisco, ngửa tay xin bố thí chút tiền lẻ.”

“Dù gì đi nữa, em thật lòng không hề cho rằng anh ấy đang sắp sửa suy sụp hay gì cả,” Jason nói. “Anh ấy sẽ đến dự tiệc sinh nhật. Lúc ấy anh chị có thể tự kiểm chứng.”

“Anh ấy không cần phải thuyết phục bọn này,” Hackett lầm bầm. “Mà là mẹ và Gordon cùng Bố Già cơ.”

“Thôi được, điều này có thể là rắc rối đây,” Jason nói.

Hai mươi hai

Tiếng chiếc SUV của Luke chạy vào lối đi làm gián đoạn Irene ngay khi nàng chuẩn bị vào thế nằm ngửa gặp người. Hai tiếng đập cửa cộc lốc và nồn nóng không lâu sau đó cho nàng biết người lái xe không được vui vẻ gì cho cam.

“Vào đi,” nàng nói, vẫn giữ tư thế chữ V, hai chân và hai cánh tay đưa lên cao, ngón chân chìa thẳng, giữ thẳng bằng trên xương cụt.

Luke mở cửa và nhìn nàng. “Cô đang làm cái quái gì vậy?”

“Tập Pilates.” Nàng rời khỏi tư thế rồi cuộn mình đứng dậy. “Tôi bắt đầu tập từ vài năm trước. Tập trung cơ bản vào phần cơ quanh lưng, ngực, bụng. Rất nhiều vũ công theo môn này. Tập cái này không thể thay thế thói quen bật đèn sáng cả đêm. Nhưng nó có thể thay thế cho tất muốn kiểm tra bồn rửa nhà bếp cả năm sáu lần để đảm bảo vòi nước đã tắt trước khi tôi rời khỏi căn hộ. Tập này có lúc rất nặng.”

“Thay thế một thói quen ám ảnh bằng một thói khác à? Vâng, tôi rành cái lý thuyết này lắm.” Anh đóng cửa lại. “Nhưng cô làm ơn làm phước cho cả tôi và cô nhé. Đừng để dân địa phương nhìn thấy cô tập luyện cái môn Pilates của mình được chứ? Chúng ta không cần phải tô trát thêm hình ảnh lập dị của cô trong mắt họ đâu.”

Dứt khoát tâm trạng không tốt rồi.

“Tôi thấy các bài tập thực sự hữu ích khi tôi cố suy nghĩ cho thông.”

“Đi khỏi Dunsley một lúc sẽ giúp tôi thả thông suy nghĩ.” Anh đi vào gian bếp nhỏ. “Cô thấy sao nếu chúng ta lái xe đi đâu đó?”

Irene nhìn theo anh mở cửa tủ lạnh như thể anh là chủ nơi này. Mà kỳ thực, anh đang sở hữu nhà nghỉ này.

“Được thôi,” nàng nói hết sức cẩn trọng.

Anh lấy ra một chai nước và mở nắp. “Có thể chúng ta sẽ ăn tối ở Kirbyville.”

Chẳng ai gọi đây là một lời mời lãng mạn gì được, nàng nghĩ thầm. Nhưng dù sao, ăn tối ở phía bên kia hồ nghe chừng thú vị hơn hai lần đi chơi mà gần đây nàng đã kéo anh theo.

“Được thôi,” nàng nói. “Nhưng trước hết anh phải cho tôi biết có chuyện gì không ổn vậy.”

Anh tựa người vào quầy bếp. “Hơn năm tháng qua tôi đã làm công dân gương mẫu ở Dunsley này. Thậm chí chưa từng bị phạt vì lái xe quá tốc độ. Vậy mà hôm nay tay cảnh sát trưởng lại cảm thấy cần thiết phải đưa ra lời cảnh báo.”

Cảm giác tội lỗi và e sợ như a xít tạt thẳng vào nàng. “Sam McPherson đe dọa anh à?”

“Tế nhị hơn thế một chút, nhưng mà phải, mục đích đúng là như vậy. Nói thật nhé, chuyên này khiến tôi bực mình đấy, nhất là khi tôi đã sống mẫu mực đến thế kia rồi.”

“Luke này, là lỗi của tôi.”

“Điều đó,” anh vừa nói vừa tung chìa khóa xe lên không, “không phải là tôi không ghi nhận đâu nhé.” Anh chụp lại chùm chìa khóa rồi bước về phía nàng. “Thôi, ta cuốn xéo khỏi đây thôi nào.”

Càng đi xa khỏi Dunsley, Irene càng cảm thấy thoải mái. Nàng ngộ ra nàng đã không nhận thấy biết bao căng thẳng lo âu bị dồn nén trong cơ thể mình kể từ khi về đến thị trấn này rồi.

Đêm xuống nhanh. Mặt hồ gần như chuyển sang màu đen dưới bầu trời nặng nề u ám hứa hẹn một trận mưa rào to trước khi bình minh ngày mới kịp lộ dạng. Nàng nhận thức được sự hiện diện gần gũi của Luke ngay bên cạnh trong khoang trước chiếc xe to đùng.

Con đường ngoằn ngoèo dọc theo bờ hồ dài dặc xoắn xít được lát đá hai làn cong cong vặn xoắn vào nhau theo kiểu kỳ dị. Luke điều khiển xe điêu nghệ và chính xác nhưng rất từ tốn thông dong. Nàng có cảm giác anh không vội vã đi đến đích.

“Hôm nay tôi đã nói chuyện với Addy,” một lúc sau nàng lên tiếng. “Chị ấy bảo rằng tôi không cần cất công đi San Francisco tường thuật lại đám tang của Pamela làm gì. Bảo rằng đây sẽ là một sự kiện đã được dàn dựng công phu rồi nên tôi sẽ phí thời gian của mình bởi tôi sẽ chẳng thể nào đặt được những câu hỏi hóc búa cả.”

“Có lẽ chị ta nói đúng đấy.”

Nàng nhìn anh. “Thế Phil Carpenter đã nói gì?”

“Chú ấy xác minh những gì Connie Watson nói với chúng ta. Không có dấu hiệu nào cho thấy Pamela đi cùng với một người đàn ông trong chuyến viếng thăm Dunsley lần cuối.”

Irene quan sát bóng đêm đang trườn ra khỏi các rặng cây, nuốt chửng phần còn lại của cảnh quan. “Điều duy nhất mọi người có vẻ đồng tình là lần này Pamela đã không hành xử theo thói thường. Có ấy đã có một lý do đặc biệt để đến Dunsley, và lý do đó không phải là để tự sát.”

“Cô ấy muốn gặp cô.”

“Đúng vậy.”

Luke chọn một quán ăn mà anh tình cờ khám phá ra sau khi đến vùng hồ không lâu. Quán cà phê Kirbyville Marina có vẻ sang trọng hơn một chút so với hầu hết các hàng quán khác ở vùng này. Anh hi vọng Irene sẽ thấy bầu không khí nơi tòa nhà đô thị giả phong cách Ý này thật ấm áp, thậm chí là thân mật. Cũng giống như các cơ sở dịch vụ khác trong khu vực, mùa này nơi đây chỉ hơi đông một chút vào thời điểm này trong năm. Anh không mấy khó khăn khi thuyết phục chủ quán dọn một chiếc bàn ngay gần cửa sổ.

Irene ngồi xuống và tỏ mò nhìn quanh. “Nơi này mới đây. Hồi tôi còn ở Dunsley thì chưa có chỗ này.”

Luke mở thực đơn. “Trái với quan điểm thông thường, một số thứ thực sự có thay đổi.”

Nàng mỉm cười. “Có thể là ở phía bên này hồ thôi. Chắc không phải ở Dunsley, ít nhất là theo quan sát của tôi. Thật dễ sợ khi thấy thị trấn hầu như chẳng hề thay đổi

“Chúng ta đến đây để thoát khỏi Dunsley một lúc. Chúng ta chỉ nói về những chuyện khác thôi nhé?”

“Ý kiến hay đấy.” Nàng tập trung cao độ vào thực đơn. “Tôi nghĩ là mình sẽ kêu món tôm áp chảo và salad trái bơ.”

“Tôi sẽ dùng món mì spaghetti. Món trộn giống của cô.”

“Tôi không thấy nhãn nào của Elena Creek Vineyards trên danh mục rượu,” nàng nói.

“Coi trong phần rượu hiệu Rain Creek ấy. Đó là nhãn sản phẩm mà Elena Creek Vineyards dùng để đánh vào thị phần giá thấp hơn.”

“Tôi biết hiệu này. Nói đúng ra tôi chỉ đủ khả năng uống Rain Creek thôi. Tôi đặc biệt thích loại vang sauvignon trắng.”

“Rain Creek là ý của Hackett, em trai tôi. Nó muốn tiếp cận khách hàng trung lưu, nhưng phải mất rất nhiều thời gian để thuyết phục Bố Già và Gordon ủng hộ ý tưởng này. Hai người ấy thích cái hình ảnh độc quyền thượng lưu mà họ đã dày công gây dựng suốt những năm qua. Vì vậy Hackett cuối cùng đã nghĩ ra cách sử dụng nhãn hàng khác. Và đã rất thành công.”

“Anh nghĩ sao về việc sử dụng nhãn hàng khác?”

Luke nhún vai. “Chẳng liên can đến tôi. Từ lâu tôi đã quyết định không đi theo con đường kinh doanh của gia đình. Sau khi rời binh đoàn lục chiến, tôi đã nghe lời Bố Già và Gordon mà thử tham gia xem sao, nhưng hóa ra lại là một thảm họa.”

Họ gọi phục vụ để đặt món. Khi chàng trai trẻ quay đi, một không khí im lặng bao trùm bàn ăn. Irene có vẻ như đang chìm đắm trong ly rượu của mình cùng với quang cảnh mặt hồ phủ màn đêm đen thẫm.

Luke tự hỏi liệu mình có phạm phải sai lầm nghiêm trọng khi đề nghị thay đổi đề tài nói chuyện hay không. Có lẽ nàng cảm thấy anh thật cù lần và chán ngắt nếu họ không bàn bạc gì về vấn đề ở Dunsley. Anh băn khoăn không biết nàng sẽ nói gì nếu đang ngồi cùng mấy gã đàn ông khác.

“Có vẻ như đang mưa,” anh nói, cố gắng đào sâu tìm cảm hứng gợi chuyện.

“Ừm, vâng.”

Đào sâu hơn đi. Mày đang đánh mắt cô nàng đấy.

Anh với tay chọn một cái bánh mì que trong rổ bánh.

Rốt cuộc cảm hứng cũng lóe lên.

“Tối mai tôi phải ló mặt đến dự sinh nhật của Bố Già,” anh nói. “Tôi cần một phụ tá.”

Nàng nhìn anh hồ hững. “Phụ tá à?”

“Một cô bạn gái,” anh nhanh chóng chữa lại.

“Anh cần một cô bạn gái tháp tùng đi dự tiệc sinh nhật à?”

“Tin tôi đi, chúng ta không nói về một cuộc họp mặt gia đình nho nhỏ đâu. Sinh nhật của Bố Già là một trong những sự kiện rình rang ở Santa Elena đấy. Mọi nhà làm rượu trong thung lũng cùng rất nhiều người trong thị trấn sẽ đến. Cô sẽ làm phúc cho tôi lắm lắm.”

“Nghe có vẻ vui nhỉ,” nàng nói. “Tôi cũng thích đi cùng anh.”

Đột nhiên anh thấy phấn chấn hẳn. “Cảm ơn nhé. Chiều mai chúng ta sẽ cùng lái xe đến Santa Elena. Buổi tiệc sẽ kéo dài đến khuya, cho nên chắc chúng ta sẽ qua đêm tại khách sạn Santa Elena trở về Dunsley vào sáng hôm sau.”

“Duy một điều này thôi,” nàng nói.

“Điều gì?”

“Tại sao lại nói là tôi đang làm phúc cho anh?”

Anh xoay xoay ly rượu trong tay, cân nhắc nên nói cho nàng biết đến bao nhiêu. “Tôi đã từng đề cập chuyện gia đình rất lo lắng về tôi như thế nào trong vài tháng qua.”

“Ừ.”

“Tôi nghĩ rằng nếu đi cùng cô, mọi người sẽ thấy an lòng.”

“À,” nàng nói. “Hiểu rồi. Anh cho rằng nếu đi cùng bạn gái đến bữa tiệc, người nhà anh sẽ nghĩ rằng anh đã khỏi chứng rối loạn căng thẳng hậu chấn thương và trở lại bình thường rồi chứ gì.”

Luke nhấp một ngụm rượu rồi từ từ hạ ly xuống. “Không may là sự thể còn phức tạp hơn thế.”

“Còn phức tạp đến mức nào được nữa chứ?”

“Như đã nói, khi tôi rời Thủy quân lục chiến, mọi người rất lo lắng liệu tôi có hòa nhập được với cuộc sống gia đình hay không. Nói sao đây nhỉ? Khi ấy điều đó nghe có vẻ như là một ý kiến hay.”

“Nói cách khác, anh thuận theo quan điểm trở lại cuộc sống bình thường. Vậy thì có gì không ổn nào?”

Luke nhìn nàng. “Cô nương ạ, tôi là lính Thủy quân lục chiến. Tôi không chỉ thuận theo quan điểm. Một khi quyết định trở lại cuộc sống bình thường, tôi dành một trăm phần trăm tâm huyết để hoàn thành nhiệm vụ này. Tôi thiết lập mục tiêu và đưa ra chiến lược để đạt được mục đích đề ra. Sau đó tôi thi hành chiến lược với một thời gian biểu cực kỳ chuẩn xác.”

Nàng cau mày. “Chết cha.”

“Đúng là chết cha thật. Hóa ra trở lại cuộc sống bình thường khó hơn mình tưởng. Là một trong những thứ khó chịu trong đời ấy mà, tôi đoán thế.”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“À, tôi tiến hành suôn sẻ được một thời gian,” anh nói một cách thận trọng. “Thực sự có tiến triển. Mục tiêu đầu dễ dàng đạt được. Nhận việc trong hãng rượu của gia đình. Chấn đến chết, dĩ nhiên, nhưng tôi cũng làm được. Tham dự hàng tá cuộc họp. Đọc báo cáo tài chính của công ty. Gặp gỡ khách hàng. Nhưng tôi lại gặp chút rắc rối với mục tiêu thứ hai.”

“Là gì?”

“Tôi cho rằng một phần của định nghĩa cuộc sống bình thường là kết hôn và lập gia đình.”

Irene quan sát anh với chút cảm xúc được che chắn. “Jason có kể đôi chút về một cuộc đính hôn không thành nào đó?”

“Cộng sự của bố tôi, Gordon Foote, có một cô con gái. Katy. Cô ấy hơn Jason vài tuổi. Cha mẹ cô ấy ly dị khi cô ấy mười mấy tuổi. Hầu hết thời gian cô ấy ở với bố, nghĩa là lớn lên với nghề kinh doanh rượu và vây quanh bởi anh em nhà Danner. Cô ấy làm trong phòng Quan hệ Công chúng của công ty. Tôi biết cô ấy từ bao lâu nay rồi.”

“Anh hỏi cưới Katy à?”

“Sau này nhìn lại, tôi chỉ có thể nói rằng đây dường như là một nước cờ hoàn toàn hợp lý. Có vẻ như Katy cũng nghĩ thế, bởi cô ấy đã nhận lời. Gia đình rần rần cả lên. Nhưng có gì đó thiếu thiếu.”

“Chẳng hạn như là?”

Anh phẩy tay. “Lãng mạn. Đam mê. Tình dục.”

“Mối quan hệ của anh thiếu đi tình dục à?”

“Một vài cái ôm hôn theo kiểu bạn bè, chỉ thế thôi. Vì vậy, là một người tư duy đã được huấn luyện và có chiến thuật, tôi quyết định rằng vấn đề chắc là do không khí ở gia đình. Tôi nhận thấy rằng chúng tôi cần có thời gian riêng tư bên nhau. Đi dạo trên bờ biển. Ăn tối bên ánh nến. Cô biết mấy lễ thói đó mà.”

Irene ra vẻ dăm chiêu. “Thật ra, tôi cho rằng sự lãng mạn không hẳn được tính như một lễ thói.”

Anh phớt lờ câu nói ngắt lời của nàng, quyết định kể nốt những gì mình vừa nói. “Tôi rủ Katy đi chơi xa một dịp cuối tuần dài ở một nhà nghỉ trên một bờ biển hẻo lánh.”

“Rồi chuyện gì không ổn thế?”

“Gần như ngay lập tức, tôi nhận ra rằng chúng tôi đã phạm một sai lầm lớn. Katy đồng tình. Thế là chúng tôi về nhà thông báo hủy hôn ước.”

“Nghe buồn đấy nhưng không hẳn là một thảm họa. Thế vấn đề nằm ở đâu?”

“Vấn đề là,” anh nói giọng đều đều, “mọi người, kể cả Katy, cho rằng lý do khiến tôi hủy hôn ước là vì tôi không thể làm tròn nhiệm vụ của mình trên giường.”

Irene nhìn anh chăm chăm, rõ ràng là nàng nửa như kinh ngạc nửa muốn chết cười.

“Trời đất ơi,” nàng thì thầm.

“Cô nghĩ thật khó mà vượt qua khi bị giáng một cái kết quả chẩn đoán mắc chứng rối loạn căng thẳng hậu chấn thương vào mặt chữ gì? Hãy thử bị gắn mác Rối loạn cương dương xem nào.”

16. Chương 23 - 24

Hai mươi ba

Luke cho xe đỗ xích trước căn cabin đèn đóm sáng choang của Irene, anh tắt máy rồi xuống xe.

Irene trông theo anh đi vòng ra trước xe để mở cửa phía bên nàng. Nỗi mong chờ đến đáng sợ cùng niềm phấn khích lạ lẫm cứ sôi lục bục trong nàng. Liệu đêm nay anh có lại hôn nàng?

Thật nực cười. Nàng đang cư xử như một cô bé tuổi teen trong buổi hò hẹn nghiêm túc đầu tiên. Chỉ có điều là cả đời nàng chưa từng có cảm giác như thế này trong bất cứ lần hẹn hò nào cả, Irene tự nhủ.

Cửa xe mở ra. Trước khi nàng kịp vận vẹo mình leo ra khỏi ghế ngồi, thì hai bàn tay Luke đã đặt lên eo nàng, khít khao, chắc chắn và mạnh mẽ. Anh nhắc bổng nàng ra ngoài rồi nhẹ nhàng đặt nàng đứng xuống đất như thể nàng vô trọng lượng.

Luke đi theo nàng đến hàng hiên trước, không nói một lời nào. Tình trạng hồi hộp này rồi sẽ làm nàng nghẹt thở mất thôi. Anh cầm lấy chìa khóa của nàng mở cửa trước ra.

“Lái xe đến Santa Elena mất khoảng một tiếng,” anh bảo. “Chúng ta sẽ cần có thời gian để làm thủ tục nhận phòng, gấp gờ gia đình rồi thay quần áo sửa soạn cho buổi tiệc lớn. Cô thấy sao nếu chúng ta rời khỏi đây vào lúc một nghìn năm trăm nhỉ?”

Irene bước chân đến ngưỡng cửa rồi quay lại đối mặt anh. “Khi ấy là mấy giờ trong đời thực thế?”

Khóe miệng anh cong lên giễu cợt. “Ba giờ chiều.”

Nàng khoanh tay tựa một bên vai lên khung cửa. “Có tin cho anh đây, chúng ta sẽ phải rời khỏi đây sớm hơn thế nhiều.”

“Tại sao vậy?”

“Vì tôi cần phải mua sắm ít đồ. Mấy người bạn trong tòa soạn đã gói ghém quần áo rồi gửi nhanh qua đêm đến cho tôi. Nhưng trong hộp đồ ấy chẳng có thứ nào phù hợp với một buổi dạ tiệc hào nhoáng cả. Tôi nghĩ chúng ta sẽ phải khởi hành khoảng giữa trưa. Ất hẳn phải có vài cửa hiệu đẹp để quanh vùng lân cận Santa Elena thôi.”

“Thời gian để mua sắm hử?” Luke gạt đầu tán thành. “Được thôi, có ngay. Chúng ta sẽ khởi hành ngay sau bữa trưa. Mà nhân tiện đang nói đến thức ăn và vì cả hai chúng ta đều cần phải ăn sáng, cho phép tôi đãi cô món bánh mì chiên trứng rất đặc sắc của tôi vào sáng mai nhé?”

Nụ cười của anh thật từ tốn và mời gọi tinh quái đến nỗi Irene ngạc nhiên là sao mình không nhũn cả ra ngay trên lối vào chật chội của cabin này.

Bao nhiêu là bướm bướm nhộn nhạo vỗ cánh trong dạ dày nàng. Có phải đây là cách của riêng anh để thông báo rằng anh muốn qua đêm tại đây chẳng? Nếu là thế thì hẳn nàng phải đưa ra quyết định rồi. Ngay lúc này. Ôi trời ơi, nàng chưa sẵn sàng chút nào cho chuyện này cả. Hãy còn quá sớm.

“Được chứ,” Irene nghe thấy tiếng mình trả lời trước khi đầu óc nàng kịp suy luận cho thấu đáo. “Điểm tâm nghe được đấy.”

Luke gạt đầu, trông có vẻ hài lòng, rướn người tới trước hôn phớt lên môi nàng. Anh gần như lập tức ngẩng đầu lên. “Tại chỗ của tôi. Không bảy - ba mươi. Với cô thì đây là bảy rưỡi sáng giờ cổ điển.”

Nói đoạn anh băng qua hàng hiên bước xuống những bậc cấp. Nàng vẫn còn đứng ngay lối cửa, vừa bối rối vừa vài phần thất vọng. Chẳng đáng cho nàng phải đưa ra quyết định to lớn làm gì, nàng tự nhủ.

Bước xuống bậc cấp cuối cùng, Luke dừng lại. “Khóa cửa lại nhé.”

Irene cho là trong mắt anh có ánh lên tia đáng ngờ. Anh đã biết tổng là mình vừa bỏ nàng lại đó loạn choạng một mình.

“Ừ,” nàng dịu dàng đáp, “nhưng tôi không rõ tại sao mình phải bận tâm làm gì. Chắc chắn là dường như tối nay chẳng có mối đe dọa đáng kể nào quanh đây đâu.”

Anh cười nhún nhử. “Sao mà biết được.”

Nàng đóng cửa rồi khóa lại. Hé nhìn qua mắt cửa, Irene quan sát Luke leo lên chiếc SUV.

Ánh đèn xe sáng lên, cắt xuyên qua bóng tối. Tiếng động cơ nặng nề rồ lên. Chiếc xe chậm chậm di chuyển, thật cẩn thận, ra khỏi lối chạy xe, hướng về phía cabin số Năm.

Khỉ thật. Anh ấy thực sự bỏ đi.

“Ồ con h...” Irene buột miệng, lòng thấy mĩa mai buồn cười vì phản ứng lộn xộn của mình trước việc Luke đột ngột bỏ đi. Nàng tự nhủ lẽ ra mình nên cảm thấy nhẹ hết cả người mới phải. Lên giường với một người đàn ông nàng chưa biết rõ thế này thì hãy còn quá sớm. Dẫu sao nàng vẫn luôn có khuynh hướng phức tạp hóa mọi chuyện mà. Chẳng chóng thì chầy mọi chuyện rồi sẽ thế.

Thế là nàng quyết định, tốt hơn hết thay vào đó nàng nên chú tâm vào sự kiện tối mai. Luke có nói đến việc nghỉ lại tại khách sạn. Vậy chứ anh ấy nghĩ là một hay hai phòng nhỉ? Ngày mai nàng có cần phải mua thêm váy ngủ mới cùng với chiếc đầm dạ hội chẳng? Thế còn về những vấn đề rắc rối của nàng thì sao?

Irene từ từ quay đi khỏi cánh cửa, trí óc nàng quay cuồng còn các giác quan thì nhột nhạt vì bao lo toan dự tính.

Nàng không nhận biết ngay rằng bóng tối đang đổ ra từ hàng lang dẫn vào phòng ngủ.

Tuy nhiên, hệ thống thần kinh tự động của nàng, vốn mười bảy năm trước đã được thiết lập ở mức độ siêu ý thức, lại phản ứng ngay lập tức. Hệ thống ấy lóe lên trạng thái hoảng loạn toàn bộ trước khi lý trí nàng kịp xử lý xong thông tin dữ liệu.

Nàng dừng khựng lại và nín thở, cố gắng kiểm soát nỗi sợ hãi đang phóng điện khắp người mình.

Đèn trong phòng ngủ đã tắt. Irene biết mình đã bật sẵn đèn từ trước. Nàng luôn bật sẵn mỗi phòng một đèn vào ban đêm. Lúc nào cũng vậy.

Chắc là bóng đèn trần của căn phòng kia đã cháy rồi.

Bình tĩnh lại nào. Đây là một căn cabin cũ kĩ. Dây điện cũ. Bóng đèn cũ.

Đâu đó từ bóng tối đang tràn ngập như suối trong căn phòng ngủ kia, tiếng ván lát sàn bỗng trở mình kéo kẹt.

Hai mươi bốn

Những gì anh nhắc thấy trong đôi mắt mê hồn ấy là chút thất vọng đàn bà, Luke đắm mình suy tư trong lúc lái chiếc SUV chậm chậm chạy theo con đường mòn quay về cabin của mình. Anh chắc chắn là thế, Irene đã trấn tĩnh lại rất nhanh nhưng cũng không đủ nhanh để giấu đi phản ứng của chính nàng với sự bỏ đi ôi-thật-cao-thượng của anh.

Dứt khoát là tối nay nàng đã rất sẵn lòng vờn nhau thêm chút nữa.

Này nàng ơi, vấn đề là tôi đã quá tuổi à ơi bốn cọt rồi. Lần tới khi chúng ta cận kề nhau thì sẽ là đòn quyết định đấy, mà cả hai chúng ta đều biết tối nay vẫn còn là quá sớm với nàng.

Chiến lược mới là điều mấu chốt, Luke tự nhắc nhở mình. Bao giờ nó cũng là điều mấu chốt. Rủi thay, chiến lược cũng có cái giá của mình. Anh liếc lui lại căn cabin sáng đèn ấm áp. Biết đâu anh cũng có thể chịu được thêm chút vờn nhau nữa. Chắc chắn rồi, làm thế có thể lại khiến anh mất ngủ chút ít.

Đừng có nghĩ đến chuyện đó. Nếu tối nay mày mạnh động thì mày sẽ không có khả năng ngừng lại và mày biết rõ là thế. Mày không muốn cô ấy đến sáng ra lại phải hối tiếc.

Có gì đó không ổn ở cabin số Năm, Luke thầm nghĩ. Tối nay trông nó khang khác.

Căn phòng ngủ tối om.

Một cảm giác khó chịu len lén trong anh. Anh thắng xe dừng lại. Khi họ lái xe dạo quanh hồ thì vẫn còn chút ánh sáng ban ngày. Có lẽ trước đó Irene đã quên không bật đèn trong phòng ngủ. Hay có lẽ một bóng đèn đã hỏng. Việc tối thiểu anh có thể làm là đề nghị đổi bóng đèn cho nàng. Maxine cứ mãi bảo anh rằng biết chú tâm đầu tư cho dịch vụ là chìa khóa của việc làm ăn kinh doanh giữ chân khách.

Anh có thể vin vào cơ đó không, hay sao nhỉ?

Luke gài số lùi.

Cánh cửa trước của cabin mở vụt ra đúng lúc anh chạy xe đến lối vào. Irene ủa ra hiên. Nàng nhảy qua bậc tam cấp, nhìn thấy xe anh và lao đầu về phía đó.

“Luke.”

Hình thù một người đàn ông lù lù ngay lối cửa vào cabin. Tay hắn đang lăm lăm một vật gì đấy.

Luke đã xuống xe và di chuyển về phía Irene mà không nhận thức được mình mở cửa xe từ khi nào.

“Có người,” Irene hào hển. “Có người ở trong nhà...”

Luke chớp lấy tay nàng kéo sang bên kia xe, để chiếc xe dềnh dàng chắn giữa họ và người đàn ông đứng trên lối cửa.

Anh giật mở cửa xe phía ghế phụ và đẩy nàng vào trong. “Vào đây và chúi đầu xuống.”

Irene không cự cãi gì.

Kế đột nhập di chuyển ra khỏi ngưỡng cửa đi đến hàng hiên.

“Cô Stenson ơi, chờ đã,” hắn gọi theo bằng giọng khàn khàn hốt hoảng. “Tôi không có ý làm cô sợ.”

“Cái quái gì thế này?” Luke đi đến trước mũi chiếc SUV. “Ông đấy à Mills?”

Tucker Mills hạ thấp giọng. “Là tôi đây, thưa ông Danner. Tôi thực lòng xin lỗi. Tôi không muốn có ai khác trông thấy tôi ở đây, thưa ông.”

“Thôi được rồi Tucker. Thả ngay bất cứ thứ gì mà ông đang cầm trên tay xuống.” Luke giữ cho giọng mình hòa nhã, không đe dọa.

“Được ngay, thưa ông Danner.”

Tucker thả cái thứ đang nắm chặt trong tay xuống. Vật ấy rơi xuống hàng hiên không gây ra tiếng động nào. Chẳng phải là súng hay dao gì, Luke nghĩ.

Anh nhanh nhẹn đi tới trước. Khi anh leo lên mấy bậc cấp, Tucker bồn chồn bước thụt lùi, hai tay giơ lên lưng chừng như một cử chỉ vừa lo lắng vừa tự vệ đến tội nghiệp. “Ông Danner, làm ơn mà. Tôi không cố ý gây hại gì đâu. Thật đấy.”

Cảm thấy mình như một thằng lưu manh, Luke liếc xuống vật Tucker vừa thả ra. Là một chiếc mũ len. Anh nhặt lên trao lại cho Mills.

“Chuyện này là thế nào đây hả Tucker?” anh nhẹ giọng hỏi.

“Tucker à? Tucker Mills phải không?” Irene đã lồm cồm xuống xe và nhanh nhẩu bước về phía cabin.

“Phải, thưa cô Stenson.”

“Trời đất ơi, ông làm tôi sợ chết khiếp.” Nàng vội vã đi lên bậc cấp và dừng lại bên cạnh Luke. Nàng sầm soi nhìn Tucker dò hỏi. “Ông đang làm cái quỷ gì mà núp trong phòng ngủ của tôi thế?”

“Tôi không muốn ai nhìn thấy tôi ở đây,” Tucker nói nghe thật khổ sở và rất mực lo lắng. “Khi tôi đến đây thì cô đã đi mất rồi, thế nên tôi lấy xà beng nạy cửa sau. Tôi nghĩ nếu chờ trong cabin thì sẽ tốt hơn. Như thế thì ít có khả năng bị nhìn thấy.”

“Không sao đâu Tucker ạ,” Irene dịu dàng nói. “Tôi hiểu mà. Xin lỗi vì tôi đã sợ quẩn lên như thế nhé. Tôi không nhìn ra đây là ông.”

“Lẽ ra tôi nên chờ ở ngoài. Tôi biết mà cô Stenson. Nhưng tôi sợ có ai đó sẽ nhìn thấy tôi lảng vảng quanh hàng hiên sau. Nhỡ ra họ lại gọi cho cảnh sát.”

“Ta vào bên trong nói tiếp nào,” Luke đề nghị.

Irene mỉm cười nồng hậu với Tucker. “Tôi sẽ pha ít trà.”

Mười phút sau Irene đặt ba tách trà đặc biệt nghi ngút khói do mình tự pha lên chiếc bàn bếp nhỏ. Nàng đoán chắc cũng phải mất vài tiếng đồng hồ nữa thì hệ thần kinh bị khuấy động của mình mới ổn định lại được, nhưng ít ra mạch của nàng đã không đập dồn nữa.

Mấy phút trước Luke đã rào quanh cabin, kéo đóng chặt mọi rèm cửa sổ. Giờ thì anh đang ngồi đối diện Tucker, vẻ mặt nghiêm trang nhưng lại kiên nhẫn điềm đạm đến ngạc nhiên. Rõ ràng là anh rất hiểu Tucker, Irene thầm nghĩ. Anh biết rằng nếu chịu áp lực thì Tucker sẽ không ổn cho lắm.

“Nói từ đầu xem nào Mills,” Luke

“Vâng thưa ông.” Vẻ mặt Tucker chuyển sang lo lắng. Rõ ràng là ông ta không thực sự hiểu bắt đầu từ đâu là từ đâu nữa.

“Bắt đầu từ bất cứ đâu mà ông muốn ấy,” Irene gợi ý. “Cứ từ từ cũng được.”

“Được ạ.” Tucker nhìn nàng đầy biết ơn. “Thế thì từ chiều nay vậy.”

“Chiều nay thì làm sao cơ?” Nàng hỏi.

“Là khi tôi nhìn thấy ông Danner đây, trong ga-ra của ông Carpenter. Lúc ấy tôi đang lau chùi ga-ra như tôi vẫn thường làm mỗi chiều. Ông Danner đi vào nói chuyện với ông Carpenter. Tôi nghe ông ấy hỏi về cô Webb, hỏi xem liệu cô ấy có bạn trai mới hay không ấy mà.”

Luke chăm chăm nhìn Tucker. “Ông có biết điều gì về cô ta à?”

Tucker nắm chặt tách trà bằng hai bàn tay xương xẩu. “Tôi có làm vài việc thường trực tại nhà gia đình Webb, hay ít ra là đã từng như thế.” Ông ta ngưng lại. “Ý tôi là trước khi căn nhà bị cháy ấy mà. Nhưng mà giờ thì chắc ở đây chẳng còn việc gì để làm mất rồi.”

“Ông nói tiếp đi,” Irene bảo, cố gắng giữ giọng mình được ôn tồn bình thản mặc ọi thứ trong cô chỉ muốn gào lên bảo ông ta kể ra cho hết cho rồi.

“Năm trước cô Webb có thuê tôi đến chăm vườn tược cắt cỏ và kiểm tra máy ồng nước trong mùa đông để chúng không bị đóng băng. Những việc như thế ấy.”

“Việc bảo trì,” Luke tóm gọn.

Tucker gật đầu vẻ hài lòng vì có người tỏ ra thấu hiểu mình. “Đúng rồi. Việc bảo trì. Tôi đến đó tuần vài lần. Tôi đã có mặt ở đây hôm trước ngày cô tìm thấy cô ấy. Ý là buổi sáng ấy.”

Irene căng thẳng. “Thế ông có nói chuyện với cô ấy không?”

“Có chứ. Cô ấy luôn tử tế với tôi. Hồi trước cũng vậy. Đúng ra là cả hai cô đều tốt với tôi. Hai cô không ai tỏ ra như thể các cô nghĩ tôi là đồ bỏ đi cả.”

Irene kinh ngạc. “Ông nào phải là đồ bỏ đi. Ông luôn lao động kiếm sống cơ mà. Bố tôi luôn bảo ông là người chăm chỉ nhất trong thị trấn này đây.”

Vẻ muộn phiền man mác làm gương mặt hốc hác của Tucker sa sầm. “Cảnh sát trưởng Stenson tôn trọng tôi. Ông ấy tin tưởng tôi. Không có nhiều người được như thế đâu. Ồ phải, họ thuê tôi làm mấy việc lật vật thì nhanh lắm, nhưng cứ có thứ gì bị mất thì cô nghĩ xem ai sẽ bị đổ cho nào? Là tôi đây. Nhưng bố cô không bao giờ tin mấy người đó cả. Mà thôi, đây là một trong những lý do tôi đến thăm cô tối nay. Tôi nghĩ là mình nợ cô điều gì đó vì tôi mắc nợ bố cô mà chẳng khi nào trả được, nếu cô hiểu ý tôi muốn nói gì.”

“Cảm ơn ông nhé ông Tucker,” Irene đáp.

“Chuyện gì đã xảy ra vào hôm trước khi Pamela Webb chết vậy?” Luke hỏi.

Tucker cố gắng trấn tĩnh lại thấy rõ. “Như tôi đã nói, tôi đang ở nhà ấy, làm việc ngoài vườn như thường lệ. Cô Webb thì ở trong nhà.”

“Ông có biết cô ấy đang làm gì không?” Luke hỏi.

“Không rõ lắm. Nhưng khi thấy tôi đỗ xe tải ngoài bến thuyền sau nhà, cô ấy có ra chào. Rồi cô ấy nói gì đấy về chuyện phải làm xong việc trên máy tính rồi trở vào trong nhà. Một lúc sau một chiếc xe khác chạy đến.”

“Loại xe gì thế?” Luke hỏi.

“Xe rất đẹp. Loại xe ngoại nhập ấy. Tay lái xe không trông thấy tôi vì lúc ấy tôi đang ở bên hông nhà. Với lại như tôi nói ấy, trước đó tôi đậu xe ở phía sau để khỏi phải mang vác dụng cụ đi quá xa. Mà thôi, tôi đã nghe thấy tay ấy gõ cửa nhà.”

“Pamela có cho anh ta vào không?” Irene hỏi.

Tucker gục gặc. “Tôi có thể nói là cô ấy có quen hẳn. Nhưng nghe như cô ấy không vui lắm khi gặp hẳn. Cô ấy muốn biết hẳn đến đây làm gì. Nghe như là cô ấy đang nổi khùng với hẳn.”

“Ông có nghe thấy hẳn đáp lại những gì không?” Irene hỏi.

“Không. Nhưng hình như hẳn giận lắm. Cô Webb cho hẳn vào nhà vài phút thôi. Không lâu lắm đâu. Tôi không biết họ nói những gì, nhưng tôi có thể nghe thấy hẳn cãi lộn với cô Webb. Tôi loay quanh gần cửa nhà kho chứa dụng cụ phòng trường hợp cô ấy cần tôi tống khứ hẳn đi. Nhưng cuối cùng hẳn cũng bỏ đi. Lái xe đi thật nhanh. Tôi có thể chắc chắn là hẳn vẫn còn giận cô ấy lắm.”

“Ông có trông thấy hẳn rõ không?” Luke hỏi.

“Khá rõ.”

Irene thấy mình nín thở.

“Ông có nhận ra hẳn không?” Luke hỏi cũng bằng cái giọng đều đều không hăm dọa ấy.

“Hôm đấy là lần đầu tiên tôi nhìn thấy hẳn,” Tucker đáp.

Irene nuốt xuống tiếng thở dài thất vọng nhưng rồi tự nhắc nhở mình từng này thông tin là còn nhiều hơn những gì họ có được hai mươi phút trước đó.

“Ông có thể mô tả hấn được không?” Luke hỏi.

“Người tầm thước. Mềm mại.”

“Mềm mại?” Irene ngạc nhiên lặp lại. “Ý ông là béo ấy à?”

“Không phải mềm kiểu ấy. Tôi có biết mấy tay thật to béo nhưng chẳng mềm mại gì đâu.” Gương mặt Tucker rúm ró lại vì tập trung suy nghĩ rất lung. “Hắn ta không béo, nhưng lại trông như thể cô có thể xô hấn ngã mà chẳng phải nhọc sức gì.” Tucker nhìn sang Luke. “Không có cứng cáp như ông đâu ông Danner à. Mềm mại.”

“Được rồi, mềm mại,” Irene nói. “Tiếp đi Tucker. Ông có thể nói cho chúng tôi biết thêm gì khác về hấn nào?”

“Tóc nâu.” Có vẻ như Tucker đang lục lại trí nhớ. “Áo quần đắt tiền. Với lại như tôi đã nói, xe rất sang.”

Irene kìm lại để khỏi rên lên vì thất vọng. Toàn mô tả chung chung, nàng thầm nghĩ. “Vì ông không nhận ra hấn nên tôi đoán hấn không phải là người quanh đây đúng không nào?”

“Không, chắc chắn hấn không phải là dân địa phương. Đã bảo rồi, đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy hấn.” Tucker nuốt một ngụm trà nóng.

Ba người ngồi im lặng trong một lúc. Irene cảm thấy nổi phần khích của mình trôi tuột đi. Họ làm sao mà nhận diện được vị khách đến thăm Pamela với mô tả mơ hồ như thế chứ? Nàng nghĩ.

Tucker hạ tách trà xuống. “Nhưng mà, không lâu sau đó, tôi lại nhìn thấy hấn.”

Irene nhanh nhẹn ngồi thẳng dậy. Nàng biết rằng cả Luke cũng đang chú tâm cao độ dẫu anh chẳng nhúc nhích gì dù chỉ một ngón tay.

“Ông thấy lại hấn khi nào thế?” Luke hỏi vẻ rất tự nhiên.

“Buổi sáng sau khi hai người tìm thấy xác cô ấy.”

Irene siết chặt hai tay quanh tách trà. “Thế hấn đang làm gì?”

Câu hỏi làm Tucker ngó ra. “Không biết chính xác là hấn đang làm gì nữa.”

“Hấn ở đâu?” Luke hỏi.

“Bên ngoài tòa thị chính. Hấn chui vào chiếc limo to dùng cùng với thượng nghị sĩ Webb và cái bà xinh đẹp mà người ta bảo là ông thượng nghị sĩ sẽ cưới ấy.”

Irene quay sang nhìn Luke, chẳng dám thở mạnh.

“Hoyt Egan,” Luke bảo. “Trợ lý của Webb.”

17. Chương 25

Hai mươi lăm

Một chốc sau, Luke đứng cùng Irene trên hiên sau của cabin. Cả hai nhìn theo Tucker Mills lóng ngga lóng ngóng lẫn vào bóng đêm của rừng cây.

“Cố đừng có mà nhảy chồm chồm lên.” Luke quàng tay qua vai Irene. Toàn thân nàng như bị nén chặt, từng thớ thịt cứng ngắc. “Hấn Egan phải có lý do gì chính đáng lắm mới phải lái xe đến tận đây thăm Pamela.”

“Anh nghe Tucker nói rồi đấy; bọn họ cãi nhau.”

“Có nghe. Nhưng thế không có nghĩa là hắn đã sát hại cô ta.” Anh thoáng ngừng lại. “Nhưng có thể hắn biết cô ta nghĩ gì trong những ngày cuối đời.”

“Đúng vậy,” Irene hăm hở nói. “Có lẽ họ là tình nhân. Có lẽ cô ấy chấm dứt quan hệ, và Egan không chấp nhận nổi chuyện ấy.”

“Đó là một khả năng,” Luke đồng tình. “Nhưng tại thời điểm này thì đây toàn là vô đoán mà thôi. Hơn nữa, cô đang cố chứng minh là cái chết của Pamela có liên quan đến những gì đã xảy ra với bố mẹ cô, phải không nào?”

“Phải.”

“Thú thật là, nghĩ cho ra làm thế nào mà Egan lại ứng vào với tình huống liên quan đến cái chết của bố mẹ cô thật khó lắm thay. Hắn ta mới có ngoài ba mươi. Không hơn cô là mấy. Thời điểm ấy hắn còn học đại học. Với lại hắn không ở quanh vùng này. Hình như chẳng có liên hệ gì cả.”

“Phải.” Sự miễn cưỡng nặng như chì níu một từ duy nhất ấy xuống.

Luke thấy mình như một tên cục súc chà đạp lên những giả thuyết âm mưu của nàng, nhưng anh tự nhủ rằng anh đang giúp nàng, dù nàng có nhận biết hay không.

“Này.” Anh kéo nàng vào sát mình hơn. “Tôi đâu có nói cô đang xử sự phi lý. Tôi đã ở bên cô khi có kẻ châm lửa đốt nhà Webb mà, nhớ không? Tôi đồng ý là có chuyện gì xấu xa đang diễn ra. Tôi chỉ chưa thấy thật thuyết phục rằng chuyện này có liên quan đến quá khứ.”

“Giả thuyết của anh là gì?”

“Căn cứ vào tiền sử có sử dụng ma túy của cô ta, tôi bắt đầu băn khoăn liệu Pamela có dính líu gì đến những tay thậm xấu xa không nữa.”

“Ôi trời.” Irene rùng mình. “Như mấy tay buôn bán ma túy ấy à?”

“Đấy là một khả năng. Thật không may là còn có nhiều khả năng khác nữa.”

“Như là gì?”

Anh nhún vai. “Có lẽ ai đó lợi dụng chuyện cô ta nghiện ngập để tống tiền hay khống chế cô ta.” Anh do dự. “Hay có lẽ...”

Irene quay phắt đầu sang nhìn Luke. “Anh đang nghĩ gì thế?”

“Tôi chợt nhận ra là con gái của thượng nghị sĩ có thể là một công cụ rất hữu dụng cho kẻ nào muốn tiếp cận hay muốn biết thông tin nội bộ. Pamela biết những người mà cha cô ấy biết. Cô ta tiếp đãi những người cộng tác với cha mình. Giúp sắp xếp các buổi gây quỹ cho ông ta. Cô ta thân mật với vài tay có quyền lực nhất đất nước này.”

“Và cô ấy không chỉ xinh đẹp, mà còn gợi cảm nữa,” Irene lặng lẽ thêm vào. “Tôi nghĩ cũng chẳng ngoa nếu nói cô ấy chắc đã lên giường với một vài tay trong số những kẻ quan trọng ấy.”

“Như vậy còn mở ra thêm nhiều tình huống khó chịu hơn nhiều.”

“Chúa ơi,” Irene than. “Anh có nghĩ rằng Pamela bị giết và ngôi nhà ấy bị châm lửa chỉ vì cô ấy đã biết quá nhiều chăng? Rằng có lẽ ai đó sợ Pamela sẽ tiết lộ những thông tin tai tiếng hay cấu thành tội phạm ấy?”

“Tôi chẳng biết.” Luke ngửa lòng bàn tay lên. “Đến lúc này thì tôi chỉ vô đoán, cũng giống như cô thôi.”

“Thế nhưng còn bức email Pamela gửi cho tôi thì sao? Tôi cứ nghĩ đến nó mãi. Cô ấy hẳn phải có vài lý do cá nhân nào đấy để liên lạc lại với tôi sau ngần ấy năm chứ.”

“Chắc là cô ta biết cô đã là một phóng viên,” Luke nghiêng ngả, đoạn trả lời. “Nếu có tin gì cần tiết lộ trên thông tin đại chúng, hẳn cô ta liên lạc với cô bởi vì cô ta cảm thấy có thể tin tưởng được cô.”

Irene chun mũi. “Tôi làm việc cho tòa báo của một thành phố nhỏ. Ở Glaston Cove, câu chuyện lớn nhất hiện thời là cuộc tranh luận xem hội đồng thành phố có nên phê chuẩn ở thêm một công viên mới cho chó hay không. Sau bao nhiêu năm làm việc cho cha mình, hẳn Pamela phải có được nhiều mối liên hệ với các

hãng truyền thống lớn. Tôi không nghĩ là Pamela lại tìm đến tôi nếu cô ấy nắm giữ vài vụ tai tiếng cần được phanh phui.”

“Thôi được, giờ ta hãy cứ cho rằng cô ta liên lạc với cô vì có lý do cá nhân để làm thế.”

“Cái lý do cá nhân ấy liên quan đến những thông tin về cái chết của bố mẹ tôi.” Irene khoanh tay thật chặt dưới ngực. “Tôi biết chắc, Luke à. Đây là lời lý giải duy nhất có nghĩa.”

“Có lẽ thế. Mà cũng có lẽ không. Nhưng đúng là trông có vẻ như cô ta quay về Dunsley để trốn tránh một thời gian, ít nhất là trong một tuần.”

“Có lẽ ở đây cô ấy thấy an toàn nhờ vào mối liên hệ bền chặt lâu năm với thị trấn. Cô ấy biết tất cả mọi người, và mọi người ai cũng biết cô ấy.”

“Chắc hẳn kế hoạch là thế, nhưng nếu nghĩ kỹ thì cô ta chỉ có một mình tách biệt hẳn ngoài kia trong ngôi nhà của gia đình Webb. Nếu quả thực có người muốn khử cô ta thì cô ta rõ là đã tạo điều kiện thuận lợi cho hẳn rồi. Tôi thì muốn nghĩ rằng nếu Pamela đang sợ, hẳn cô ta phải muốn ở bên người mình tin tưởng.”

“Trừ phi,” Irene tiếp lời, “cô ấy chẳng tin bất kỳ người nào mà mình quen. Có lẽ đây là lý do thực sự vì sao cô ấy liên lạc với tôi. Tôi là một người trong quá khứ mà cô ấy có thể tin tưởng.”

“Tin tưởng cho chuyện gì?” Luke hỏi thẳng.

“Đây là điều tôi cần phải tìm cho ra.”

Luke không nói gì, chỉ siết chặt vai nàng hơn.

“Tôi không thể không để ý thấy rằng anh đã thôi không còn tranh cãi bác bỏ giả thuyết âm mưu của tôi nữa,” một lúc sau Irene lên tiếng.

“Rủi thay là giả thuyết của cô bắt đầu có lý. Chắc đây không phải là một dấu hiệu hay ho gì.”

“Anh có nghĩ có lẽ cả hai chúng ta đều đã sẵn sàng cho kỳ nghỉ dài ngày thú vị trong trại tâm thần không?” nàng hỏi.

“Nói chung thì tôi thích đến Hawaii hơn.”

“Tôi cũng vậy.” Nàng ngừng lại. “Nhưng trước hết tôi cần phải nói chuyện với Hoyt Egan đã,” nàng khẽ nói tiếp.

“Nãy giờ tôi cũng đang nghĩ thế đây. Tôi có kế hoạch này, nếu cô muốn nghe.”

Irene ngược nhìn anh. “Nói nghe xem nào.”

“Buổi sáng sau tiệc sinh nhật Bố Già, cô và tôi có thể chạy xe tới San Francisco mà dồn Egan vào góc tường. Nếu chúng ta bắt ngờ tấn công hẳn, biết đâu chúng ta có thể moi ra vài câu trả lời từ hẳn thì sao.”

“Tôi thích kế hoạch của anh đấy.” Nàng quả quyết gật đầu. “Rất thích.”

Luke cười nhẹ và xoay nàng trong vòng tay để anh có thể nhìn mặt nàng. Dưới ánh sáng của bóng đèn nơi hàng hiên, hai mắt nàng tối đen hun hút.

“Tôi lấy làm tiếc vì tối nay Tucker Mills đã làm cô sợ,” anh nói.

“Ông ấy đâu có cố tình.”

“Ừ, nhưng cũng chẳng thay đổi được những gì đã xảy ra. Cô có sao không?”

“Vẫn còn hơi run một chút.” Nàng thốt ra tiếng cười yếu ớt, gượng gạo. “Khi nhận thấy đèn trong phòng ngủ đã tắt, tôi như chết lặng trong vài giây. Giống như con nai trần trối đứng trước ánh đèn pha. Đến khi cử động lại được, tôi chỉ nghĩ đến chuyện chạy bổ ra khỏi nhà mà thôi.”

“Trong tình huống ấy thì đây là thượng sách còn gì.”

“Hẳn là trông tôi lố bịch lắm.”

“Không, trông cô chỉ hoảng sợ thôi. Nhưng mà cô vẫn di chuyển, vẫn hành động khôn ngoan. Không phải ai cũng có thể vận hành trong nỗi sợ hãi như thế đâu. Có vài người chỉ biết chết cứng.”

“Tôi đã thất kinh,” nàng thì thào.

“Tôi biết.” Luke nhẹ xoa bóp gáy nàng, cố làm giãn vài múi cơ căng cứng nơi ấy. “Tôi biết mà.”

Được một chút thì Irene khép mi lại. “Để chịu thật.”

Luke cảm nhận được đôi chút căng thẳng đã tuôn ra khỏi nàng.

“Có chuyện tôi cứ muốn hỏi cô mãi,” lát sau anh lên tiếng.

“Ừm?”

“Vụ đèn đóm là thế nào? Sao cô cứ để đèn sáng suốt cả đêm vậy?”

“Tôi đoán anh có thể gọi đấy là hệ thống an ninh của tôi,” nàng đáp, hai mắt vẫn nhắm nghiền.

“Có lẽ đây không phải lúc thích hợp để bàn về chủ đề này, nhưng còn nhiều phương thức đảm bảo an ninh tốt hơn nhiều mà cô có thể áp dụng nếu cô lo có kẻ thâm nhập. Ví dụ như là một hệ thống âm thanh báo động hiệu quả chẳng hạn. Tối nay chính cô cũng thấy rồi đấy thôi, rằng có bật hết đèn cũng không ngăn được Mills lên vào bên trong cabin.”

Nàng ngược hai hàng mi nhìn vào đôi mắt ám hồn ấy và thấy lạnh buốt tận xương tủy.

“Đêm ấy đèn trong nhà tắt ngúm,” Irene kể bằng giọng đều đều, thờ ơ đến ghê người. “Tôi về trễ. Đã quá giờ giới nghiêm từ lâu. Tôi đã vi phạm một trong những quy định nghiêm ngặt nhất của bố. Tôi đã để cho Pamela lái xe chở tôi đến tận Kirbyville. Tôi không muốn phải đối mặt bố mẹ mình sớm hơn cần thiết. Khi thấy đèn đóm tắt hết, tôi nghĩ chắc là hai người đã đi nằm. Tôi vòng ra phía sau để vào bằng lối cửa bếp.”

Luke nhớ lại những gì Maxine đã kể ỉnh nghe. Hugh Stenson bắn chết vợ trong căn bếp nhà mình. Rồi ông ta quay súng tự tử.

Anh siết chặt hai vai Irene. “Tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên hỏi. Cô không phải kể ra chuyện này đâu. Không phải bây giờ. Không phải đêm nay.”

Nàng chẳng tỏ vẻ gì là nghe thấy lời anh nói. Luke nhận ra đã quá muộn rồi. Irene đã ở một vùng thời gian khác.

“Tôi nghĩ mình có thể lên về phòng, nghĩ rằng nếu tôi cẩn thận không gây ra tiếng động hay bật ngọn đèn nào lên thì bố mẹ sẽ không nghe thấy tôi,” nàng nói tiếp.

Luke đã biết chuyện này hẳn phải rất kinh khủng, anh tự nhủ. Anh cũng biết mình chẳng thể làm được gì ngoài việc ôm lấy nàng khi nàng kể. Anh lại siết vai nàng chặt hơn.

“Tôi mở khóa cửa sau, nhưng khi đang cố mở ra, tôi nhận thấy có thứ gì rất nặng đang chắn sau cửa. Tôi đẩy vào mạnh hơn, ép nó mở ra. Có một thứ mùi, một mùi hôi kinh khủng mà tôi chưa ngửi thấy bao giờ. Tôi nghĩ chắc có con thú hoang nào đó chẳng biết bằng cách nào đã lên vào nhà lục tung thùng rác. Nhưng nếu thế thì vô lý quá. Bố mẹ hẳn phải nghe được tiếng động ấy chứ.”

“Irene,” anh dịu dàng gọi. “Tôi vẫn ở đây.”

“Tôi chẳng thể nhìn thấy gì,” Irene kể tiếp vẫn bằng cái giọng đều đều đáng sợ đó. “Quá tối.”

“Tôi biết.”

“Tôi lần thấy công tắc đèn trên tường cạnh cửa vào. Bật nó lên.” Irene run rẩy hít sâu vào. “Và rồi tôi nhìn thấy.”

“Irene, suýt. Đủ rồi.” Luke ôm nàng vào sát mình, nhẹ nhàng đung đưa. “Cô không cần phải kể thêm gì nữa đâu. Vì Chúa, hãy tha thứ cho tôi. Giờ thì tôi đã hiểu chuyện những ngọn đèn rồi.”

“Cứ như thể tôi vừa bước vào một chiều không gian khác,” nàng vui mặt vào ngực áo anh mà nói. “Tôi không thể chịu được phải ở một mình với bố mẹ, thế nên tôi phải bước sang thế giới khác một lúc.”

“Tôi biết mà,” anh vuốt ve tóc nàng. “Bản thân tôi cũng đã từng bước vào thế giới khác ấy.”

“Jason ngụ ý là anh từng tham gia chiến đấu.”

“Như tôi đã nói, một thế giới khác.”

“Anh đã trông thấy họ như thế nào, phải không?”

Luke hiểu ý nàng, “Ừ.”

“Những người anh quen. Những người anh quan tâm đến. Anh đã trông thấy họ như thế nào... sau đó. Anh biết là như thế nào mà. Và anh không hiểu tại sao lại là họ mà không phải là anh.”

“Sau đó thế giới trở nên khác hẳn,” Luke tiếp lời. “Mọi thứ sẽ không bao giờ, không bao giờ như xưa được nữa. Những người chưa từng bước sang thế giới khác ấy không khi nào có thể hiểu được những người đã du hành sang và quay trở lại, những kẻ du hành như chúng ta đây này, muốn vờ như chẳng có gì thay đổi mới khó làm sao.”

Irene vòng tay quanh người anh, ôm anh siết nghệt.

Họ đứng đấy một lúc, ôm lấy nhau, không nói một lời. Một chốc sau Luke dẫn nàng vào trong. Anh đưa nàng qua hành lang vào phòng ngủ và bật đèn lên cho nàng.

Nàng khẽ lùi mình khỏi anh, tạo nên chút khoảng cách giữa hai người. Nàng nhìn anh mỉm cười run rẩy và chùi vệt nước trên mắt bằng mặt sau tay áo. “Đừng lo, sáng ra là tôi sẽ quay về con người bình thường của tôi thôi mà.”

“Chắc chắn rồi,” anh đáp. “Nhưng nếu như cô không thấy phiền, tôi sẽ ngủ trên trường kỷ phòng cô tối nay.”

Irene chớp chớp rồi mở to mắt. “Vì sao anh lại muốn làm như thế?”

“Bởi vì tối nay cô đã sợ hết hồn, bởi vì tôi đã hỏi cô về quá khứ, và bởi vì cô đã kể cho tôi nghe. Thực lòng cô không muốn ở một mình tối nay, đúng không?”

“Đúng.”

Về thành thực đau đớn, khắc nghiệt trong câu trả lời của nàng làm anh choáng váng. Nàng đâu có quen để cho người khác thâm nhập vào cận kề đến thế này, anh thầm nghĩ.

“Tôi cũng không muốn ở một mình.” Luke mở ngăn tủ chìm be bé ngoài hành lang lôi ra chăn gối dự phòng. “Nhưng cô có phiền không nếu tôi vịn nhỏ đèn phòng ngoài? Nếu phiền thì tôi có thể trùm áo lên mặt mà ngủ vậy.”

“Không phiền đâu,” nàng đáp. “Miễn là có anh ngủ ngoài đấy thì tôi sẽ chẳng sợ gì bóng tối cả.”

18. Chương 26

Một tiếng rưỡi sau, Irene thức giấc lần hai và lại đi vòng vòng quanh căn phòng ngủ bé xíu thêm lần nữa. Lại một đêm khó ngủ; lại thêm một thói quen. Trong ánh sáng xanh xao của ngọn đèn đêm nàng bật, Irene lục quanh chiếc giường nhàu nhĩ và cái tủ ngăn kéo nhỏ. Trong này chẳng có mấy chỗ để di chuyển.

Khi ở nhà mình, một chuyến dạo quanh căn hộ sáng trưng để kiểm tra khóa cửa hay cửa sổ hoặc cửa chính là phần đầu trong một thói quen gồm hai phần mà nàng thường áp dụng để đối phó với những cơn bồn chồn lúc nửa đêm. Phần thứ hai bao gồm một muống đầy bơ đậu phộng trét giữa hai miếng bánh mỳ giòn.

Vấn đề tối nay là nàng bị giam hãm trong phòng ngủ vì Luke đang ngủ trên trường kỷ trong căn phòng còn lại. Càng phải nhắc nhở mình là đêm nay nàng không thể áp dụng thói quen lúc nửa đêm của mình bao nhiêu, thì Irene càng cảm thấy bứt rứt bức bối không yên bấy nhiêu.

Nàng phải đi thôi, Irene tự nhủ. Nàng phải đi ra lấy cho được bơ đậu phộng và bánh giòn.

Irene đi ra hé cửa nhìn qua hành lang ngẩn ngẩn vào bóng tối khu vực phòng trước và bếp. Quanh trường kỷ chẳng có âm thanh nào. Chắc là Luke đã ngủ say rồi. Nếu thật khê khàng thì có thể nàng sẽ đến được bếp mà không đánh thức anh dậy. Nàng có thể lấy được hộp bánh giòn và hũ bơ đậu phộng rồi đem hết về phòng.

Gói quần áo nàng nhận được không có chiếc áo choàng mặc trong nhà nào. Ý nghĩ đó làm Irene lưỡng lự thêm vài giây. Nhưng rồi nàng quyết định chiếc váy ngủ cotton ấm áp dài tay chấm đất của nàng cũng thừa lịch sự và che chắn đủ cho nàng nếu Luke có tỉnh dậy mà nhìn thấy.

Nàng hết sức rón rén tiến ra phòng trước, đồng thời theo phản xạ liếc nhìn về phía căn phòng tắm sáng đèn để bảo đảm rằng cánh cửa sổ cao cao gần kính mờ kia vẫn còn được khóa an toàn.

Khi bước đến phòng khách phủ bóng tối, Irene nhìn về phía trường kỷ. Dù cho đèn bàn đã tắt, vẫn còn khá ánh đèn từ ngoài hiên hắt vào qua khe rèm cửa. Nàng có thể nhìn ra dáng Luke nằm ngủ ườn ra trên mấy chiếc gối đệm.

Nàng thận trọng đi ra bếp. Khi đến nơi, nàng mở tủ chén hết sức khê khàng, đoạn mò mẫm trong ấy tìm hũ bơ đậu phộng.

“Cô sẽ một mình ăn hết hay định chia sẻ đây?” Luke từ trong bóng tối hỏi vọng ra.

Irene hết hồn, giật bắn mình suýt đánh rơi hũ bơ. Nàng túm chặt cái hũ và quay ngoắt lại.

“Tôi cứ tưởng anh đang ngủ.”

“Ngủ sao được khi cô cứ đi vòng vòng trong phòng kia chứ.”

“Ôi. Xin lỗi nhé.” Nàng lấy hộp bánh giòn xuống. “Khi không ngủ được thì tôi đi bộ. Tôi cũng ăn bánh giòn kẹp bơ đậu phộng nữa.”

“Còn riêng tôi, tôi sẽ đi bộ thật dài rồi thêm một ngụm brandy. Nhưng không phản đối gì bơ đậu phộng đâu. Làm thế cũng hiệu quả mà.”

Irene đưa mắt nhìn qua quầy bếp trông thấy anh và suýt đánh rơi hũ bơ lần nữa.

Luke không hẳn là trần truồng, nhưng với mỗi chiếc quần lót trắng và áo lót thun đen thì cũng coi như là anh khỏa thân rồi. Irene trông thấy anh với tay lấy gì đấy trong bóng tối. Quần jean của anh, nàng thầm nghĩ. Anh mặc quần vào. Nàng nghe thấy tiếng khóa kéo kim loại trượt lên. Chẳng hiểu vì sao âm thanh nho nhỏ ấy nghe gợi tình đến như thế.

Bình tĩnh nào, nàng tự nhủ. Nhớ là phải hít thở đầy. Nhìn vào khía cạnh tích cực đi, thậm chí mày có thể không cần đến bơ đậu phộng để đầu óc khỏi căng thẳng đâu.

Tuy nhiên, bơ đậu phộng lại an toàn hơn rất nhiều.

Irene quay mặt đi khỏi hình ảnh đầy cám dỗ của anh, nàng mở ngăn kéo chỉ chứa vài loại dao nĩa để lấy ra con dao phết bơ.

“Liệu tôi có được ăn một trong mấy chiếc bánh phết bơ đậu phộng ấy không thế?” Luke hỏi.

Irene cả gan liếc thêm lần nữa về phía anh và thấy anh đang bước về phía mình.

“Ừ, chắc chắn rồi,” nàng đáp.

Nàng dợm đưa tay lên bật công tắc đèn nhưng bất chợt nhớ ra, trong khi lúc này Luke đã ăn mặc khá lịch sự rồi thì nàng chỉ mặc mỗi chiếc váy ngủ.

Có sao đâu, Irene nhủ thầm. Nàng có thể vừa nhắm mắt vừa phết bơ lên bánh cũng được mà.

“Cô phải có thứ gì uống chung với bơ đậu phộng chứ.” Luke đi men theo quầy bếp tiến đến tủ lạnh. “Bằng không thì bơ sẽ dính lên vòm miệng và làm lưỡi cô quánh lại. Cơ sở khoa học hẳn hoi đấy.”

“Khoan, chờ đã,” nàng vội la lên.

Nhưng quá muộn rồi. Anh đã mở toang cửa tủ lạnh. Cơ cấu bên trong tủ lạnh bật điện lên phóng một luồng sáng chiếu rọi nàng từ đầu đến chân.

Tại sao nàng không mang theo chiếc váy ngủ nào sexy hơn nhỉ? Dĩ nhiên câu trả lời quá đơn giản. Trong lúc cần thận sửa soạn đủ bộ thời trang như áo giáp đánh trận để đối đầu với thị trấn Dunsley và quá khứ của mình, nàng chỉ nghĩ mình sẽ ngủ đêm một mình thôi, như thói quen lâu nay vẫn thế.

Luke liếc ra phía sau nhìn nàng, Irene đứng im phăng phắc, chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra nữa.

Những gì nàng nhận được là một cái nhìn tán thưởng lâu đến tan chảy, tràn đầy nam tính và hấp dẫn ngập thở.

Không nói một lời, Luke đóng cửa tủ lạnh lại. Chỉ cần sai một bước là anh đã xóa đi khoảng cách ngăn ngòi giữa họ, hai tay anh tóm lấy cạnh quầy bếp sau lưng nàng, mỗi tay ở một bên hông nàng. Anh cúi người xuống kề môi bên tai Irene.

“Anh đã tự nhủ sẽ không làm thế này tối nay,” anh nói. “Rõ là anh đã nói dối.”

“Chuyện này chắc không phải là ý hay đâu anh,” nàng thủ thỉ.

“Em có ý gì hay hơn à?”

Vấn đề là thế đấy, Irene nghĩ thầm. Nàng chẳng có ý gì hay hơn cả. Việc hôn anh là ý tưởng hay ho tốt đẹp nhất mà nàng từng có trong suốt bao nhiêu năm, có khi là từ hồi sinh ra đến giờ ấy chứ.

Nàng chậm chậm vòng tay quanh cổ anh và mỉm cười. “Chẳng có.”

Luke rên lên khe khẽ, khàn khàn, đoạn môi anh choàng lên môi nàng.

Sức nóng và nguồn năng lượng lấp lánh trào dâng trong nàng. Luke hôn nàng thật lâu, không thúc hối gì nàng cả. Một cơn đói thèm chẳng liên quan gì đến bơ đậu phộng và bánh giòn đang từ từ hình thành trong nàng, làm phần hạ thể của nàng thắt chặt lại.

Nàng có thể hôn anh như thế này hàng tuần hàng tháng, Irene tự nhủ khi nàng thả lỏng người trong vòng tay anh. Cảm giác mà những múi cơ vạm vỡ sau lưng anh đem lại dưới đầu ngón tay nàng mới tuyệt làm sao. Nàng dò dẫm lần bàn tay xuống dưới gấu áo thun của anh và vòng ra trước ngực. Nàng xòe căng những ngón tay lên vùng lông đen rạp mình vừa tìm đến.

“Chuyện này,” anh lên tiếng, rời tay khỏi quầy bếp để cởi phăng áo, “hay ho hơn bơ đậu phộng và bánh giòn nhiều.”

Một lần nữa anh lại kéo nàng sát vào. Thoạt tiên nàng cảm nhận được môi anh trên cổ mình. Đầu nàng ngửa ra. Rồi nàng cảm thấy răng anh. Bao cơn phấn khích nối tiếp nhau phóng qua người nàng. Mình đã sai rồi, nàng tự nhủ. Nàng không thể cứ mãi hôn anh như thế này hàng tuần hàng tháng được. Nếu làm thế nàng sẽ phải oằn mình trong cơn bức bối không thể chịu nổi mất. Nàng cần nhiều hơn thế, và cần ngay lúc này.

Hiển nhiên là anh có thể đọc được tâm trí nàng vì tiếp ngay sau đó, hai bàn tay mạnh mẽ, ấm nóng của anh đã trượt xuống vùng xương định vị đường eo cong cong nơi hông nàng. Anh bấu ngón tay lại, nhẹ nhàng bóp nghiêng.

Anh mạnh quá. Với hai bàn tay ấy anh có thể bóp nát nhiều thứ. Nhưng anh sẽ không làm nàng đau. Nàng biết thế bằng trực giác qua từng sợi mô sợi cơ trong cơ thể mình.

Anh vuốt ve nàng như thể nàng được tạo nên từ lụa là và ánh trăng, làm nàng cảm thấy mình như một sinh vật quý hiếm và mâu nhiệm, có khả năng làm phép. Nàng cảm nhận nỗi kinh ngạc cùng niềm khát khao cào xé, sâu thẳm trong anh. Chưa từng có người đàn ông nào khiến nàng cảm thấy mình có thể làm cho họ rung mình vì ham muốn.

Cơn kích thích và ý thức về quyền năng nữ tính trước giờ không được khám phá quét qua người nàng, một luồng thôi thúc những cảm giác nguyên sơ, mãnh liệt khiến nàng phải hoa mắt và nín thở.

Irene rê tay mình xuống hai bên hông anh cho đến khi hai ngón cái của nàng trượt mém vào bên trong lưng quần jean của Luke. Thật chậm rãi, nàng dịch ngón tay ra trước, đến cái nơi mình có thể cảm nhận được phần nam tính ngời ngời u lên căng cứng.

“Nếu em không phải là một phóng viên dày dạn can trường thì hẳn em đã không chịu nổi mà lặn ra ngắt xỉu ngay bây giờ rồi.” nàng thì thầm.

Tiếng cười của anh thô ráp và gợi cảm. “Nếu không nhờ những năm tháng huấn luyện gian nan thì chắc anh cũng sẽ làm như em thôi.”

Anh bế nàng lên ngang ngực mình. Nàng quắp chân quanh eo anh mà bám riết vào người anh. Anh mang nàng ra khỏi bếp, tài tình xoay sở đưa nàng qua hành lang chật hẹp, rồi đặt nàng xuống chiếc giường ngắn ngang.

Anh chỉ ngừng lại để cởi nốt quần jean lẫn quần lót và lấy ra một gói thiếc be bé từ túi quần jean. Anh dùng răng xé mở miệng gói.

Và rồi anh đang phủ xuống người nàng, một chân anh vít chặt lấy đùi nàng để nàng có thể mở ra đón nhận động chạm của anh.

Anh kéo váy ngủ của nàng qua eo rồi lên cao hơn nữa cho đến khi nó tuột hẳn ra. Qua khoeo mắt trông thấy chiếc váy nhún nhảy bay vèo vào góc tường gần nhất. Nàng không nhìn thấy nó chạm sàn vì đang quá tập trung vào hình dáng của Luke chồn vờn bên trên khi anh hạ đầu xuống ngực nàng.

Lúc anh nhảy lấy một bên núm vú giữa hai hàm răng mình, Irene nghe thấy một tiếng thở dài khe khẽ, thông khoái. Phải mất một lúc sau nàng mới nhận ra mình là tác giả của âm thanh này.

Nàng với tay xuống bao bọc lấy anh, dò dẫm theo bề dài lẫn độ lớn. Sự cương cứng ác liệt của anh kích thích nàng tột độ. Nàng cảm thấy anh mỗi lúc một căng thẳng và lớn lên theo từng cái ve vuốt của nàng.

Tay anh lần lên dọc bên trong đùi nàng. Nàng không biết liệu mình có nên thúc giục anh trước khi nàng đánh mất cảm giác rần rập huy hoàng này chẳng, hay liệu nàng có muốn anh chậm chậm lại để cảm giác ấy được bạo liệt hơn nữa. Quyết định nào, quyết định nào. Nàng đang tiến vào vùng lãnh thổ không được theo ý riêng. Chiếc máy rung đáng tin cậy giờ đang ở nhà nàng tại Glaston Cove trong tủ ngăn kéo cạnh giường ngủ mất rồi.

Một ngón tay dài từ từ trượt thật sâu vào trong nàng, ve vuốt, đâm thọc và kéo giãn nàng. Một ngón nữa theo vào. Nàng có thể cảm thấy sự ẩm ướt trơn nhẫy bắt đầu hình thành giữa hai đùi.

Đến thời điểm này mọi chuyện vẫn êm đẹp. Nhưng nàng biết rằng nếu không có chiếc máy rung ấy thì chắc chắn nàng chỉ thấy kích thích đến chừng này mà thôi.

Nhưng có thể cũng không tệ, nàng tự nhủ. Không tệ chút nào.

Luke làm trò gì đấy thật thú vị bằng ngón tay cái của anh, làm nàng giật mình quên hẳn chiếc máy rung ấy. Irene nẩy cả người, cơ thể nàng co thắt chặt lại quanh những ngón tay xâm lăng của Luke.

“Luke?”

“Hử?” Anh vùi mặt vào bụng nàng.

“Vào ngay đi,” nàng giục giã, bấu chặt móng tay vào vai anh. “Làm ơn đi, phải, ngay bây giờ.”

Ngón cái của anh lặp lại cái trò kia. “Không có gì phải vội đâu em.”

“Có, có đấy.” Nàng cố lắc người anh, nhưng làm thế chẳng khác nào đang cố lặn một tảng đá to tướng. “Anh không hiểu đâu.”

“Em vẫn còn khít khao quá. Anh không muốn làm em đau.”

“Anh sẽ không làm em đau đâu mà.” Nàng bấu anh chặt hơn và ưỡn hông lên xuống tay anh. “Vấn đề là, em chưa khi nào cảm thấy như thế này nếu không có...” Nàng ngưng bật. Đừng nói đến chuyện đó, nàng tự nhủ. Quá nhiều thông tin.

“Để coi anh có thể làm cho em ẩm ướt thêm nữa không đã.”

Anh bắt đầu di chuyển xuống dưới xa hơn trên người nàng ngừng lại đôi chỗ để thoả hân lên làn da nàng nhạy cảm.

Anh xuống đến giữa hai đùi nàng.

“Khoan” nàng há hốc. “Quay trở lại đây nào.”

Nàng lại nghe thấy tiếng cười trầm khàn ranh mãnh của anh, và cảm nhận được hơi thở ẩm nóng cùng đầu lưỡi của anh trên người mình, ngay tại nơi ấy, tại nơi mà nàng thường chỉ tin cậy vào mỗi Anh chàng Vĩ Đại của mình.

Nàng chỉ còn sức kìm mình không khỏi thét lên.

Thật quá sức chịu đựng. Anh đang nắm quyền kiểm soát, đang đòi nghe một kiểu đầu hàng mà nàng chưa khi nào có khả năng đáp ứng cho bất cứ người đàn ông nào. Thật không thể nghĩ ra nổi. Nàng đâu biết nhiều về anh. Làm thế nào nàng lại có thể tin tưởng được anh bằng những phản ứng riêng tư gần gũi nhất của mình?

Một loáng sau, cơn kịch đỉnh cuộn cuộn dâng qua nàng, hun hút sâu và không gì cưỡng nổi như một cơn động đất.

Nàng mơ hồ nhận biết Luke chuyển mình, nặng nề lên vào giữa hai đùi nàng. Anh thông thả nhấn mình vào trong nàng, kéo giãn nàng, hoàn toàn khóa lấp nàng.

Irene sững sờ lại thấy mình lên đỉnh. Luke dồn dập lao theo những đợt chấn động mới này cùng nàng, anh đẩy mình thật nhanh thật mạnh vào nàng. Lưng anh trơn ướt mồ hôi, từng thớ thịt anh căng cứng.

Bộ khung giường lò xo cũ kĩ kêu rên ầm ĩ, nhịp nhàng phản đối. Thanh đầu giường rầm rập tông vào tường. Mọi xúc cảm của nàng đang trong cơn rối loạn hoang mang, dữ dội. Nàng muốn phá ra cười nhưng lại ngỡ ngàng khi cảm nhận được nước mắt trào dâng. Điều quan trọng duy nhất lúc này là người đàn ông trong vòng tay nàng.

Dường như là thế nào, nhưng tiếng thét khàn đục hân hoan niềm chiến thắng của Luke lại khiến cho nàng có cảm giác hài lòng thỏa mãn còn trọn vẹn và thuần khiết hơn là cơn cực khoái của riêng nàng.

Trong vài khoảnh khắc hiếm hoi lộng lẫy ấy, nàng đã không chỉ có một mình.

Luke dần dà trở lại tình trạng bình tĩnh. Anh tận hưởng thời gian ấy, nhâm nhi cảm giác cơ thể Irene cuộn tròn bên anh. Đầu nàng gối lên tay anh. Một bàn tay nàng đặt trên ngực anh còn một chân nàng vướng víu, quấn quýt giữa hai chân anh. Anh thấy nàng duỗi duỗi những ngón chân vài lần như thể nàng rất muốn chạm vào anh như thế.

Một cảm giác rất rạng rỡ, trầm lắng lẫn nồng nàn len lỏi trong anh. Anh không thể nhớ ra lần cuối cùng mình cảm thấy như thế này. Có thể là chưa bao giờ. Anh nhét một chiếc gối xuống dưới đầu và mỉm cười trong bóng tối.

“Hoan hô,” anh lẩm bẩm.

“Em cũng vừa nghĩ y chang như thế.” Nàng gấp tay trên ngực anh và gác cằm mình lên đó. “Thực tình là chuyện này chưa khi nào xảy đến với em cùng một người đàn ông nào cả.”

Trong vài giây Luke cứng người. “Thế cùng với phụ nữ à?”

Nàng mỉm cười chậm chậm lắc đầu. “Khi nào nổi hứng, đôi khi em cũng được chút cơn cháo với Anh chàng Vĩ Đại của em.”

“Thật ra anh không nên hỏi, nhưng Anh chàng Vĩ Đại là ai thế?”

“Mấy rung của em ấy mà. Nhưng em phải nói là trải nghiệm mà em có chưa khi nào mãnh liệt như những gì mới xảy ra đâu. Những gì em có với Anh chàng Vĩ Đại chỉ giống như một cái hắt hơi sáng khoái thôi.”

“Vậy ra em đang nói là anh tài giỏi hơn một cái máy rung và một lần hắt hơi sáng khoái ư?”

“Thực sự là thế. Đừng để chuyện này ám ảnh đầu óc anh chứ.”

Luke cười rạng rỡ. “Khó mà làm được lắm.”

“Một trong những tay trị liệu tâm lý của em bảo rằng lý do em không thể đạt cực khoái với đàn ông là vì em có vấn đề với việc gần gũi thân mật. Liên quan đến nỗi sợ phải gần gũi về mặt tình cảm ấy mà.”

“Em đã bao giờ kết hôn chưa?” anh hỏi.

“Ngay sau khi tốt nghiệp đại học, được chừng một năm rưỡi. Lúc ấy bà dì em vừa mới mất, và em đang tuyệt vọng không muốn ở một mình.”

Luke di di ngón tay dọc theo bên ngoài vành tai nàng. “Anh hiểu.”

“Hôn nhân không thuận lợi. Là lỗi của em. Khi ấy cái vấn đề ám ảnh nho nhỏ của em bắt đầu trở dậy mạnh mẽ. Rick đã cố thông cảm, nhưng do những rắc rối em gặp phải với tình dục, thì thoảng lại mơ thấy ác mộng cộng thêm thói quen ngủ nghề thất thường, anh ấy dường như quá tải. Lúc ấy em đang theo bác sĩ trị liệu thứ ba. Bà ta đề nghị em uống thuốc. Khi em từ chối sử dụng thuốc thì anh ấy chỉ còn biết đầu hàng mà bỏ đi. Em không trách anh ấy đâu. Khi cuộc hôn nhân kết thúc thì cả hai đứa em đều nhẹ cả người.”

“Khi ấy em đang ở trong vùng thế giới khác.” Luke xoắn những ngón tay mình vào tóc Irene. “Cậu ta không thể tiếp cận được em.”

“Và em cũng không thể tiếp cận được anh ấy. Như em đã bảo rồi đấy thôi, chẳng phải lỗi của anh ấy đâu. Em biết mình phải sửa chữa vài điều trước khi em lại có thể ở cùng ai khác. Em phải vượt qua quá khứ. Và em vẫn đang cố đấy. Thực mà. Sau khi ly dị em còn chữa chạy với thêm ba bác sĩ trị liệu nữa. Họ cũng có giúp cải thiện được chút ít. Nhưng em cứ mãi quay lại với chuyện em muốn có câu trả lời cho những gì đã xảy ra trong quá khứ.”

“Đôi khi ta chẳng có được câu trả lời đâu em,” Luke bảo.

“Em biết chứ.” Irene lưỡng lự. “Em nghĩ chắc vì thế mà em học ngành báo chí. Em không thể tìm ra câu trả lời cho chính cuộc đời mình, thế là em lao đầu vào loại hình công việc cho em những lý do lý tưởng để tìm kiếm câu trả lời tại những nơi chốn khác cho những cuộc đời khác.”

“Anh không chắc là việc em quay trở lại Dunsley này có phải việc tốt hay không, nhưng nói theo quan điểm ích kỷ đơn thuần thì anh rất vui lòng vì em đã làm thế.”

Nàng hơi nghiêng đầu. “Em ghét cái ý nghĩ phải quay trở lại đây, nhưng em cho là xét theo khía cạnh nào đấy thì việc này cũng như một cuộc thanh tẩy.”

“Ngay cả khi em không tìm được hết các câu ư?”

“Tại Dunsley này em đang chống chọi với quỷ dữ. Có thể em không khuất phục được chúng, nhưng...”

“Nhưng em không còn phải vờ như chúng không hiện hữu.”

“Anh tin hay không thì tùy, nhưng như thế đã là có tiến triển rồi.”

Khi thức giấc Luke ngơ ngàng nhìn ra vùng ánh sáng ban mai tỏa khắp thế gian bên ngoài cabin. Irene vẫn ngủ ngon lành bên cạnh anh. Anh biết suốt đêm qua nàng không cửa mình hay không thấy thôi thúc phải rời khỏi giường. Nếu có những cử động ấy thì hẳn anh đã nhận thấy rồi.

Điều khiến anh ngạc nhiên sững sốt hơn cả là chính anh cũng đã ngủ say không kém.

19. Chương 27 - 28

Hai mươi bảy

Hoyt kiểm tra đồng hồ đeo tay theo đúng kiểu như một thói quen bồn chồn một nghìn lần một ngày. Cử chỉ nhỏ bé ấy không khi nào là không khiến Ryland phát bực

“Tôi đã sắp xếp cho ông đưa ra thông cáo ngắn gọn với vài kênh truyền thông được lựa chọn ngay sau khi tang lễ kết thúc, thưa ông.” Hoyt trao cho Ryland một bì hồ sơ. “Tôi cũng đã cho hủy bữa trưa bàn công việc hôm nay lẫn bữa tối gây quỹ, nhưng ngày mai chúng ta lại quay về lịch làm việc như thường lệ.”

Ryland mở bì hồ sơ ra đọc thông cáo. Lời yêu cầu mọi người tôn trọng sự riêng tư của một người cha đang đau khổ và lời hứa sẽ đề xuất dự luật gây thêm quỹ cho công tác nghiên cứu sức khỏe tâm thần là chính xác những gì gã đang mong đợi.

Ryland gấp bì hồ sơ lại rồi nhìn sang Alexa. Cô ta ngồi đối diện gã, trông yếu đuối và ảm đạm trong bộ vest đen kín cổng cao tường được cắt may vừa vặn và chiếc mũ có mạng che mặt. Hôm nay cô ta sẽ rất ăn ảnh, như cô ta muôn đời vẫn thế, Ryland thầm nghĩ.

Trong những năm qua Pamela đã rất hữu ích cho những chiến dịch của gã, nhưng một ứng viên tranh cử tổng thống cần phải có một người vợ. Cử tri sẽ không bao giờ bỏ phiếu ột người đàn ông không lập gia đình được vào Nhà Trắng.

“Anh sẽ cần em đứng bên cạnh anh khi anh đối mặt với đám phóng viên sáng hôm nay,” Ryland bảo Alexa.

“Tất nhiên rồi.” Alexa khoanh hai bàn tay đeo găng vào lòng.

Ryland quay sang Hoyt. “Có hậu quả nào từ câu chuyện trên tờ Glaston Cove Beacon không vậy?”

“Chẳng có gì mà chúng ta không thể dễ dàng chống chế với lời tuyên bố của ông sáng nay.” Hoyt lại liếc nhìn đồng hồ. “Đúng là tờ Beacon có nói xa gần đến một cuộc điều tra, nhưng mà...”

“Vớ vẩn,” Ryland nạt lại. “McPherson chẳng tiến hành cuộc điều tra nào sất. Tôi đã nói rất rõ rằng tôi không muốn có cuộc điều tra nào cả.”

“Vâng, tôi biết, thưa ông, nhưng tôi e là tờ Beacon ám chỉ rằng có vài nghi vấn về cái chết của Pamela đang được chính quyền địa phương xem xét, hay là những lời lẽ tương tự.” Hoyt liếc sang bì hồ sơ. “Tin tốt lành là chẳng ai đọc cái tờ giẻ rách ấy cả. Sẽ chẳng có vấn đề gì đâu.”

“Tốt hơn là không để cho có vấn đề gì cả,” Ryland lầu bầu.

Với lại xét theo mọi khả năng thì sẽ chẳng có vấn đề gì thật, mặc cho Irene Stenson có can dự vào, Ryland tự nhủ. Sam McPherson hiểu rằng bốn phận của hắn ta là phải giữ ọi chuyện im hơi lặng tiếng.

Không có gì sánh bằng việc sở hữu cả một thị trấn, bao gồm tay cảnh sát trưởng, Ryland thầm nghĩ. Dunsley là một đốm nhỏ xíu tẻ ngắt trên bản đồ, nhưng cũng phải thú nhận rằng đôi khi nơi này cũng có cái ích của nó.

Chiếc limo trở tới rồi dừng lại trước nhà nguyện cử hành tang lễ. Ryland đưa mắt quan sát qua cửa xe dán kính tối màu. Gã thấy nhẹ người khi chỉ có vài xe của các hãng truyền thông.

“Em không thấy dấu hiệu gì của Irene Stenson,” Alexa lên tiếng, giọng nhẹ nhàng. “Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi mà Ryland. Đừng lo lắng nữa. Ngay khi tang lễ hoàn tất, đám báo chí sẽ chẳng thấy hứng thú gì với bi kịch này nữa đâu.”

“Tôi đồng ý,” Hoyt thêm vào. “Mọi chuyện đang trong tầm kiểm soát, thưa ông.”

“Cha anh đang ở đây,” Alexa thông báo. “Ông ấy vừa đi vào nhà nguyện kia.”

“Chuyến bay của ông Webb từ Phoenix đã đến đúng giờ,” Hoyt bảo. “Hồi nãy tôi đã kiểm tra.”

Ryland nhln theo cha mình, dáng hình nổi bật trong bộ vest xám, đang tiến vào nhà nguyện.

Một cảm giác lẫn lộn biến chuyển giữa giận dữ, oán hờn và, phải, nỗi sợ hãi xa xưa nhộn nhạo trong gã, cái độc chất quen thuộc mà gã luôn phải trải qua mỗi khi Victor Webb ở gần. Gã không nhớ nổi có lần nào mà gã không cảm thấy áp lực dữ dội phải sống xứng đáng như cha mình yêu cầu và kỳ vọng. Chẳng có gì là đạt yêu cầu đối với lão già khốn nạn này cả.

Victor trở về Phoenix sớm chừng nào tốt chừng nấy, Ryland tự nhủ. Dù có xảy ra chuyện gì, gã cũng phải đảm bảo rằng lão già chó đẻ ấy không phát hiện ra vụ tổng tiền. Victor sẽ nổi đóa lên, mà khi lão đã nổi đóa thì cái giá phải trả sẽ vô chừng.

Ngón tay Ryland bầu chặt bìa hồ sơ. Gã phải tìm cho ra kẻ tổng tiền và trừ khử hẳn ngay trước khi cha mình biết được chuyện gì đang xảy ra. Còn hiện tại gã chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài tiếp tục trả tiền vào cái tài khoản nước ngoài bí ẩn kia.

Nhưng có một điều gã rất rõ. Khi rốt cuộc gã cũng tìm ra kẻ tổng tiền thì thằng khốn kiếp đó sẽ chết ngắc. Hoặc con khốn kiếp đó sẽ chết ngắc.

Ryland quan sát Victor biến mất vào trong nhà nguyện. Gã nhớ lại, bao nhiêu năm qua đã có những cái chết thật thuận thời: vợ gã, vợ chồng Stenson và giờ là Pamela. Mỗi một thảm kịch đều đã giúp gã giải quyết một tình huống có khả năng gây khó dễ. Sao lại không có thêm một cái chết khác nữa chứ nhỉ?

Ryland bất thần lóa mắt trước sự cả gan của chính mình. Trừ khử Victor ư?

Bao nhiêu năm qua gã đã phải dựa dẫm không chỉ vào tiền bạc của cha mình, mà còn nhờ những mối quan hệ Victor có cộng với khả năng phi thường của lão khi đánh giá những điểm yếu của đối phương. Trước nay Victor luôn là kẻ quản lý chiến dịch tranh cử thực thụ của gã, là chiến lược gia, là quyền lực đằng sau ngai vàng.

Mình năm mươi ba tuổi rồi, Ryland thầm nghĩ. Mình không cần thằng già khốn nạn này nữa. Mình có thể điều khiển cuộc đời mình.

Gã cảm thấy như mình vừa đọc lên lời hiển linh.

Tiền bạc sẽ không là vấn đề. Gã là kẻ thừa kế duy nhất của Victor. Vả lại, bản thân Alexa cũng giàu có.

Gã không cần cha mình. Thật là một ý tưởng tự do làm sao.

Cửa xe limo mở ra. Ryland khoác vào vẻ mặt thích hợp ột người cha vừa mới mất đứa con gái ngỗ ngược vì rượu và ma túy rồi theo chân Alexa xuống xe.

Victor Webb quan sát thằng con đầu lòng của mình chậm chậm, buồn bã bước về phía trước nhà nguyện. Con thịnh nộ và niềm hối tiếc dữ dội bầu riết ruột gan lão. Nhiều năm trước đây lão đã mắc một sai lầm nghiêm trọng, để rồi giờ đây không còn đường quay về nữa.

Nhìn từ bên ngoài, Ryland trông có vẻ như sở hữu tất cả mọi thứ mà một người đàn ông muốn con trai mình có được. Victor đã cung cấp đủ phê cho hẳn tất cả những thứ cần thiết để đạt được mục đích. Lão đã cho hẳn một nền giáo dục đẳng cấp thế giới, cho hẳn tiền và bao nhiêu mối quan hệ. Victor hiểu rằng giấc mơ vĩ đại nhất của mình, giấc mơ thiết lập được một triều đại hùng mạnh trường tồn qua nhiều thế hệ, đang sắp đến lúc được tượng hình. Nhưng lão cũng biết rằng giờ đây mối lo sợ lớn nhất của lão đã được chứng thực. Mặc cho biết bao nhiêu điều lão đã làm để giả mạo cho tính cách con trai lão, rõ ràng Ryland vẫn còn thiếu sức mạnh ý chí cần thiết để vượt qua những mục ruỗng trong cốt lõi con người hẳn. Sâu thẳm tận nơi cốt yếu, Ryland là thằng yếu đuối.

Quả là lão đã phạm một sai lầm trầm trọng ngay từ lúc khởi đầu, Victor thầm nghĩ. Lão có hai thằng con trai. Lão đã chọn trao hết mọi thứ cho thằng không xứng.

Hai mươi tám

“Hôm qua bố đã nói chuyện với bác sĩ Van Dyke. Bà ta thông báo rằng con không trả lời bất cứ cuộc gọi nào của bà ấy.” Bố Già phóng tầm mắt suốt bề ngang phòng đọc sách mà nhìn Luke. “Bà ta bảo đường

như con từ chối đối mặt với các vấn đề của mình. Có lẽ con đang trong tình trạng chạy trốn thực tại nào đấy, bà ta nói thế.”

Luke dừng lại trước lò sưởi và tỳ một tay lên mặt bệ bằng gỗ sồi chạm trổ. Anh nhìn những giá kệ đầy ắp sách nghiên cứu nặng trĩu và giấy tờ khoa học bao quanh mình. Mỗi một bộ sách, mỗi tập san và tạp chí chuyên đề trong bộ sưu tập rộng lớn này đều liên quan đến đề tài sản xuất rượu vang. Công nghệ trồng và chế biến rượu nho là niềm đam mê lớn lao của mọi người trong gia đình, trừ anh.

Cũng không phải là anh chưa thử theo bước cha mình. Tại rất nhiều thời điểm trong đời anh, bao gồm cả sáu tháng trước, anh đã nghiêm túc cố sức gây dựng một kiểu lòng hăng say và thích thú hết mực với nghề sản xuất rượu vang đã từng là động lực thúc đẩy cả cha anh lẫn Gordon Foote và những người còn lại. Nhưng anh đã thất bại. Cuối cùng, anh luôn luôn đi theo lối của riêng mình, đầu tiên là vào học viện, rồi sau đấy là binh đoàn Thủy quân lục chiến và giờ đây là Dự án.

Ngay từ lúc anh và Irene đến được quần thể ngổn ngang các hầm rượu hăng Elena Creek Vineyards, các cơ sở thử rượu và phòng chiêu đãi, anh đã biết không sớm thì muộn cha anh sẽ dẫn anh vào góc mà đưa ra chủ đề bác sĩ Van Dyke.

Anh cùng Jason và Hackett gọi cha mình là Bố Già, nhưng gọi như thế là để tỏ lòng kính trọng vai vế của John Danner với tư cách người lớn tuổi nhất trong gia đình, chứ không phải để bỡn cợt gì về tuổi tác đã cao của ông.

Bố Già, thực ra thì, mới gần bảy mươi tuổi. Ông mang vẻ mặt của một con diều hâu khắc nghiệt không tuổi, và nhờ vào chế độ tập luyện quy củ, vài gen tốt cùng sự quan tâm nghiêm ngặt của Vicki đến chế độ dinh dưỡng, ông sở hữu vóc người và thể lực của một người trẻ tuổi hơn nhiều.

Luke thăm nghĩ trong bộ tuxedo may đo thanh nhã tối nay cùng ly vang đỏ thượng hạng Elena Creek Vineyards trên tay, trông Bố Già cứ như được sinh ra trong nhung lụa. Kỳ thực cả ông và Gordon Foote đều đã phải rất vất vả tiến lên từng nấc thang một để thành công.

“Con hơi bận tí ạ,” Luke đáp.

Hàng chân mày xám bạc rậm rì của John chau lại thành cái nhìn cau có cảnh giác. “Với Irene Stenson à?”

“Và với nhà nghỉ,” Luke đáp. Anh thoáng ngừng. “Với lại, con cũng đang viết lách chút ít.”

John phớt lờ lời về nhà nghỉ lẫn chuyện viết lách. “Irene là cô gái thú vị. Cô ta có vẻ thông minh. Nhanh trí. Khá ấn tượng.”

“Con thấy là bố có chú ý đến chiếc váy của cô ấy rồi,” Luke nhận xét. “Cô ấy mặc bộ ấy trông xinh phải không bố? Chắc là nhờ tập Pilates đấy mà.”

“Tập gì?”

“Chẳng có gì đâu ạ.”

John khẽ khịt khịt. “Jason bảo bố cô ta là phóng viên và rằng cô ta có quá khứ không được yên bình.”

Ghi chú cho cá nhân này, Luke thăm nghĩ. Bóp cổ thẳng em út ngay khi có thể.

“Jason dùng chữ ‘không được yên bình’ ạ?” Anh hỏi.

“Không,” John thú nhận với vẻ do dự hiển hiện. “Nhưng ám chỉ là thế.”

“Chính xác thì nó đã nói gì với bố về Irene thế?”

“Chẳng có gì nhiều. Nói thật là, có vẻ như nó khoái cô ta. Nhưng rồi nó giải thích là bố cô ta giết mẹ cô ta trong một vụ sát nhân-tự sát nhiều năm trước và rằng Irene đã nung nấu một giả thiết điên rồ nào đó về chuyện con gái thượng nghị sĩ Webb bị sát hại.”

“Có rất nhiều chi tiết mờ ám xung quanh cái chết của Pamela Webb đấy ạ.”

Mắt ông John quắc lên. “Ta đã đọc báo rồi và đấy chỉ là một vụ lỡ tay sử dụng quá liều thuốc và rượu thôi.”

“Irene tin rằng còn có nhiều chuyện hơn thế nữa. Và con nghiêng về phía cô ấy.”

Miệng ông John mím lại. “Ta đã e là con sẽ nói thế rồi.” Ông rà soát gương mặt của Luke với vẻ lo lắng. “Jason cũng có nói là con đã ở bên Irene khi cô ta tìm thấy xác của Pamela Webb.”

“Đúng ạ.”

“Hẳn chuyện ấy khó khăn cho con lắm, với biết bao nhiêu là chuyện đã xảy đến với mẹ con khi con còn bé.”

Luke nuốt ực ngẹn vang đặc quánh. “Bố trao đổi với bác sĩ Van Dyke nhiều quá rồi đấy.”

“Bố nghĩ con cũng nên nói chuyện với bà ta đi.”

“Giờ con không có thời gian đâu. Con đã nói rồi đấy, con bận lắm.”

Ông John cựa quậy, rõ là đang bực mình. “Thế còn chuyện căn nhà bên hồ của thượng nghị sĩ bị cháy rụi là sao thế?”

Luke cười mà chẳng có vẻ gì là hài hước cả. “Jason đã tường thuật thật đầy đủ, nhỉ? Con sẽ phải nói chuyện với nó về việc này thôi.”

“Đừng có trách em nó. Bố hỏi. Nó trả lời. Này, bố biết là con không muốn thừa nhận mình có chút vấn đề. Chẳng ai muốn thừa nhận mình có vấn đề về tâm lý cả. Chuyện này còn khó khăn gấp đôi đối với những người đàn ông đã từng chứng kiến chiến trận và có lẽ là khó gấp bốn với dân Thủy quân lục chiến. Nhưng bác sĩ Van Dyke bảo rằng chứng rối loạn căng thẳng hậu chấn thương là một vết thương, như một miếng bom găm vào chân ấy mà. Nó có thể mưng mủ thối rữa nếu không được lau rửa sạch sẽ.”

“Con thật muốn biết làm thế nào Van Dyke biện minh được cho việc đưa ra chẩn đoán mà không cần trao đổi với bệnh nhân đấy.”

“Đấy chính xác là lý do vì sao bà ta nghĩ con nên hẹn gặp bà ta. Bà ta muốn có được một lời chẩn đoán xác thực. Cho dù con không muốn nói về nó đi nữa, tất cả chúng ta đều biết con đã trải qua vài chuyện kinh khủng trong mấy năm cuối cùng ở quân đoàn. Chẳng có ai phải trải qua những chuyện đó mà lại không bị ảnh hưởng cả.”

“Con có bao giờ nói là chuyện ấy không ảnh hưởng đến con đâu. Những gì con nói là con đang xử lý nó mà.”

“Xử lý con khỉ. Sau khi xuất ngũ con không có khả năng điều chỉnh mình để làm việc tại xưởng rượu. Cthể gây dựng một mối quan hệ bình thường thân mật với người phụ nữ con tính lấy làm vợ và phải chấm dứt đính ước bằng cách...”

“Bố à, giờ không phải lúc đâu.”

“Rồi con xách đít đến nơi khỉ ho cò gáy, mua lấy một cái nhà nghỉ cấp ba tồi tàn, rồi lại dính vào với một cô khá kỳ quặc có vẻ như đang cố dựng nên một học thuyết âm mưu về cái chết của con gái thượng nghị sĩ Hoa Kỳ. Ta không cần phải có bằng cấp về tâm lý hay tâm thần học cũng biết được rằng như thế nghe ra chẳng bình thường chút nào.”

Cánh cửa bật mở trước khi Luke kịp nghĩ ra câu trả lời.

Gordon Foote bước vào phòng. Ông quan sát toàn cảnh với vẻ mặt thông cảm và nhướng mày nhìn John.

“Xin lỗi đã chen ngang nhé,” ông lên tiếng. “Tôi có nên trở ra rồi quay vào khi khác không?”

“Đừng bận tâm làm gì,” ông John gầm lên. “Anh là người trong nhà. Đâu phải lần đầu tiên anh trông thấy tôi và Luke căng thẳng.”

Điều này thì quá đúng, Luke thầm nghĩ. Gordon đã là bạn kiêm cộng sự của cha anh từ trước khi Luke ra đời. Mỗi khoảnh khắc giữa hai người càng thêm bền chặt khi họ trở thành những sinh viên hăm hở của ngành chế biến rượu vang Đại học California tại Davis. Họ đã cùng nhau dựng nên một giấc mơ. Elena Creek Vineyards đã sống sót qua nhiều cơn suy thoái kinh tế, qua những thay đổi quyết liệt của thị trường toàn cầu và qua cả một số vụ động đất nữa. Đến ngày nay cơ sở này đã phồn thịnh, nhờ vào nỗ lực và sự tận tâm của hai người đàn ông này.

Xét theo khá nhiều khía cạnh thì hai người họ không thể nào khác biệt nhau hơn nữa. Gordon thuộc dạng ôn hòa, dễ dãi, kiểu người có thể bước vào phòng đầy người lạ và, chỉ trong mười phút, có thể bỏ bả xưng

tên thân mật với tất cả. Phụ nữ thích được khiêu vũ cùng ông. Đàn ông thích được trò chuyện bên ông. Những tay tổ chức tiệc từng biết rằng cách dễ nhất để bảo đảm cho buổi tiệc thành công là phải làm sao cho Gordon Foote nhận được giấy mời.

Ngay cả vợ cũ của Gordon cũng thích ông ấy, mặc dù nhiều năm trước bà ta đã bỏ ông khi một trong những vụ tuột dốc của thị trường rượu vang xảy ra. Bà ta, cũng như nhiều người trong ngành, đã cho rằng Elene Creek Vineyards đang trên đà phá sản. Đến lúc ai ai cũng biết rằng công ty này được số phận buộc phải ăn nên làm ra thì bà ta đã tái giá.

Từ đây Gordon hạnh phúc sống đơn chiếc, toàn tâm toàn ý tận tụy với công việc cũng như với con gái mình, Katy. Theo như những gì Luke thấy thì Gordon chẳng thiếu gì bạn bè nữ giới.

Gordon băng qua phòng đi đến chỗ chai vang cabernet đã mở sẵn đặt trên bàn kê sát tường. Ông ném cho Luke cái nhìn hài hước, thương hại. “Trận này ai đang thắng đây?”

“Cho đến giờ thì vẫn hòa ạ.” Luke khẽ cười. “Bố con cháu chẳng ai nhường ai cả.”

“Có gì mới hơn không?” Gordon nâng ly chúc mừng theo kiểu chế giễu. “Đừng để tôi làm hai người ngắt đoạn chứ. Ngồi coi pháo bông khi nào cũng vui mà.”

John khoát tay tỏ ý thôi-đổi-đề-tài-cho-rồi. “Tôi nghĩ là anh bị phái vào đây để gọi tôi ra chứ gì?”

“E là thế thật.” Gordon cười tươi và giậm gót chân. “Màn bánh kem to tướng sẽ bắt đầu trong mười lăm phút nữa. Anh có vài tỷ cây nên cần thổi tắt, rồi anh còn phải dVicki ra sàn nhảy điệu valse mừng sinh nhật như mọi năm nữa đấy.”

John rên rỉ. “Sao tôi ghét cái vụ thổi nến quá.”

Gordon chặc lưỡi. “Truyền thống phải được trân trọng chứ. Đừng lo, tôi sẽ đảm bảo sao cho bình chữa cháy ở gần bên.”

Luke quyết định chộp lấy thời cơ này. Anh dợm bước đi ra cửa. “Con nên đi tìm bạn hẹn của con thôi.”

“Lần cuối bác thấy cô Stenson thì cô ấy đang ở ngoài hiên nói chuyện cùng Vicki đấy,” Gordon mách nước.

“Đúng cái tình huống mà con hi vọng né được đây,” Luke bảo.

John cau mày. “Con không thể trách Vicki tò mò muốn biết về cô ta chứ.”

“Bố cháu nói đúng,” Gordon thêm vào. Chút vui vẻ, chọc ghẹo của ông vụt bốc hơi đầu mất. Thay vào đó là vẻ lo lắng. “Theo như những gì Jason kể cho chúng ta nghe về cô Stenson tối nay, thì có vẻ như cô ấy hơi bất thường, ít ra là thế.”

Luke gật đầu. “VẬY MỚI HỢP VỚI CHÁU.”

Anh mở cửa bước hẳn ra ngoài.

Gordon quan sát vẻ tội lỗi và nỗi lo sợ của người cha kết đọng trên gương mặt người bạn vong niên của mình. Những dấu hiệu và biểu hiện rất khó thấy: những nếp hằn trắng bệch nơi khóe miệng, cái cách bạn ông nắm chặt ly rượu. Đa phần thì người ta sẽ không để ý thấy đâu. Nhưng ông và John đã quen biết nhau từ hồi nào hồi nào.

Ông cầm chai rượu lên, băng qua phòng đến rót đầy ly cho John.

“Từ từ đã nào,” ông lặng lẽ nói.

“Làm thế quái nào mà tôi từ từ được chứ?” Ông John uống thêm rượu rồi hạ ly xuống. “Luke đang gặp rắc rối trầm trọng. Việc nó suy sụp sau khi nó và Katy hủy đính ước đã là tệ lắm rồi. Nhưng giờ nó còn dính líu với người phụ nữ có lẽ còn bệnh nặng hơn nó nữa.”

“Có lẽ anh nên thôi lui và cho nó chút không gian đi John.”

John ngược đời mắt tóe lửa nhìn lên Gordon. “Nếu tôi cho nó quá nhiều không gian và thời gian, tôi có thể mất hẳn nó đấy. Van Dyke bảo là cái vụ rối loạn căng thẳng hậu chấn thương này khó lường trước lắm. Chẳng có gì cho ta biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi không cho nó chữa trị.”

Gordon đặt một tay lên vai John. “Chuyện này là về Sarah, phải không?”

“Về Sarah chứ còn gì nữa.” John đẩy mình bật ra khỏi ghế và bắt đầu đi đi lại lại trong phòng. “Nó là con cô ấy. Van Dyke bảo khuynh hướng thiên về trầm cảm và các hành vi hủy hoại cá nhân có thể mang tính di truyền rất mạnh. Cộng thêm với những chấn thương tâm lý trong chiến trận và những gì xảy đến với nó vào kỳ nghỉ cuối tuần mà nó cùng đi với Katy, vậy là anh đã có được một hỗn hợp nguy hiểm rồi đấy.”

“Nó cũng là con trai anh mà, và nó mang gen của anh nữa đấy. Nó có phải là bản in giấy than hoàn toàn từ Sarah đâu.”

“Tôi biết chứ.” Ông John lùa tay qua tóc. “Nhưng tôi không thể liệu chỉ biết hi vọng là tự nó khắc phục được. Van Dyke bảo nó có thể là quả bom nổ chậm đấy.”

“Tôi biết chuyện này khó khăn cho anh lắm, John à. Cũng khó cho cả tôi nữa. Tôi biết Luke từ khi nó mới ra đời. Anh nghĩ tôi không lo cho nó sao? Nhưng nó là thằng đàn ông trưởng thành rồi, không còn là thằng bé con nữa. Anh có thể khuyên bảo nó, nhưng không thể ép nó đi tư vấn tâm lý được đâu.”

“Vậy tôi phải làm gì bây giờ?” Ông John đứng sững lại trước lò sưởi. “Cứ vờ như là nó sẽ tự mình bình phục ư? Bỏ qua mọi dấu hiệu như hồi xưa tôi đã từng làm với mẹ nó ư?”

“Anh nào có bỏ lơ Sarah. Cô ấy bị trầm cảm lâm sàng cơ mà. Anh không phải chịu trách nhiệm cho việc cô ấy tự kết liễu đời mình.”

“Có lẽ là không.” Ông John chậm chậm quay lại. “Nhưng tôi không nghĩ tôi có thể sống được với lương tâm mình nếu Luke làm chuyện tương tự.”

“Luke khi nào cũng làm theo cách của nó. Và nó có thể cứng đầu vô cùng.” Gordon cười mệt mỏi. “Như tôi đã nói đấy, nó là con anh mà, John.”

“Chiều nay tôi đã trao đổi lần nữa với Van Dyke.” Gương mặt ông John đánh lại trước quyết tâm tái thiết. “Tôi đã bảo bà ta rằng tối nay và sáng mai Luke sẽ có mặt ở đây. Bà ta nói chúng ta có thể thử thêm một cách khác nữa. Nhưng bà ta cần sự hợp tác của mọi người trong nhà. Thế là bao gồm cả anh đấy.”

“Tôi không rõ đây có phải là ý hay không nữa, dù ý đó là gì. Nhưng anh là bạn tôi. Anh quá biết là anh không phải nói đi nói lại nhờ tôi giúp anh mà.”

20. Chương 29

Hai mươi chín

Vicki Danner là một phụ nữ sành điệu với phong thái tự tin, quả quyết. Những nét mặt cốt cách của bà minh chứng cho các lợi ích lâu dài của việc chăm sóc da mặt chuyên nghiệp thường xuyên. Dĩ nhiên, Irene thầm nghĩ, có khung xương đẹp cũng chẳng hại gì. Vận một chiếc đầm bó màu xám cổ điển, sắc kim cương lấp lánh bên tai và trên cổ, bà là bức tranh của vẻ đài các sành điệu, đắt tiền.

Hồi đầu buổi tối Irene đã có dịp chứng kiến Vicki hành động và nàng biết rằng vợ của John Danner có thể cực kỳ duyên dáng. Nhưng lúc này đây, Vicki chẳng ở trong trạng thái duyên dáng gì cả. Bà muốn có câu trả lời và quyết tâm đạt được điều ấy.

“Cô có liên quan gì đến dự án kinh doanh mới của Luke không?” Vicki hỏi với nụ cười nhạt.

Irene ngó ra. “Dự án kinh doanh ư?”

“Cái nhà trọ bé tí lố bịch mà nó mua ở Dunsley ấy.”

“Ồ, cái nhà nghỉ đó à.” Irene nhấp một ngụm vang trắng trong lúc cân nhắc câu trả lời. “Nói thật, cháu không nghĩ đây là một dự án kinh doanh tồn tại được đâu ạ. Ít nhất là khi Luke chỉ đạo thì không. Nhưng để trả lời câu hỏi của cô thì, không ạ, cháu không có liên quan. Cháu yêu công việc của cháu tại tờ Beacon. Bánh vòng ở đây ngon hơn.”

“Xin lỗi cô bảo gì cơ?”

“Bỏ qua đi ạ.”

“Cô gặp Luke như thế nào?” Vicki hỏi tiếp.

“Cô có thể nói là cháu trả tiền để được giới thiệu.”

Vicki cau mày.

“Ý cháu là cháu là khách trọ tại nhà nghỉ ấy,” Irene vội chữa.

“Thế thì đây chỉ là quan hệ qua đường thôi nhỉ?”

Irene nghĩ đến hàng loạt những sự kiện biến ảo đã diễn ra từ lần đầu tiên nàng gặp Luke, đỉnh điểm là trải nghiệm yêu đương bạo liệt nhất trong cuộc đời nàng.

“Giờ thì không còn như thế nữa đâu ạ,” nàng đáp, lòng cảm thấy vui vẻ và thoải mái hơn hẳn. Rượu vang đang có tác dụng đây, nàng tự nhủ.

Nụ cười của Vicki chẳng có chút nồng hậu nào. “Từ khi nào cô biết được cha Luke sở hữu một nửa Elena Creek Vineyards thế?”

“Jason có nhắc đến khi cậu ấy ghé qua Dunsley thăm Luke hôm nọ.”

“Thế rồi chuyện tiếp theo mà chúng tôi biết là Luke đang mang cô đến dự một buổi gia đình đoàn tụ riêng tư. Hay nhỉ.”

Irene trông qua cửa sổ nhìn vào đám đông chen chúc lăm lăm tiền nhiều cửa đang thơ thẩn quanh phòng chiêu đãi chính được trang hoàng lộng lẫy của xưởng rượu. “Trời, cháu sẽ không xem một sự kiện có danh sách khách mời vài trăm người lại được xem là một buổi đoàn tụ gia đình riêng tư đâu ạ. Nhưng cháu đoán mọi người đều là bà con hết mà, phải không nhỉ?”

Vicki trông có vẻ không hiểu. “Gì cơ?”

Irene háng giọng. “Một chút chơi chữ khéo léo thôi mà. Đoàn tụ gia đình này? Bà con này? Cô hiểu rồi chứ?”

Vicki liếc ra sau vai Irene. “Katy đến kia rồi. Ta tin hai cô đã gặp nhau rồi nhỉ?”

“Vâng.” Irene tự trấn an tinh thần và quay lại mỉm cười với cô gái đáng yêu đang băng qua hàng hiên về phía hai người.

Tóc vàng nhạt, mắt xanh lơ và yêu kiều duyên dáng, Katy Poote là một trong những cô gái mảnh mai, thanh tú luôn khiến cho cánh đàn ông muốn khoác vào bộ giáp sáng loáng mà xông ra chém giết vài con rồng. Nhưng sau khi gặp nói chuyện với cô gái được năm giây, Irene biết là dù sao thì mình cũng thích cô ấy.

Katy mặc chiếc váy lụa màu thiên thanh nhàn nhác toát lên vẻ được thiết kế cao cấp. Dĩ nhiên là một cách tinh tế.

Irene bỗng nhận ra rằng, vận trên mình chiếc váy đen cầu kỳ tìm thấy trên một giá hàng hạ giá trong cửa hàng quần áo chiều nay, chắc hẳn nàng trông giống như mụ phù thủy quỷ quyết của Glaston Cove đứng bên cạnh một nữ hoàng cao quý và một công chúa đáng yêu như trong truyện cổ tích.

Phải có lý do thì quần áo mới bị hạ giá chứ, Irene tự nhủ. Là bởi vì chẳng ai muốn mua chúng cả. Nhưng nàng chịu không thể biện minh được cho việc phải tiêu tốn những đồng tiền vất vả dành dụm được mà mua một chiếc váy đắt đỏ chỉ để mặc cho tối nay, trong khi lòng biết rằng chắc hẳn nàng sẽ không bao giờ mặc lại chiếc váy ấy.

“Chào Katy,” Vicky lên tiếng. “Ta đang nói chuyện với Irene về việc cô ấy gặp Luke thế nào. Cô ấy bảo cô ấy đang trọ tại nhà nghỉ của Luke ở Dunsley đây.”

“Vâng, cháu biết chứ ạ.” Katy cười to. “Phải thú thật là cháu không thể tưởng tượng nổi Luke làm quản lý nhà nghỉ cơ đấy.” Cô quay sang nhìn Irene hóm hỉnh. “Thế anh ấy có soạn ra một danh sách thật dài các điều lệ cho khách trọ không vậy?”

Đúng lúc ấy, Irene nhác thấy Luke đang tiến về phía nàng. Đi cùng anh là bố anh, cùng Jason và Hackett.

“Thôi ta cứ nói là giờ trả phòng tại nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ phải được nghiêm chỉnh chấp hành,” Irene đáp.

Nàng quay lại quan sát những người đàn ông đang tiến đến gần. Lúc này khi mới đến nàng đã được gặp Hackett và John. Nàng cũng có dịp chào hỏi Jason nữa. Nhưng đây là lần đầu tiên nàng nhìn thấy bốn người đàn ông nhà Danner nhóm lại với nhau. Mỗi người đều có vẻ đặc sắc riêng, nhưng gộp lại tổng thể trong những bộ lễ phục được cắt may riêng, bốn người bọn họ cũng đủ ấn tượng để khiến cho bất cứ người phụ nữ nào cũng phải nhòm dẩy để ý.

Cả ba người con trai của John Danner đều mang đôi mắt chim-háu-mồi từ người cha, nhưng ngoài nét đó ra, ba người chẳng giống nhau lắm. Rõ ràng là Hackett và Jason thừa hưởng vẻ điển trai quý phái từ Vicki.

Những người đàn ông đứng lại. Irene để ý thấy Hackett nhìn trước hết là vào Katy. Hai người này lặng lẽ trao đổi ý tứ. Ánh mắt Katy rời ra trước. Irene nghĩ nàng trông thấy một thoáng buồn man mác lướt qua vẻ mặt xinh đẹp của cô gái.

“Không thể tin nổi một năm nữa lại trôi tuột qua.” Ông John cầm lấy tay bà Vicki và đan ngón tay vào tay bà. Ông mỉm cười nhìn xuống bà. “Thời gian đi đâu rồi ấy nhỉ?”

“Đừng để ý đến lời Bố Già làm gì,” Jason bảo với Irene. “Năm nào bố cũng nói thế cả.”

“Đây là vì năm nào cũng đúng như thế mà.” Ông John nhẹ nhàng, âu yếm hôn lên má bà Vicki. “Nhưng ít ra mấy cái tiệc sinh nhật quý sứ này cho ta lý do được nhảy cùng người phụ nữ xinh đẹp nhất trần đời.”

Về mặt bà Vicki dịu dàng hẳn ra. Bà ta yêu ông ấy, Irene thầm nghĩ. Và ông ấy cũng yêu bà. Bố và mẹ cũng từng nhìn nhau như thế.

“Anh đâu có ngày một già đi,” bà Vicki nhẹ nhàng nói. “Anh chỉ mỗi ngày một kiệt xuất hơn mà thôi.”

“Đáng lẽ là đánh lừa được cả con rồi,” Jason lên tiếng. Cậu ta sầm soi bố mình. “Rõ ràng là trông bố già khú.”

“Già nhưng ngấm ngấm bao giờ cũng đánh bại trẻ mà bỏ lô ba la đấy nhé,” ông John cảnh cáo.

“Mọi người đây cả rồi.” Gordon Foote bươn bả băng qua hàng hiên đến dắt tay Katy. “Bánh kem sắp được châm nến, còn dàn nhạc đã sẵn sàng chơi điệu valse rồi. Đi thôi nào mọi người.”

Ông John, đi bên cạnh là bà Vicki, dậm bước tiến về phía phòng chiêu đãi. Chợt ông dừng chân quay lại nhìn Luke.

“Mà này, lúc này bố định bảo là Hackett, Jason, Gordon và bố đã sắp xếp cho con sáng mai đến dùng điểm tâm cùng chúng ta tại nhà hàng The Vineyard trước khi con rời khỏi thành phố. Con biết nhà hàng đấy mà. Ngay đối diện với khách sạn thôi. Người ta đã dành riêng phòng cho chúng ta rồi.”

Irene căng người. Bố của Luke đã đưa ra lời mời một cách quá xuề xòa, nàng thầm nghĩ. Lời nói có vẻ giả tạo sao đây khiến cho thần kinh nàng cảnh giác. Nàng liếc sang Luke, lòng tò mò muốn biết anh phản ứng thế nào.

“Irene với con đã có kế hoạch khởi hành sớm rồi ạ,” anh đáp, rõ là hoàn toàn không để ý.

“Không sao cả,” ông John trấn an. “Chúng ta sẽ dùng bữa sớm vậy.”

“Ta nghĩ đó là ý kiến hay đấy,” Vicki đột ngột xen vào với vẻ hăng hái quả quyết. “Katy và ta sẽ dẫn Irene đi ăn sáng trong khu vực phục vụ chính của nhà hàng trong khi năm người các anh họp mặt với nhau trong phòng riêng. Như thế sẽ tạo cơ hội cho các anh có dịp nói chuyện thân mật cùng nhau.”

“Dù sao anh cũng phải ăn sáng mà,” Jason vui vẻ nhắc nhở. “Anh biết anh coi trọng bữa sáng như thế nào rồi đấy.”

“Thế nên ăn sáng cùng chúng em trước khi anh lên đường luôn cho rồi,” Hackett thêm vào.

Luke nhún vai. “Em không phiền chứ, Irene?”

“Đừng lo đến em,” nàng vội đáp: Dù cho có chuyện gì đang diễn ra đi chăng nữa, đây là chuyện gia đình họ. Thông minh nhất là nên tránh xa khỏi đó.

“Bọn ta sẽ chăm sóc cô ấy cho,” Vicki vỗ về Luke. “Phải không nào Katy?”

“Vâng dĩ nhiên rồi ạ,” Katy mỉm cười. “Ý kiến rất tuyệt.”

“Cảm ơn nhé,” Irene dè dặt đáp.

“Thế là dàn xếp xong rồi nhé.” Ông John lại dìu bà Vicki bước tới. “Sẵn sàng chưa em yêu?”

Bà nắm chặt tay ông. “Rồi ạ.”

Ông dẫn bà đi về phía dãy cửa kính đang rộng mở. Gotdon, Katy, Hackett và Jason nhanh chóng theo sau.

Irene thấy mình còn lại một mình với Luke. Hai người họ nhìn theo nhóm biến mất vào trong phòng chiếu đài. “Chuyện này là thế nào đây?” nàng hỏi.

“Anh biết thế quái nào được. Chắc là sáng mai sẽ biết thôi. Nếu gồm luôn điểm tâm thì chắc cũng chẳng đến nỗi nào.”

“Không đùa đâu Luke.”

“Không đùa sao? Anh linh cảm bữa điểm tâm sáng mai anh sẽ nhận được một lời đề nghị nữa về việc quay lại kinh doanh cùng gia đình mà anh không thể chối từ.”

Nàng hơi nhẹ người. “Nghe thật đáng tán thưởng làm sao. Gia đình anh thực tâm lo lắng cho anh đấy Luke ạ.”

“Anh biết, nhưng anh chịu không làm được gì nhiều để thay đổi chuyện ấy.” Luke cầm lấy tay nàng. “Thôi, thay vào đó em thấy sao nếu mình đi ăn thêm bánh, uống thêm rượu và khiêu vũ tí chút nào?”

“Kế hoạch được đấy.”

21. Chương 30

Chương 30

Chập lâu sau Luke đi theo Irene qua lối cửa vào phòng khách sạn. Anh nhanh nhẹn đảo mắt nhìn quanh xem xét. Hồi tối trước khi đi ra, Irene để đèn sáng cả trong phòng ngủ lẫn phòng tắm. Nàng cũng đã cắm cả hai đèn ngủ vào hai ổ cắm điện, mỗi phòng một đèn. Luke thấy nàng tỏ vẻ nhẹ nhõm thật sẽ sàng khi nơi này vẫn còn đèn đóm sáng choang.

“Xét tất cả các mặt thì em thấy tối nay mọi chuyện diễn ra suôn sẻ đấy chứ,” Irene vừa cất lời vừa buông mình xuống mép giường. “Nhưng em có vài câu muốn hỏi anh đây này.”

Anh quan sát nàng cúi xuống tháo móc đôi giày dây cao gót màu đen quện rũ. Tình cảnh quá gần gũi này làm đầu anh quay cuồng vì cơn nóng bỏng. Chuyện này thật đúng đắn, anh thầm nghĩ. Cùng nhau quay trở lại đây, nhìn ngắm nàng thay quần áo, tất cả đều mang lại cảm giác thật đúng đắn.

“Câu hỏi gì thế?” Luke vừa hỏi lại vừa cởi bỏ bộ lễ phục.

“Trước hết nhé, giữa Hackett và Katy đang có chuyện gì thế?”

Câu hỏi khiến anh sững lại. “Hackett với Katy ấy à?”

“Có vấn đề gì à?”

“Theo anh biết thì chẳng có gì cả.” Luke đứng trước gương để nói lỏng cà vạt. “Điều gì khiến em nghĩ là có vấn đề giữa hai người họ thế?”

Irene ngồi thẳng dậy nhìn vào mắt anh trong gương. “Có gì đấy trong cách em trai anh cứ mãi nhìn theo cô ấy suốt đêm. Với cả cái cách cô ấy xử sự mỗi khi cậu ta đứng gần. Em cảm nhận được có căng thẳng ở đấy.”

“Chịu thôi. Nhưng anh nghĩ chẳng có gì đáng lo cả. Hai đứa nó biết nhau từ đời thuở nào rồi. Nếu như có vấn đề gì thì chúng sẽ tự giải quyết ổn thỏa thôi.”

“Chắc là anh nói đúng.” Nàng khẽ nghiêng đầu đưa tay gỡ một bên hoa tai lấp lánh ra. “Dù sao cũng chẳng phải chuyện của em.”

Luke quay người thong thả tiến về phía nàng. “Em lắm rồi, là chuyện của em đấy.”

Irene giật mình. “Sao anh lại nói thế?”

“Giờ em ở bên anh rồi.” Anh vươn tay ra nhẹ nhàng diu nàng đứng dậy. “Mặc cho em có thích hay không, nhưng khi chúng ta ở cùng nhau, thì em có liên quan đến gia đình anh đấy. Thế là em được phép bàn luận rồi nhé.”

“Anh có chắc không?”

“Chắc mà.”

“À, vậy thì, em nghĩ gia đình anh tử tế lắm.”

“Thế cơ à?” Luke thấy buồn cười. “Từ ngữ nảy đến trong đầu anh phải là ‘phiền phức’, ‘thích can dự’, và ‘hay xía vào’ cơ đấy.”

Irene bật cười. “Cái đó cũng có. Chắc là quan hệ gia đình nó thế.”

Anh rà tay ra sau lưng chiếc váy đen bé xíu rồi chậm chậm kéo khóa xuống. “May sao là lúc này chẳng có thành viên gia đình nào đang ở quanh đây. Thế nói cho anh biết đi, lúc nào em cũng mặc đồ màu đen hết ư?”

“Không,” nàng đáp. “Có lúc em chẳng mặc gì cả.”

“Hợp với anh quá.”

Irene tựa mình giữa lần chần nhàu nát. Cuộc làm tình đã làm nàng nhũn hết cả người, cực kỳ mãn nguyện và tận tâm tận tình lặng đến kỳ lạ. Nàng biết cảm xúc này sẽ không kéo dài mãi mãi đâu, nhưng trong giây phút này đây chừng đó cũng đã quá đủ.

Dưới ánh sáng của chiếc đèn ngủ nàng có thể nhìn thấy Luke đang nằm sấp bụng bên cạnh nàng. Mặt anh quay sang bên kia gối. Tấm ga trắng trẻo nải đắp qua phần thân dưới của anh. Anh trông thật vừa quyến rũ vừa bí ẩn lại rất nam tính, nằm đây bên cạnh nàng, một sinh vật hùng hực của bóng đêm, kẻ đã hiện thực hóa những niềm mơ tưởng gần gũi xác thịt nhất của nàng.

Irene vuốt ve cơ lưng láng mượt của anh, tận hưởng hơi nóng và sức mạnh từ cơ thể anh truyền sang.

“Anh còn thức không?” nàng thủ thỉ.

“Giờ thức rồi này.” Luke lật người nằm ngửa ra và gối hai tay ra sau đầu. “Có chuyện gì thế? Em không ngủ được à?”

“Có thêm vài câu hỏi đây.”

“Em hỏi đi.”

“Em biết là không nên đề cập đến đề tài ấy,” nàng nói, “nhất là trong lúc như thế này. Ai ai cũng khuyên rằng hỏi han về những mối quan hệ trước kia luôn là sai lầm, đặc biệt là khi đang chung chăn gối.”

Luke thả một tay ra, cầm lấy những ngón tay nàng đưa lên môi hôn.

“Là về Katy phải không nào?” anh hỏi.

“Ừm, em chỉ hơi tò mò tí thôi,” nàng thú nhận. “Tối nay em có thể thấy giữa hai người chỉ có tình bạn. Rõ ràng không có chút oán hờn nào giữa hai người. Thực tế là, cả hai dường như đều quý nhau. Em chịu không thể dừng được, em phải hỏi thôi. Tại sao chuyện giữa hai người lại không đến đầu đến đũa gì cả vậy?”

Trong một khoảnh khắc nàng những tưởng anh sẽ không trả lời. Anh đắm đắm nhìn lên trần nhà như thể đang kiếm tìm nguồn cảm hứng.

“Là lỗi của anh,” rốt cuộc anh cũng đáp.

“Sao lại thế?”

“Anh đã kể với em là sau khi xuất ngũ anh có lên kế hoạch ột chiến lược được vạch ra để giúp anh hòa nhập vào thế giới đời thường.”

Irene gật đầu. “Anh có nói rằng việc kết hôn với Katy là một phần của chiến lược ấy.”

“Anh phải mất chút thời gian, nhưng dần dà anh cũng ngộ ra rằng cô ấy đồng ý cưới anh vì cô ấy quá nhân từ và quá lo lắng cho anh nên không dám từ chối anh.”

Câu trả lời của anh làm nàng ngập ngừng. “Anh có chắc thế không?”

Luke thở hắt ra thật mạnh. “Mọi người trong gia đình đều nghĩ đám cưới ấy là một ý tưởng tuyệt vời. Họ đã đặt Katy dưới sức ép cực lớn. Anh nghĩ cô ấy đã bị tạo ấn tượng rằng nếu cô ấy từ chối anh thì chắc anh sẽ nhảy cầu tự tử mất.”

“Và anh đã nhận thức ra điều này trong kỳ nghỉ cuối tuần xui rủi ngoài bờ biển ấy ư?”

“Hẳn vậy.” Anh ngừng lời, trông có vẻ dăm chiêu. “Anh đã lên kế hoạch hết cho kỳ cuối tuần ấy, cũng giống như những gì anh làm với mọi thành phần của chiến lược được hoạch định. Anh đặt chỗ ột khu phòng trắng mát.”

“Ôi trời.”

“Lẽ ra em phải nhìn thấy căn phòng ấy. Nó trông như một ổ bánh cưới. Toàn là màu xanh lờn lợt với màu trắng xen chút màu vàng kim khắp nơi. Chiếc giường thì hình tròn với mấy thứ ren rua nhảm nhí phủ lên trên. Phòng tắm lát đá cẩm thạch với nội thất khảm vàng.”

“Chúa ơi. Nghe chẳng giống như khu phòng trắng mát ở nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ tí nào.”

Anh phóng một tia nhìn nguy hiểm về phía nàng. “Em có muốn nghe nốt chuyện này hay không đây?”

Irene co chân lên vòng tay bó gối. “Em đang nôn nóng muốn nghe hết đây này. Thế sau đấy thì chuyện gì xảy ra?”

“Anh đi vào phòng tắm cởi hết quần áo ra, tiếp theo là vậy đấy.”

“Rồi sao nữa?” nàng gợi chuyện.

Luke hắng giọng. “Anh nhìn mình trong gương, chợt nhận ra mình quá già so với Katy và thế là anh giác ngộ.”

Irene đưa tay che miệng để ngăn những tiếng khúc khích đang chực thốt ra. “Em nghĩ em hình dung ra được.”

“Em có từng nghe đến chuyện cô dâu trong đêm động phòng vì quá lo lắng nên không thể bước ra khỏi phòng tắm không?”

“Có.”

“Nói cho em biết nhé, nếu người đang trốn trong phòng tắm mà là chú rể thì tình huống ấy chẳng vui vẻ gì lắm đâu. Hoặc trong trường hợp này, thì là hôn phu.”

Irene vui mặt trong hai lòng bàn tay.

“Em đang cười phải không?” Giọng anh nghe thật nhần nhục. “Anh biết chuyện này sẽ xảy ra mà.”

“Em không nín được. Xin lỗi nhé. Chắc hẳn chuyện này rất kinh khủng cho hai người bọn anh nhỉ.”

“Này cô nương, cô có trí khôi hài méo mó lắm đấy.”

Nàng ngẩng đầu lên. “Thế rồi anh đã làm cái quái gì vậy?”

“Em nghĩ anh còn làm quái gì nữa chứ? Rốt cuộc anh mở cửa phòng tắm và nói với Katy là chuyện hai đứa anh rồi sẽ chẳng đi đến đâu. Anh có cảm giác là khi ấy Katy âm thầm nhẹ cả người. Nhưng cô ấy lại nhảy sang kết luận rằng lý do thực sự khiến anh chấm dứt mọi chuyện là vì anh có chút trục trặc về thể chất bắt nguồn từ chứng rối loạn căng thẳng hậu chấn thương mà mọi người nghĩ là anh mắc phải.”

“Và thế là cuộc nói chuyện trượt dốc từ đấy?”

“Hẳn là thế.”

“Vậy là anh cứ để người ta nghĩ anh mắc chứng liệt dương à?”

Luke nhướn mày. “Thì người ta đã nghĩ thế rồi, anh chẳng để cái gì cả.”

“Ừ phải nhỉ.”

“Làm sao mà anh chứng minh được mình không có trục trặc gì trong khoản ấy chứ?”

“Em hiểu ý anh rồi.”

“Anh đã bảo với Katy là mình chưa sẵn sàng ột mối quan hệ thân thiết với bất cứ người phụ nữ nào. Bảo rằng anh cần không gian cho riêng mình, rằng anh cần có thời gian để hành động đúng đắn, vân vân và vân vân. Cô ấy bảo rằng mình thấu hiểu, và bọn anh đồng ý hủy bỏ mọi chuyện.”

Irene hồi tưởng lại những ấn tượng mình có về Katy tối hôm ấy. “Cô ấy dường như không có vẻ gì oán trách anh cả.”

“Anh đã bảo mà, cô ấy âm thầm thấy nhẹ nhõm khi thoát khỏi vụ này.” Luke thở dài. “Lẽ ra anh phải nhận biết sớm hơn rằng cô ấy hành động thế chỉ vì thấy mắc cảm tội lỗi và vì quan tâm lo lắng mà thôi, nhưng lúc ấy anh quá chú tâm ám ảnh với cái chiến lược của mình.”

Irene chăm chú quan sát anh. “Anh cảm nhận thế nào về cô ấy?”

“Katy giống như em gái anh vậy. Thật ra, nghĩ mới thấy, chắc hẳn đây là rắc rối chủ đạo.” Anh nhún vai. “Nhưng dù sao đi nữa, khi bọn anh về nhà thông báo đã hủy bỏ đính ước, hiển nhiên là có chuyện gì đó không ổn và đây là lỗi của anh. Thế rồi anh bỏ việc tại xưởng rượu, dọn đến Dunsley rồi bắt đầu công việc quản lý nhà nghỉ. Chuyện tiếp theo anh biết là anh đang phải tránh né những cuộc gọi của bác sĩ Van Dyke.”

“Bà ta là ai thế?”

“Một bác sĩ tâm thần tình cờ cũng là bạn vong niên của gia đình. Bố anh đã vài lần đem anh đến tư vấn trị liệu cùng bà ấy mấy tháng sau cái chết của mẹ anh. Sau kỳ nghỉ cuối tuần thăm hại ấy, Vicki lẫn Bố Già đã gọi điện cho bà ta nhờ tư vấn.”

“Anh không thể trách móc gia đình anh đã vội vã kết luận như vậy,” Irene dịu dàng nói.

“Chắc là không, nhưng riêng cái kết luận này thì cực kỳ khó chịu.”

“Được rồi, em hiểu quan điểm của anh mà.”

Luke chậm chạp mỉm cười, vòng tay qua eo nàng kéo nàng lột thỏm lên ngực mình. “Tuy nhiên, tin tốt lành là anh có thể đoán chắc một trong những triệu chứng của anh đã tiến triển tốt kể từ vụ đại bại trong khu phòng trắng mặt ấy.”

“Em không thể không để ý thấy thế.” Nàng luồn tay xuống giữa những lần chần tìm đến phần thân anh cứng nhắc, dài căng thỏa mãn giữa những ngón tay mình. “Nhưng em cho rằng đó không hẳn là loại hiểu nhầm anh có thể thanh minh trong cuộc nói chuyện thân tình với người thân thương đâu nhỉ?”

“Về chuyện này ấy à, tình cờ thì đây là điều cuối cùng trên thế gian này mà anh muốn thảo luận với gia đình mình, với bác sĩ tâm thần hay bất cứ ai khác. Theo như những gì anh hiểu, thì càng ít bàn về đề tài này càng tốt.”

“Hiểu rồi.” Nàng khẽ sụt môi mình qua môi anh. “Thế thì thay vào đây anh muốn bàn về chuyện gì nào?”

Anh nhẹ nhàng lật nàng ngửa xuống giường và dịu dàng vít hai cổ tay nàng ngược lên đầu. Thật chậm rãi, anh hạ môi anh xuống môi nàng.

“Anh sẽ nghĩ ra đề tài nào đấy,” Luke sẽ sàng.

22. Chương 31

Chương 31

Buổi sáng hôm sau, một cơn mưa nhẹ nhẹ bao phủ vùng quang cảnh gờn gợn nhấp nhô quanh thị trấn Santa Elena đẹp như tranh vẽ. Những cánh đồng nho bao quanh cụm dân cư và trải dài qua các dãy đồi đều phẳng phát mờ sương.

Thật là một thế giới bé nhỏ, độc lập, dễ chịu, an toàn làm sao, Luke thầm nghĩ, một thế giới mà anh đã biết đến từ thời còn nằm nôi. Đáng buồn là anh sẽ không khi nào có thể an bài trong vương quốc vui tươi này như Hackett và Jason. Cuộc đời chế biến rượu êm ả thật đấy, nhưng nó lại đòi hỏi một niềm đam mê mà anh không thể dung dưỡng.

Nhưng anh lại có những niềm đam mê khác đấy thôi, Luke tự nhủ. Hiện tại thì Irene đang đứng đầu trong danh sách ấy.

Nàng ngược nhìn anh từ bên dưới chiếc ô. “Có gì không ổn ạ?”

“Không. Chỉ là anh đang suy nghĩ thôi.”

“Nghĩ về chuyện gì?”

“Về chuyện anh không được hợp với nghề sản xuất rượu.”

“Vậy chứ anh nghĩ anh thích hợp với việc gì?”

“Buồn cười thật, vậy mà em cũng hỏi được.” Anh quàng một tay qua vai nàng, lòng thầm ngạc nhiên thấy mình đang cảm thấy không chỉ muốn bao bọc mà còn muốn sở hữu nàng nữa. “Hình như anh đang trong tiến trình khám phá ra lời đáp cho câu hỏi ấy.” Anh chăm chú quan sát những ô cửa sổ sáng đèn ảm áp của nhà hàng The Vineyard phía bên kia đường. “Ta đi nào. Tối giờ điểm tâm rồi. Bốn mươi lăm phút thôi, rồi chúng ta sẽ ra khỏi đây.”

“Chỉ có bốn mươi lăm phút thôi ư?”

“Anh muốn lên đường càng sớm càng tốt.” Luke nhìn qua đồng hồ. “Anh sẽ vừa ăn vừa lắng nghe lời đề nghị công việc mới. Rồi anh sẽ lịch sự từ chối, rồi anh và em sẽ bỏ đi.”

“Với em vậy cũng được. Nhưng thế thì có lẽ hơi ngắn đối với gia đình anh đấy.”

“Anh đã báo trước với Bố Già là sáng nay anh không định nấn ná lâu lại đây rồi mà. Từ đây chạy xe đến thành phố cũng mất một tiếng. Ý định của chúng ta là tóm được Hoyt Egan ngay trong căn hộ của hắn sáng nay, em còn nhớ chứ?”

Mặt nàng đan lại. “Em nhớ.”

Ngạc nhiên làm sao là nhà hàng The Vineyard lại đông thực khách dùng điểm tâm sớm. Một cô gái vận quần jean và sơ mi trắng niềm nở chào đón hai người.

“Chào Brenda,” Luke chào hỏi. “Giới thiệu với cô đây là Irene Stenson. Irene, đây là Brenda Bains. Bố cô ấy, ông George, là chủ sở hữu nơi này.”

“Chào cô,” Irene nói.

“Rất vui được gặp cô, cô Stenson ạ.” Brenda cầm lên một bản thực đơn. “Chúng tôi đang chờ hai người đến.” Cô ta nhìn sang Luke. “Bố anh, ông Foote và các em của anh đang chờ anh trong phòng riêng ở phía sau đây, anh Danner ạ.”

“Tôi biết đường rồi.” Luke đáp.

“Mời cô theo tôi, cô Stenson.” Brenda quay sang Irene. “Bà Danner và Katy đang ngồi tại bàn cạnh cửa sổ.”

“Cảm ơn nhé,” Irene lịch sự.

“Bốn mươi lăm phút thôi đây,” Luke nhắc nhở.

Nàng nhìn anh tếu tếu rồi đi theo Brenda băng qua nhà hàng.

Luke đứng nhìn theo nàng một chặp, thâm tán thưởng nhịp hông nàng uyển chuyển đong đưa. Rồi anh nhắt lấy bản tin sáng của tờ San Francisco đang nằm trên quầy và vừa đi về phía sau nhà hàng vừa đưa mắt đọc lướt qua các tiêu đề.

Chiến dịch tranh cử của thượng nghị sĩ Webb đã hoàn thành xuất sắc việc giữ cho cái chết của Pamela không biến thành sự kiện đình đám, anh nhận thấy thế. Anh phải lật đến trang ba mới thấy hình của Ryland Webb và Alexa Douglass tay trong tay bước ra khỏi nhà nguyện cử hành tang lễ. Cả hai đều ăn vận quần áo đen buồn bã, sang trọng, được cắt may vừa vặn.

Đứng sau lưng Ryland và Alexa là một người đàn ông tóc bạc, lớn tuổi hơn nhiều. Chú thích dưới ảnh cho biết ông ta là Victor Webb, ông nội của Pamela. Đây là tay Webb mà Maxine nói là ai cũng mến cũng yêu, Luke tự nhắc mình nhớ, là người đã đóng góp rất nhiều cho người dân thị trấn Dunsley.

Luke đọc tiếp mục báo ngắn gọn kèm theo tấm hình. Trong mục báo chẳng có gì giật gân hay bất ngờ cả.

“... Tiếp sau tang lễ được cử hành riêng trong gia đình, thượng nghị sĩ Webb đã có cuộc gặp gỡ ngắn gọn với báo giới. Ông đã yêu cầu mọi người tôn trọng sự riêng tư của gia đình mình. Ông cũng tuyên bố rằng khi quay trở lại Washington ông dự định vận động xây dựng dự luật chú trọng vào các vấn đề liên quan đến sức khỏe tâm thần và sử dụng thuốc gây nghiện. “Những bi kịch như thế này lâu nay đã rơi xuống đầu quá nhiều người dân trên toàn liên bang,” ông nói. “Đã đến lúc chính phủ phải ra tay...””

Luke dừng lại trước phòng ăn đặt riêng. Anh kẹp tờ báo dưới một bên cánh tay và mở cánh cửa kép.

Bố Già, Jason, Hackett và Gordon Foote đang an tọa bên chiếc bàn gỗ bóng loáng. Trên bàn chẳng có cà phê. Cũng không cả dao nĩa, không đĩa, không khăn ăn hay thực đơn gì. Dấu hiệu chẳng lành rồi đây, Luke thâm nghĩ.

Nhóm người ngồi tại bàn quay nhìn anh với những vẻ mặt quan tâm và kiên quyết khác nhau.

Một người phụ nữ ốm nhách từ ngăn cửa người phục vụ ở một bên phòng bước ra. Bà ta ăn vận chỉnh tề chuyên nghiệp trong bộ vest vải tuyết và đôi giày môm vuông. Cặp kính gọng đen to tướng tạo cho bà ta một vẻ hân lâm. Bà ta nhìn chăm chăm vào Luke với sắc mặt chân thành, độ lượng nhưng cũng rất kiên định.

“Chào Luke,” bác sĩ Van Dyke lặng lẽ nói. “Lâu quá rồi nhỉ.”

“Thế có nghĩa là tôi không được ăn sáng à?” Luke hỏi.

“Đây gọi là phương pháp điều trị can thiệp,” bà Vicki giảng giải.

Đang cắn một miếng muffin vừa được phết bơ Irene bỗng phát sắc. “Phương pháp gì cơ?”

“Điều trị can thiệp,” Katy vội nói. “Đây là một kỹ thuật can thiệp tâm lý được áp dụng để đối phó với người có biểu hiện khuynh hướng hành vi tự hoại. Ý định là ép người đó phải thú nhận là mình đang có vấn đề và rằng anh ta cần được giúp đỡ.”

“Tôi biết can thiệp là gì rồi.” Irene hấp tấp nuốt chửng và trừng trừng nhìn cả Katy lẫn bà Vicki, sững cả người. “Nhưng mọi người không hiểu rồi. Luke lại nghĩ là sáng nay anh ấy sẽ được ăn sáng và được nghe lời đề nghị làm việc.”

“Yêu cầu nó quay lại với công việc kinh doanh cũng có lợi vô cùng,” bà Vicki bảo. “John đã thử áp dụng cách ấy. Thất bại thảm hại.”

“Sử dụng một bác sĩ thần kinh phục kích Luke chắc chắn không phải là ý kiến hay,” Irene nôn nóng đáp.

Bà Vicki cau mày. “Đừng có kỳ cục thế chứ. Những gì đang diễn ra trong căn phòng ấy nào phải là cuộc phục kích gì. John và những người còn lại đang cố cứu Luke thoát khỏi chính nó. Đây là nỗ lực sau chót để buộc nó đối diện với những rắc rối đang ẩn sâu trong con người nó.”

“Chúng tôi đã thử mọi cách khác rồi,” Katy thêm vào. “Anh ấy từ chối không chịu nói gì về các vấn đề của mình. Thậm chí anh ấy cũng sẽ không chịu thừa nhận là mình có vấn đề nữa kia.”

“Bác sĩ Van Dyke đã bảo John rằng phương pháp can thiệp là lựa chọn duy nhất còn sót lại,” bà Vicki nói. Irene đưa tay ra hiệu ột người phục vụ đang lờn vờn quanh đấy. Anh ta vội vã đến bên.

“Vâng thưa cô?”

“Tôi muốn đặt một phần trứng tráng cuộn rau diếp và phô mai feta mang đi nhé. Anh làm ơn bảo đầu bếp nhanh nhanh giùm hộ tôi được không?”

“Vâng được chứ.” Anh ta quay sang Katy và bà Vicki. “Còn quý bà quý cô đây thì sao? Cho phép tôi nhận món luôn chứ ạ?”

Bà Vicki chưng hửng. “Giờ chỉ dọn giùm cà phê thôi.”

“Tôi cũng thế,” Katy vội thêm vào.

“Cảm ơn.” Tay phục vụ quay sang Irene. “Tôi đảm bảo nhà bếp sẽ nhận được yêu cầu món đặt và nhanh tay hoàn tất.”

“Cảm ơn nhé,” nàng đáp.

Bà Vicki chờ cho đến khi người phục vụ đi khỏi rồi mới quắc mắt nhìn Irene. “Cô bảo anh ta làm nhanh món trứng để làm gì?”

“Bởi vì cháu có cảm giác là cháu sẽ không ở lại đây được lâu lắm đâu ạ.” Irene nhét miếng muffin cuối cùng vào miệng và mỉm cười với bà Vicki. “Cảm phiền cô chuyển cho cháu ổ bánh mì.”

“Luke ạ, gia đình và bạn bè cậu sắp xếp cuộc họp này bởi vì họ quan tâm sâu sắc đến cậu,” bác sĩ Van Dyke lên tiếng. “Ai cũng thế cả.”

“Tôi có một quy định như thế này,” Luke đáp lời. “Tôi sẽ không bao giờ bàn bạc về các vấn đề tâm lý trước bữa điểm tâm.” Anh đẩy mở cánh cửa đôi của căn phòng đặt riêng.

Sau lưng anh, ông John nện nắm đấm xuống mặt bàn. “Mẹ nó chứ Luke, đồ mày dám bước ra khỏi phòng này.”

“Con sẽ không đi đâu cả đâu, thưa bố. Ít nhất là chưa. Chuyện này có vẻ khôi hài đây, theo cái cách kỳ quặc ấy.” Luke nhắc thấy một anh chàng trẻ tuổi mặc áo khoác trắng đang lảng vảng ngoài hành lang. “Ngày Bruce, cậu kiếm cho tôi ít cà phê và một cái tách nhé?”

“Có ngay thưa ông Danner. Tôi quay lại ngay đây ạ.”

“Cảm ơn.”

Luke lại đóng cửa quay sang nhìn mọi người. “Rồi đây, thế mọi người bảo cuộc phục kích này được gọi là gì ấy nhỉ?”

Jason nhăn nhó. “Phương pháp can thiệp. Và em cũng muốn nhắc là em đã nói với những người có mặt tại đây rằng trò này sẽ chẳng có ích gì đâu mà.”

Hackett ngửa người ra sau ghế cho hai tay vào túi. “Em cũng nói thế hay những câu tương tự thế. Em nghĩ ‘một ý tưởng hoàn toàn ngu xuẩn’ chính xác là cụm từ em đã dùng.”

Luke để ý thấy Bố Già, Gordon và hiển nhiên là bác sĩ Van Dyke dường như cảm thấy không được vui vẻ gì khi câu chuyện chuyển hướng thế này.

“Tất cả chúng ta đều đồng ý là cậu cần được giúp đỡ đây Luke,” Van Dyke nhắc nhở hết thấy mọi người.

“Bà ấy nói đúng đấy,” Gordon nặng nề thêm. “Luke này, từ khi xuất ngũ thì cháu chẳng còn như trước nữa. Cháu biết rõ thế mà.”

“Con đang lao xuống dốc xoắn ốc con trai ạ,” ông John nghiêm nghị bảo. “Chúng ta đang cố ngăn chuyện đó lại trước khi nó vượt đi quá xa. Bác sĩ Van Dyke đây có kế hoạch rồi.”

“Có kế hoạch là tốt đấy,” Luke đáp. “Con cũng có vài kế hoạch nữa.”

Có tiếng gõ cửa ngắt ngang. Anh quay lại mở cửa. Bruce đang đứng đấy với chiếc khay.

“Cà phê và tách đây, thưa ông.”

“Cảm ơn.” Luke nhận khay từ anh chàng.

Bruce nhìn vào nhóm người sau lưng Luke. “Tôi có nên mang thêm tách vào không ạ?”

“Không cần đâu,” Luke vừa đáp vừa dùng mũi giày khép một cánh cửa lại. “Tôi nghĩ sáng nay không có ai trong này hứng thú gì với cà phê cả. Họ đang mãi bận can thiệp ấy mà.”

Anh huých cánh cửa đóng lại rồi mang bình cà phê và tách đến bên bàn.

Gương mặt ông John đánh lại giận dữ. “Tao chịu đủ rồi đấy. Mà đang có vấn đề. Thưa nhận đi.”

Luke rót cà phê ra tách. “Ai mà chẳng có vấn đề chứ.”

“Không phải vấn đề giống của cậu,” bác sĩ Van Dyke đáp bằng cung cách quyền uy, bình thản. “Căn cứ vào tiền sử của cậu, thì hoàn toàn có khả năng là cậu đang chịu căn bệnh rối loạn căng thẳng hậu chấn thương với những triệu chứng như là lo âu, trầm cảm, liệt dương và cảnh giác quá độ.”

Đang đưa tách cà phê lưng chừng lên miệng, Luke khựng lại. “Cảnh giác quá độ à?”

“Là cảm giác nôn nao, rất dễ giật mình ấy mà,” bác sĩ Van Dyke giảng giải.

“Phải rồi.” Anh gật gù. “Vì nó nên tôi mới uống cà phê đây.”

Qua khóe mắt anh trông thấy Jason đưa mắt nhìn Hackett, cậu này lắc đầu im lặng cảnh cáo. Về mặt Gordon đánh lại. Bố Già dường như hơi sựng người trên ghế.

Những người khác đã đầu hàng cả rồi, Luke kết luận thế. Nhưng cái bà bác sĩ Van Dyke này rõ ràng là lì hơn. Bà ta bỏ mặc tâm trạng trong phòng đang thay đổi mà vẫn sẵn tới.

“Cách tốt nhất để tiếp cận với các vấn đề của cậu theo hướng xây dựng là cậu phải bắt đầu tham gia trị liệu ngay lập tức,” bà ta đồng dục. “Thoạt tiên ta sẽ gặp nhau một tuần ba lần bắt đầu từ ngay hôm nay. Thêm vào đó, tôi sẽ kê thuốc cho cậu để xoa dịu trạng thái lo âu và trầm cảm. Cũng có cả thuốc chữa vấn đề liệt dương của cậu nữa đấy.”

“Hay nhỉ.” Luke nhấp thêm ít cà phê.

Irene nhìn bà Vicki. “Thưa cô Danner, cháu hiểu chứ, là mẹ của Luke, đương nhiên cô phải lo lắng cho anh ấy.”

“Ta không phải là mẹ của nó.”

“Ý cháu là mẹ kế ấy ạ,” Irene vội chữa.

Những ngón tay sơn tía tinh vi của bà Vicki siết chặt trên quai tách cà phê mong manh. “Irene này, ta làm rõ chuyện này đi nhé. Ta không biết Luke đã kể gì với cô về mối quan hệ giữa ta và nó, nhưng ta có thể đảm bảo với cô nó không coi ta là mẹ hay mẹ kế gì cả. Ta chỉ là vợ của bố nó.”

“À, vâng, dĩ nhiên rồi, nhưng mà...”

Bà Vicki buông tiếng thở dài. “Ngay từ ngày đầu tiên Luke đã thể hiện rõ ràng là nó không cần và cũng chẳng muốn có mẹ. Ta sẽ không khi nào quên được ấn tượng đầu tiên về nó khi John giới thiệu chúng ta với nhau. Ta sẽ có Chúa, thằng bé như từ mười tuổi biến thành bốn mươi vậy.”

Katy choáng cau mày. “Luke rất quý bác, bác Vicki; bác biết mà.”

“Lúc đầu nó chẳng quý mến gì đâu,” bà Vicki quả quyết. “Thoạt tiên ta đã phạm sai lầm khi cố gắng thể vào chỗ người mẹ đã mất. Nhưng tại thời điểm đó thì Luke và bố mình, cùng với Gordon, đã là một đội toàn đàn ông với nhau trong bao nhiêu năm trời. Luke thích mọi chuyện như cách vốn có.” Chiếc tách khe khẽ run run trên những ngón tay bà. “Ta cứ luôn tự hỏi phải chăng chính ta là người đã đẩy nó ra khỏi gia đình.”

Irene lại nhón thêm chiếc muffin nữa từ rổ bánh. “Ý cô là sao ạ?”

“Có lẽ nếu ta không xuất hiện trong cuộc đời Luke, nếu ta không chiếm quá nhiều sự quan tâm của bố nó và rồi còn cho ra đời thêm hai đứa em cùng cha khác mẹ nữa, thì Luke đã không cảm thấy buộc phải vào học viện và sau đó là binh đoàn lục chiến.” Bà Vicki ngừng lại. “Và nó không làm như thế, thì có lẽ nó đã không vướng vào tình huống như hôm nay.”

“Ôi chao, chờ đã, ngừng lại đó đi cô.” Irene vẩy tấm khăn ăn lia lịa trước khuôn mặt buồn thảm của bà Vicki. “Cô ơi, bình tĩnh lại nào. Chúng ta đang nói về Luke mà. Anh ấy đi theo tiếng gọi của tim mình. Đây là người đàn ông luôn làm theo lựa chọn của chính mình. Cô không có trách nhiệm gì trong việc anh ấy gia nhập Thủy quân lục chiến hay mua nhà nghỉ hay bất cứ thứ gì anh ấy chọn để làm đâu ạ.”

“John rất lo lắng cho Luke,” bà Vicki thì thào.

“Luke không sao đâu,” Irene nói.

Bà Vicki nhìn nằng, tìm kiếm nguồn bảo đảm. “Cô chắc không? Cô có nghĩ Luke sẽ quay trở lại công việc kinh doanh chứ?”

Irene thoáng cân nhắc. “Nếu Elena Creek Vineyards đang gặp khó khăn nghiêm trọng và nếu anh ấy nghĩ mình có thể chung tay cứu lấy nó, thì Luke sẽ quay lại. Anh ấy biết rõ công việc kinh doanh này có ý nghĩa to lớn như thế nào với mọi người trong gia đình. Căn cứ vào lòng trung thành và trách nhiệm của anh ấy thì cũng không ngoa khi bảo rằng anh ấy sẽ cố sức giải cứu khi cần thiết. Bằng không thì, không đâu ạ. Anh ấy có kế hoạch riêng.”

“Điều hành cái nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ ấy à?” bà Vicki hỏi lại. “Chuyện mới nực cười làm sao. Luke đâu phải là người quản lý khách sạn. Nó thuộc về ngành sản xuất rượu cơ.”

Katy trông suy tư. “Bác biết không, Irene cũng có lý đấy. Sáu tháng trước, như mọi người khác, cháu cũng tập trung vào việc giúp Luke thích nghi với đời sống ở Santa Elena đây bởi cháu biết bác John, cha cháu và bác nghĩ đó là điều là tốt cho anh ấy. Nhưng giờ nghĩ lại, cháu thấy có lẽ chúng ta đã sai lầm khi cố ép anh ấy tham gia vào công việc làm ăn và buộc anh ấy kết hôn. Có lẽ thực ra tất cả chúng ta khi ấy chỉ đang gia tăng thêm áp lực tại thời điểm anh ấy không cần tới áp lực nhất.”

Lần này đến lượt Irene phe phẩy tấm khăn ăn vào mặt Kary, thay vì mặt bà Vicki. “Này, cũng đừng có nghĩ như thế nhé. Chẳng cần phải tự oán trách mình vì đã hối thúc Luke tham gia công việc kinh doanh, kết hôn hay cư xử cho bình thường gì đâu. Có đạo đó lại là điều anh ấy muốn làm đấy. Tin tôi đi, nếu khi ấy Luke không đồng thuận với kế hoạch này thì mọi chuyện đã không đi xa được đến thế đâu. Hay cô đã không để ý thấy là anh ấy không dễ bị thao túng nhỉ?”

Katy mỉm cười gượng gạo. “Chẳng có người đàn ông nào trong gia đình này là dễ bị thao túng cả chị ạ.”

Vicki bĩu môi. “Cứng đầu và lỳ lợm, từng người một.”

Irene trải lại khăn ăn lên lòng. “Luke biết mình đang làm gì.” Đúng lúc ấy nàng thoáng thấy bóng anh đang băng qua nhà hàng về phía nàng, “Úi, phải đi rồi đây. Tài xế đến kia rồi.”

“Gì cơ?” Katy quay lại và trông thấy Luke. “Ày dà. Mình có cảm giác là buổi trị liệu can thiệp không được suôn sẻ rồi đây.”

Bà Vicki quan sát Luke với vẻ mặt lo lắng. “Bác sĩ Van Dyke đã bảo John là buổi can thiệp sẽ kéo dài ít nhất một tiếng, và bà ta hi vọng sau đấy Luke sẽ ngay lập tức tham gia buổi trị liệu riêng.”

“Lẽ ra phải có người cảnh báo cho bác sĩ Van Dyke biết là Luke luôn có chương trình làm việc của riêng mình chứ nhỉ,” Irene nói.

Luke đến bên bàn rồi dừng lại. “Chào buổi sáng các người đẹp. Hôm nay thật đẹp trời ột buổi can thiệp nhỉ?” Anh nhìn sang Irene. “Không biết em thế nào, chứ anh thì vui lắm. Tối giờ đi thôi.”

“Em biết ngay anh sẽ nói thế mà.” Irene đứng bật dậy vợ lấy chiếc khăn ăn sạch. “Chờ chút nào.”

Nàng trải tấm khăn ăn lên bàn, cầm rổ bánh lên trút toàn bộ chỗ muffin vào giữa tấm vải lanh vuông vức. Nàng nhanh tay gấp khăn gói thức ăn lại rồi cột chặt mấy góc.

Nhân viên phục vụ xuất hiện tay cầm hộp đồ ăn mang đi. “Trứng tráng của cô đây thưa cô. Trong đây còn có thêm dao nĩa bằng nhựa và vài tấm khăn ăn nữa ạ.”

“Đúng lúc quá, cảm ơn anh.” Irene đón lấy hộp đồ, vợ chiếc áo khoác mắc sau ghế, quàng dây đeo túi qua vai và mỉm cười nhìn Luke. “Em sẵn sàng.”

“Đi thôi,” anh bảo.

Jason, Hackett, Gordon và ông John vội vã băng qua nhà hàng. Một người phụ nữ mặc bộ vest vải tuyết và mang đôi giày rõ ràng là được thiết kế để êm chân chứ chẳng phải kiểu cọ gì, tất bật đi theo sau họ. Bác sĩ Van Dyke đẩy mà, Irene thầm nghĩ.

“Luke, chờ đó,” ông John ra lệnh.

“Xin lỗi bố,” Luke kéo Irene quành ra cửa. “Bọn con có việc phải làm dưới thành phố ạ.”

Người phụ nữ mặc bộ vest vải tuyết chồm vờn ngay trước mặt Irene, vẻ trách tội bức xạ thành tia phóng ra từ bà ta.

“Cô đang khuyến khích cho hành vi của cậu ấy,” bà ta lặng lẽ nói.

“Không hẳn thế,” Irene cãi lại. “Cơ bản thì Luke luôn làm việc theo ý mình.”

“Tôi biết cô muốn điều tốt nhất cho cậu ấy. Chúng tôi ai cũng thế cả. Bởi vậy nên tôi mới.”

Irene nhanh chóng liếc quanh vòng vây những gương mặt lo âu, cô nghĩ cho ra điều gì mình có thể nói để trấn an những con người rõ ràng là đang quan tâm quá mức đến Luke này. Thế rồi nguồn cảm hứng lóe lên.

“Nếu như điều này có giúp được gì,” nàng nói, “thì tôi có thể bảo đảm với mọi người rằng không việc gì phải lo đến vấn đề liệt dương của Luke cả.”

“Irene này,” Luke lầm bầm, “nếu em không phiền thì...”

“Trong khoản này thì anh ấy dứt khoát là bình thường,” Irene nhanh nhẩu nói tiếp, rất hăm hở làm rõ quan điểm của mình. “Thực ra thì, anh ấy còn to lớn hơn bình thường rất nhiều.”

Toàn bộ nhà hàng bỗng nín bật. Irene chột ngộ ra mọi người đang nhìn mình chằm chằm như thể bị mê hoặc.

Jason cười toe. “Ái chà, hay nhỉ.”

To hơn, Irene thầm nghĩ, lại là một lựa chọn từ ngữ không may.

“Ý tôi muốn nói là khỏe hơn bình thường ấy ạ,” nàng vội chữa.

Nàng có thể thấy ngay là lời chữa cháy hấp tấp ấy cũng chẳng phải cho lắm.

“Em thấy hơi choáng anh ạ,” nàng bảo Luke.

“Buồn cười nhỉ, anh thì thấy như mình vừa lọt vào một đoạn quảng cáo thuốc tây ấy,” Luke đáp. “Anh tin rằng đây là một trong những tình huống cần viện đến sự rút lui có chiến lược.”

“Vâng, làm ơn giúp.”

Anh ồ ạt lừa nàng về phía cửa, chỉ dừng lại đủ lâu để lấy lại chiếc ô từ tay cô nàng Brenda đang mở tròn cả mắt.

Vài giây sau Irene thấy mình đang đứng dưới trời mưa lất phất.

Một thoáng im lặng đáng sợ bao trùm.

Irene đành hắng. “Chắc là anh chẳng được ăn sáng hay đề nghị cơ hội làm việc gì đâu nhỉ?”

“Không.”

“Bực ghê.”

“Theo như anh thấy thì ngày hôm nay đã quá tệ rồi, giờ thì chỉ có mỗi lúc một vui hơn thôi.”

“Thật là một tuyên bố lạc quan xanh rờn.”

Anh phớt lờ câu này. “Trong hộp có gì thế?”

“Trứng tráng cuộn rau diếp và phô mai feta. Khi nghe nói đến vụ trị liệu can thiệp thì em đã có cảm giác tụi mình sẽ ra về sớm rồi. Đùng để nước mưa ngấm vào muffin chứ.”

Hàm răng Luke lóe lên cười. “Em biết không, lẽ ra anh có thể thoát thân mà không cần quần chúng bàn tán về vấn đề liệt dương của mình, nhưng anh phải thú thật là anh rất ngưỡng mộ một người phụ nữ có khả năng xoay sở ra đồ ăn sáng trong tình huống căng thẳng đến thế.”

23. Chương 32

Chương 32

Sương sớm vẫn còn lững lờ bao phủ thành phố khi Luke cho chiếc SUV lách vào một chỗ trống phía cuối khu dân cư yên tĩnh. Anh tắt máy, khoanh tay đặt trên vô lăng và quan sát địa hình.

Dọc hai bên con phố nơi Hoyt Egan sinh sống toàn là những khu căn hộ hiện đại, loại căn hộ được thiết kế để thu hút những người độc thân thành đạt và thăng tiến trong giai tầng xã hội. Mỗi tòa nhà đều khoác một mặt tiền hao hao kiểu Ý trắng lè. Nhưng khi nhìn xuyên qua những chi tiết kiến trúc giả tạo, anh dễ dàng nhận ra những khối hộp vuông vức cơ bản ẩn sau các khung cửa sổ và lối vào chạm trổ.

“Anh chắc địa chỉ này là đúng chứ?” Irene vừa hỏi vừa đẩy cửa mở ra.

“Mới dò ra nó trên Internet sáng nay.”

“Anh chắc là hẳn đang có nhà à?”

“Mấy nhân viên trong văn phòng hẳn rất nhiệt tình khi anh hỏi về lịch làm việc ngày hôm nay của hẳn.”

“Anh đã làm gì? Hứa hẹn sẽ đóng góp lớn cho chiến dịch của Webb à?”

“Chắc cũng có đôi chút ám chỉ như thế,” anh thú nhận.

Luke xuống xe chờ cho Irene bước đến vỉa hè bên mình. Họ cùng nhau bước về phía lối vào khu căn hộ nhà Egan. Bảng hiệu treo trên hai cánh cổng sắt uốn cầu kỳ cho biết khu căn hộ này có tên là Bảo Bối.

Irene dừng lại, hai tay nhét vào túi áo khoác, đưa mắt nhìn hệ thống an ninh nội bộ. “Điều gì khiến anh nghĩ là hần sẽ chịu gặp chúng ta vậy?”

“Đừng lo, Egan sẽ nhấn nút cho chúng ta vào nhanh đến nỗi đầu óc em quay mòng mòng luôn đấy.”

“Tại sao chứ?”

“Chỉ vì sợ hãi thôi mà. Khi nào cũng có tác dụng cả.”

Gương mặt nàng chuyển thành nụ cười rạng rỡ. “Sợ anh đấy. Phải rồi, như thế có lý lắm.”

Luke thấy vui vui. “Đừng hiểu sai ý anh, anh rất quý em đã tin tưởng anh đến thế, nhưng anh không thể lãnh cái công ấy được. Trong trường hợp này, chúng ta đang nói về nỗi sợ phải mang tiếng xấu. Egan có trách nhiệm phụ tá ột thượng nghị sĩ đang trên đường tiến cử vào Nhà Trắng. Công việc của hần phụ thuộc vào việc hần kiểm soát tổn hại giới đến mức nào.”

“Em hiểu rồi. Chúng ta là hiện thân cho những tổn hại tiềm năng.”

“Trúng phóc.” Anh đâm vào nút bấm của hệ thống liên lạc.

Một giọng nam bồn chồn, bị hệ thống âm thanh làm cho rè rè sột soạt, vang lên trả lời chỉ sau một lần bấm chuông.

“Đây là căn hộ 3-0-1,” Hoyt nói. “Dịch vụ giao hàng phải không?”

“Anh có thể gọi thế cũng được,” Luke trả lời. “Luke Danner. Tôi đang đi cùng Irene Stenson. Còn nhớ chúng tôi chứ?”

Một khoảnh khắc chết lặng cảm nhận được từ đầu kia hệ thống.

“Mấy người muốn gì?” Hoyt cất vấn, giọng sắc lạnh.

“Muốn nói chuyện với anh,” Luke đáp. “Nếu anh không có thời gian thì...”

Một âm thanh rin rít cất lên cắt ngang lời anh. Irene vịn tay nắm và đẩy cánh cổng mà Egan mới mở khóa.

“Lên trên này đi,” Hoyt quát.

Hệ thống liên lạc tắt ngấm.

Luke theo chân Irene đi qua cổng, bước vào khu sân vườn nho nhỏ lát gạch trang trí một đài phun nước và đôi ba loại cây trồng trong chậu đất nung. Họ băng qua vườn đi qua hai lần cửa kính nặng trĩu để vào trong căn sảnh be bé. Ở một bên là cánh cửa mang biển QUẢN LÝ. Cánh cửa đóng im ỉm.

Irene dợm tiến đến thang máy. Luke chộp tay nàng ngăn lại.

“Ta dùng thang bộ đi,” anh bảo.

“Được thôi.” Nàng ném cho anh tia nhìn hiếu kỳ. “Có lý do đặc biệt nào không?”

“Đi như thế thì ta sẽ dễ dàng hình dung ra cách bố trí của nơi này.”

“Sao anh lại muốn hình dung làm gì?”

“Thói quen cũ thôi mà,” anh đáp. “Khi ta đang phải đối phó với những người mà ta biết khá rõ là họ chẳng có lý do gì để yêu thích mình cho lắm, thì có thu thập được bao nhiêu thông tin cũng chẳng thừa.”

“À phải,” nàng nói với vẻ thông thái. “Thông tin tình báo.”

“Anh thì thích dùng từ ‘thông tin’ hơn. Dĩ nhiên đối với dân Thủy quân lục chiến thì đây là một từ to tát lắm, nhưng giờ đây khi đã rành về nó rồi thì anh lại thích dùng.”

Mặt thảm trải trên tầng ba làm giảm đi tiếng bước chân của họ, nhưng rõ ràng là Hoyt đang quan sát qua mắt cửa vì cánh cửa vào căn hộ 301 đột ngột mở ra ngay khi Luke giơ tay lên định gõ.

“Chuyện này là sao đây?” Hoyt hỏi như ra lệnh, mở cửa cho hai người bước vào căn tiền sảnh nhỏ ộp kính. “Tôi đang dở tay chuẩn bị ột loạt cuộc họp đấy.”

Anh ta mặc chiếc áo sơ mi dự tiệc trông đắt tiền cùng quần tây. Đôi giày vừa được đánh sáng bóng. Tuy anh ta chưa đeo cà vạt vào nhưng Luke cũng tin là anh ta đang nói thật về vụ cuộc họp.

“Tụi này sẽ ngăn gọn thôi!” Luke hứa.

“Lối này.” Hoyt hất đầu về phía căn phòng trước cửa căn hộ.

Chỉ cần liếc qua là thấy Hoyt chẳng gắng sức phối hợp trang trí nội thất căn hộ mình với xu hướng kiểu Ý của khu Bảo Bối. Nói trắng ra, theo như Luke thấy, nơi này chẳng có một kiểu thiết kế đặc trưng nào cả, trừ phi cái kiểu Trợ Lý Nghị Trường Tham Công Tiệc Việc cũng được xem như là một phong cách bài trí.

Luke đếm được bốn đường dây điện thoại bàn. Hoyt còn sử dụng một chiếc điện thoại khác đang giắt trên thắt lưng. Trong một góc phòng là máy fax và góc bên kia là máy photocopy. Hầu hết mặt tường dán đầy các mảnh báo và tạp chí có hình Webb chụp cùng đủ kiểu người quan trọng khác nhau.

Irene bước đến giữa căn phòng khách bữa bọn thì đứng lại, dứt hai tay vào túi áo choàng dài.

“Chúng tôi muốn biết anh và Pamela đã cãi nhau vì chuyện gì vào hôm trước ngày chúng tôi tìm thấy xác cô ấy,” nàng bắt đầu.

Hoyt trông như thể Irene vừa tức khắc biến thành sinh vật ngoài hành tinh ngay trước mắt anh ta. “Cô đang nói cái quái gì thế hử?”

“Chúng tôi biết anh đã đến Dunsley thăm cô ấy.” Luke tiến đến bức tường gần nhất ngắm nghía bức ảnh Ryland Webb bước ra khỏi viện bảo tàng. >lexa Douglass mang theo bé gái cỡ chín tuổi đi cùng Webb. Anh liếc ra sau lưng. “Chúng tôi biết hai người đã to tiếng.”

Hoyt cứng người. Luke gần như có thể nhìn ra trong đầu anh ta đang tính toán mọi tình huống, xem xét quyết định cách đối phó với rắc rối không mong đợi này.

“Anh không thể chứng minh được điều ấy,” Hoyt bảo.

“Dunsley là một thị trấn rất bé.” Irene mỉm cười hờ hững. “Anh thực lòng nghĩ rằng anh có thể ghé thăm gia đình danh giá nhất thị trấn giữa ban ngày ban mặt mà không bị ai nhìn thấy sao?”

“Ở đây chẳng ai biết đến tôi hay xe tôi cả,” Hoyt trả lời như máy. Dường như anh ta chợt nhận ra nói như thế nghe chẳng giống lời một kẻ vô tội gì. “Khỉ thật, lúc đó tôi cũng đâu có cố chui lủi gì. Thôi được, chẳng phải chuyện của mấy người, nhưng đúng là hôm đó tôi có chạy xe lên đó để nói chuyện với Pamela. Hai người cũng chẳng dừng được chuyện gì từ việc này đâu. Tôi bảo đảm là mình chẳng ở đâu gần Dunsley khi cô ấy chết vì quá liều. Khi tôi bỏ về thì cô ấy vẫn còn bình thường.”

“Anh và Pamela đã cãi nhau về chuyện gì?” Irene hỏi.

Quai hàm Hoyt giật giật. “Sao tôi phải nói cho cô biết?”

Luke nhìn Hoyt. “Chuyện là thế này, nếu anh không nói cho chúng tôi biết lý do vì sao anh cãi nhau với Pamela, chúng tôi sẽ tự đi đến kết luận của riêng mình và một số những kết luận ấy sẽ xuất hiện trên tờ báo Irene làm việc. Có thật anh muốn điều đó xảy ra không?”

“Anh đang cố dọa tôi đấy à Danner?”

Luke dang tay. “A, dĩ nhiên rồi. Hình như đây là cách tốt nhất để có được câu trả lời. Anh có ý kiến nào hay ho hơn chẳng?”

Irene cau có. “Thôi đủ rồi đó hai người. Anh Hoyt này, làm ơn đi, chuyện này quan trọng đấy. Tôi cần phải biết được anh với Pamela cãi nhau vụ gì.”

“Để làm gì? Để cô có thể gán cái chết của cô ấy cho tôi à? Quên đi.”

Irene trầm ngâm quan sát Hoyt. “Anh có quan hệ tình ái với Pamela, đúng không?”

Hoyt ngập ngừng. Một lần nữa Luke có thể thấy anh chàng này tính toán trong đầu.

“Có dạo chúng tôi là một cặp,” anh ta chậm rãi trả lời. “Không dài hơn vài tuần đâu. Mà cũng chẳng bí mật gì. Thế thì sao nào?”

“Pamela là người chấm dứt, phải không nào?” Irene nói tiếp bằng nhẹ nhàng hơn. “Thời còn thiếu nữ, Pamela luôn là người ra tay kết thúc mọi thứ. Tôi không tin về khoản này cô ấy có thay đổi gì.”

Mặt Hoyt đỏ dừ. Có vài giây Luke cứ tưởng anh chàng này sẽ nổ tung ra mắt. Nhưng thay vào đó anh ta xẹp đi.

“Tôi nghĩ là mình biết lao đầu vào mối quan hệ ấy cũng chẳng được bao lâu,” Hoyt mệt mỏi nói. “Trời ạ, tôi đã làm việc cho ông Webb gần hai năm rồi còn gì. Tôi đã chứng kiến Pamela hành động. Tôi biết kiểu vận hành lắm chứ. Nhưng cũng giống như bất cứ người đàn ông nào bị cuốn vào quỹ đạo của cô ấy, tôi nghĩ mình phải khác lắm cơ.” Anh ta lắc đầu. “Cô ta như một ngọn đèn. Khi muốn có anh, Pamela sẽ bật lên tỏa sáng cho anh. Khi chán chê, cô ấy tắt phụt. Bỏ mặc anh đứng trong bóng tối mãi mãi thối mả chuyện gì đã xảy ra.”

“Pamela chấm dứt quan hệ với anh khi nào?” Irene hỏi.

“Vài ngày trước khi cô ấy bỏ về Dunsley.” Mồm Hoyt mím chặt. “Cô ấy chẳng báo trước gì cho tôi biết cả. Tối ấy chúng tôi cùng nhau tham dự một bữa tiệc gây quỹ. Tôi đưa cô ấy về nhà bụng nghĩ rằng hai đứa sẽ lên giường. Cô ấy dừng ngay trước cửa căn hộ mình rồi bảo tôi rằng chuyện chúng tôi vui vẻ lắm nhưng đến đây là chấm hết. Còn chúc tôi ngủ ngon rồi sập cửa vào mặt tôi. Tôi bàng hoàng đấy, nếu cô muốn biết sự thực.”

“Rồi anh làm gì?” Luke hỏi.

“Bất cứ thằng đàn ông trong tình huống như thế thì còn làm gì nữa chứ? Tôi quay trở lại đây tự rót ỉnh một ly scotch đây. Sáng hôm sau tôi cố gọi cho cô ấy. Chẳng có ai trả lời từ căn hộ cô ấy trong thành phố này. Rốt cuộc tôi thử gọi đến ngôi nhà bên hồ. Cô ấy trả lời, nhưng lại nói rõ là mình sẽ không đổi ý.”

“Nhưng anh vẫn cứ chạy đến hồ thăm cô ấy đấy thôi,” Irene bảo.

“Công cốc mà thôi.” Hoyt đi đến bên cửa sổ và nhét hai tay vào túi. “Pamela bảo tôi quay về San Francisco đi. Bảo rằng cô ấy có việc phải làm.”

“Việc gì thế?” Irene hỏi.

Hoyt lăm lăm quay lưng nhìn ra ngoài cửa sổ. “Chắc là cô ấy đang làm bất cứ chuyện gì mà người ta hay làm khi họ dự định tự sát thôi.”

“Vậy anh nghĩ vụ quá liều là có chủ đích à?” Luke hỏi. “Chứ không phải tình cờ sao?”

Hoyt lắc đầu. “Làm thế quái nào tôi biết được? Tôi đoán vụ này là có chủ đích chủ yếu do tôi không thể tin Pamela lại phạm sai lầm lớn cỡ đó với thuốc an thần và rượu được. Bao nhiêu năm nay cô ấy đã kiểm soát rất tốt thói nghiện ngập con con của mình rồi kia mà. Sao bây giờ lại phạm sai lầm chứ?”

“Anh có nghĩ là có lẽ cô ấy đang chuẩn bị việc tự sát ngày hôm đấy khi anh bỏ về không?” Irene hỏi.

“Tất nhiên là không.” Hoyt cau mày. “Nếu tôi mà có chút linh cảm nào là cô ấy dự định tự tử thì tôi hẳn đã làm gì đó rồi.”

Irene chăm chú quan sát anh ta. “Như là làm gì nào?”

Hoyt bỏ một tay ra khỏi túi mà chúi chúi vào hông. “Trước hết, tôi hẳn sẽ gọi cho bố cô ấy. Ông Webb rồi sẽ liên lạc với bác sĩ của Pamela. Tôi bảo đảm là họ sẽ vạch kế hoạch đưa Pamela vào viện trị liệu tư. Nhưng tôi thề là tôi không hề nhận thấy cô ấy đang trong trạng thái muốn tự sát khi tôi bỏ về. Tôi chỉ nghĩ là cô ấy bắt đầu thấy chán tôi và đang sửa soạn để tiếp tục với ai đó khác. Như tôi đã nói, đấy là kiểu vận hành của cô ấy.”

Hai hàng chân mày rậm đen của Irene nhíu sát vào nhau. “Anh hỏi xem có phải cô ấy đang hẹn hò ai khác không?”

“Có chứ. Cô ấy bảo là không. Bảo là mình chỉ đang nghỉ chơi ít lâu. Có thể thôi. Tôi bỏ đi lái xe quay về đây. Tiếp theo đó thì Webb gọi cho tôi lúc ba giờ sáng, bảo rằng ông ta vừa nhận cuộc gọi từ viên cảnh sát trưởng của Dunsley. Ông ta bảo Pamela đã mất và bảo chúng tôi phải sắp xếp để nhận xác, tổ chức tang lễ và gặp mặt cảnh sát trưởng McPherson.” Hoyt trừng mắt oán hờn nhìn Irene. “Sau đấy thì tôi chỉ làm việc của mình; tôi tập trung toàn lực vào việc giữ cho cái chết của Pamela chỉ là một vấn đề riêng tư của gia đình mà thôi.”

Luke ngắm soi bức ảnh Webb và Alexa đang trò chuyện với tổng thống tại một cuộc gây quỹ gần đây. “Ý kiến ời hôn thê của Webb đi theo đến Dunsley là của ai thế?”

“Alexa nài nỉ được đi cùng chúng tôi. Cô ta cảm thấy mình phải ở bên thượng nghị sĩ khi ông ấy đương đầu với việc mất đi đứa con duy nhất. Cô ta đã đứng. Tại buổi tang lễ cánh báo chí thích cô ta lắm.”

Luke nhướn mày. “Vị hôn thê trung thành, giàu lòng thương cảm của ngài ứng cử viên đang đứng bên an ủi ông trong khi ông đau khổ trước cái chết bi thương của cô con gái lắm tật.”

“Trong chính trị cảm nhận là tất cả, cũng như trong đời thực vậy thôi,” Hoyt nói cộc lốc.

Luke thấy Irene bỗng đứng im phăng phắc.

“Ý anh là Alexa Douglass không thực lòng trung thành hay thông cảm nâng đỡ gì ấy à?” nàng hỏi.

Hoyt có vẻ giật mình. “Trời đất, không phải. Ngược lại thì có. Alexa Douglass không mong gì trên đời hơn là việc Webb chạy đua vào Phòng Bầu Dục. Tôi có cảm tưởng cô ta đã chọn lấy tử quần áo làm Đệ Nhất Phu Nhân và đang lên kế hoạch cho Emily theo học một trong những học viện thời thượng ở Washington nơi mà các vị tổng thống lẫn các quan chức ngoại giao hay cho con em mình theo học rồi.”

“Emily à?” Irene chớp hỏi ngay.

“Là con gái cô ta,” Hoyt giải thích. “Alexa là góa phụ.”

Irene liếc nhìn bức hình trên tường. “Alexa trẻ hơn Ryland cả bao nhiêu tuổi ấy chứ.”

“Chính xác thì cô ta ba mươi ba tuổi,” Hoyt khẽ khịt mũi. “Nhưng dường như chẳng ai thèm quan tâm đến cái việc con như là khác biệt hai mươi năm tuổi tác, miễn là vai nữ là người trẻ hơn, phải không nào?”

“Tâm đầu ý hợp lắm không?” Irene hỏi.

“Phù hợp chính trị thì có,” Hoyt đáp tỉnh bơ. “Webb cần một bà vợ nếu ông ta muốn tiến vào Nhà Trắng thành công. Thời buổi này các cử tri chắc sẽ không bỏ phiếu ột tổng thống không lập gia đình, đúng chứ nhỉ?”

“Chưa từng nghĩ đến điều này,” Irene thú thật. “Nhưng vì giờ anh đã đề cập đến, chắc chắn tôi có thể hiểu được việc có vợ có chồng sẽ là một vốn quý vĩ đại cho bất kỳ chính trị gia nào muốn tranh cử tổng thống.”

“Alexa hoàn toàn thích hợp cho ông ấy. Gia đình danh giá, học hành đàng hoàng, không tai tiếng gì. Cô ta thông minh và ăn nói lưu loát. Hơn nữa, chồng cô ta đã để lại một tài sản kếch xù. Với lại...” Hoyt nhỏ giọng dần.

“Với lại gì?” Luke móm ý.

“Bao nhiêu năm nay cha của Webb cứ mãi đeo bám Ryland buộc ông ta tái hôn để có con trai nối dõi. Chuyện này cũng không hẳn là bí mật gì, rằng trước khi mất đi, Victor Webb muốn có đứa cháu trai tiếp nối tên tuổi và tài sản gia đình. Chỉ là nói cho hai người biết thôi nhé, Alexa đã phải qua một kỳ kiểm tra sức khỏe nghiêm ngặt để bảo rằng cô ta có sức khỏe sinh sản cực tốt trước khi vụ đính ước được công bố. Với lại, có một thỏa thuận tiền hôn nhân xác định rằng cô ta phải nỗ lực tối đa để có thai trong vòng một năm sau khi kết hôn.”

“Áp lực quá nhỉ,” Irene nhận xét. “Tôi thì chẳng ganh tị tẹo nào với Alexa đâu.” Nàng ngừng lời để nhìn qua một trong những bức hình chụp bà Douglass. “Alexa bằng tuổi Pamela. Hai người này có thân nhau không?”

“Mới đầu Pamela đối xử với Alexa như cô ấy vẫn đối xử với những người đàn bà khác của Webb trong mấy năm qua,” Hoyt đáp. “Nghĩa là cô ấy chẳng buồn quan tâm đến Alexa chút nào. Nhưng khi ông Webb thông báo tin đính hôn, Pamela bắt đầu quan tâm đến cô ta cực kỳ, tôi có thể đảm bảo thế.”

“Ý anh là sao?” Irene hỏi.

“Đột nhiên Pamela quyết định rằng mình chẳng ưa gì Alexa. Có tin đồn cô ấy đã đối đầu với Alexa trong phòng vệ sinh nữ tại một buổi gây quỹ mấy tuần trước. Chẳng ai biết hai người họ cãi nhau về chuyện gì, nhưng tóm lại mọi người cho rằng Pamela nói rõ ra cô ấy không muốn Alexa cưới cha mình.”

“Tôi thắc mắc không biết có phải Pamela ghen tị với Alexa hay không,” Irene phân vân. Nàng chậm chậm đưa bước dọc một bên tường, ngắm nghía các bức ảnh. “Cô ấy sắp phải mất mát rất nhiều. Alexa chắc chắn rồi sẽ tiếm lấy vai trò mà Pamela bao nhiêu năm nay nắm giữ trong đời sống chính trị của cha mình. Một khi đã kết hôn, Alexa sẽ trở thành người phụ trách giao tế của Webb và cũng là tay cố vấn thân cận nhất. Cô ta sẽ giành hết mọi quyền lực và vị thế xã hội mà Pamela trước giờ đang thụ hưởng.”

Hoyt đau khổ nhìn Irene. “Ai mà biết Pamela đang nghĩ gì chứ? Tôi thì rõ là chẳng bao giờ hiểu được cô ấy rồi.”

Mười phút sau Luke quay vào trong chiếc SUV ngồi bên cạnh Irene.

“Thế nào?” Anh vừa hỏi vừa tra chìa khóa vào ổ điện.

“Em chẳng biết phải nghĩ gì nữa,” nàng đáp. “Nhưng em chợt nghĩ nếu Pamela và Alexa hằn học với nhau như thế thì giờ chúng ta đã có một nghi can vững chắc rồi. Alexa trông có vẻ như một phụ nữ rất tham vọng.”

“Em nghĩ là có khả năng cô ta đã trừ khử Pamela vì tin rằng cô ấy sẽ gây khó dễ cho mình à? Có lẽ thậm chí còn thuyết phục Webb hủy hôn nữa?”

“Đấy là một khả năng,” Irene vừa đáp vừa chăm chú quan sát khu căn hộ nơi Hoyt ở qua kính chắn gió.

Luke cho xe êm ru rời khỏi lề đường. “Nhưng thế thì sao phải đốt rụi căn nhà chứ? Vụ phóng hỏa ấy trông như có kẻ đang cố xóa bỏ bằng chứng ấy.”

“Phải,” Irene đáp. “Trông như thế thật nhỉ? Nhưng cái kiểu tang chứng nào lại cần phải châm lửa đốt cả căn nhà.”

Luke nghiêm ngẫm ít phút. “Là cái loại mà tên sát nhân không thể tìm ra nhưng lại nghi ngờ là nó nằm trong nhà.”

“Một thứ gì đó bé nhỏ, chắc vậy.”

“Hay là thứ gì đó được giấu rất kỹ.”

“Anh biết không,” Irene nhỏ nhẹ, “em không nghĩ mình có thể tin được tay Hoyt Egan này.”

“Anh đồng ý. Hẳn ta nói năng quá nhanh nhẩu so với một người chẳng muốn nói chuyện với chúng ta tí nào.”

“Chúng ta cần phải tìm hiểu thêm về hắn. Em có thể kiểm thông tin trên Internet.”

Luke bỗng dấm chiêu. “Anh biết một người có khả năng giúp chúng ta tìm kiếm những thông tin sâu xa về Egan còn nhanh hơn anh hoặc em tìm trên Internet rất nhiều.”

“Ai vậy?” nàng hỏi.

“Một cậu anh quen hồi ở Thủy quân lục chiến, Ken Tanaka. Giờ anh ta là thám tử tư rồi. Anh ta chủ yếu làm việc cho các tập đoàn nhưng anh ta sẽ giúp anh thôi.”

Irene suy chuyện này một chốc. “Anh có nhiều bạn từng phải trải qua những gì anh đã trải qua không?”

“Nhiều thì không. Có vài người.”

“Anh có nói chuyện với họ về điều đó không?”

“Không nhiều lắm.”

“Bởi vì họ biết, anh biết, và thế là đủ,” nàng kết luận.

“Đúng vậy.”

24. Chương 33 - 34 - 35

Chương 33

Luke xuất hiện trước bậc thềm cabin số Năm vào lúc năm giờ ba mươi chiều hôm ấy. Irene ra mở cửa thì thấy anh không chỉ đến một mình. Anh mang theo đồ cạo râu, túi đồ lê và cả máy tính.

“Nếu em nói có sai thì chữa giùm nhé, nhưng trông có vẻ như tối nay anh mong nhiều hơn một bữa tối nhỉ,” nàng cố ra giọng đùa cợt vô tư.

Về mặt anh chẳng mấy may thay đổi, nhưng nàng nghĩ nàng có thể nghe cửa thép sập đóng lại đâu đây. Thôi miễn đừng có đùa cợt vô tư nữa nhé.

“Tụi mình đã qua hai đêm với nhau,” anh nói thản nhiên. “Liệu có khi nào anh hiểu nhầm gì không nhỉ?”

Nàng nhìn anh đứng đấy ngay cửa vào và cảm thấy như anh đang yêu cầu nàng phải đưa ra quyết định làm thay đổi cả đời người. Quan trọng gì cơ chứ? Họ đến với nhau trong một mối quan hệ khá dữ dội được cung cấp năng lượng bằng cường độ của những trải nghiệm gần đây họ cùng nhau chia sẻ. Có lẽ rồi đây mối quan hệ này sẽ chẳng bền lâu, nhưng trong khi nó vẫn còn đây, Luke khiến nàng thấy mình như một nữ thần nhục thể. Lần cuối cùng một người đàn ông nào đó từng khiến nàng thấy mình như một nữ thần nhục thể là khi nào ấy nhỉ?

“Đâu có.” Nàng mỉm cười. “Anh chẳng hiểu nhầm gì cả.”

Nàng lùi lại để anh bước vào. Về u tối ảm đạm biến mất khỏi khuôn mặt anh. Irene thấy như cánh cửa thép lại mở ra.

Luke bước vào phòng, trông mãn nguyện đến lạ kỳ, như một người đàn ông vừa trở về mái ấm.

Mãi khuya hôm đó nàng mới thức giấc khi thấy anh chuồn ra khỏi giường. Nàng chẳng động đậy gì mà chỉ mở mắt ra đúng lúc bắt gặp anh khẽ nhón nhén băng qua hành lang ra phòng trước cabin. Một tay anh cầm theo quần jean.

Khi anh đi mất dạng nàng mới quay sang nhìn đồng hồ trên bàn. Hai giờ ba mươi sáng.

Nàng chờ anh vài phút, đủ thời gian để anh ăn vặt trong bếp hay đi vệ sinh gì đấy. Anh không quay trở lại.

Irene ngồi lên, quăng chăn sang bên rồi đứng dậy. Anh chàng này có quyền có bí mật chứ, nàng tự nhủ. Nhưng chuyện này thật kỳ quặc hết sức. Nếu anh ngủ không được, nàng cũng sẽ không ngủ. Nàng xỏ chân vào đôi dép đi trong nhà rồi bước ra hành lang.

Dưới ánh sáng của ngọn đèn nàng bật sẵn trên chiếc bàn góc tường, Irene trông thấy Luke đang ngồi trên mép trường kỷ, máy tính của anh mở ra trên bàn nước trước mặt. Về mặt nghiêm trọng của anh mách bảo cho nàng biết anh đang chú mục vào thứ gì đó mà anh đang viết trên màn hình.

“Nếu anh nghiện chui vào bất cứ chatroom khuya trên mạng nào thì anh nên nói cho em biết ngay bây giờ đi,” nàng lên tiếng.

Luke ngẩng đầu lên. Trong một hai giây nàng cảm nhận rõ rệt là anh bất ngờ khi thấy nàng đứng đó. Đoạn anh cười nhẹ.

“Anh không muốn làm em thức giấc. Anh đang có đôi ba ý tưởng. Muốn viết chúng lại trước khi chúng bay biến đi mất.”

“Ý tưởng về chuyện gì? Về tình hình nhà Webb à?”

“Không phải.” Anh ngả người ra trường kỷ, duỗi hai chân xuống dưới bàn nước và móc hai ngón tay cái vào lưng quần jean. “Về cuốn sách anh đang cố viết đây.”

“Sách gì cơ?” Nỗi hiếu kỳ trào dâng trong sâu thẳm lòng nàng. “Tiểu thuyết à?”

Anh thoáng do dự nhưng cũng đủ để nàng nghĩ là anh không quen thổ lộ về cuốn sách này.

“Không,” cuối cùng anh cũng đáp. Anh chăm chú nhìn màn hình đang tỏa sáng bằng ánh mắt rùng rục. “Dứt khoát đây là sách phi hư cấu rồi. Em có thể gọi là sách giáo khoa hay cẩm nang cũng được.”

“Thật à? Chủ đề là gì?”

“Cách suy nghĩ và hình thành chiến lược.”

Nàng bước đến gần bàn nước hơn. “Chiến lược quân sự?”

“Chiến lược là chiến lược thôi, không liên quan gì đến việc nó được áp dụng thế nào. Không ai tin anh cả khi anh bảo họ rằng điều đã cứu lấy đội của anh cũng như cái mạng của riêng anh nhiều hơn một lần không chỉ là nhờ vào những huấn luyện quân sự không thôi, mà còn nhờ những khóa học triết anh tham gia từ trước khi anh gia nhập binh đoàn Thủy quân lục chiến.”

Thốt nhiên nàng chợt hiểu. “Triết học không dạy ta nghĩ gì; mà là dạy ta nghĩ như thế nào.”

“Và chiến tranh thì dạy anh... nhiều điều khác. Anh đang cố rút ra những bài học từ cả hai lĩnh vực nỗ lực của con người này.”

“Nghe ấn tượng lắm.”

Môi anh cong lên giễu cợt. “Anh đang cố tìm cách né cái rắc rối bé nhỏ ấy đây. Anh không muốn người ta nghĩ cuốn sách này quá mơ hồ hay bí hiểm.”

“Mơ hồ và bí hiểm. Từ kêu đấy. Jason đã cảnh báo em rằng dưới lớp vỏ xuề xòa kia là một trái tim học giả bẩm sinh đang gõ nhịp. Điều gì đã khiến anh rời bỏ thế giới hàn lâm để gia nhập lực chiến thế?”

Anh nhìn đắm đắm vào màn hình máy tính như thể tìm kiếm lời đáp cho câu hỏi của nàng. “Khó mà giải thích được. Một phần trong anh bị cuốn vào thế giới ấy. Nhưng lại có một phần khác của anh cảm thấy... không hoàn thiện. Cứ như thể anh cần một đối trọng cho cái phần hàn lâm của mình.” Luke nhún vai. “Hay là gì đấy.”

“Anh biết anh là gì không?”

Luke nhướn mày. “Là gì?”

“Là phiên bản thế kỷ hai mươi mốt của cái mà người ta thường gọi là kẻ Phục Hưng, một chiến binh-học giả.”

“Giờ thì ai mới là sử dụng từ ngữ thật kêu đấy?”

“Và cuốn sách này của anh ấy à,” nàng nói tiếp, lúc này thì quả quyết lắm rồi, “là một nỗ lực để dung hòa cả hai khía cạnh của bản chất trong anh, phải không nào? Đây là phiên bản trị liệu của riêng anh.”

Anh quay lại nhìn màn hình. “Quý thật cô nương à, có lẽ cô đang khám phá ra được điều gì đó ở đây rồi.”

Nàng ngồi phịch xuống trường kỷ cạnh anh. “Anh đến Dunsley nhằm tìm một nơi thanh bình, yên tĩnh để viết lách.”

“Kế hoạch đã là như thế.”

“Sao anh lại mua cái nhà nghỉ này? Đừng có bảo em là anh cần tiền đấy nhé bởi vì thậm chí anh có quản lý nó để kiếm lời đâu.”

“Về mặt tài chính thì anh không sao. Mấy năm qua anh đã đầu tư vài vụ ổn định.” Anh đưa tay áp lên tay nàng. “Còn về nhà nghỉ, ừ thì, em biết người ta hay nói sao rồi đấy, ta không thể nào lỡ khi sở hữu bất động sản ven sông ven hồ.”

“Ồ Dunsley thì có thể đấy. Khi bà dì em bán nhà của bố mẹ em đi, dì dường như chẳng thu được gì sất.”

“Cảm ơn mẫu dữ liệu vui tươi ấy nhé.”

“Làm sao mà rốt cuộc anh lại biến thành ông chủ khách sạn thế?”

“Chắc như bắp là hồi đó anh đâu có dự định dán thân vào ngành nhà hàng khách sạn. Kế hoạch là anh sẽ sống ở một trong những cabin còn những căn kia thì đóng lại hết. Nhưng lại có đôi chỗ chệch choạc.”

“Như là gì vậy?”

“Maxine và Brady, con trai cô ấy. Với lại, ở một mức độ nào đó, cả Tucker Mills nữa.”

Irene đan tay vào tay anh. “Em hiểu rồi. Maxine phụ thuộc tài chính vào công việc cô ấy làm ở đây, phải không?”

“Khu vực quanh hồ này chẳng mấy cơ hội việc làm, nhất là trong những mùa thấp điểm. Chỉ năm phút sau khi dọn vào, anh đã thấy được là nếu mình đóng cửa nhà nghỉ thì Maxine và Brady sẽ gặp khó khăn tài chính trầm trọng.”

“Thế còn về Tucker thì sao?”

“Chắc hẳn Tucker sẽ sống qua thôi mà không cần công việc bán thời gian ở đây, vì việc ông ấy làm chỉ là sống qua ngày thôi mà.” Luke ngáp ngừng. “Nhưng ông ấy thích làm việc ở đây. Ông ấy đã quen rồi. Chăm sóc bảo trì nhà nghỉ là một phần công việc thường lệ của ông ấy.”

“Và Tucker cần phải được làm những việc thường lệ của mình.”

Môi Luke lại cong lên. “Chúng ta ai mà không thế?”

“Hẳn rồi. Nói cách khác, anh không đóng cửa nhà nghỉ bởi vì nếu thế thì ba con người khác hẳn sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp.”

“Cũng không phải là nơi này không kiếm được tiền đâu. Anh đã nhìn qua tình hình tài chính và nhận ra rằng nếu như mùa hè làm ăn ổn thỏa thì nhà nghỉ vẫn tiếp tục cho ra nguồn lãi khá khá đấy. Gì chứ, có Maxine quản lý nó rồi thì thậm chí nơi này còn có thể có lãi to nữa cơ.”

“Giữ cho nhà nghỉ mở cửa là một hành động rộng lượng lắm đấy Luke.”

“Xét về mọi mặt thì hành động ấy cũng là chiến lược dễ dàng nhất nữa.”

“Em thì em chẳng tin chút nào đâu. Anh để ọi thứ y nguyên như thế vì anh thấy có trách nhiệm với những người anh thừa hưởng từ chủ cũ khi đến tiếp quản. Em nhớ đến một điều bố từng có lần bảo em.”

“Điều gì?”

“Một sĩ quan tốt luôn luôn quan tâm đến người của mình.” Nàng rướn người tới hôn anh.

Anh hôn lại nàng. Một lúc sau anh sập máy tính lại và kéo nàng ngược vào phòng ngủ.

Ba mươi bốn

Ken Tanaka gọi đến vào bảy giờ ba mươi sáng hôm sau, ngay lúc Luke đang chuẩn bị để phục vụ Irene món bánh mì chiên trứng.

“Tớ chưa kiểm tra xong các báo cáo tài chính của Hoyt Egan, nhưng tớ nghĩ cậu cần xem qua những gì tớ vừa tìm thấy này,” Ken bảo. “Có một khuôn mẫu đấy. Khá quen thuộc. Có khả năng là rắc rối lắm đấy.”

“Cậu email thông tin ấy cho tớ được không?”

“Trong tình hình này thì tớ e làm thế không phải là ý hay,” Ken đáp. “Chúng ta đang bàn về những điều xấu xa có thể liên quan đến kẻ có khả năng trở thành tổng thống kế nhiệm. Lúc này tớ chưa muốn để lại

dấu tích email có thể dẫn đến tố hoặc cậu. Tố muốn gặp mặt thảo luận hơn. Tố cần cho cậu xem vài dữ liệu.”

Ken là thế đấy, Luke nghĩ, luôn luôn cẩn thận. Đây là một trong những lý do giúp anh ấy sống sót trong vùng chiến, và chắc hẳn cũng là lý do khiến anh ấy thành công trong vai trò thám tử tư.

Luke nhìn đồng hồ. “Tố có thể có mặt tại thành phố trong vài giờ nữa.”

“Tố sẽ chờ.”

Luke gác máy rồi tiếp tục xúc bánh mì chiên trứng vào đĩa. “Là Tanaka gọi đấy. Anh ấy đã tìm ra vài điều có vẻ thú vị trong tình hình tài chính của Egan. Anh ấy nghĩ có khả năng liên quan đến Ryland Webb.”

Vẻ hào hứng làm gương mặt Irene bừng sáng. “Chúng ta đang nói về một vụ bê bối tài chính à?”

“Có lẽ vậy.”

“Một vụ bê bối với quy mô thích hợp có thể lý giải ột vụ giết người.”

“Từ từ nào.” Luke nạo một ít vỏ cam rắc lên miếng bánh. “Lúc này chỉ có vài điểm dữ kiện thôi. Anh sẽ lái xe vào thành phố sau khi ta ăn xong. Muốn đi cùng anh không?”

“Muốn.” Nàng lưỡng lự, tỏ vẻ giằng xé ra mặt. “Nhưng thôi, em sẽ để anh nói chuyện với bạn anh. Hôm nay em có việc khác muốn làm. Chúng ta sẽ gặp hái được nhiều hơn nếu tách nhau ra.”

Chút bất an đánh động trong anh. “Em định sẽ làm gì thế?”

“Đừng có tỏ ra lo lắng thế chứ. Em sẽ không đi tìm thêm cái xác nào hay phóng hỏa thêm căn nhà nào đâu. Thật ra thì, sáng nay khi đang thay quần áo em có nảy ra chút ý tưởng. Em vừa định nói cho anh biết thì chuông điện thoại đã reo rồi.”

“Nảy ra ý tưởng gì thế?” anh hỏi, giọng vẫn còn lo lắng.

“Liên quan đến chiếc chìa khóa em tìm thấy ở nơi giấu đồ bí mật của Pamela trong cái đêm xảy ra vụ hỏa hoạn ấy mà.” Nàng nhìn đĩa bánh mì chiên trứng mà hai mắt sáng lên tán thưởng. “Ái chà, hay nhỉ, như Jason thường nói. Dịch vụ phòng cuối cùng cũng xuất hiện rồi.”

Ba mươi lăm

Tên người thợ sửa khóa là Herb Porter. Ông đã ngoài bảy mươi và làm nghề này dễ được gần năm mươi năm rồi. Ông hiểu biết các loại ổ khóa và chìa, ông cũng nhận ra được những sản phẩm do chính mình làm ra.

“Đúng rồi, đây là một trong những chìa tôi làm,” xem xét cẩn thận xong chiếc chìa Irene đưa ra thì ông tuyên bố. “Hàng thượng hạng. Cũng rất đắt tiền nữa. Tôi là thợ sửa khóa duy nhất trong vùng hồ làm ra những thứ này. Cô thấy chữ P bé bé kèm sau đây là chuỗi số không? Mã của tôi đấy.”

Irene cố làm dịu mạch đập của mình lại. Nàng đã chuẩn bị tinh thần rằng kế hoạch tìm ra tay thợ sửa khóa đã cắt chiếc chìa cho Pamela có thể đâm đầu vào ngõ cụt. Giờ thì một tia hi vọng đã le lói, nên lượng adrenaline đang rần rật trào dâng trong nàng.

“Bác có nhớ người đã cho đặt làm chiếc này không ạ?” nàng hỏi, ráng ép mình phải nói bằng giọng thật bình thản, thờ ơ.

“Nhớ chứ. Là con gái của thượng nghị sĩ Webb.”

Irene bầu chặt mép quây. “Cô ấy nói cho bác biết tên à?”

“Lúc đó thì không. Cô ấy tự gọi mình là Marjorie hay gì đấy rồi thanh toán bằng tiền mặt. Tôi cứ nghĩ cô ấy là người đi nghỉ hè hay là nghỉ cuối tuần thôi. Nhưng sau này, sau khi cô ấy tự sát, thì tôi mới nhận ra mặt cô ấy qua báo.” Ông lắc đầu. “Đáng tiếc quá. Cô ấy mới xinh đẹp làm sao. Ăn mặc cũng đẹp nữa. Trông như có thể làm người mẫu hay gì đó, cô biết mà.”

“Vâng, cháu biết ạ.” Irene vừa mỉm cười với bác thợ, vừa vận dụng tối đa lòng tự chủ mình có để không phóng vọt lên quây kính, tóm lấy ve áo bác ta mà lắc cho thêm nhiều câu trả lời rơi ra.

Từ từ thôi, nàng tự nhủ. Đừng hối thúc ông ta. Ông ta lại thôi không nói nữa mất.

Nếu Pamela đặt làm khóa từ thợ khóa ở những thị trấn hay thành phố lớn trong vùng vịnh San Francisco thì cơ hội nhận diện được cửa hàng đó hẳn sẽ cực thấp. Nhưng Irene chợt nghĩ rất có khả năng chiếc chìa được đặt làm tại địa phương. Nàng suy ra rằng nếu quả thực là thế thì rất có khả năng tìm ra được tay thợ đã làm chiếc chìa này. Còn nếu gặp may, thậm chí nàng còn có thể tìm ra chiếc chìa này dùng để mở thứ gì nữa ấy chứ.

Chín giờ hơn một chút, nàng bắt đầu lái xe quanh vùng phía Bắc hồ về phía Kirbyville, dọc đường dừng lại hai tiệm sửa khóa nhỏ. Nàng đã hoàn toàn bỏ qua Dunsley dựa trên giả thuyết rằng nếu Pamela có điều gì muốn giấu, chắc chắn cô ấy sẽ không đem việc mình cần làm ra tiệm sửa khóa duy nhất trong trấn. Dean Crump, tay chủ tiệm, hẳn sẽ nhận ra một thành viên gia đình Webb ngay lập tức.

Irene đã gặp may tại tiệm Chìa & Khóa Porter, nằm trên một con đường yên tĩnh rợp bóng cây tại Kirbyville.

“Cô Webb đã đến đây khi nào thế ạ?” nàng vừa hỏi vừa cố trấn áp vẻ hứng khởi đang chực nổ tung của mình.

“Để xem nào.” Ánh mắt ông Herb chuyển sang tấm lịch kiểu xưa in hình các cô gái treo trên tường. Trong một góc ông tư lự ngắm hình cô nàng tóc đỏ phồng phao mặc áo thun hở vai khoe ngực và chiếc quần soóc cũn cỡn rồi tự gật gù. “Vài ngày trước. Cô ấy đang vội. Còn bảo rằng chuyện này quan trọng nữa. Tôi đã hẹn hôm sau đến lấy. Cô thấy chưa này? Tôi đã khoan ngày ấy bằng mực đỏ.”

Irene nhìn theo ánh mắt bác thợ đang dán lên tấm lịch. Mạch nàng đập dồn. Ngày tháng được khoan bằng bút đỏ là một ngày trước khi Pamela qua đời.

“Cô ấy nhờ bác làm lại khóa nhà ỉnh ạ?” Irene cau mày. “Chắc là có hiểu lầm gì đây. Pamela đâu có thay ổ khóa mới đâu. Cháu đã dùng chìa cũ để vào nhà gia đình Webb chỉ mới vài ngày trước thôi mà.”

Herb nheo nheo mắt trầm ngâm. “Cô đang nói đến cái nơi phía bên kia bờ hồ phồng? Cái nhà mới đêm trước đã bị thiêu rụi đấy phải không?”

“Vâng ạ.”

“Đấy không phải ngôi nhà cô ấy thuê tôi làm chìa đâu.”

Irene nín thở. “Không phải ạ?”

“Không. Cô ấy thuê tôi làm lại chìa cho cái ở đầu kia thị trấn cơ. Nằm ngay bên hồ ấy. Cô ấy bảo mình thuê chỗ này. Vì thế nên tôi mới nghĩ cô ấy là dân đi nghỉ hè hay nghỉ cuối tuần gì thôi.”

Nỗi băn khoăn trĩu nặng thay thế cho niềm thất vọng ban đầu. Việc gì Pamela phải thuê một căn nhà bên hồ trong khi cô ấy đã có sẵn một căn khác?

“Chắc là bác sẽ không cho cháu biết địa chỉ chứ ạ?” nàng hỏi, bụng chắc mẩm ông Herb sẽ từ chối.

Ngạc nhiên làm sao khi ông Herb nhún vai lôi ra một tập hồ sơ bìa các tông cũ kỹ. “Tôi thấy có cho biết cũng chẳng hại gì ai. Giờ khi cô Webb đã mất thì cái này cũng không hẳn là thông tin bí mật gì nữa. Theo như tôi biết thì chẳng có ai sống ở đó hết.” Ông sục sạo qua đồng hồ đơn và phiếu chi tiết công việc một lúc rồi chọn ra một tờ. “Đấy này. Cuối ngõ Cây Thông. Không có số. Trên đường ấy có mỗi căn nhà này thôi.”

Irene có cảm tưởng như không khí bị hút hết ra khỏi phòng. Nàng phải nuốt khan hai ba lần mới thốt nổi nên lời.

“Ngõ Cây Thông ạ?” Mấy tiếng ấy được phát âm bằng cái giọng the thé chói tai mà chính nàng cũng chẳng nhận ra là giọng mình. “Bác có chắc không thế?”

“Chắc chứ. Tôi còn nhớ là căn nhà ấy mới khó tìm làm sao. Tôi đã quàngh lạch vài lần mới đến nơi mà. Ngõ Cây Thông là một trong những con đường mòn tự tạo có rải sỏi từ đường chính rẽ xuống bờ nước ấy. Có đến hàng tá đường mòn như thế rải rác quanh hồ. Một nửa số ấy thậm chí còn không được đánh dấu nữa kìa.

“Vâng, cháu biết,” Irene thì thào.

Ông nheo mắt nhìn nàng với vẻ quan tâm. “Cô này, nếu là quan trọng thì tôi có thể vẽ ra cho cô.”

“Không, cảm ơn bác ạ.” Nàng giật lấy chiếc chìa từ tay bác thợ. “Không cần đâu ạ. Chác rất biết ơn bác đã dành thời gian cho cháu, bác Porter.”

“Không có chi.” Ông Herb từ cùi chỏ lên mặt quầy kính bụi bặm và buồn bã lắc đầu. “Chuyện cô Webb thật đáng tiếc quá. Làm sao ta biết một cô gái xinh đẹp như thế lại đi tự sát chứ?”

“Một câu hỏi thú vị đấy ạ.”

Phải tập trung lắm lắm nàng mới bước được ra khỏi tiệm mà không phải chơi với. Nàng cố hết sức chui vào sau tay lái và đánh xe ra khỏi bãi đậu bé tí trước cửa tiệm Chìa & Khóa Porter. Nàng chậm chậm lái xe xuyên qua thị trấn.

Khi đã qua khỏi những cụm cửa hàng, quán ăn và trạm đổ xăng lớn nhồn tạo nên khu trung tâm của Kirbyville, nàng rẽ vào đỗ lại ở một bãi picnic nhỏ tách biệt. Nàng xuống xe bước đến bờ nước.

Nàng cứ thế đứng đó một lúc thật lâu, nhìn trần trời vào mặt hồ lăn tăn. Dần dà cảm giác lấy bối và kinh hãi đến nôn nao bắt đầu lắng xuống.

Khi đã có thể suy nghĩ thông suốt trở lại, nàng mình phải đối diện với câu hỏi đang rên rỉ gào thét trong tâm trí như một bóng ma cuồng loạn.

Trong ngõ Cây Thông chỉ có một ngôi nhà, ít nhất là mười bảy năm trước nơi ấy từng chỉ có một ngôi nhà. Đây là ngôi nhà nơi nàng được nuôi dạy, nơi nàng đã tìm thấy bố mẹ mình nằm chết trên sàn bếp.

25. Chương 36 - 37 - 38

Ba mươi sáu

Irene đi theo lối xa hơn để quay lại Dunsley, chạy dọc con đường hai làn xe nhỏ hẹp uốn quanh rìa phía Nam của hồ. Nàng tự nhủ rằng mình cần thời gian suy nghĩ. Nhưng nàng biết, tận trong sâu thẳm, rằng thực ra nàng chỉ đang kéo dài thêm thời gian trước khi phải quay lại Dunsley đối mặt với căn nhà đầy máu và bóng tối đã từng ám ảnh những giấc mơ của nàng suốt mười bảy năm qua.

Một chiếc SUV màu bạc to tướng có cửa sổ sẫm màu thỉnh thoảng xuất hiện trong gương chiếu hậu ngay khi nàng chạy vào khúc tách biệt nhất của con đường cũ. Chiếc xe này từ ngã rẽ gần nhất quành qua với vận tốc kinh người.

Hình ảnh chiếc SUV tiến đến quá gần khiến Irene bất thần ý thức được mình đang chạy chậm đến mức nào. Tình hình vắng bóng xe cộ trên đường cộng thêm việc nàng mãi đắm mình vào ký ức đen tối đã khiến cho nàng lạc vào một vùng thế giới khác. Nãy giờ nàng chỉ lái theo quán tính. Đây là con đường hai làn xe quanh co có rất ít chỗ cho phép vượt những xe chạy chậm. Dân ở đây nổi điên khi ta lái xe quá chậm như thế. Chỉ có khách du lịch mới phạm phải sai lầm này.

Irene vội ngồi thẳng lên và giậm chân thật mạnh xuống bàn đạp tăng tốc, điều khiển chiếc xe con của qua một loạt khúc quanh với vận tốc khá nhanh. Nhưng khi kiểm tra lần nữa qua kính chiếu hậu nàng thấy chiếc SUV vẫn không bị bỏ xa. Nó đang rút ngắn khoảng cách cực nhanh.

Tay lái xe này có là ai thì nàng cũng đã chọc cho hấn bực mình rồi, Irene thầm nghĩ. Hấn đang nhất quyết phải trừng phạt nàng vì cái tội chạy chậm bằng cách ép nàng rời rít đây mà. Ôi đúng chuyện nàng cần rồi đây, một thằng ngu nóng tính trong một vụ nóng giận khi tham gia giao thông kinh điển.

Thoáng lạnh người sợ hãi khiến nàng rùng mình. Khúc đường nàng đang chạy đây dẫn thẳng lên ôm ngang đỉnh các mỏm đá. Có thể rất nguy hiểm. Không ít hơn một lần, bố nàng từng trở về nhà, một mỏi và muộn phiền, kể ẹ nàng nghe rằng một trong những cư dân địa phương đã uống quá say, đâm qua cả thanh chắn

bảo vệ mà lao thẳng xuống đáy hồ sâu. Nhiều năm trước trong đợt tìm hiểu quá khứ không ngừng nghỉ và đầy ám ảnh của nàng, Irene phát hiện ra Bob Thornhill đã lên cơn đau tim và phóng xe qua mỏm đá rơi xuống hồ cũng ở gần khúc này.

Chiếc SUV vẫn nhắm thẳng nàng mà lao tới. Nàng đã thắng xe vài lần để cảnh cáo. Nhưng thay vì chạy chậm lại, chiếc xe ấy vẫn tăng tốc thêm.

Dạ dày nàng như đóng băng lại. Irene mơ hồ cảm nhận thấy nhịp tim mình. Nó đang thình thịch nặng nhọc trong lồng ngực. Nỗi sợ hãi như a xít chảy tràn qua các mạch máu nàng. Mọi bản năng sinh tồn trong nàng đột nhiên gào thét. Tay điều khiển chiếc SUV đang cố làm nàng hoảng, và hấn đã thành công.

Irene đạp mạnh chân ga hơn. Bố nàng đã dạy nàng chạy xe trên con đường Lakefront này. Đám nhóc lớn lên trong đô thành được học cách xử lý những rủi ro trên đường nội đô và vào ra xa lộ, nhưng những đứa lớn lên ở ngoại ô lại được học những kỹ năng khác. Cũng đã mười bảy năm rồi kể từ khi nàng chạy xe trên rẻo đường này, nhưng Irene tự nhủ rằng những kỹ năng ta học được từ bé vẫn luôn tồn tại trong ta. Nàng đã có một thầy giáo xuất sắc, nàng nhớ mà. Bố nàng lái xe cũng theo cách ông làm mọi chuyện khác, cách của dân Thủy quân lục chiến.

Nàng đang có lợi thế lớn. Chiếc xe nhỏ gọn của nàng bám qua các khúc quanh như một chiếc xe thể thao. Chiếc SUV, về cơ bản, vẫn là một chiếc xe tải. Một khi gia tăng vận tốc, nó bắt đầu lóng ngóng kênh càng khi phải chạy qua mọi góc ngách của quẹo của con đường.

Rắc rối chỉ nằm ở vận tốc mà hai xe đang lao đi, Irene tự nhủ. Chẳng chóng thì chày một trong hai sẽ phạm sai lầm mà đâm đầu xuống hồ thôi. Trong vùng này mực nước rất sâu. Lao qua mép đá thì cũng tương đương như nhận án tử.

Irene lục lại tâm trí cố nhớ lại bản đồ địa hình khu vực. Ở đâu đó phía trước là lối vào một phân khu nhỏ rậm rạp cây cối. Mười bảy năm trước tình hình đầu tư bất động sản ở đây không được thành công vang dội gì cho lắm. Chỉ có vài căn nhà nghỉ mát mùa hè rẻ tiền được xây cất lên. May mắn sao, khu điền trang Ventana cũng bị mắc kẹt lại tại cùng một vùng thời gian ngưng đọng đã túm lấy Dunsley này.

Irene nghe thấy tiếng bánh xe nghiêng rin rít mà chẳng dám cất mắt khỏi con đường. Chỉ một tính toán sai lầm ở vận tốc này thôi cũng đủ đẩy nàng lao qua thanh chắn kim loại mỏng như tờ giấy kia.

Nàng quành sang một khúc cua ngặt nghèo khác và loáng thoáng nhìn thấy bóng khu điền trang Ventana. Trông như chẳng ai buồn sơn phết lại khu nhà. Chuyện này báo trước đêm may cho những tính toán của mình đây, Irene tự nhủ.

Nàng phải giảm tốc để quành vào, nhưng khúc cua tay áo vừa xong đã cho phép nàng có thêm vài giây vượt trội. Chiếc SUV đã tụt lại sau khi có kiểm soát lại tốc độ.

Irene đạp mạnh chân thắng, bẻ ngoặt tay lái sang trái rồi nghiêng chân ga. Phần đầu tiên của con đường dẫn vào phân khu kinh doanh thất bại này được lát trải qua loa nhằm tạo nên một ấn tượng cao cấp cho những người mua tiềm năng. Nhưng nàng nhẹ cả người khi thấy rằng bao nhiêu năm qua vẫn chẳng có ai đổ đất san phẳng những ổ voi trên đường.

Tiếng bánh xe chiếc SUV sau lưng nàng gầm lên phản kháng. Tay tài xế quý sứ đang thắng rất gấp. Tên khốn này đang điên cuồng đến độ hấn sẽ truy đuổi theo nàng vào tận phân khu này.

Một đợt sóng sợ hãi khác xô vào nàng. Lúc này nàng cầu nguyện rằng, sau khi đã đuổi nàng ra khỏi đường, tên lái chiếc SUV ấy sẽ lấy làm mãn nguyện với cái chiến thắng nho nhỏ chó chết ấy mà chạy tiếp dọc theo con đường Lakefront.

Kế hoạch A vậy là đi tong, như Pamela nếu còn sống sẽ nói. Đến lúc triển khai kế hoạch B.

Irene có thể cảm nhận được mồ hôi lạnh vã ra dưới cánh tay. Mọi chuyện sẽ tùy thuộc vào việc liệu đằng sau lối vào phân khu này con đường đã được rải nhựa hay chưa.

Phần đường rải nhựa đột ngột chấm dứt. Xe nàng nảy xóc nghiêng ngả khi chuyển từ mặt đường đen thô nhám sang mặt đường đất sỏi thậm chí còn thô nhám hơn.

Nàng nhấc chân khỏi chân ga và liềm đưa mắt liếc vào gương. Như một quái thú hung hăng ý thức được con mồi nó theo đuổi đang lả sức, chiếc SUV phóng vào con đường sỏi để đuổi theo nàng.

Irene chạy men theo con đường nhánh, để chiếc SUV bám thật sát đến mức nguy hiểm. Lúc này con quái thú khổng lồ đã chiếm trọn gương chiếu hậu xe nàng. Nàng mừng những hàm thép há ra chực nuốt nghiền chiếc xe con nhỏ bé. Tên lái xe kia đang muốn ép nàng quay trở ra đường Lakefront.

Đến đây là thích hợp nhất rồi, Irene quyết định. Nàng đạp nghiêng chân ga.

Chiếc xe con phóng lên phía trước như thể nó cảm nhận được những nanh hàm đang chồm vờn sau đuôi mình, sỏi to, sỏi nhỏ và hàng đồng đất cục diện cuồng bắn ra từ bên dưới hai bánh xe sau, tạo nên một cuộc tấn công đất sỏi.

Irene không cần phải ngoái lại gương chiếu hậu để kiểm tra xem chiếc SUV đã hứng đòn tấn công bất ngờ này như thế nào. Nàng có thể nghe thấy tiếng một cơn mưa dày đặc rào rào những âm thanh binh binh loảng xoảng lẫn lanh canh lác rắc khi làn sóng đá dăm và sỏi bắn vào sắt thép lẫn cửa kính. Nàng biết tên tài xế từ địa ngục kia đang nhìn qua tấm kính chắn gió lúc này đang hứng một cơn mưa rào bất chợt nho nhỏ gây ra bởi hai bánh sau xe nàng.

Chiếc SUV do dự rồi tụt lại phía sau. Irene lái nhanh hơn, chạy theo con đường độc đạo trong phân khu lao về phía lối ra ở đầu kia đường.

Một lát sau chiếc xe nhỏ nảy lên rồi nhảy bổ ngược ra đường Lakefront. Irene đạp chân ga sát sàn. Bộ phận giảm xóc rồi đây sẽ không bao giờ còn được như xưa nữa cho xem, nàng tự nhủ.

Khi đã dám nhìn vào gương chiếu hậu thì nàng không còn thấy dấu hiệu nào của chiếc SUV. Nó vẫn còn ở lại khu điền trang Ventana mà liềm lấp vết thương.

Điều an ủi duy nhất là nàng biết tên tài xế kia sẽ phải trả một giá rất đắt vì đã thể hiện sự nóng giận khi tham gia giao thông. Tấm kính chắn gió hẳn đã biến thành một mê cung chằng chịt những rạn nứt và sứt mẻ. Thêm vào đó, đám sỏi bay tứ tung chắc hẳn đã gây ra kha khá tổn thất cho lớp sơn bạc sáng loáng kia.

Irene thả chân khỏi bàn đạp tăng tốc. Có lẽ lái xe quá nhanh khi ta đang run rẩy từ đầu tới chân không phải là ý tưởng hay ho gì, nàng nghĩ thế.

Ba mươi bảy

Anh gặp Ken Tanaka trong một quán ăn nhỏ tọa lạc trên con đường hẹp bên cạnh quảng trường Union. Ken bảo rằng cái chốn bé như lỗ mũi này lại phục vụ bánh ngọt bánh nướng ngon nhất khắp San Francisco. Sau khi cắn vài miếng bánh sừng bò mình vừa kêu, Luke quyết định là Ken nói phải.

Ken vừa phết bơ lên bánh sừng bò của mình vừa hất đầu về phía những ghi chép viết tay mà anh vừa dàn ra trước mặt Luke.

“Cậu hiểu vì sao tớ không muốn dấu vết email truy đến một trong hai chúng ta rồi chứ?” Ken hỏi.

“Hiểu rồi,” Luke đáp.

Anh chăm chú quan sát Ken đang ngồi bên kia bàn đối diện mình. Anh chưa khi nào chủ ý suy nghĩ xem một thám tử tư thường phải trông ra sao, nhưng không hiểu sao Ken lại chẳng có vẻ gì là thám tử tư cả. Nhưng thôi, Ken cũng đâu có giống một người có bằng đại học về ngành giám định tài chính.

Ken rất dễ bị đánh giá thấp. Cung cách luôn khiến người khác an tâm, hòa nhã, trầm lặng của anh khiến người ta lơ là cảnh giác. Anh rất giỏi thẩm vấn những thường dân xui rủi sao đây mà bị bắt trong vùng chiến. Không ít hơn một lần anh đã lấy được thông tin từ một thằng bé con hay một phụ nữ sợ sệt giúp Luke và cả đội không đi lạc vào ổ phục kích.

Chẳng nghi ngờ gì nữa, Ken rất giỏi điều khiển người khác. Nhưng tài năng vĩ đại nhất của anh lại là bản năng gần như siêu phẩm trong việc lần theo dấu vết. Công ty của Ken chuyên về bảo an tập đoàn, nhưng Luke biết đám điều tra liên bang cũng hay ghé đến nhờ vả khi họ muốn sử dụng chuyên môn của Tanaka để lần ra các quỹ đầu tư của bọn khủng bố hay buôn ma túy.

Luke nhìn qua mấy tờ ghi chú. “Tóm gọn cho tớ biết xem nào.”

Ken cắn một miếng bánh sừng bò tươi xốp. “Trong bốn tháng qua đã có bốn khoản tiền lớn được chuyển vào một tài khoản nước ngoài mà lần ngược trở lại thì hóa ra thuộc về Hoyt Egan.”

“Sao cậu làm được thế?”

Ken nhướn một bên mày. “Cậu chẳng muốn biết làm gì đâu.”

“À phải. Nói tiếp đi.”

“Theo thiên ý của tớ, hoặc là Egan đang được một nguồn không rõ trả lương ột lý do chẳng biết nào đó, hoặc là hắn đang thu gom tiền chuộc. Linh tính tớ mách bảo rằng chúng ta đang nhìn thấy một chui chi trả ột vụ tổng tiền đây.”

“Tiền to nhĩ.” Luke uống ngụm cà phê. “Hay hắn biết gì đấy về tay thượng nghị sĩ nhĩ?”

“Trong hoàn cảnh này thì theo tớ đấy là khả năng cao nhất. Kẻ đang ứng cử làm tổng thống thường có nhiều điều phải giấu. Nhưng cũng có những khả năng khác nữa.”

“Bà hôn thê à? Alexa Douglass chẳng?”

Ken với tay lấy lọ mứt. “Tớ đã hỏi quanh rồi. Cô ta và Webb bắt đầu hẹn hò nhau sáu tháng trước. Nói chung Alexa Douglass là một phụ nữ tham vọng nhất mực muốn cưới Webb cho bằng được. Nếu Egan phát hiện ra điều gì về quá khứ của cô ta mà có thể khiến cho Webb phải hủy đám cưới, thì có thể hiểu được là có lẽ cô ta đang trả tiền cho hắn câm miệng.”

“Egan đang đùa với lửa và đã vượt quá khả năng của bản thân rồi. Tổng tiền là một trò nguy hiểm.” Luke ngả người ra sau ghế. “Tớ thắc mắc là trong chuyện này Pamela đáng thế nào đây.”

“Cậu bắt đầu nghĩ là cô ta thực sự bị sát hại à?”

“Các điểm dữ kiện đang dán xâu chuỗi lại với nhau.”

Ken phết thêm mứt lên miếng bánh sừng bò. “Cậu khi nào cũng giỏi xâu chuỗi các sự kiện. Giờ thì đến gì đây?”

“Tớ phải suy nghĩ chuyện này một chút đã. Tớ cần phải nói chuyện với Irene. Đây là sứ mệnh của cô ấy. Tớ chỉ đang phụ giúp thôi.”

Ken mỉm cười. “Tớ rất mong được diện kiến cô nàng Irene này đây. Nghe thú vị đấy.”

“Cậu sẽ thích cô ấy thôi.”

“Suýt thì quên.” Ken cho tay vào túi chiếc vest đặt may. “Đây là chiếc chìa khóa cậu đã nhờ tớ lấy này.”

“Tớ ấn tượng rồi đấy nhé.” Luke với tay qua bàn lấy chiếc chìa khóa. “Tớ có báo trước cho cậu được bao nhiêu lâu đâu.”

Ken cố tỏ ra là mình bị xúc phạm lắm. “Đấy chỉ là một khu căn hộ. Một thằng cha làm việc trong văn phòng quản lý đang buồn chán. Cậu nghĩ việc tạo ra chút phân tâm để có thể lén vào trong sao chép chiếc chìa khóa là chuyện khó đến mức nào chứ hả?”

“Chẳng khó gì, tớ hiểu rồi.”

Ken chẳng đáp lại lời nào để đề cao câu trả lời này. Thay vào đó anh nhắc cái bọc nhựa mà lúc mới ngồi vào anh đã để xuống

“Quần áo của cậu đây,” Ken bảo.

“Cảm ơn nhiều lắm.” Luke đón lấy cái bọc. “Cậu đã nhìn qua khu căn hộ đó khi đến lấy chìa khóa rồi đấy. Có lời khuyên nào không?”

“Có đây. Đừng để bị bắt.”

Ba mươi tám

Mới có xế chiều và mặt trời còn soi tỏ, nhưng dường như với Irene những cửa sổ trong ngôi nhà ác mộng ở cuối ngõ Cây Thông vẫn tối đen như mười bảy năm về trước.

Nàng cho xe đỗ lại trên lối vào rồi ngồi im lặng một lúc, thu gom hết can đảm và kiên cường để thực hiện nhiệm vụ trước mắt. Việc bước vào lại căn nhà cũ sẽ là một chuyện khó khăn, có lẽ là chuyện khó khăn nhất nàng từng làm kể từ cái lần dự tang lễ của bố mẹ mình.

Giống như bao ngôi nhà khác ở Dunsley, căn nhà này trông nhỏ bé và điều tàn hơn nàng hằng nhớ, nhưng ngược lại trông nó cũng quen thuộc đến rợn người. Sau thảm kịch ấy dì Helen đã bán tổng bán tháo căn nhà. Dì chẳng kiếm lời được bao nhiêu, vì không ai ở Dunsley lại muốn mua căn nhà có chết chóc bạo lực xảy ra. Nhân viên môi giới địa ốc rốt cuộc cũng tìm ra một khách hàng ngay thơ từ San Francisco muốn mua nơi này để biến nó thành nhà cho thuê nghỉ mát mùa hè.

Khi nàng còn sống tại đây, ngôi nhà này được sơn màu vàng đồng ấm cúng viền nâu, Irene nhớ lại. Chẳng biết từ lúc nào căn nhà đã được sơn lại thành màu xám. Những đường viền quanh các cửa sổ và cửa chính được sơn đen.

Bên trong cũng sẽ khác đi mà, nàng tự hứa hẹn. Chắc là đã qua nhiều đời chủ. Hẳn phải có thảm và đồ đạc mới. Sẽ không giống như xưa đâu. Không thể nào như xưa được. Mình không nghĩ mình có thể chịu nổi nếu mọi thứ trông y nguyên như tối hôm ấy.

Hơi thở nàng loạn xạ cả lên, vừa nhanh vừa cạn. Nàng chột ngộ ra có lẽ nên đợi một chút trước khi đến đây thì hay hơn, cho đến khi thần kinh nàng đã ổn định trở lại sau vụ đụng độ trên đường.

Nhưng nàng không dám trì hoãn chuyện này lâu hơn nữa. Nàng cần phải biết vì sao Pamela lại bận tâm đi thuê và làm lại chìa khóa cho căn nhà.

Irene mở cửa xe bước ra ngoài trước khi nàng kịp thuyết phục bản thân bỏ đi để quay lại vào lúc khác. Có một điều chắc chắn là, nàng vừa nghĩ vừa lấy chìa khóa ra khỏi túi áo choàng dài, lần này dứt khoát nàng sẽ không vào nhà qua lối cửa bếp.

Nàng bước lên mấy bậc cấp trước nhà, băng qua hàng hiên rồi nhét chiếc chìa sáng loáng vào ổ khóa bằng những ngón tay run run.

Hít một hơi thật sâu, thật tập trung, nàng đẩy mở cánh cửa.

Bóng tối đảo xoáy nơi Irene bắt giắc với tay lên công tắc đèn trên tường. Thêm một cơn ớn lạnh nữa ủa về khi nàng nhận ra mình vẫn còn nhớ chính xác nơi lắp đặt công tắc.

Nàng từ từ đóng cửa lại và miễn cưỡng bước vào phòng khách. Mọi bức rèm cửa sổ đều đã khép lại. Nội thất trong phòng bị bóng tối bao trùm, nhưng nàng vẫn lơ mơ nhìn ra hình dạng bàn ghế.

Nỗi nhẹ nhõm tràn qua khi nàng thấy thực sự đã có người đã trang trí lại ngôi nhà. Những bức tranh mẹ nàng vẽ đã được gỡ khỏi tường. Trường kỷ, ghế bành lẫn bàn nước bằng gỗ đều là kiểu chung chung như những nhà cho thuê mùa hè, đều không đắt tiền và, hay hơn cả, là đều không thân thuộc.

Tiếp tục bước đi nào, Irene ra lệnh cho chính mình, bằng không mày sẽ chẳng vượt qua được đâu. Thực ra, nàng biết có một lý do rất chính đáng để phải thực hiện cho chóng vào. Bị bắt gặp trong ngôi nhà này sẽ không phải là ý tưởng hay ho gì cho lắm. Đúng thật, đây từng là nhà nàng thời niên thiếu, nhưng giờ đây nàng chẳng có quyền gì với nó cả. Nếu có ai đó để ý thấy xe nàng ngoài lối đi kia mà gọi cho cảnh sát thì nàng sẽ mắc phải rắc rối lớn mất. Đạo này Sam McPherson dứt khoát không phải là bạn tốt của nàng nữa rồi. Theo anh ta thì nàng vẫn là nghi phạm hàng đầu của vụ phóng hỏa. Nàng không hề muốn bị cảnh sát trưởng phái người đến đây điều tra về một vụ có khả năng là đột nhập vào ngôi nhà trong ngõ Cây Thông.

Irene chậm chậm bước qua căn phòng khách tối om để đi vào khu phòng ăn.

Mình làm sao mà tiến hành lục soát khi chẳng biết mình đang tìm kiếm thứ gì được chứ? Nàng băn khoăn. Nghĩ xem nào. Nếu Pamela có chủ đích để ỉnh tìm ra chiếc chìa khóa và nếu cô ấy muốn mình sử dụng nó, thì chắc hẳn cô ấy phải đảm bảo là mình sẽ nhận ra bất cứ thứ gì cô ấy muốn mình tìm thấy ở đây.

Bộ bàn ghế gỗ trong phòng ăn cũng mới tinh. Rèm cửa đã khép lại hết. Thế thì tốt rồi, nàng tự nhủ. Nàng chẳng muốn nhìn ra quang cảnh bên ngoài chút nào. Cảnh ấy sẽ nhắc cho nàng nhớ mọi bữa ăn nàng đã có

trong căn phòng này, với bố nàng ngồi ở một đầu bàn, mẹ nàng ngồi đầu kia, còn nàng thì ngồi giữa nhìn thẳng ra ngoài hồ và cầu tàu cũ kỹ.

Nàng gạt ký ức sang bên bằng kỹ năng và sự kiên quyết phải tập luyện rất lâu mới có được. Nàng quay lưng đi, ép mình bước qua lối vào căn bếp rộng rãi kiểu lỗi thời.

Đến ngang ngưỡng cửa nàng buộc phải dừng bước. Con buồn nôn co thắt trong dạ dày nàng. Hơi thở nàng dường như đã mắc nghẹn nơi cuống phổi. Nàng chẳng thể bước thêm được nữa.

Nàng chỉ đủ sức bắt mình nhìn vào trong căn phòng nơi trước đây nàng tìm thấy xác chết. Nàng chỉ liếc qua chóng vánh quầy bếp, chẳng trông thấy gì bất thường nên nàng quay ngoắt đi trước khi phát ốm.

Nếu vật nàng cần tìm ở trong bếp thật thì đành để nó lại trong ấy thôi. Nàng không thể bắt mình bước vào đó. Chắc chắn Pamela phải hiểu điều ấy.

Nàng vội vàng đi ngược qua phòng khách và phòng ăn rồi dừng ngay sảnh trước. Nàng biết hơi thở dồn dập của mình là do cơn hoảng loạn mới chớm gây ra chứ chẳng phải do gắng sức di chuyển gì.

Từ từ nào. Mày phải tiến hành chuyện này cho hợp lý vào, bằng không mày sẽ chẳng tìm ra bất cứ thứ gì mà mày đang phải tìm mất.

Nàng đi qua hành lang để đến phòng ngủ ngày xưa của mình. Nỗi khiếp đảm lẫn lòng đoan chắc bám riết theo nàng qua mỗi bước chân.

Giống như những căn phòng khác, phòng ngủ của nàng cũng được làm lại. Những tấm áp phích màu mè đã được dỡ đi, và mấy bức tường vàng rực mà mẹ đã giúp nàng sơn phết giờ đây mang một màu be chán ngắt.

Trên giường ngủ có một hộp các tông trắng. Trên hộp là một quyển sách. Nàng lập tức nhận ra cuốn sách nhỏ nhắn ấy. Đây là một cuốn tiểu thuyết lãng mạn bìa mềm, được xuất bản mười bảy năm về trước.

Nàng rung mình vì hi vọng. Nàng băng qua phòng, bỏ sách qua một bên mà nhấc nắp chiếc hộp màu trắng lên. Bên trong đây là chiếc váy trắng được bỏ trong túi ni lông niêm kín. Thoạt tiên nàng tưởng đây là váy cưới. Nhưng rồi nàng lại thấy nó quá nhỏ. Nàng quyết định có lẽ đây là áo mặc rước lễ rửa tội lần đầu. Trong hộp còn có một vật khác nữa, một cuốn băng video.

Nàng đẩy nắp hộp lại rồi với tay lấy cuốn sách. Bìa sách đã phai gần hết mô tả một nữ chính tóc vàng xinh đẹp trong vòng tay nam chính bảnh bao. Cả hai đều ăn vận phục trang kiểu lãng mạn của thế kỷ mười chín. Các mép sách đã ố vàng.

Irene mở trang nhan đề sách ra và đọc dòng chữ viết trong ấy.

Chúc mừng sinh nhật mười sáu tuổi nhé, Pamela.

Cậu trông giống như nữ chính trên bìa sách này vậy. Tớ chắc chắn rồi một ngày nào đó cậu sẽ tìm thấy chàng anh hùng của riêng cậu.

Thương nhiều,

Irene

Nàng thử đo lường khối lượng của cuốn sách nhỏ trong tay mình. Có lẽ sẽ chẳng mấy người nhận ra cuốn sách này so với một cuốn tiểu thuyết bìa mềm thì hơi nặng hơn một tí, Irene thầm nghĩ.

26. Chương 39 - 40 - 41

Ba mươi chín

“Áo này quá lớn so với áo rước lễ xưng tội.” Tess xem xét chiếc váy gói trong bọc ni lông mà Irene đặt trên bàn nước nhà cô. “Có lẽ đây là áo hóa trang Pamela mặc trong lễ Halloween hay khi diễn kịch tại trường.”

Irene quay đi thôi không nhìn ra cửa sổ và quang cảnh bên ngoài vườn nhà cô Tess nữa. Chỉ có bản năng mới đưa đẩy nàng mang chiếc váy và cuốn băng video đến nhà cô giáo Anh văn ngày xưa của mình. Nàng không biết trông chờ điều gì từ cuốn băng video đó, nhưng có điều nàng biết rõ là nàng không muốn xem băng một mình. Nàng cũng biết là mình không thể chờ cho đến khi Luke quay về từ buổi hẹn gặp với Ken Tanaka. Tess Carpenter là người duy nhất trong thị trấn này nàng thấy an tâm chia sẻ những bí mật có thể sắp bị phơi bày.

Mối liên hệ cô giáo-học trò này cũng sâu sắc lắm. Nhưng không phải chỉ có sự kết nối từ lớp học ngày xưa buộc nàng phải đến đây đâu. Nàng biết rằng, ngày trước, mẹ nàng vẫn luôn coi cô Tess là người bạn đáng tin cậy.

Nàng bước trở vào đứng trước bàn nước.

“Em cũng không biết nữa,” nàng nói chậm rãi. “Thật khó mà nghĩ là Pamela lại quyến luyến với quần áo hóa trang thời con nít.”

Tess cau mày trầm ngâm. “Bạn ấy không đưa nó cho em xem hồi hai em còn là bạn mùa hè năm ấy ư?”

“Không ạ.” Irene sầm soi chiếc váy. “Em chưa khi nào thấy nó cả.”

“Nhưng em lại nhận ra cuốn sách?”

“Vâng. Em tặng bạn ấy nhân ngày sinh nhật.” Nàng ngồi thụp xuống trường kỷ bên cạnh cô giáo. “Cảm ơn cô đã cho phép em mang mấy thứ này đến đây.”

“Có gì đâu nào.” Tess rút cả phê cho cả hai. “Cô phải nói là em làm cô tò mò rồi đấy. Chúng ta bắt đầu từ đâu nào?”

“Với cuốn tiểu thuyết kia ạ.” Irene đưa mắt nhìn cuốn sách, lòng rộn lên cảm giác tiếc nuối, buồn bã. “Khi bạn ấy mở quà và nhìn thấy cuốn sách thì đã phá ra cười. Bạn ấy bảo mấy trò lãng mạn không hợp với mình. Sau này bạn ấy nói đã tìm ra công dụng hữu hiệu cho cuốn sách.”

“Là gì thế?”

Irene đặt cuốn tiểu thuyết xuống bàn, lật qua trang nhan đề cùng lời đề tặng, giở đến chương Hai.

Từ chương ấy trở về sau các trang giấy đã được dán chặt vào nhau để tạo thành một khối giấy cứng chắc. Phần trung tâm đã được khoét rỗng để tạo thành cái hốc nho nhỏ mà khi gấp sách lại sẽ được giấu đi. Trong hốc ấy là một vật to bằng móc chìa khóa.

“Một vật chứa đồ tiện lợi để mang ma túy, thuốc lá hay bao cao su phòng hờ đấy ạ,” Irene giải thích. “Pamela bảo rằng mỗi đứa con gái nên có một cuốn thể này.”

Tess nhướn mày. “Em học hỏi nhiều từ bạn ấy quá nhỉ.”

Irene chun mũi. “Em chỉ là một con ngớ rùng thôi ạ. Bọn em chẳng có điểm gì chung cả. Em chẳng bao giờ hiểu được tại sao bạn ấy lại muốn chơi với em suốt mùa hè năm ấy.”

Tess nhìn vào vật Irene lôi ra khỏi cuốn sách. “Móc chìa khóa này là gì ấy nhỉ?”

“Không phải móc khóa đâu cô.” Irene kéo laptop lại gần “Đây là dụng cụ lưu trữ dữ liệu ấy vi tính.”

“Em biết trong đó có gì không?”

“Không ạ. Nhưng em linh cảm những thứ trong này sẽ rất không hay.”

Bốn mươi

Luke chậm chậm cho xe lướt qua tòa nhà căn hộ của Hoyt Egan, quành ở góc đường và chạy thêm hai khu nhà nữa. Anh tìm thấy chỗ đậu cho chiếc SUV ở nơi có thêm ba hay bốn chiếc tương tự cũng đang đỗ. Hải lòng khi thấy xe của mình không nổi bật giữa đám đông, anh tắt máy và thử gọi số di động lẫn số bàn của Egan thêm lần nữa. Vẫn không có ai trả lời.

Anh với tay vào túi ni lông lôi ra chiếc mũ lưỡi trai và áo gió mà Tanaka đưa cho. Hai thứ phục trang này đều mang logo của một công ty giao hàng quen thuộc. Cũng có một khả năng ngoại biên là Egan đang ở

nhà nhưng lại không trả lời điện thoại vì lý do này nọ. Nhưng cơ may tay phụ tá bận rộn của ông nghị kia tăng lên các cuộc gọi của anh là rất thấp.

Luke cầm chiếc hộp rỗng mà anh đã mua dọc đường rồi xuống xe.

Trên đường lái xe từ Dunsley đến đây thì quyết định thử ghé nhìn qua căn hộ của Egan mới hình thành trong tâm trí anh. Giờ đây khi có dấu hiệu cho thấy Egan có liên quan đến vụ tổng tiền thì quyết định của Luke dường như là một ý tưởng hay ho. Anh không có bằng chứng thuyết phục chống lại Egan, Luke tự mình khi anh bước ngược trở lại khu căn hộ, chỉ có cảm giác quen thuộc xa xưa tận sâu trong linh cảm.

Adrenaline tăng vọt.

Khi Luke đến bên cổng vào khu căn hộ thì chẳng có ai quanh đấy, nhưng anh vẫn bấm gọi số của Egan vào hệ thống điện thoại tại cổng ra vào để phòng hờ. Không thấy ai trả lời, anh chờ thêm vài giây rồi mới lúi chĩa chìa khóa chính ra mở cổng, làm ra vẻ như có người ở trong đã bấm mã cho anh vào.

Luke đi vào trong sảnh, một tay kẹp hộp, rồi leo lên thang bộ đến tầng có căn hộ của Egan.

Anh bước vào gian sảnh vắng tanh, đi xuôi hành lang rồi nhẹ gõ cửa nhà Egan.

Khi không có ai trả lời, theo phản xạ anh thử đẩy cửa trước khi nhét bản sao chiếc chìa khóa vào.

Tay nắm cửa dễ dàng xoay trong tay anh.

Lại thêm một luồng adrenaline bắn qua người anh. Những kẻ như Egan, những kẻ mang trách nhiệm nặng nề cùng biết bao là bí mật quan trọng giới nghị trường, chắc chắn không bao giờ quên khóa cửa khi rời khỏi nhà.

Luke mở cửa ra. Mùi uế khí nồng nặc từ phòng trong xông ra gợi lại cho anh những ký ức và ác mộng

Anh không cần phải nhìn thấy xác của Egan nằm sấp mặt vào thảm sàn dẫm máu cũng biết được rằng tử thần đã đến đây trước mình.

Bốn mươi mốt

Mẫu tin nhắn hiện lên trên màn hình máy tính làm Irene lạnh thấu xương tủy. Nàng hầu như có thể nghe thấy tiếng Pamela vang lên trong từng con chữ mà nàng và cô Tess đang đọc.

Irene này, nếu cậu tìm thấy những tập tin này thì chắc là kế hoạch A đã thất bại. Đây là kế hoạch B. Mà này, nếu mày không phải là Irene, thì tổ cha mày. Phần còn lại của những tập tin này đều đã được mã hóa nghiêm ngặt và sẽ tự động xóa trộn không thể cứu vãn được nếu sử dụng không đúng mật mã.

Irene ạ, nếu đây là cậu, thì cậu biết những từ phép thuật ấy. Đây là gợi ý này: Cậu là người duy nhất trên hành tinh này ngoài tớ ra biết những từ ấy. Bí mật vĩnh cửu, nhớ chưa nào?

“Cô có nghĩ là bạn ấy đang nói thật về chuyện những tập tin sẽ bị hủy nếu em sử dụng mật mã sai không?” Irene hỏi.

Tess lo lắng nghiêng ngó màn hình. “Cô nghĩ còn tùy vào chương trình mã hóa mà bạn ấy dùng. Nhưng Phil có nói rằng ngay cả khi sử dụng hệ thống cực tốt đi nữa thì cũng chẳng thể nào xóa đi mọi dấu vết của các tập tin.”

“Nhưng chắc phải cần một chuyên gia thực thụ mới có thể phục hồi chúng lại được. Còn người bình thường hẳn sẽ không thể cứu vãn được gì hết.” Irene vờn mấy ngón tay trên bàn phím. “Này thì mã này.”

Nàng gõ vào vanilla cam.

“Có vậy thôi hả?” Tess hỏi. “Đây là mật mã siêu bí mật đó sao?”

“Ôi, bọn em là đám choai choai mà, cô không nhớ à? Khi ấy thì đây dường như là một mật mã bí ẩn vĩ đại lắm rồi.”

Màn hình bỗng trắng trơn. Irene sững người chết lặng.

“Mã sai rồi sao?” Tess lo lắng hỏi.

“Em chẳng thể nghĩ ra được gì khác. Nếu không phải mã này thì em vừa mới hủy đi toàn bộ dữ liệu chứa trong máy tính này rồi.”

Một danh sách các tập tin xuất hiện. Có bốn tập cả thấy.

Irene bắt đầu thở bình thường trở lại. “Chắc mình nên bắt đầu với tập mang tên Số Một thôi.”

Nàng mở tập tin ra.

“Một đoạn phim ngắn,” Tess thốt lên. Bà rướn người tới trước để trông cho rõ.

Pamela xuất hiện trên màn hình. Cô đang ngồi trên sofa trong căn nhà nghỉ mát của gia đình Webb.

“Ôi trời.” Lại thêm một cơn ớn lạnh ma quái len lén qua người Irene. “Chuyện này rồi sẽ kỳ quặc lắm lắm đây.”

Tess quan sát màn hình, vẻ nôn nao hiển hiện qua nét mặt căng thẳng của bà. “Em nói phải. Nhìn ngày tháng trên đoạn phim kia. Con bé quay đoạn phim này trước ngày nó mất.”

“Là ngày mà chìa khóa vào căn nhà trong ngõ Cây Thông được làm lại,” Irene nói thêm.

Pamela đang mặc quần tây sẫm màu cùng chiếc áo thun ôm sát để lộ khe ngực. Một tay cô cầm ly rượu. Nụ cười trên môi cô bình thản và kiêu kỳ, nhưng đôi mắt cô lại tăm tối.

“Chào Irene. Lâu ngày không gặp nhỉ. Buồn thay, nếu cậu đang xem đến đây thì có nghĩa tớ đã mất hết dũng khí và quyết định là rút cuộc tớ không thể giáp mặt cậu được. Rõ ràng cậu đã nhận được bức email thứ hai từ tớ nói cho cậu biết nơi tìm ra chiếc chìa khóa dự phòng để mở vào nhà ông bà già cậu.”

“Em chẳng bao giờ nhận được email đó, vì bạn ấy chẳng bao giờ gửi,” Irene lên tiếng. “Bạn ấy chẳng mất dũng khí gì cả, bạn ấy bị sát hại.”

“Chắc là giờ đây tớ đang ngồi trên một hòn đảo ngập nắng xinh đẹp nào đó ở vùng Caribe, đang nốc thứ nước uống người ta dọn ra với mấy chiếc ô be bé lờ lợt. Xin lỗi cậu nhé. Tớ từng hi vọng mình có gan gặp cậu mà nói ra sự thật. Nhưng mà thôi, tớ chẳng bao giờ giỏi làm trò đúng đắn hay nói thật cả. Tớ giống hạng người tự nuông chiều mình quá mức hơn, như tất cả chúng ta đều biết.”

Trên màn hình, Pamela ngừng lại nhấp một ngụm rượu.

“Bạn ấy đang uống vang, chứ không phải martini,” Irene nhận xét.

Pamela đặt ly vang xuống và tiếp tục nói vào máy quay.

“Tớ đã nghĩ rất nhiều về cậu trong suốt bao nhiêu năm qua, Irene ạ. Chắc là cậu không tin đâu, nhưng cậu là điều gần với tình bạn nhất mà tớ từng có. Nhưng thôi tớ sẽ cố không quá sốt ruột về chuyện này. Đây là thời khắc thú tội thật lòng. Tớ sẽ nói thẳng vào vấn đề.

Tớ biết cậu chẳng khi nào tin bố cậu lại giết mẹ cậu rồi sau đấy tự sát. Biết sao không? Cậu đã đúng đấy. Cậu muốn biết ai là kẻ phải chịu trách nhiệm không? Là tớ.”

Irene nhìn trần trời vào màn hình. “Bạn ấy đang nói gì thế nhỉ? Chuyện này là không thể. Tớ ấy em đang ở cùng Pamela cơ mà. Bạn ấy không đời nào lại bắn bố mẹ em được.”

“Suyt.” Tess chạm vào tay nàng. “Lắng nghe kia.”

“Không, tớ không bóp cò, nhưng mà cũng gần như là thế rồi. Bởi vì những gì xảy ra đêm ấy là lỗi của tớ.”

Pamela tỳ người lên một chân và với tay lấy thêm rượu.

“Nhưng trước hết cậu sẽ phải xem đoạn phim tiếp theo. Cũng cảnh cáo trước luôn, phim này dứt khoát không dành cho trẻ em xem đâu nhé.”

Cảnh Pamela ngồi trên sofa chớp tắt. Một căn phòng khách khác hiện ra.

“Tay thiết kế nội thất của cái nơi này hẳn nghề nghiệp trước đây là thợ trang trí bánh cưới nhỉ,” Tess quan sát.

“Hay là anh ta chuyên trang trí phòng ngủ cho bé gái,” Irene vừa nghiên cứu cảnh phim vừa nói.

Căn phòng là vương quốc mộng mơ mang hai màu trắng-hồng. Màn trướng nhung màu hồng, thảm trắng cùng giường tủ bọc xa tanh hồng tạo nên cảm giác như trong truyện cổ tích. Nhưng toàn bộ nơi này có gì đó lạc nhịp, Irene xác định. Đây sẽ là một trong những câu chuyện cổ tích cũ rích, tối tăm và đáng sợ, nàng nghĩ, chứ không phải là phiên bản hiện đại đã được cắt xén cho phù hợp đạo đức.

“Không có búp bê,” nàng nhận xét.

Tess nhìn qua nàng. “Búp bê à?”

“Trông như đây là phòng ngủ của bé gái ngoại trừ một chuyện là không có búp bê hay đồ hàng, hay thú nhồi bông hay sách truyện trẻ con gì. Chẳng có lấy bất cứ cạm bẫy nào mà ta thường thấy trong một căn phòng ngủ trẻ con thực thụ.”

“Như cô nói rồi đấy thôi, tay nào dựng nên nơi này chắc là có làm thêm nghề trang trí bánh cưới.”

Irene nghiên cứu hình ảnh kỹ lưỡng hơn. “Trong phòng này có cái gì đó xưa xưa, cô không nghĩ thế sao?”

“Ý em là sao?”

“Ta hãy quên đi màu sắc chủ đạo của truyện cổ tích. Hãy nhìn tỉ lệ giữa nơi này và các cửa sổ. Em nghĩ là đầu thế kỷ mười chín. Cô thấy mấy đường gờ hoa văn trang trí kia không? Không phải bản tái chế đâu. Trông như là một ngôi nhà cũ mà ta hay thấy đâu đó bên châu Âu ấy.”

Tess chậm rãi gật đầu. “Em nhắc cô mới thấy đúng là như thế thật.”

Trước khi Irene kịp bàn luận thêm gì thì một người đàn ông bước vào khuôn hình. Đoạn phim này không có âm thanh. Hình người di chuyển trên nền âm thanh câm lặng phi tự nhiên.

Thoạt tiên do góc đặt máy quay mà người đàn ông chỉ có thể được nhìn thấy từ eo trở xuống. Thế rồi ông ta hạ mình ngồi xuống một trong những chiếc ghế màu hồng. Sự thay đổi vị trí khiến ặt ông ta lộ rõ.

“Ryland Webb,” Irene thì thào.

“Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra ở đây thế này?” Tess hỏi.

Webb ngồi thoải mái vào ghế, kéo nhích quần lên rồi vắt chân chữ ngũ. Mọi thứ toát ra từ tư thế của gã đều gợi lên vẻ thoải mái và quen thuộc. Trước đây gã đã từng có mặt trong căn phòng này.

Gã nhìn vào ai đó đứng bên ngoài camera, mỉm cười rồi bình phẩm gì đấy. Một cốc sau thức uống được đặt vào tay gã từ một người phụ nữ mặc váy đen, áo cánh trắng toát và tạp dề trắng hồ phăng. Không thể nhìn thấy mặt cô hầu.

Đầu mũi giày bóng loáng của Webb hơi nhấp nhấp. Irene có cảm tưởng như gã đang trông chờ cho việc gì đấy sắp sửa xảy đến. Nàng cảm nhận được sự phấn khích được kìm nén từ gã. Mồ hôi lấp lánh thành một màng mỏng trên chân mày Webb. Trong lúc nàng vẫn đang nhìn thì gã nói lỏng cà vạt và đưa mắt chú mục vào một điểm bên kia căn phòng màu trắng-hồng nằm ngay bên ngoài góc quay.

Điện thoại di động của Irene vang lên làm nàng giật thót đến nỗi nhảy dựng lên cả tắc. Nàng đưa tay bấm nút nhận cuộc gọi nhưng mắt vẫn không rời khỏi màn hình.

“Irene này?” Giọng Luke mang cái hơi hóm ra lệnh đánh thép không thỏa hiệp.

“Có gì không ổn à?” nàng hỏi ngay.

“Hoyt Egan chết rồi.”

“Chết ư?”

Đầu cô Tess quay phắt lại, về mặt cảnh giác, hoang mang.

“Ai chết thế?” bà hỏi.

Irene giơ bàn tay lên ra hiệu im lặng để nàng có thể nghe thấy tiếng Luke.

“Anh vừa mới tìm thấy hấn lúc nãy,” Luke bảo. “Có kẻ đã đập mạnh liên tiếp vào đầu hấn bằng một vật nặng, cùn. Giờ cảnh sát đang ở đây. Bọn họ đang đặt giả thuyết là Egan đã làm gián đoạn một vụ trộm đang xảy ra.”

“Trời đất ơi.” Irene sững sờ, cổ tỉnh táo trở lại. Nàng nhìn sang cô Tess. “Hoyt Egan, tay phụ tá của Webb. Hấn chết rồi.” Nàng quay sang để tâm vào cuộc gọi. “Chờ chút nào Luke. Ý anh là sao, anh đã tìm thấy hấn à? Anh đang ở đâu thế?”

“Trong sảnh bên ngoài căn hộ của hấn. Cảnh sát đã dừng lại hiện trường phạm tội. Anh gọi vì anh biết mình không thể bỏ đi trong ít nhất là vài tiếng nữa. Tay thanh tra chịu trách nhiệm vụ này đã nói rõ là thế. Ông ta muốn nói chuyện với anh.”

“Tất nhiên rồi. Anh là người đã tìm thấy cái xác mà. Mà việc quái gì anh phải đi đến căn hộ của Egan thế?”

“Cứ gọi đây là hứng bất tử đi,” Luke đáp cộc lốc. “Nghe này, anh sẽ kể hết chuyện cho em biết khi anh về đến nhà nhé. Còn trong lúc này, anh không muốn em ở nhà nghỉ một mình đâu.”

“Em không đang ở nhà nghỉ,” Irene buột miệng. “Em đang ở nhà cô Tess Carpenter.”

“Em đang làm gì ở đó thế?” anh gay gắt hỏi.

“Lúc này thì cô trò em đang xem vài tập tin máy tính mà Pamela đã để lại cho em tìm thấy.”

“Tập tin gì? Em tìm thấy chúng ở đâu?”

“Cô ấy giấu chúng trong căn phòng ngủ của em ngày xưa tại căn nhà nơi em sống cùng bố mẹ em ở thị trấn này.”

“Em đã đến đó ư?” Luke ngừng lại. “Một mình à?”

“Em sẽ giải thích sau. Phần quan trọng là những gì em tìm thấy kia. Một số tập tin lấy đoạn phim ngắn. Bọn em giờ đang xem đây. Phim chiếu cảnh thượng nghị sĩ Webb trong một căn phòng màu trắng-hồng hết sức kỳ quặc. Đường như ông ta không biết mình bị quay lên.”

“Hấn đang làm cái giống gì vậy?”

“Lúc này thì ông ta đang ngồi trên ghế tay cầm ly nước. Nhưng trông có vẻ như ông ta đang chờ ai đó bước vào phòng.”

“Irene, nghe kỹ này,” Luke bảo. “Anh đã gọi cho Phil Carpenter ngay trước khi anh gọi em. Chú ấy đang đi đến nhà nghỉ. Anh sẽ gọi lại báo cho chú ấy biết em đang ở đâu.”

“Để làm gì chứ?”

“Anh muốn chú ấy ở bên cạnh em cho đến khi anh quay lại Dunsley.”

“Em không hiểu.”

Lúc này thì Tess đang quan sát nàng với vẻ mặt hoang mang tội độ.

“Em không nghe thấy anh vừa kể gì à?” Luke hỏi. “Có kẻ đã sát hại Hoyt Egan.”

“Một vụ đột nhập ăn trộm.”

“Đây chỉ là lời thanh tra cảnh sát mồm thôi. Còn anh thì sẽ không dám liều hi vọng vậy đâu, căn cứ vào giả thuyết của em về cái chết của Pamela Webb.”

Irene khó nhọc nuốt khan. “Em hiểu rồi.”

Đúng lúc ấy một bé gái bước vào căn phòng cổ tích hai màu trắng-hồng. Cô bé trông như không quá mười hay mười một tuổi, tóc vàng hoe và duyên dáng.

“Con bé trông như trẻ rỗi hoa trong đám cưới vậy,” Tess nhẹ nhàng nói.

Cô bé mặc chiếc váy xa tanh trắng dài chấm đất. Một tấm khăn voan bông bênh như mây quanh người. Cô bé dừng lại khi còn cách Webb vài bước.

Irene lạnh người. Nàng thấy điện thoại của mình dần trượt khỏi những ngón tay đột nhiên tê cứng nên vội vàng siết chặt tay lại.

“Không phải trẻ rã hoa đâu ạ,” nàng thì thào. “Con bé là cô dâu đấy.”

Tess trắng bệch. “Ôi Chúa ơi. Em nói đúng.”

“Irene?” Giọng Luke vang lên nóng nảy. “Em không sao chứ?”

“Là đoạn phim anh ạ,” nàng đáp. “Có một bé gái mặc đồ cô dâu. Với lại Webb. Em không thể tin nổi. Không. Em có thể tin chứ. Chuyện này kinh khủng quá.”

“Anh phải gọi cho Phil đây. Ngay khi anh liên lạc được với chú ấy, anh sẽ gọi lại em ngay.”

“Được rồi.” Nàng mơ hồ nhận biết Luke đã ngắt máy, nhưng nàng không thể rời mắt khỏi màn hình.

Từ chiếc ghế màu hồng Webb đứng dậy. Cặp u cương cứng của hắn rõ mồn một, làm căng cả lớp vải quần hắn mặc. Hắn vươn tay ra, cầm lấy tay cô dâu trẻ con và nói gì đấy, bằng cung cách nhại lại cách hành xử yêu chiều hào hiệp. Cô bé con chẳng đáp lại gì rõ rệt. Irene đoán là cô bé đang trong trạng thái hôn mê nào đó do chấn động tâm lý hoặc do phê thuốc, hoặc cả hai.

Webb kéo cô bé về phía cửa. Cô bé bơ phờ lêo đéo theo sau, đuôi xống áo cô dâu trắng muốt thu nhỏ khổ sở lết phết trên mặt thảm sau lưng mình.

Đoạn phim tắt phụt. Một giây sau thêm cảnh mới xuất hiện. Dàn cảnh là căn phòng ngủ diêm dúa hai màu trắng-hồng như ổ bánh cưới. Rõ ràng căn cứ vào góc quay có hạn và ánh sáng yếu thì đoạn phim này cũng đã được quay lên. Cô dâu trẻ con đứng im như tượng cạnh chiếc giường, tay nắm chặt bó hoa cưới.

Webb bước vào khung hình. Hắn trần truồng, cơ thể kẻ trung niên của hắn mềm oặt phệ nhão và trông bẩn thỉu tục tĩu khi không có đồng quần áo được cắt may chuyên nghiệp ngụy trang giùm. Hắn đưa tay nâng tấm khăn voan cô dâu đang che lấy mặt đứa bé.

“Em không thể xem thêm mấy thứ này được nữa,” Irene kêu lên. Nàng vụt quay người khỏi khung hình trước khi phát ói.

“Cô cũng chịu không thể xem được.” Tess hạ màn hình máy tính xuống.

Điện thoại Irene reo lên.

“Luke hả anh?”

“Phil đang trên đường đến đây,” Luke bảo. “Chuyện gì đang xảy ra trong đoạn phim đó vậy?”

Irene đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ trông vào mặt hồ lan rộng tối tăm. “Em nghĩ chúng ta vừa tìm ra nguyên nhân Pamela bị sát hại rồi.”

27. Chương 42

Bốn mươi hai

Pamela nhìn vào ống kính. Cô vẫn đang ngồi trên sofa, tay vẫn cầm ly rượu. Một nụ cười khinh khỉnh cong cớn trên môi cô, nhưng hai mắt cô lạnh băng như biển Bắc.

“Đoạn phim vừa rồi được quay từ chuyển ra nước ngoài gần đây nhất của bố tớ. Mấy trò này quả là bệnh hoạn quá nhỉ? Cũng phải khen cho Hoyt Egan. Anh ta từng theo tháp tùng bố tớ trong mấy chuyến công du nước ngoài và phát hiện đang xảy ra chuyện gì. Anh ta mua chuộc một trong những nhân viên của nhà thờ để quay đoạn video đó. Vấn đề là, mãi cho đến mấy tuần trước lúc tớ phát hiện ra Hoyt Egan đang tống tiền bố tớ, tớ vẫn cứ tự thuyết phục mình rằng bố tớ không còn lạm dụng bé gái nữa. Hóa ra ông ta chỉ chuyển trò ấy ra nước ngoài. Đúng là chối bỏ thực tại, nhỉ?”

Irene bầu chặt điện thoại “Anh có nghe thấy không vậy Luke?”

“Có, anh có nghe,” Luke dịu dàng đáp. “Webb là kẻ nghiện ầu dâm, và hắn đang chuẩn bị tranh cử tổng thống. Em nói đúng, những gì em đang trông thấy là động cơ giết người rất cao - nói đúng ra là hai vụ ấy chứ.”

“Pamela và Hoyt Egan.”

“Anh phải gọi cho Tanaka đây,” Luke bảo. “Anh muốn nhờ anh ấy tìm xem hiện tại Webb đang ở đâu. Chỉ đến khi anh biết được thằng chó đẻ đó không ở đâu gần Dunsley cả thì anh mới thấy yên tâm hơn chút được. Còn trong lúc này, em phải đảm bảo rằng cửa nhà cô Tess khóa lại hết nhé.”

Tess đang ở khá gần nên đã nghe thấy giọng Luke vang ra từ chiếc điện thoại nhỏ. Bà nhanh nhẩu hành động. “Để cô lo chuyện này cho.”

“Anh sẽ đến đây ngay khi anh ra khỏi đây được,” Luke nói tiếp. “Đừng cho ai vào nhà nhé trừ Phil ra.” rồi, Irene đáp.

Luke gác máy.

Tess vội vã quay lại phòng khách rồi ngồi xuống trường kỷ. “Chúng ta an toàn rồi, như Phil vẫn thường nói.”

Trên màn hình, Pamela hạ ly rượu xuống.

“Từ các bản sao kê chi tiêu của thẻ tín dụng và hồ sơ ghi chép các chuyến bay mà tớ đính kèm ở một trong các tập tin kia, cậu sẽ thấy rằng vài năm qua bố tớ đã bay ra nước ngoài rất nhiều lần. Khu vực Đông Nam Á từng là đích đến yêu thích của ông ta. Ở đó có nhiều nhà thổ trẻ em quá mà.”

“Nhưng cũng có nhiều hoạt động tương tự ở những vùng khác trên thế giới nữa. Năm ngoái bố tớ đã tìm ra một nơi ở châu Âu mà cậu vừa được xem trong đoạn clip ấy. Đạo này thì nơi đó là nơi ông ta đang chuộng. Tớ có ghi cả địa chỉ cho cậu luôn này, Irene. Tớ biết cánh phóng viên rất thích thật nhiều chi tiết vào.”

Tess quay nhìn Irene. “Chuyện này kinh khủng quá. Chiến dịch tranh cử của Ryland Webb rồi sẽ tiêu đời nhà ma khi thông tin này đến tay giới truyền thông.”

Irene không cất mắt khỏi màn hình. “Đúng vậy.”

“Nếu cậu xem được đến đây rồi thì Irene này, chắc chắn cậu đã hiểu ra rằng tớ muốn cậu là người đem câu chuyện về cái sở thích dễ thương của bố tớ công bố trên báo chí. Tớ nợ cậu từng ấy, chí ít là thế.”

“Pamela biết em là phóng viên,” cô Tess trầm ngâm nhận xét. “Bao năm nay bạn ấy vẫn dõi theo từng bước của em.”

“Rõ là vậy rồi.”

Trên màn hình, Pamela dựa người ngã vào góc sofa và duỗi một chân dài khoan thai.

“Nhưng trước khi cậu cho loan tin động trời này, tớ phải kể cho cậu nghe thực sự chuyện gì đã xảy ra với bố mẹ cậu.

Tớ đã bảo mình là người có trách nhiệm gây ra cái chết của họ, và đây là sự thật giản đơn. Cậu biết không, đến một thời điểm nào đấy vào mùa hè năm ấy, mẹ cậu bắt đầu nghi ngờ rằng tớ đã bị lạm dụng.”

“Tên Webb hăm hiếp cả con gái ruột của hắn,” cô Tess kêu lên, mặt cô đanh lại vì phẫn nộ.

“Mùa hè ấy hắn cậu từng thắc mắc vì sao mẹ cậu không bao giờ cho phép cậu qua đêm tại nhà tớ khi bố tớ có nhà. Nhưng thực ra mẹ cậu không cần phải lo lắng thế. Thời ấy bố tớ đã không còn chui vào phòng tớ giữa đêm khuya nữa.

Tớ mười sáu tuổi là đã quá già rồi. Ông ta thích tớ khi tớ còn bé hơn cơ. Chuyện bắt đầu từ khi tớ mười tuổi, cậu biết đấy. Chấm dứt khi tớ khoảng mười ba.”

“Pamela tội nghiệp,” Irene thều thào. Một nỗi buồn thương vô hạn đè nặng tâm can nàng. “Em chẳng bao giờ biết cả. Đường như lúc nào bạn ấy cũng kiêu kỳ, đứng đưng và thực tế đến thế cơ mà.”

“Tớ vờ như đã chẳng có gì xảy ra, tất nhiên rồi. Đây là cách trẻ con phản ứng trong những tình huống như thế. Chúng giữ bí mật, đôi khi giữ bí mật với chính bản thân mình. Thậm chí tớ cũng chẳng nói cho bất kỳ bác sĩ trị liệu tâm lý nào tớ từng xin tư vấn trong bấy nhiêu năm qua. Tớ không thể giải thích được cách thức hoạt động là thế nào nữa. Tớ nghĩ người ta gọi đấy là thuật phân cách chia ngăn. Tớ có đọc đâu đó bảo rằng đây là một cơ chế để tồn tại hay gì đấy. Mà thôi là gì cũng mặc, tớ là tớ rất giỏi áp dụng thuật ấy.”

“Em tự hỏi không biết làm cách nào mẹ em lại phát hiện ra,” Irene nói.

“Mẹ cậu là người có trực giác nhạy bén, Irene ạ. Mùa hè ấy bà bắt đầu trò chuyện với tớ, hỏi han tớ. Lúc đầu thì tớ gạt phắt đi. Nhưng rồi, đến một ngày nọ, tớ đột nhiên có thôi thúc muốn mẹ cậu phát hiện ra sự thực. Tất nhiên tớ không có gan tự mình làm chuyện đó. Nhưng tớ biết chỗ bố tớ cất cuốn video yêu thích của ông ta, cuốn băng ông ta quay chuyện bố con tớ.”

Irene lặng người. “Bạn ấy đã đưa cuốn video ẹ em, rồi chắc hẳn mẹ đã kể cho bố em biết.”

“Và theo đấy, hẳn bố em đã làm gì đấy rất nghiêm túc để giải quyết chuyện này,” cô Tess lẳng lẳng đúc kết.

Irene hít vào thật sâu. “Vâng ạ.”

Trên màn hình, Pamela chăm chú nhìn thẳng vào camera.

“Tớ đã sắp xếp ẹ cậu tìm ra cuốn video. Cùng buổi tối hôm ấy tớ phải làm sao cho cậu ở bên tớ. Cậu thấy đấy, tớ không thể chịu được tình trạng hồi hộp chờ đợi không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Tớ chỉ không muốn phải ở một mình.”

“Khi đó Pamela cứ mãi không muốn đưa em về nhà.” Irene đan chặt hai tay vào lòng. “Giữ em đến quá giờ giới nghiêm. Bắt em chạy xe mãi đến tận Kirbyville cùng bạn ấy. Em giận quá đỗi. Em biết bố mẹ em rồi sẽ nổi điên lên.”

“Tớ nghĩ tớ đã lên kế hoạch cho mọi thứ rồi chứ Irene. Nhưng tớ lại phạm một sai lầm thậm chí kinh khủng. Tớ thật không thể giải thích được tại sao mình lại làm thế, chỉ biết nói rằng, sau khi đi bước đầu tiên để chia sẻ bí mật của tớ với mẹ cậu, tớ không còn giả vờ rằng bí mật ấy không tồn tại được nữa, nếu cậu hiểu ý tớ. Bất thành linh mọi thứ trong tớ cứ sục sôi cả lên. Thế là chiều hôm ấy, trước khi đến đón cậu đi xem phim, tớ đã kể ột người mà tớ nghĩ mình có thể tin tưởng được về cuốn video và về những gì tớ đã làm với nó.”

“Sau này, tớ nghe được chuyện gì đã xảy ra cho bố mẹ cậu, tớ nhận ra rằng người ấy hẳn đã gọi cho bố tớ ở San Francisco.”

“Chỉ cách có vài giờ lái xe,” cô Tess thì thầm.

“Ryland Webb biết cách sử dụng súng,” Irene bảo. “Năm nào hẳn cũng đi săn cùng với cha em.”

Pamela chớp chớp mắt vài bận. Irene có cảm tưởng như bạn mình đang cố khóa đi mấy giọt nước mắt.

“Dĩ nhiên cậu sẽ không bao giờ có thể chứng minh được bố tớ đã sát hại bố mẹ cậu. Irene này, tớ rất xin lỗi về chuyện ấy. Nhưng cả hai chúng ta đều biết là đã qua bao nhiêu năm tháng rồi. Bất cứ bằng chứng xác thực nào nếu có tồn tại đi chăng nữa thì cũng đã biến mất từ lâu.”

Có tiếng chìa khóa vặn vào ổ. Cả Irene lẫn cô Tess cùng giật bản mình.

Cửa mở. Phil lù lù ngay lối vào, một tay xách chiếc túi nhỏ bằng vải bố. Ông ấy làm ta thật vững dạ, Irene thầm nghĩ.

“Tôi nghe Luke bảo rằng cậu ấy muốn tôi ở cùng cô cho đến khi cậu ấy quay về Dunsley, Irene ạ.” Phil đóng khóa cửa lại. “Chuyện gì đang xảy ra thế?”

“Anh sẽ không thể nào tin nổi chuyện này đâu.” Cô Tess nép mình vào sát Irene hơn để chừa chỗ cho Phil trên trường kỷ. “Xem đây này.”

Pamela lại nói tiếp.

“... Irene này, đòi lại công lý cho bố mẹ cậu giờ đã quá muộn rồi. Nhưng cậu có thể đảm bảo là bố tớ sẽ không bao giờ vào được Nhà Trắng. Cậu có thể tiêu diệt ông ta. Đừng lo, lần này tớ không phạm sai lầm

như trước đây đã phạm đầu. Tớ đã không nói cho người mà tớ từng trút bầu tâm sự vào cái đêm bố mẹ cậu bị sát hại. Cậu sẽ được an toàn cho đến khi chuyện này lên mặt báo. Còn sau đấy, sẽ chẳng còn quan trọng gì nữa, phải không nào?”

Pamela lại ngưng, với tay rót thêm rượu.

“Thôi, tớ nghĩ chuyện thế là hết. Ồ, tất nhiên là chưa kể đến cái váy trắng be bé ấy. Tớ đã mặc nó cho bố tớ đấy. Ông ta chẳng bao giờ biết tớ đã giữ cái váy suốt từng ấy năm. Chắc ông ta đã quên khuấy mất rồi. Cậu đừng mở bọc áo ra nhé. Để cho phòng xét nghiệm ADN làm việc đó. Ta không được làm hỏng bằng chứng.”

“Tớ có thể sao chép cuốn video và mấy đoạn phim lẫn các sổ sách ghi chép những chuyện du hành, nhưng chẳng có cách nào sao chép cái váy cả. Tớ từng định trao nó cho cậu khi tớ nói chuyện với cậu. Nhưng sau khi suy xét, tớ đã quyết định để nó cùng với bộ bằng chứng được sao ra mà tớ sẽ để lại nhà cũ của cậu ở Dunsley này. Chỉ là cẩn thận phòng ngừa thôi. Để đấy nó sẽ được an toàn, dù tớ có mất hết dũng khí hay không. Quay đoạn video này xong, tớ sẽ đem mọi thứ đến ngõ Cây Thông bỏ vào phòng ngủ ngày xưa của cậu.”

“Nhân tiện nói luôn, tớ đã thuê ngôi nhà ấy bằng tên khác từ cái công ty môi giới bất động sản ở San Francisco chịu trách nhiệm quản lý nó. Không có ai ở Dunsley này biết tớ có liên hệ gì với căn nhà ấy đâu.”

“Tạm biệt nhé Irene. Tớ ước sao mình đủ can đảm đối mặt với cậu để kể chuyện này. Nhưng tớ sẽ không ngạc nhiên đâu nếu đến phút cuối tớ lại quyết định tránh né cuộc gặp của chúng ta ở Dunsley. Tớ khá là xuất sắc trong việc thực hành nghệ thuật từ chối thực tại mà?”

Màn hình vụt tối om.

Trong một lúc thật lâu, không ai nói với ai một lời nào.

Rồi Phil huýt sáo lên khe khẽ. “Có vẻ giả thuyết của cô đã đúng rồi đấy Irene. Có kẻ đã sát hại Pamela.”

“Là Ryland Webb,” Tess nói. “Chắc phải là hắn thôi. Hắn đã giết hại con gái của chính mình. Thật không thể tin nổi.”

“Không, tin nổi đấy chứ,” Irene hùng hổ phản đối. “Hắn hoàn toàn có khả năng hãm hiếp con gái ruột. Tại sao một tên quái vật lại phải dừng tay tại đây?”

“Sau khi giết hại con bé, chắc hắn đã lấy đi bản sao cuốn video và máy tính của Pamela, trong đấy có chứa một bộ các tập tin chứng cứ,” Tess suy luận. “Có lẽ hắn nghĩ hắn đã lấy được mọi thứ. Nhưng rõ ràng hắn đã không bao giờ nhận ra là Pamela đã sao chép toàn bộ bằng chứng để lại cho em tìm thấy tại ngõ Cây Thông.”

“Anh thắc mắc làm thế nào mà hắn lại bẻ được mật mã để truy cập vào những tập tin trong máy tính của Pamela đây?” Phil băn khoăn.

Irene nhún vai. “Có thể hắn chẳng làm được. Nhưng chắc hắn đã nhận ra trong đấy có những thông tin chết người. Có lẽ hắn chỉ quăng máy tính xuống hồ thôi.”

Phil gật gù. “Cũng chẳng ngạc nhiên gì nếu hắn có châm lửa đốt nhà chỉ để chắc chắn rằng sẽ không còn bằng chứng nào sau này có thể quay lại ám hắn nữa.”

Irene nhìn vào chiếc hộp màu trắng. “Hay có lẽ bằng cách nào đó hắn đã biết được chuyện về chiếc váy cưới nho nhỏ này.”

“Nhưng hắn lại không thể tìm ra,” Tess trầm ngâm thêm vào. “Thế là hắn thiêu sạch căn nhà hi vọng sẽ hủy được luôn cả chiếc váy.”

Nguồn năng lượng bùng dậy trong người Irene. Nàng với tay lấy điện thoại. “Em phải gọi cho sếp em đây.”

Trước khi nàng kịp bấm số của Adeline thì chiếc điện thoại nhỏ đã reo vang trong tay nàng.

“Alô?”

“Đường như chúng ta có được chút thời gian để thở rồi,” Luke nói. “Tanaka vừa mới định vị được Ryland Webb. Hắn đang ở văn phòng tại San Francisco, dự cuộc họp với mấy tay đóng góp nặng ký cho chiến dịch của hắn. Tối mai hắn sẽ có buổi tiệc gây quỹ, thế nên chắc chắn hắn sẽ không sớm rời khỏi thành phố được. Em ở yên cùng Tess và Phil cho tới khi anh đến nhé.”

“Em sẽ chờ.”

Luke gác máy, Irene gọi cho Adeline Grady. Trong khi chờ Addy trả lời, nàng quan sát Phil mở dây kéo chiếc túi vải bố nhỏ. Ông không lấy những thứ trong túi ra. Không cần thiết. Từ nơi mình đang ngồi nàng có thể nhìn thấy ánh sáng mờ mờ phản chiếu từ nòng một khẩu súng. Chẳng ngạc nhiên gì khi phát hiện ra Phil có súng. Dù gì thì đây Dunsley, một rẻo đất nguyên sơ từ vùng ngoại ô bang California. Nhưng nhận thức được hôm nay Phil đã về nhà mang theo vũ khí khiến một cơn ớn lạnh gai người chạy dọc sống lưng nàng. Luke nhất định là lo lắng lắm, Irene thầm nghĩ.

“Đã đến lúc cô lo mặt về rồi đấy Irene,” Addy lên tiếng. “Nói cho tôi biết nào.”

“Em vừa có được câu chuyện sẽ làm cho tờ Glaston Cove Beacon thành tờ tin tức nổi tiếng nhất liên bang trong vòng bốn mươi tám tiếng đây. Nhưng chúng ta cần lên kế hoạch chút đã.”

Tối ấy khoảng tám giờ hơn, Irene nghe thấy tiếng xe của Luke rẽ ở lối vào nhà Carpenter.

“Anh ấy đấy,” nàng báo cho Tess và Phil. “Đến lúc anh ấy về tới rồi.” Nàng quăng mấy lá bài xuống bàn và nhảy phắt dậy.

Phil và Tess vừa thu dọn mớ bài vừa đưa mắt nhìn nhau vẻ thú vị. Irene bỗng nhận ra mình đang phản xạ như một người tình hay một cô vợ này giờ đang nôn nóng chờ đợi người đàn ông của mình quay về sau một thời gian vắng mặt dài đằng đẳng đến vùng đất lạ.

Mày mới biết anh ấy có mấy ngày thôi, Irene nghiêm khắc lên lớp chính mình. Phải cố tỏ ra bình tĩnh ở đây chứ.

Nhưng nàng lại ulla ra mở cửa, lòng tràn ngập trông đợi tin tưởng lẫn cảm giác nhẹ nhõm. Luke đứng đó, trông rất khắc nghiệt, lạnh lùng và ảm đạm.

“Em vừa định gọi cho anh xem anh đang ở đâu,” nàng nói.

“Lái xe đường xa mà,” anh đáp. “Một ngày dài. Em ổn chứ?”

“Vâng. Ôi, việc gì phải bình tĩnh chứ.”

Nàng lao mình vào ngực anh. Luke dường như hơi ngạc nhiên nhưng ngay lập tức định thần lại. Vòng tay anh ôm chặt người nàng.

“Sẵn sàng về nhà rồi chứ?” Anh hỏi.

“Rồi.”

28. Chương 43

Bốn mươi ba

“Anh không tin nổi là em lại dám một mình đi đến ngôi nhà đó.” Luke nóng nảy sải bước dài băng qua phòng khách của cabin, trên đường đi anh tiện tay quăng áo khoác lên lưng ghế. Anh bước vào căn bếp nhỏ. “Lẽ ra em phải chờ cho đến lúc anh quay về chứ.”

“Khi đã biết được chìa khóa tra vừa những ổ khóa trên những cánh cửa đó thì em không còn nhiều lựa chọn,” Irene nhỏ nhẹ đáp. Nàng khoanh chặt tay quanh mình và quan sát anh lúi chúi nhìn chai nước trong tủ lạnh ra. “Em không thể cưỡng lại được. Em cần phải biết.”

Anh nhìn nàng. “Chắc cảm giác phải kinh khủng lắm.”

“Có người đã trang trí lại hết rồi. Thảm mới, tường sơn lần bàn ghế đều mới.” Nàng ngập ngừng. “Nhưng mà em không đủ can đảm bước qua phòng bếp anh ạ.”

“Có gì ngạc nhiên đâu.” Luke uống chút nước rồi đặt chai nước lên quầy bếp. Đôi mắt anh ôn tồn và thấu hiểu. “Em có ổn không, sau những gì vừa phát hiện ra hôm nay ấy?”

“Em không rõ mình đang cảm thấy thế nào nữa,” nàng thú nhận. “Bao lâu nay em vẫn biết là phải có câu trả lời. Nhưng giờ khi có được nó rồi thì em lại thấy hơi...” Nàng ngừng lại, lục lọi tìm từ ngữ chính xác. “Mất phương hướng hay sao ấy.” Irene im bật, chẳng nghĩ ra được gì thêm để nói. Cơ mẫn nguyên dữ dội hồi hải thoát đầu nàng trải qua khi nghe thấy sự thật từ chính miệng Pamela giờ đây đã nhạt nhòa, để lại sau đây là một cảm giác hụt hẫng kỳ lạ. Nàng đã có được câu trả lời rồi mà, nàng tự nhủ. Thế sao nàng lại cảm thấy rối bời như thế?

“Câu trả lời không phải là tất cả đâu,” Luke lên tiếng, như thể anh đã đọc thấu tâm trí nàng. “Em cần có thời gian để xử lý nó nữa.”

Nàng gục gặc. “Em nghĩ anh nói đúng.”

“Lẽ ra em không nên một mình đi đến ngôi nhà ấy.”

“Anh cứ nói đi nói lại mãi kìa.”

“Chắc là do anh đang cáu và anh đang cố xử lý cơn giận của mình. Đây là cách đàn ông xử trí với cảm xúc đấy, em không biết sao? Bọn anh hoặc là nổi điên lên hoặc là làm tình.”

Irene cau mày. “Tại sao anh lại nổi điên với em?”

“Bởi vì hôm nay có người khác lại bị giết.” Hai mắt anh sa sầm. “Trên đường chạy về đây anh chỉ toàn nghĩ đến chuyện em và cô Tess đang ngồi đó với đồng bằng chứng đủ để hủy hoại một tay thượng nghị sĩ Hoa Kỳ còn tên đấy rõ ràng luôn sẵn lòng giết người để giữ bí mật ỉn.”

“Vậy là anh nổi giận vì anh lo lắng, phải anh đang nói thế không?”

“Trời đất ơi, không phải đơn giản như thế đâu.” Anh bước về phía nàng. “Chúng ta không có nhiều thời gian bên nhau, nhưng anh nghĩ chúng ta đang chia sẻ một quan hệ tình cảm đấy. Chuyện này không phải chỉ là qua đường hay tình một đêm đâu.” Anh dừng lại trước mặt nàng. “Hay là phải nhỉ?”

“Không phải.”

“Anh thừa nhận mình không phải là chuyên gia hàng đầu thế giới về lĩnh vực quan hệ tình cảm, nhưng theo như anh hiểu thì những người trong tình huống như của chúng ta đây thường phải là nói chuyện trao đổi với nhau. Hôm nay lẽ ra em phải chờ cho anh về đến đây trước khi em đến ngôi nhà ấy.”

“Em đã quen làm việc một mình rồi, Luke ạ.”

“Anh biết chứ. Nhưng giờ em không còn một mình nữa rồi.” Anh nắm hai vai nàng. “Cố mà nhớ lấy điều đó nhé?”

Irene nhận thấy mình đang chực òa khóc. “Em nghĩ mình sắp khóc lên đây. Khùng điên quá đi.”

“Không phải đâu, em chỉ đang xử lý thông tin thôi.” Anh kéo nàng sát vào ngực mình. “Cứ khóc đi em.”

Nàng vùi mặt mình vào áo anh. “Em tưởng là đàn ông phát hoảng khi thấy phụ nữ khóc mà.”

“Anh là dân Thủy quân lục chiến, chưa nào? Bọn anh được huấn luyện để xử lý mọi thứ.”

Nàng định phá ra cười nhưng bất chợt, thật kinh ngạc làm sao, nàng lại nấc lên thổn thức. Những cơn thổn thức rửa trôi, gội sạch, gạn chắt, dạt dào tủa ra từ mãi trong cốt lõi thân xác nàng.

Nàng không thể cưỡng lại được, thế là nàng phó mặc mình cho cơn bão.

Luke ôm nàng thật chặt cho đến khi cơn bão qua đi.

Sau đấy anh pha cho nàng tách trà. Ngồi cùng anh nơi chiếc bàn nhỏ trông ra mặt hồ, Irene nhận thấy có gì đấy trong lòng mình giờ đây đã an bình.

“Đỡ chưa em?” anh hỏi.

Nàng nhận ra mình có thể mỉm cười trở lại. “Rồi anh ạ.”

Khi Luke bước ra khỏi phòng tắm thì Irene đã lên giường. Anh dừng nơi ngưỡng cửa, một tay giữ lại túm khăn tắm quấn ngang eo mình. Anh quan sát nàng nằm ườn ra giữa đồng gối.

Đang chờ đợi mình, anh tự nhủ. Nỗi ham muốn cấp bách trỗi dậy trong anh. Chỉ trong nháy mắt, Luke đã chuyển từ trạng thái mệt mỏi sang hưng phấn dạt dào.

Lúc này không thích hợp, Luke nghĩ. Nào là chuyến viếng thăm đến ngôi nhà ác mộng của nàng lẫn với lời nhắn của Pamela từ trong lòng đất, hôm nay Irene đã phải kinh qua những điều nặng nề.

Anh tự nhắc rằng mình đang tự chủ. Anh luôn luôn tự chủ.

Anh bước hai bước về phía giường rồi dừng lại lần hai.

“Luke hả?” Đôi mày nàng nhíu lại lo âu. “Có chuyện gì không ổn hả anh?”

“Chắc anh nên ngủ ngoài trường kỷ thôi,” anh bảo, nhưng lòng nhận ra rằng, mặc cho anh nói thế, anh vẫn muốn nàng cãi lại lời mình.

“Tại sao vậy?”

“Anh thấy hơi bồn chồn không ngủ được. Cũng phải mất một lúc anh mới có thể chợp mắt. Em đã có một ngày căng thẳng rồi. Em cần phải nghỉ ngơi.”

Nàng nhìn xoáy xuống chỗ u lồi dưới lằn khăn tắm. Khi ngẩng đầu lên, vẻ mặt nàng đã hóa ra thấu hiểu và tràn trề nhục cảm tự lúc nào.

“Em nghĩ thứ anh cần là chút ít trợ giúp an thần,” nàng nói. Rồi chậm rãi mỉm cười. “May cho anh đấy, em mới có thứ ấy đấy.”

Nỗi hân hoan ngóng chờ bùng cháy trong anh.

“Có liên quan đến pin không đấy?” Anh hỏi.

Tiếng cười của nàng nhảy nhót lấp lánh khắp phòng. “Tối đây mà tìm hiểu đi nào.”

Anh tắt đèn bên bàn ngủ rồi thả tay đang nắm chặt khăn ra. Nhưng khi anh leo lên giường sửa soạn hạ môi mình xuống môi nàng, thì nàng đã đặt một tay lên ngực anh mà ngăn anh lại.

Luke nhướng mày. “Chuyện gì không ổn à?”

“Em đã bảo là em sẽ giúp anh ngủ mà, nhớ không?”

“Lúc này ngủ nghe là chuyện cuối cùng anh muốn nghĩ đến đấy.”

“Để xem anh có còn nói thế không sau khi em xong việc với anh.”

Nàng đẩy mạnh ngực anh. Anh ngập ngừng nhưng rồi cũng ngoan ngoãn ngã người nằm ngửa. Nàng cúi xuống từ bên trên anh, thật mềm mại, ấm áp và nồng nàn hương biển khơi hương hoa cỏ không tên tuổi.

Luke gói tay sau đầu, tận hưởng màn cảm dỗ. “Giờ sao nữa đây?”

Nàng không trả lời. Thay vào đó tay nàng trượt xuống bụng anh. Khi nàng đã đến được nơi cần đến và các ngón tay nàng đã bao bọc lấy anh, Luke cảm giác như mọi thứ trong anh đang co thắt vì háo hức.

“Có tác dụng đấy,” anh bảo.

“Em biết.”

Và rồi nàng tìm đến anh bằng miệng mình, còn anh thấy mình như vỡ vụn. Anh vung tay ôm lấy đầu nàng trong hai bàn tay mình.

“Có lẽ em muốn nhẹ nhàng giùm ở đây chẳng,” anh ráng thốt lên.

Nàng ngước lên nhìn anh qua mớ tóc xõa tung. “Em tưởng dân Thủy quân lục chiến có bao giờ làm gì theo cách nhẹ nhàng đâu chứ.”

“Quy định nào cũng có ngoại lệ.”

“Trong trường hợp anh thì không.” Lưỡi nàng khe khẽ nhấm nháp dọc theo phần anh căng cứng.

Luke rên lên, nhắm nghiền mắt lại khi cơn thống khoái cháy bỏng chực trào.

Nàng nhả anh ra để trườn lên thân mình anh bóng giầy. Anh mở mắt quan sát, nhìn chăm chăm khi nàng chỉnh tư thế giạng chân sang hai bên người anh mà thu nhận anh vào sâu bên trong nàng. Nàng quá sức khít khao, quá sức nóng bỏng và thật là ẩm ướt.

Xúc cảm rần rật khắp người anh. Anh nhận thấy mình sẽ không thể nào trụ lại lâu hơn được nữa. Anh có thể cảm giác được cơn cực khoái đang sầm sập lao xuống anh như đoàn tàu trốn chạy. Anh tóm chặt eo nàng, định bụng lật ngược tư thế.

“Đừng,” nàng vừa bảo vừa ấn tay xuống ngực anh. “Anh không cần lúc nào cũng phải kiểm soát kìm nén. Cứ buông thả đi.”

“Nhưng em chưa đến đấy mà.”

“Lần tới ta hãy lo đến em.”

“Không.” Anh biết mồ hôi mình vã ra đang làm ẩm hết chăn màn. “Anh muốn em cùng anh.”

“Thì em đang ở đây mà. Em sẽ không đi đâu cả.”

Những lời nàng thỏ thẻ hứa hẹn đã đẩy anh vượt ngưỡng.

Đột nhiên Luke thấy mình bay lên.

Một hồi lâu sau, Luke quay lại với lý trí mình. Căn phòng chất ngất hương yêu đương và thỏa mãn.

“Chả trách sao mà em lại trông đẹp đến thế với áo choàng dài đen và bột da.” Anh ngắm soi trần nhà phủ bóng tối. “Nhớ nhắc anh tặng sinh nhật em cây roi nho nhỏ nhé. Nó sẽ phần nào hoàn thiện phục trang của em đấy, em biết không?”

Nàng uể oải duỗi người rồi rúc vào sát anh hơn. “Em nghĩ người tư vấn hướng nghiệp thời trung học của em chẳng khi nào đề cập đến chuyện trở thành một ả khổ dâm lại là con đường sự nghiệp hay ho cho em cả.”

“Như thế chứng tỏ là mấy người tư vấn hướng nghiệp trong trường trung học chẳng hiểu biết gì.”

“Đúng thật, nhưng em tin là họ đã cố hết sức.” Nàng chống cùi chỏ nhồm đậy nhìn anh với nụ cười tự mãn. “Thỏa mãn chứ, binh sĩ?”

“Hu ra.” Anh kéo nàng ngã xuống trên ngực mình và chăm chú nhìn nàng đầy vẻ quả quyết. “Anh nghĩ mình sẽ không bao giờ thấy chán em cả.”

Irene trông hài lòng. “Nghe đáng yêu đấy. Giờ anh có thể ngủ được chưa?”

“Em giỡn chơi à? Sau chuyện hồi nãy anh không rơi vào hôn mê đã là kỳ diệu lắm rồi đấy.”

“Hôm nay quả là một ngày thật dài anh nhỉ?” Nàng lười biếng ngáp.

“Cho cả hai ta.” Luke tỉnh hẳn ra khi hàng loạt sự kiện ồa về trong trí. “Bỏ qua những vấn đề của cá nhân anh, ý tưởng của em thông minh thật, đi kiểm tra các cửa hàng sửa khóa quanh vùng Kirbyville ấy.”

“Adeline Gray luôn huấn luyện phóng viên của bà lần theo các chi tiết mà.” Rồi nàng nghiêm mặt. “Nhưng mà trên đường trở về đây em suýt nữa là mắc vào một tai nạn giao thông nghiêm trọng.”

Luke tỉ tay nhóm dậy. “Em đang nói gì thế?”

“Lúc đó em mãi suy nghĩ về chiếc chìa khóa và ý nghĩa của nó quá nên không để ý đến việc lái xe. Em đang chạy rất chậm dọc theo phần uốn quanh của con đường bên mạn Nam hồ. Có thằng lưu manh nào đó lái chiếc SUV thật to xuất hiện đằng sau em và nổi nóng rất hung.”

Luke cảm nhận được ý thức nhói đau theo cách quá quen thuộc. “Chuyện gì đã xảy ra thế?”

“Em nghĩ hình như hấn giận quá mất khôn, nói thật là thế. Một trường hợp nổi nóng nặng khi tham gia giao thông. Hấn rượt theo em sát sát và rất nhanh. Chắc là hấn muốn dọa em chết ngất, nhưng em có phần hơi thắc mắc liệu có phải hấn giận quá mà muốn ép em bắn ra khỏi đường xuống hồ không nữa.”

Luke ngồi phắt dậy. “Chứ còn gì nữa.”

“Em quyết định rằng điều tốt nhất em có thể làm là tránh khỏi con đường đó, thế là em quành vào cụm phân khu ở cuối bờ hồ.”

“Khu điền trang Ventana ấy à?”

“Thằng điên đó chạy theo em.”

“Em đang làm anh sợ vãi ra đây này.”

“Thú thật với anh là lúc đó chính em cũng hơi căng thẳng.” Nàng rùng mình. “Nhưng con đường cũ chạy qua phân khu ấy vẫn phủ toàn sỏi, như em nhớ. Với lại, con đường ấy không được bảo dưỡng tốt mấy. Trông ngổn ngang vô cùng.”

“Anh biết. Ngay sau khi dọn đến Dunsley anh có lái xe qua khu điền trang Ventana để ngó nghiêng tình hình.”

“Một chuyến địa sát nho nhỏ chứ gì?”

“Kể nốt cho anh nghe đi.”

Nụ cười của nàng nhạt dần. “Em làm cái chuyện duy nhất mình có thể nghĩ đến. Em giậm lên chân ga ngay khi thấy chiếc SUV không chịu lùi lại. Tìn em đi, kính chắn gió của hấn đã nhận đầy đá với sỏi.”

“Mưa hay đây,” anh vừa nói vừa ngẫm nghĩ.

“Em có thể nghe thấy tiếng đá sỏi văng vào chiếc SUV. Em bảo đảm là mình đã gây tổn thất nghiêm trọng cho tấm kính chắn gió lẫn nước sơn trên mũi và thanh chắn bùn trước của xe.”

“Hấn không chạy theo em ra khỏi phân khu à?”

“Không. Từ đấy đến khi chạy về nhà em dán cứng mắt vào gương chiếu hậu. Chẳng thấy hấn đâu nữa.”

“Em có nhìn rõ chiếc SUV ấy không?”

Irene lắc đầu. “Không hẳn. Hấn tiến đến sau em quá đột ngột. Lúc đó em hoảng quá nên chỉ có thể tập trung vào việc lái xe thôi.”

“Xe màu gì?”

“Xám bạc, giống như xe anh với vài trăm chiếc khác trong vùng này. Là một trong những mẫu xe lớn có cửa sổ gắn kính chống nắng. Nhưng em chỉ để ý được có thể thôi.”

“Biển số xe?”

“Anh đùa à? Em thậm chí còn không hề liếc qua một lần.”

Luke im lặng ngồi một hồi.

“Luke này?”

“Gi em?”

“Anh đang nghĩ có lẽ chuyện này còn hơn là một vụ nóng giận khi tham gia giao thông đơn thuần, phải không?”

“Anh đang nghĩ khả năng ấy là có thật,” anh đáp, cố ép ọi cảm xúc không thể hiện trong giọng nói. “Cả Pamela Webb và Hoyt Egan đều đã chết. Nếu ngày hôm nay em phóng xe ra khỏi đường mà rơi xuống hồ thì tối nay người ta sẽ bàn tán về tai nạn đáng tiếc của em. Và thượng nghị sĩ Webb có thể thành thời hơn tí, khi biết rằng người phụ nữ mà con gái hắn đã liên lạc ngay trước khi chết đã không còn nữa.”

“Tên khốn nạn ấy sẽ không còn được thanh thời chút nào từ đây cho đến cuối đời hắn, nếu anh muốn biết ý kiến của em,” Irene buông lời thề. “Tối mai tại buổi tiệc gây quỹ em sẽ phơi bày bí mật của hắn ra ánh sáng. Sáng hôm sau câu chuyện này sẽ được đăng trên tờ Glaston Cove Beacon và sự nghiệp của Webb coi như tan thành mây khói chỉ trong vòng vài giờ sau đây.”

29. Chương 44

Bốn mươi bốn

Tối hôm sau Irene đứng cùng Luke, Adeline Grady và Duncan Penn, tay phó nhòm duy nhất của tờ Glaston Cove Beacon, dưới bóng cây cọ trồng trong chậu. Cả hội cùng quan sát phòng khiêu vũ chật ních người của khách sạn.

“Xuôi chèo mát mái quá,” Luke nhận xét. Anh vận vest, đeo cà vạt, cắp theo laptop dưới nách. “Thậm chí chẳng có ai thèm chớp mắt khi chúng ta bước qua cửa.”

“Đây là do họ chỉ thấy có thể nhà báo của chúng ta thôi,” Irene bảo. “Mà sao chị có được mấy thẻ ấy thế chị Addy?”

Adeline, người thấp lùn, tròn xoe và lộng lẫy trong bộ vest quần tây đỏ ối, đung đưa người trên hai gót giày và trông tự mãn. “Một trong những thứ dễ kiếm được nhất trên hành tinh này là thẻ nhà báo ấy buổi tiệc gây quỹ của chính khách. Đám nhân viên phụ trách chiến dịch luôn muốn cơ quan truyền thông tham dự mà.” Bà phẩy tay về phía bàn tiệc buffet. “Thế cô nghĩ tại sao họ lại bày ra mấy thứ đồ ăn vặt ngon lành đến thế chứ?”

“Cả bơ phết bánh mì cũng không tồi,” Duncan chen vào. Trẻ măng, ốm nhách và xương cốt lều khèo, trông như thể trọng lượng của chiếc máy quay đang đeo trên có thể khiến cậu ngã chúi về trước. Cậu sầm soi mấy chiếc bánh ngọt, vài lát phô mai và bánh sandwich nho nhỏ đang chất đầy ứ đĩa trên tay mình. “Cháu chấm tiệc buffet trong chiến dịch của Webb là bảy trên mười. Hay có lẽ là tám.”

Irene nhìn sang Adeline. “Em chẳng khi nào nghĩ là tờ Glaston Cove Beacon lại được ưa thích trong đội ngũ chạy chiến dịch cho Webb, nhất là khi ta đã cho đăng câu chuyện về cái chết của Pamela.”

Adeline nốc chút sâm banh rồi hạ ly xuống. “Chắc là đã có chút hiểu nhầm gì đấy về tên gọi chính xác của tờ báo khi tôi gọi xin thẻ ấy mà.”

Luke nhìn kỹ tấm thẻ bọc nhựa mình đeo trên cổ. “Chắc có thể mới giải thích được vì sao giấy tờ của chúng ta bảo rằng ta làm cho tờ Beacon Hill Banner.”

“Tạm thời hiểu nhầm thôi, mà tôi thì quá dễ tính nên chẳng buồn đính chính lại.” Adeline với tay vào túi xách, lôi ra bốn thẻ nhà báo chia ọi người. “Thẻ thay thế của mấy người đây.”

“Hiểu lầm xảy ra thường xuyên ấy mà,” Luke vừa nói vừa gỡ thẻ Beacon Hill Banner ra khỏi bọc nhựa.

“Đúng đấy,” Adeline tán thành. Bà nhìn sang Duncan. “Để tôi cầm hộ đĩa cho cậu đổi thẻ nhé.”

“Cảm ơn ạ.” Duncan đưa cho bà chiếc đĩa đầy tú ụ rồi loay hoay tháo gỡ thay đổi thế.

Adeline nhón lấy một chiếc sandwich và ngay sau đấy ăn thêm chiếc nữa.

Irene đổi thế của mình rồi quay trở lại quan sát căn phòng. “Đường như chẳng có ai tiếc thương cho cái chết của Hoyt Egan.”

Adeline nhún vai lựa thêm một miếng ngon khác trên đĩa của Duncan. “Tay quản lý mới cho chiến dịch của Webb đã ra tuyên bố hồi đầu ngày hôm nay. Gọi cái chết của Egan là một thảm kịch tàn khốc và bảo rằng cái chết ấy rõ ràng biểu lộ rằng đã đến lúc phải mạnh tay với tội ác và rằng Ryland Webb có kế hoạch cho chính điều ấy.”

“Trước đây đã nghe thế rồi,” Duncan lên tiếng. Cậu ta loay hoay xong với tấm thẻ và vươn tay ra lấy lại đĩa thức ăn. Mắt cậu tròn tròn cảnh cáo. “Ê sếp, đồ ăn của cháu mà.”

“Ồ vậy sao?” Thật thản nhiên, Adeline lại nhón thêm miếng xúc xích cuối cùng rồi mới trả đĩa lại cho Duncan.

Luke nhìn sang Irene. “Cảm giác ra sao khi làm một phóng viên điều tra đúng nghĩa hả?”

“Run lấm anh ạ,” nàng thú nhận. “Thường thì em không phấn khích như thế này khi tường thuật mấy buổi họp hội đồng thành phố Glaston Cove hay chọn công thức nấu ăn hằng tuần.”

Addy xoa xoa hai tay vào nhau. “Này nhóc, tối nay không chỉ có cô là phấn khích đâu. Phải công nhận vụ này của cô là rất rất lớn đấy.”

Irene với tay vào túi xách, lấy chiếc máy ghi âm nhỏ xúi ra kẹp vào quai túi. Nàng bật máy lên kiểm tra cho chắc ăn là máy vẫn hoạt động. “Mấy thứ này có cái tật rất xấu là hay hư hỏng ngay khi ta bắt đầu phỏng vấn. Máy quay sẵn sàng chưa Duncan?”

“Chờ đợi sẵn sàng đây.” Duncan thêm thường nhìn chăm chăm vào bàn buffet. “Em có thời gian lấy thêm đồ ăn vào đĩa không vậy chị?”

Irene nhác thấy lao xao ở lối cửa phía cuối căn phòng. Webb xuất hiện. Alexa Douglass đi bên cạnh hắn. Một người đàn ông lùn tịt, vẻ mặt hốt hải chồm vờn ngay sau. Chẳng còn nghi ngờ gì nữa, anh ta là kẻ thay thế cho Hoyt Egan.

“Quên mớ đồ ăn đi Duncan,” nàng bảo. “Webb vừa tới kìa.”

Gương mặt Adeline sáng lên hăm hở. “Lên đường thôi, mấy cô mấy cậu.”

Irene bước ra khỏi bóng cây cọ, tay lăm lăm sổ ghi chép. “Theo tôi.”

“Hai tiếng đáng sợ nhất trong tiếng Anh đây,” Luke cộc lốc nói.

Irene chẳng quan tâm. Nàng tập trung mở đường đi xuyên đám đông. Ryland Webb đang bị một đám những kẻ chúc tụng và những tay có khả năng sẽ đóng góp vây quanh, nhưng chiều cao của hắn giúp cho việc theo dấu hắn cũng khá dễ dàng.

Alexa Douglass là người đầu tiên nhìn thấy Irene. Thoáng ngạc nhiên, theo sau đấy là cái cau mày cảnh giác loáng qua mặt cô ta. Alexa nhanh chóng chế ngự cả hai phản ứng ấy dưới một nụ cười lịch sự rồi quay sang thì thầm gì đấy với Ryland.

Đầu hắn ta quay qua quay lại tìm kiếm trong đám đông. Khi thấy Irene và bầu đoàn của nàng, hắn gấp rút bảo với tay phụ tá mới của mình.

Anh chàng thấp lùn vội vã tiến tới trước, ý định rõ rệt là muốn đón đầu nàng.

“Cô Stenson phải không?” Tay phụ tá đứng ì ngay trước mặt nàng. “E là tôi phải mời cô rời khỏi đây cho.” Anh ta liếc sang Luke, Adeline và Duncan. “Cô và cả những người bạn của cô nữa.”

“Tôi có mấy câu muốn hỏi ngài thượng nghị sĩ,” Irene đáp.

“Tối nay ông ấy không trả lời phỏng vấn. Ông ấy đang chiêu đãi khách mời.”

“Bảo với thượng nghị sĩ Webb là tôi đang giữ một cuốn video mới được quay gần đây, địa điểm là châu Âu,” Irene bảo. “Nói rõ cho ông ấy biết rằng câu chuyện về chuyến công du cụ thể ấy cùng nhiều chuyện khác nữa đến cùng một địa điểm ngày mai sẽ xuất hiện trên tờ Glaston Cove Beacon. Hỏi xem ông ấy có muốn bình luận gì không.”

Gương mặt tay phụ tá nhăn nhúm lại vì hoang mang. Anh ta liếc ra sau lưng nhìn Webb, nhưng hắn đang quay lưng lại nhóm người này.

“Này con trai, tốt hơn là đừng có tự mình quyết định làm gì,” Adeline khuyên nhủ tay phụ tá. “Chuyện này to lắm đấy.”

Anh chàng lùn tịt thoáng xao động.

“Chờ đây,” anh ta bảo.

Anh ta xoay ngoắt người bươn bả đi về phía Ryland đang đứng giữa vòng vây bao người. Irene nhìn theo anh ta thì thầm chuyển lại lời nhắn.

Ryland giật bắn mình như thể vừa bị quất bằng cây roi chần bò. Hắn chậm chậm quay lại nhìn Irene. Nàng đến phải nể hắn, nàng tự nhủ, về mặt hắn được đào tạo bài bản, chẳng để lộ ra điều gì. Nhưng nàng có thể thấy lửa phẫn nộ bùng bùng trong hai mắt hắn.

“Nếu nhìn mà giết được người ta ấy à,” Adeline thì thầm, “thì tôi nghi giờ đây chắc chúng ta đã cháy sém hết cả lũ rồi.”

“Ôi trời ơi trông hắn nổi giận bùng bùng rồi kìa.” Giọng Duncan nghe mới vui vẻ làm sao. Cậu chàng chìa ống kính lên ngắm. “Cái này đăng lên mạng có lý lắm đấy.”

Ryland nói gì đấy với tay phụ tá và với Alexa. Đoạn hắn bắt đầu tiến về phía Irene.

“Tới giờ diên rồi đây,” Irene khê khàng reo. Nàng bước tới trước đối diện hắn, cất cao giọng. “Thưa thượng nghị sĩ Webb, ông có thể cho chúng tôi biết những gì về chuyến công du sang châu Âu vừa rồi ạ?”

“Không phải ở đây,” Ryland trừng mắt nhìn Luke, Adeline lẫn Duncan. Hắn hất đầu về phía hành lang. “Tôi sẽ nói chuyện riêng với mấy người.”

Hắn quay bước bỏ đi băng qua đám đông, chẳng chờ ai đáp lại. Irene nhanh nhẹn theo bước, biết rằng những người còn lại đang theo sát mình. Nàng kiểm tra máy ghi âm cài trên quai túi xách thêm lần cuối. Duncan lựa một máy quay khác.

Ryland sải bước băng băng trên hành lang rồi quành vào một phòng hội nghị nhỏ. Irene, Luke, Adeline và Duncan nhóm lại theo sau hắn. Hắn sập cửa đánh sầm, đoạn quay ngoắt lại đối đầu với Irene.

“Cô nghĩ cô đang làm cái quái gì thế hử?” Hắn chất vấn, giọng run bần bật vì phẫn nộ.

“Thượng nghị sĩ Webb, tờ Glaston Cove Beacon đang nắm giữ một số tập tin máy tính chứa đựng những bằng chứng và đoạn phim có vẻ như thể hiện ông đang hãm hiếp một bé gái tuổi vị thành niên trong một nhà thổ ở châu Âu,” Irene mở đầu. “Ông có phát biểu gì không?”

“Này con ngu kia, sao mày dám nói năng những chuyện như thế hử? Cả đời tao chưa bao giờ hãm hiếp ai cả.” Ryland giờ đã đỏ bầm. “Nếu mày có phim ảnh gì, thì tao bảo đảm chỉ là đồ giả. Nếu mày chứng ra ọi người biết, tao đảm bảo mày với cái tờ báo khốn nạn của mày sẽ tiêu đời ngay. Mày nghe rõ chưa? Tao sẽ tiêu diệt mày.” Hắn nhìn sang những người còn lại. “Tất cả chúng mày.”

Irene gật đầu với Luke. “Cho ông ấy xem chúng ta có gì đi.” Luke đặt laptop xuống bàn, dựng màn hình lên rồi mở máy. Ryland quan sát với vẻ mặt đang từ từ chuyển sang kinh hoàng.

“Chúng mày không thể làm như thế được,” hắn bảo. “Chúng mày có biết chúng mày đang chơi lại với ai không hả? Tao có thể biến cuộc đời chúng mày thành địa ngục tất.”

Adeline nhìn hắn cười tươi rói. “Tôi yêu mấy lời hăm dọa lắm cơ. Làm thành lời trích dẫn thì kêu lắm. Máy ghi âm có đang hoạt động không đấy Irene?”

“Có thưa sếp.”

Ryland mặt biến sắc, nhìn trần trời vào thứ dụng cụ nhỏ xíu đang dính trên quai túi xách của Irene. “Tắt đi. Tắt ngay đi.”

“Tờ báo của tôi cũng đang giữ một đoạn video được Pamela, con gái ông, thu lại,” Irene vừa tiếp tục nói vừa nhanh tay ghi chép vào sổ. “Trong đây, cô ấy nói rằng ông là kẻ nghiện ẩu dâm và rằng ông đã lạm dụng cô ấy khi cô ấy còn bé.”

“Láo toét.” Ryland thu nắm đấm tiến một bước đến nàng. “Tao đã bảo rồi, con gái tao thần kinh không ổn định. Nếu mày cho in ba cái thứ rác rưởi ấy, tao thề tao sẽ...”

Luke tiến đến sát sau lưng Irene. “Không được đe dọa phóng viên.”

Ryland quay sang anh. “Anh có điên mới dính vào chuyện này Danner ạ.”

“Làm như là tôi có chuyện hay hơn để làm vậy.”

Irene nghe thấy tiếng một trong những máy quay của Duncan kêu ro ro. Nàng ghi chép nhanh thêm vài điều, đoạn nhìn lên.

“Pamela biết rằng ông sẽ cố rêu rao những thước phim kia là giả mạo, nên cô ấy cũng cung cấp cả bản sao những ghi chép về các chuyến đi cũng như sao kê thẻ tín dụng có thể xác thực được rằng ông đã đi nhiều lần đến thành phố nơi có nhà thổ cụ thể ấy. Tòa soạn của tôi sẵn sàng cho tôi bay sang châu Âu để điều tra.”

Qua khe cửa nàng thoáng thấy Adeline chớp mắt khi nghe được lời tuyên bố quá táo bạo này.

“Tôi sẽ kiện sập tòa báo của cô,” Ryland thề. “Những chuyến đi ấy đều có lý do chính đáng. Thương thảo kinh doanh.” Trên màn hình, Pamela bắt đầu nói. Ryland chết sững, như thể bị thôi miên. “Tắt nó đi. Anh nghe tôi không hả? Tắt nó đi.”

Adeline nhìn theo hướng mắt Ryland dán lên màn hình. “Xin báo cho ông biết luôn, chúng tôi đã cho in sao những tập tin ấy ra thành nhiều bản rồi, thượng nghị sĩ ạ. Chúng tôi chẳng muốn lỡ tay gì đâu.”

Ryland quay sang bà. “Luật sư của tôi sẽ xé xác các người.”

Máy quay của Duncan lại lạch xạch, bắt lấy cảnh mà Irene biết sẽ là hình ảnh rất thuyết phục khi Ryland đang rướn người trong tư thế rất đàn áp nhìn xuống bà Adeline thấp bé hơn nhiều để buông lời đe dọa.

Ryland nhận thức được chuyện gì đang xảy ra nên vội nhảy ngược ra xa.

“Pamela cũng ngụ ý ông có dính líu đến cái chết của Hugh và Elizabeth Stenson mười bảy năm trước,” Irene nói tiếp. “Ông có gì muốn nói không?”

“Tôi chẳng liên quan gì đến cái chết của hai người ấy. Ai cũng biết bố cô là thằng điên. Hắn ta giết mẹ cô rồi sau đấy tự sát.” Dường như Ryland đã lấy lại được chút bình tĩnh. “Rõ ràng cô cũng điên rồi không kém cha mình, thưa cô Stenson.”

“Thế còn vụ phụ tá của ông, anh Hoyt Egan, mới bị sát hại gần đây nhất thì sao?” Irene hỏi. “Pamela bảo rằng anh ta là người đã quay phim ông thỏa mãn thú tính trong cái nhà thổ ở châu Âu ấy và rằng anh ta đang sử dụng những thước phim ấy để tống tiền ông. Có bình luận gì không?”

“Được rồi, tôi có bình luận đây,” Ryland nói qua kẻ răng. “Toàn bộ trò này chỉ là một vụ gài bẫy. Cô đang cố hạ bệ tôi vì cô nghĩ tôi đã sát hại bố mẹ cô. Cô là một con đàn bà hoang tưởng đã pha chế ra ba cái thứ vớ vẩn với sự trợ giúp của máy quay kỹ thuật số và mấy vi tính. Nay, tôi sẽ không để cô làm thế. Cô nghe thấy rồi chứ? Tôi sẽ không để cho cô hủy hoại tôi lẫn tất cả những điều tôi đã đạt được. Đất nước này cần có tôi.”

Cánh cửa sau lưng hắn bật mở. Alexa Douglass bước vào phòng rồi đứng sững lại. “Chuyện gì đang xảy ra trong đây thế này?”

“Đám người này đang rắp tâm hãm hại anh theo đủ cách có thể,” Ryland phẫn nộ bảo. “Em sẽ không tin được bao lời dối trá mà bọn chúng đang đe dọa sẽ cho đăng báo đâu. Anh phải gọi ấy luật sư của anh ngay đây. Họ sẽ ngăn chặn chuyện này.”

Nhưng Alexa lại đang nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính, sững sờ.

“Là anh kìa Ryland,” cô ta thốt lên. “Cái quái gì thế?”

“Là trò lừa đảo bằng kỹ thuật số thôi,” Ryland đáp. “Đừng có tin vào bất cứ thứ gì em nhìn thấy.”

Trên màn hình Ryland đã đưa tay nhận lấy ly nước. Cô dâu bé nhỏ bước vào. Ryland đứng lên cầm tay cô bé.

Cảnh chuyển sang phòng ngủ. Ryland xuất hiện, lóa lờ.

“Trời đất ơi,” Alexa thều thào, bàng hoàng thấy rõ. “Tôi đã không tin nó. Con bé đã cố nói cho tôi biết, nhưng tôi đã không tin.”

Ryland cầm lấy tay Alexa. “Pamela nói láo đẩy em yêu. Bất cứ chuyện gì nó nói về anh đều là giả dối cả. Thần kinh con bé rất không ổn định. Em biết vậy mà.”

“Không phải Pamela.” Alexa giật tay mình ra khỏi tay Ryland. “Là Emily, con gái tôi. Mấy tuần trước con bé bảo tôi rằng anh cố dụng chàm vào nó theo cái cách mà nó gọi là không tốt. Tôi nghĩ con bé chỉ dựng chuyện thôi vì nó không muốn có cha mới. Nhưng nó đã nói thật, phải không nào?”

“Anh sẽ là cha của Emily,” Ryland tuyên bố, giờ đây giọng hằn ta đã đậm vẻ uy quyền. “Anh có muốn tỏ ra tình cảm âu yếm cũng là lẽ tự nhiên thôi. Anh đang cố tạo ra sợi dây liên kết với nó mà.”

“Rõ ràng Emily hiểu những gì anh đang muốn làm rõ hơn tôi,” Alexa cãi lại, vừa choáng váng vừa run rẩy. Cô ta áp một tay vào bụng. “Tôi sắp phát ói lên đây. Tôi phải ra khỏi đây thôi. Tôi phải đi tìm Emily. Tôi phải nói chuyện với con bé, bảo với con bé rằng tôi đã hiểu và sẽ không bao giờ để cho anh chàm vào nó nữa. Làm sao tôi lại có thể mù quáng đến thế chứ?”

Alexa phóng ra cửa, giật mở ra rồi biến khỏi phòng.

Ryland quay ngoắt lại đối mặt Irene. Con phần nộ của hấn ta đã chuyển sang băng giá.

“Tôi sẽ đảm bảo rằng cô sẽ phải trả giá cho việc này,” hấn bảo. “Cô tuyệt đối không có chút chứng cứ cụ thể nào. Chẳng ai lại quan tâm đến những đoạn băng được dàn dựng.”

“Tôi nghĩ họ sẽ quan tâm đấy, nhưng để phòng hờ, tôi có thêm thứ khác mà chắc ông cũng muốn xem đây.” Irene cho tay vào túi xách lấy ra một tập ảnh mà trước đây Duncan đã chụp lại. Nàng dàn ảnh trên mặt bàn. “Pamela muốn chắc chắn rằng tôi có đủ bằng chứng để củng cố cho lời buộc tội của cô ấy. Bên cạnh những tập tin trong máy tính, cô ấy cũng đã để lại cho tôi bộ váy cưới thu nhỏ được bảo quản trong bọc nhựa. Có phát biểu gì không?”

Ryland liếc qua mấy tấm ảnh. Thoạt đầu hấn ngơ ra. Rồi nhận thức ập đến. Hàm hấn xệ xuống. Hấn tái mặt.

“Cô lấy chiếc váy ấy ở đâu ra thế?” Hấn hỏi bằng giọng khản đi vì cuồng nộ lẫn sợ hãi.

“Pamela đã cất giữ nó,” Irene đáp. “Cô ấy kể rằng ông đã ép cô ấy mặc váy này vài bận khi cô ấy còn bé. Pamela bảo khi thấy cô ấy ăn mặc như thế là ông nổi hứng cưỡng hiếp cô ấy ngay.”

“Cô không thể chứng minh được gì cả, cô có nghe không?” Ryland gầm lên. “Chẳng một điều quái nào cả.”

“Pamela cũng bảo rằng bất cứ phòng xét nghiệm kha khá nào cũng có thể tìm ra bằng chứng ADN có đầy trên chiếc váy ấy.”

Ryland rống lên một tiếng không rõ là gì rồi nhảy bổ về phía Irene, hai tay vươn thẳng tới trước.

Theo bản năng Irene ngã ra sau, loáng thoáng nhận biết được tiếng máy quay của Duncan đang hoạt động. Tất cả những gì nàng nhìn thấy là con phần nộ trên mặt Ryland khi hấn lao vào mình.

Và rồi bỗng nhiên Luke xuất hiện giữa nàng và Ryland, anh di chuyển nhanh đến nỗi nàng chẳng rõ đã xảy ra chuyện gì cho đến khi nhìn thấy Webb nằm ngửa chống vó dưới sàn.

Luke đứng bên trên nhìn xuống. “Tôi đã bảo rồi, không được đe dọa phóng viên.”

“Tôi muốn gọi cho luật sư của tôi,” Ryland lên tiếng, giờ đã bình tĩnh đến lạ kỳ. “Tôi sẽ tiêu diệt từng người một trong đám các người.”

30. Chương 45 - 46

Bốn mươi lăm

Hai ngày sau Irene đang ngồi bên cạnh Luke trong một ngăn của quán cà phê Ventana View. Ngồi đối diện họ là Tess và Phil. Bốn đĩa bánh kẹo còn dư mấy miếng nằm rải rác trên bàn.

Irene ý thức được bao cặp mắt hiếu kỳ xung quanh họ. Quán cà phê đầy khách hàng với vận tốc chóng mặt chỉ sau khi cô và những người còn lại bước vào được có một lúc.

“Em làm được rồi đây Irene.” Tess cầm số báo ngày hôm trước của tờ Glaston Cove Beacon mà Adeline đã gửi chuyển phát nhanh qua đêm. Cô Tess phe phẩy tờ báo như đang vẫy băng rôn. “Em đã hạ gục thượng nghị sĩ Ryland Webb. Cô nghe thấy trong bản tin sáng nay rằng có tin đồn hắt ta sẽ chính thức tuyên bố bãi bỏ chiến dịch tranh cử của mình vào cuối tuần này. Em không những đã nghiền nát cơ hội để hắt bước vào Phòng Bầu Dục, mà có nói rằng khả năng hắt được tái bầu cử làm nghị sĩ của bang này còn thấp hơn con số không cũng chẳng ngoa.”

Irene nhìn vào dòng tiêu đề nổi bật suốt bề ngang tờ Beacon. Nàng đã đọc thấy chúng trên ấn bản điện tử rồi, nhưng có một cảm giác gì đấy rất thỏa mãn khi thấy chúng được in ra báo giấy.

CHIẾN DỊCH TRANH CỬ CỦA THƯỢNG NGHỊ SĨ WEBB RÚNG ĐỘNG BỞI CÁO BUỘC QUAN HỆ TÌNH DỤC VỚI TRẺ VỊ THÀNH NIÊN

Vụ scandal đang được phanh phui tứ bề. Mọi tờ nhật báo chính trên toàn liên bang, bao gồm những tờ từ San Francisco, Los Angeles và San Diego, đều đang hối hả đổ xô vào câu chuyện này, những tờ ấy vẫn chỉ là cập nhật theo sau. Có hai tờ đã thông báo rằng họ đang tự phát động những cuộc điều tra độc lập. Các đài phát thanh và chương trình tranh luận trực tiếp trên truyền hình đang phát rồ. Mỗi giờ lại có thêm bằng chứng mới về quá khứ tình dục tăm tối của Ryland Webb đổ đến. Adeline đã gọi điện những ba lần để hắt hệ thống báo số lần truy cập vào trang tin điện tử của tờ Beacon.

“Ít ra thì lần này cô nàng trung thành của tay chính khách ấy sẽ không đứng về phía người đàn ông của mình nữa.” Tess chỉ vào tấm hình Duncan Penn chụp Alexa Douglass. Tấm hình chụp cô ta đang cùng con gái bước ra khỏi chiếc limo phía trước căn nhà phố trang nhã ở San Francisco. Chú thích dưới ảnh đề Douglass chấm dứt đính ước với Webb.

“Dứt khoát tên Webb này tiêu tán đường rồi,” Phil bảo. “Và Irene là người đã phế truất hắt.”

Irene nhìn cả ba người quanh bàn, lòng biết ơn và tình cảm chân thành nghẹn cứng nơi cổ họng khiến nàng e là mình sẽ khóc òa lên mất. “Em đã không thể làm được chuyện này nếu không có sự giúp đỡ của mọi người đây. Em không biết phải cảm ơn sao cho đủ.”

Luke cười hớn hở. “Chắc là chuyện này sẽ biến bọn anh thành phóng viên trẻ đây. Ai biết là bọn anh có tài ấy chứ? Anh ở đây cứ ngỡ cả phần đời còn lại của mình sẽ kẹt cứng với nghiệp quản lý nhà nghỉ cơ đấy.”

Irene cầm tách cà phê lên. “Em ước mình có thể tìm ra cách ép cho Ryland Webb thú nhận tội giết người. Theo như ta biết thì hắt đã giết hại bốn người – bố mẹ em, Pamela và Hoyt Egan. Thế mà hắt sẽ thoát khỏi tội ấy.”

“Hay có thể không,” Luke bảo. “Đúng là cảnh sát có thể sẽ không chứng minh được là hắt đã sát hại bố mẹ em và Pamela, nhưng họ có thể kết nối được hắt với cái chết của Hoyt Egan. Dẫu sao thì họ cũng đã tìm được động cơ chắc chắn rồi.”

“Tổng tiền,” Phil bảo. “Phải, việc này chắc chắn là động cơ. Giờ đây khi họ đã biết cần phải tìm kiếm những gì, cảnh sát biết đâu lại gặp may mà phát hiện ra vài bằng chứng thép cho vụ ấy.”

Tess ngả dựa người ra sau, một thoáng cau mày lo âu làm mặt bà sa sầm. “Trong chuyện này có một điều cô nghĩ là mình không hiểu lắm.”

Luke xĩa lấy một phần bánh kếp trong chồng bánh chưa được đựng đến từ đĩa của Irene. “Là gì thế?”

“Tại sao Pamela lại quyết định phơi bày chuyện của cha mình ra sau từng ấy năm chứ?” Tess hỏi. “Con bé đã giữ bí mật ấy quá lâu rồi. Sao giờ đây lại đem ra công bố?”

“Con bé đã được trị liệu tâm lý mà,” Phil gợi nhắc. “Có lẽ trong những đợt trị liệu ấy đã xảy ra điều gì đó khiến Pamela muốn công bố thôi.”

Irene nhìn vào tờ báo trên bàn. Một cảm giác đoan chắc dâng tràn trong nàng.

“Không phải nhờ trị liệu đâu ạ,” nàng lặng lẽ nói. Nàng chỉ vào tấm hình chụp Alexa Douglass và con gái mình. “Lý do là đây. Cô bé Emily Douglass. Pamela nhận ra rằng cha mình lại sắp sửa có thêm một cô dâu trẻ con nữa. Bạn ấy có thể giữ được bí mật của gia đình, nhưng rốt cuộc bạn ấy không thể khoanh tay đứng nhìn mặc cho lịch sử lặp lại.”

Bốn mươi sáu

Irene quăng cây viết lên bàn và nghiền ngẫm bản thời gian biểu mới lập gần nhất. Nỗi bức bối nhộn nhạo trong dạ dày nàng. Dù cho có cố nối kết các dữ kiện như thế nào đi nữa, nàng vẫn không thể tìm ra một cách khả dĩ đặt Ryland Webb vào bất cứ nơi nào gần Dunsley vào ngày Pamela chết.

Trước đây nàng đã quả quyết rằng khi ngồi xuống cùng mọi dữ kiện thì nàng sẽ tìm thấy điều gì đấy thêm vào cái động cơ mà nàng có thể trao cho cảnh sát để buộc Webb vào vụ sát nhân này. Nhưng mà từ đó đến giờ nàng hoàn toàn tay trắng.

Nàng đứng dậy đi vào căn bếp nhỏ ngăn nắp của Luke để rót ỉnh tách trà. Trong bốn mươi phút qua nàng đã đứng dậy khỏi ghế những bốn lần. Nàng đã vắn vợ vào bếp ba lần, hai lần để rót thêm đầy tách, một lần để kiểm tra trong tủ lạnh xem mình cần mua gì cho bữa tối.

Với chiếc tách trong tay, nàng đi ra cửa sau cabin, nhếch một bên hông tỳ lên thanh rào của hàng hiên và đắm chiêu ngắm nhìn mặt ồ phẳng lặng. Quang cảnh nhìn từ cabin này hơi khác với cảnh từ cabin số Năm nơi nàng trú ngụ. Từ đây nàng có thể nhìn thấy một khoảng hồ rộng lớn hơn.

Nàng đã hứa sẽ đưa thêm một bài viết về tình hình địa phương cho Adeline để đăng báo và để giữ lượng truy cập vào website. Hạn chót nộp bài đang lù lù ra đó, nhưng nàng không thể tập trung vào câu chuyện được. Thay vào đó trí não nàng cứ một mực khăng khăng muốn quay về vấn đề cái chết của Pamela. Có lẽ sự ngoan cố mãnh liệt này là định nghĩa đích thực về một học thuyết gia âm mưu đây, nàng tự nhủ.

Một cơn ớn lạnh chạy dọc người nàng. Có lẽ các chuyên gia trị liệu trong bao nhiêu năm qua đã đứng khi họ cố thuyết phục rằng nàng đang bị ám ảnh bởi phiên bản hư cấu của chính nàng về các sự kiện ấy chỉ bởi nàng không thể chấp nhận thực tế.

Đừng, đừng nghĩ đến đấy, Irene ra lệnh ỉnh. Mày là phóng viên. Cố mà bám vào các dữ kiện. Hay tốt hơn nữa, cố mà nghĩ ra vài dữ kiện mới.

Nàng nhìn theo một chiếc xe bán tải móp méo chạy vào lối đi rồi đậu gần sảnh tiếp tân. Tucker Mills bước xuống rồi lúi từ sau xe ra một chiếc cào và cái chổi to tướng. Maxine chạy ra chào hỏi ông ta, từ cô toát lên vẻ sống động và hăng hái.

Nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ đang trải qua một thời gian kinh doanh bùng phát ngoài mùa cao điểm vì người từ các cơ quan thông tấn đổ xô về Dunsley để lấy thông tin bối cảnh cho câu chuyện nóng sốt. Hoảng kinh trước viễn cảnh có quá nhiều khách trọ không trừ tính trước, Luke đã bỏ quây tiếp tân, phó mặc mọi chuyện vào một tay Maxine.

Khi đã nắm quyền chỉ huy rồi thì Maxine ngay lập tức tỏa sáng trước thách thức. Hành động đầu tiên của cô là tăng tiền thuê lên bốn lần. Sau khi cho thuê hết mọi chỗ trống đã lịch sự nhưng cương quyết đề nghị Irene chuyển vào cabin của Luke, nhờ đấy mà giải phóng thêm được một phòng. Một tiếng trước Maxine đã phái Luke vào thị trấn Dunsley để lấy thêm nhu yếu phẩm mới gồm giấy vệ sinh, cà phê và bánh vòng. Irene biết là Luke rất cảm kích có được lý do mà trốn đi.

Đám phóng viên truyền thông nhà đài lu bu này rồi sẽ chẳng ở đây lâu, Irene nghĩ vậy, nhưng trong khi họ vẫn còn ở đây thì nhà nghỉ vẫn ăn nên làm ra.

Nàng uống thêm ngụm trà và suy nghĩ thêm tí chút về những điểm dữ kiện mà trước đây đã không được suy xét đến. Vài mảnh vỡ của một trong những cơn ác mộng ngày xưa chọt lướt qua đầu nàng.

Irene bỗng ngộ ra mình là một trong những điểm dữ kiện ấy.

“Tiếc là Irene không đến đây cùng cậu,” Tess lên tiếng. Bà rót nước chanh mới pha vào ly cho Luke, đoạn ngồi xuống ghế trong phòng khách. “Tôi có cả đồng chuyện muốn hỏi con bé đây.”

“Irene đang phải viết thêm một bài cho tờ Beacon.” Luke nốc hết cả nửa ly, nhắm nháp vị chanh nồng nóng. “Adeline đang dựa vào cô ấy để lấy thêm vài tin về địa phương. Câu chuyện về Ryland Webb đang càng lúc càng được đào sâu nói rộng hơn.”

Tess nhấp lưỡi. “Trước đây có ai ngờ cô bé Irene lặng lẽ kia lại trở thành một phóng viên điều tra quyết liệt cơ chứ?”

“Cô ấy là người phụ nữ mang trong mình sứ mệnh,” Luke đáp. “Thật ra cháu cũng đang mang một nhiệm vụ đây. Cháu để cho Maxine quản lý nhà nghỉ, thế là ngay lập tức cô ấy ra oai ra tướng. Cô ấy sai cháu lùng sục khắp vùng này tìm mua giấy vệ sinh. Theo quan điểm cá nhân, cháu chẳng thấy lý do gì mà khách trọ không thể tự mình cung cấp ỉn được cả, nhưng Maxine lại cảm thấy khác.”

Tess bật cười. “Tôi cá là cô ấy đang hể hả ngoài nhà nghỉ kia lắm đây.”

“Cô ấy đang kiểm tra tiền, đấy là chuyện rành rành. Mà thôi, trên đường đi vào thị trấn cháu chọt nghĩ là cô có thể giúp cháu giải đáp một câu hỏi trước giờ cứ làm cháu băn khoăn mãi.”

Khuôn mặt thông minh của cô Tess bừng lên hào hứng. “Cậu muốn biết gì nào?”

“Tên của người mà Pamela đã trút bầu tâm sự vào cái ngày bố mẹ Irene mất.”

Vẻ hăm hở của Tess bỗng chốc tan biến. “Cậu đang nói về người đã gọi cho Ryland Webb cảnh báo về những gì Pamela đã làm ấy à?”

“Cô có ý kiến nào chẳng?”

Tess thở dài. “Tôi và Phil đã bàn về chuyện này. Chúng tôi đã đi đến một khả năng, nhưng cả hai bọn tôi chẳng ai nghĩ là nên theo đuổi khả năng ấy mà làm gì. Tôi chắc chắn người mà bọn tôi nghĩ đến đã làm cái việc mà anh ta nghĩ là đúng đắn nên làm, chẳng bao giờ đoán trước được là làm thế sẽ dẫn đến đâu.”

“Làm thế quái nào mà hán ta có thể nghĩ rằng việc gọi cho Webb lại là việc đúng đắn nên làm cơ chứ?”

Tess đưa mắt nhìn xa xăm ra khung cảnh ngoài cửa sổ một chốc rồi quay lại đối mặt với Luke. Gương mặt bà rất kiên định.

“Trước hết, tôi nên kể cho cậu biết đôi chút lịch sử về vùng này,” bà nói. “Phil và tôi sinh ra và lớn lên ở đây. Dù sao đi nữa thì chúng tôi cũng đã trải qua những ảnh hưởng của ba thế hệ nhà Webb.”

“Cháu nghe đây ạ.”

“Có lần mẹ tôi đã kể cho tôi nghe câu chuyện. Chuyện về một cô gái tên Milly, mẹ tôi quen bà ấy trong trường trung học Dunsley này. Hiển nhiên Milly rất xinh đẹp. Vào mùa hè bà ấy tốt nghiệp, Victor Webb đã cho bà ấy làm tiếp tân trong trụ sở chính của công ty ông ta ở San Francisco. Bà ấy hăm hở lắm. Bà ấy đã bỏ đi theo ánh đèn đô thị mà không cần liếc lại sau lấy một lần. Mẹ tôi và bạn bè của bà đã ghen tị biết dường nào với vận may của bà ấy.”

“Cháu cảm giác có kết cục không hay ở đây.”

“Cháu cảm nhận đúng đấy. Một năm rưỡi sau khi rời khỏi Dunsley, Milly quay về với thằng bé con. Bà ấy nuôi nấng đứa bé tại đây. Bà ấy là một bà mẹ đơn thân sống trong thị trấn bé nhỏ luôn khan hiếm việc làm, thế mà hai mẹ con dường như chẳng bao giờ thiếu thốn nhà cửa khang trang hay quần áo thơm tất.”

“Bà ta có làm việc không ạ?”

“Khi có khi không, nhưng chủ yếu là để bận tay bận chân chút thôi, tôi nghĩ thế. Như tôi đã nói, có vẻ như bà ấy không cần tiền.”

“Thế tiền từ đâu mà ra?”

Tess với tay lấy bình nước chanh. “Milly bảo với mọi người là mình có quan hệ với một người đàn ông đã qua đời trong tai nạn giao thông trước khi ông ta kịp cưới mình, nhưng ông ta lại để lại cho bà ấy chút gì đấy trong di chúc. Bà ấy vẫn bám lấy câu chuyện đó cho đến ngày mất đi, mặc dù mẹ tôi và các bạn của bà chưa khi nào tin vào câu chuyện ấy lắm.”

“Milly mất rồi à?”

Tess gật đầu. “Bị ung thư. Nhưng con trai bà ấy vẫn sống trong thị trấn này. Và nếu tin đồn là đúng, thì Victor Webb là cha của anh ta.”

“Thế nghĩa là Ryland Webb là anh trai của hần.”

“Phải.”

Những ngôi nhà trong khu vực rậm rạp cây cối không phải là những căn cao cấp nhất thị trấn, nhưng chúng dứt khoát là nhà thuộc tầng lớp trung lưu. Xe cộ đậu trên lối vào nhà trải nhựa đều thuộc dòng xe điển hình đời gần đây. Luke nhìn thấy vườn tược sân cỏ nhưng lại không có hàng hiên trước nhà. Đây là khu dân cư có bãi neo tàu cùng hàng hiên ở phía sau.

Anh đỗ chiếc SUV ở một góc rồi bước về phía chiếc xe tuần cảnh đang đậu trước một ga ra sập cửa. Cửa sổ phía người lái thoải mái hạ xuống. Cần điều khiển mở cửa ga ra giắt vào tấm kính chống nắng.

Luke với tay vào trong xe bấm nút mở. Cánh cửa ga-ra rùng rùng mở ra đáp lại. Một chiếc SUV màu bạc kèn càng đang đỗ bên trong.

Luke tiến tới để quan sát kỹ hơn. Lớp sơn trước mũi xe sứt mẻ lỗ chỗ nặng nề nhiều nơi. Vô số đường rạn nứt làm nát bầy lớp kính chắn gió.

Anh nghe thấy tiếng cửa trước của căn nhà bật mở.

“Anh làm cái quái gì trong ga ra nhà tôi thế Danner?” Sam McPherson đứng trên đầu bậc cấp hỏi với ra.

Luke bước ra đứng ngay cửa ga ra. “Tò mò chút thôi, có phải hôm trước anh cố dọa cho Irene sợ chết khiếp khi đuổi theo cô ấy trên đường Lakefront, hay là anh dự định giết hại cô ấy thế?”

Sam bước xuống mấy bậc thềm. “Tôi chẳng biết anh đang lái nhái cái giống gì cả.”

“Chiếc SUV kia trông như mới chạy qua một đợt mưa đá dữ dội vậy.”

Sam quắc mắt. “Mấy đứa nhóc nào đó đánh cắp chiếc xe. Đem đi lái vòng vòng chơi. Tôi chưa có thời gian đưa nó đến ga ra của Carpenter.”

“Anh đã gia ân cho anh trai mình bao lâu rồi vậy Sam?”

Sam trông như mới bị thoi một cú vào bụng. “Gì cơ?”

“Chúng ta sẽ nói chuyện nhé. Hoặc là chúng ta nói ngoài này cho hàng xóm của anh theo dõi, hoặc là chúng ta vào trong nhà mà nói chuyện riêng tư. Anh chọn đi.”

“Sao tôi lại phải nói chuyện với anh?”

“Bởi vì tôi biết Ryland Webb là anh cùng cha khác mẹ của anh. Tôi nghĩ chính anh là người gọi cho hần mười bảy năm về trước để cảnh báo hần là Pamela đã đưa cuộn video cho Elizabeth Stenson. phải hần ra lệnh cho anh đi đốt nhà Webb tối hôm trước không? Hay là hần lái xe đến đây tự ra tay vậy?”

“Tôi chẳng biết anh đang nói gì cả,” giờ thì Sam đã phát bực, nổi điên lên rồi. “Cút ra khỏi đây.”

“Hần là khó chịu lắm khi phải giương mắt nhìn anh trai mình hưởng hết quyền lợi con hợp pháp nhà Webb bao nhiêu năm qua nhỉ. Ryland là con quý tử, phải không nào? Là thái tử của địa phương. Anh chẳng bao

giờ nói với ai rằng anh cũng có từng ấy máu nhà Webb chảy trong huyết quản như Ryland thôi. Sao lại thể hả Sam? Có phải là vì Victor Webb trả tiền ẹ anh giữ im lặng, và sau khi bà ấy mất thì anh lại thấy mình cũng phải làm như thế ư?”

Sam chấp hai tay thành năm nắm đấm. “Câm mồm.”

“Có vẻ anh làm ăn cũng được đấy với mức lương cảnh sát trưởng của thị trấn nhỏ.” Luke hất đầu về phía ga ra. “Xe mới đẹp. Nhà ở khu ngon lành.”

“Tôi không việc gì phải nghe những chuyện này.”

“Có chứ, anh phải lắng nghe Sam ạ.” Luke dậm bước tiến về phía Sam. “Bởi vì theo như tôi hình dung ra, anh là kẻ đồng lõa cho chí ít cũng phải là ba vụ án mạng, hay có lẽ là bốn. Tôi chưa chắc về vụ của Hoyt Egan. Cũng có khả năng anh trai anh tự mình ra tay vụ ấy.”

“Anh chẳng thể chứng minh được gì cả.”

“Đấy là điều mà anh trai anh cứ luôn miệng nói. Nhưng anh sẽ thấy là hắn ta đang mệt dần rồi. Chẳng bao lâu nữa rồi hắn sẽ gục thôi. Nếu anh không hề giúp hắn thực hiện vụ giết người nào thì anh cũng nên chuẩn bị tinh thần mà chứng minh cho điều ấy đi.”

“Tôi chẳng phải chứng minh gì sất,” Sam nói cứng.

“Anh sai rồi. Anh nên chứng minh với tôi là hôm nọ anh đã không cố ép Irene trượt ra khỏi đường lộ mà lao xuống hồ, bằng không thì tôi sẽ xé xác anh ra.”

Khuôn mặt Sam dao động. “Trời ơi, vì Chúa, tôi nào có cố sát cô ấy. Vì quái gì mà tôi phải làm một việc như thế chứ?”

“Có lẽ vì Ryland Webb bảo anh phải làm thế chẳng?”

Hai mắt Sam đánh lại. “Mẹ kiếp, tôi không nhận lệnh từ Ryland Webb.”

“Pamela đã tin tưởng anh, phải không nào? Dù gì thì anh cũng là chú của cô ấy. Có vẻ như cô ấy chẳng có nhiều người thân để mà san sẻ. Hôm cô ấy đưa cuốn băng cho Elizabeth Stenson, cô ấy đã tâm sự với anh. Cô ấy nói là Ryland đã lạm dụng mình bao năm rồi và rằng bí mật ấy sẽ được tiết lộ. Nhưng thay vì phải trân trọng lòng tin của cháu gái mình, anh lại gọi cho anh trai và cảnh báo hắn chuyện gì sắp xảy ra.”

“Không, bố khỉ, tôi không gọi cho Ryland.”

“Vậy có phải chính anh đã hạ sát họ không McPherson?”

“Không.” Sam trông như thể vừa bị chết đuối trong biển thống khổ. “Xin Chúa cứu giúp, hôm ấy tôi đã không tin Pamela. Tôi nghĩ con bé chỉ dựng chuyện mình bị lạm dụng vì nó muốn trả đũa Ryland đã gửi nó vào học trường nội trú. Tôi không biết trong cuốn video nó đưa cho Elizabeth Stenson có những gì, nhưng tôi sợ là Pamela sắp gây ra vô số rắc rối cho bản thân và cho cả gia đình. Thế nên tôi làm việc duy nhất mà mình có thể nghĩ đến.”

Giờ đây mọi điểm dữ kiện đã được kết nối. Băng giá xối xả tan chảy trong huyết quản của Luke.

“Anh đã không gọi cho Ryland,” Luke nói. “Anh đã gọi cho cha mình, Victor Webb.”

31. Chương 47

Bốn mươi bảy

Irene phải thu hết mọi can đảm mà nàng từng mơ là mình có được để bước vào căn bếp rùng rợn đó. Vén qua bức màn vô hình của cơn ác mộng ngày xưa ấy đã khơi dậy một đợt sóng buồn nôn và kinh hoàng bạo liệt đến mức phải bám vào một trong những quầy bếp để khỏi sụm ngã.

Vì phải chống cự lại cơn chóng mặt xoay quẩn, Irene nhìn xuống sàn nhà. Ôi trời ơi, sàn nhà. Cùng một kiểu sàn giả đá trắng mà mẹ nàng đã chọn lát cho phòng ở tầng trệt để dễ bề lau chùi. Mấy năm qua căn bếp đã được sơn quét lại, nhưng không có ai thay gạch lót sàn.

Dễ bề lau chùi.

Đừng nghĩ đến máu me. Mày không được nôn mửa. Mày không thể nôn được. Mày đến đây để tìm bằng chứng. Đây là hiện trường tội ác, và mày là nhân chứng đầu tiên. Mày cũng là một phóng viên. Tác nghiệp đi. Lùi lại nhìn qua một lần nữa đi nào.

Nàng đứng thẳng người dậy quan sát căn bếp ngập tràn ánh nắng. Thật chậm chạp, nàng mở khóa căn hầm mộ trong tâm trí mình và lôi những cơn ác mộng ra dưới ánh sáng ban ngày.

Nàng lấy tập ghi chép và bút ra khỏi túi xách. Đoạn nàng buộc mình băng qua phòng bếp, mở cửa sau để bước ra hàng hiên nho nhỏ. Nàng khép cửa lại sau lưng và đứng lặng một lúc, củng cố lại tinh thần.

Kế hoạch thật đơn giản. Nàng sẽ lần theo những di chuyển của mình tối hôm đó, cố nhớ lại càng nhiều chi tiết kinh hoàng càng tốt để xem mình có nghĩ ra được gì giúp liên kết Ryland Webb đến vụ sát hại bố mẹ mình hay chẳng. Ngay cả mảnh ký ức hay bằng chứng nhỏ nhoi nhất có thể cũng đủ để tạo áp lực buộc Webb thú tội.

Hít vào một hơi sâu, Irene kiểm tra giờ trên đồng hồ đeo tay của mình và cửa ra. Nàng di chuyển chậm rãi, bước trở vào căn bếp. Những hình ảnh ám ảnh kinh hoàng mà bao lâu nay nàng đã cố hết sức giấu vào hầm mộ tâm trí giờ đây đang tan vỡ trong nàng.

Hoảng loạn và đau đớn gào thét trong đầu nàng. Irene phải vận hết sức bình sinh để kiểm soát cảm xúc của mình. Vậy là tiêu từng cái giả thuyết rằng việc đối diện với nỗi sợ hãi sẽ khiến cho chúng kém khủng khiếp hơn rồi nhé, nàng tự nhủ.

Irene buộc mình cứ từ từ, tái hiện mọi chuyện với càng nhiều chi tiết càng tốt, từ lần nhận thức sờ gáy đầu tiên rằng một phần cánh cửa đang bị vật nặng gì đẩy chấn bên trong, cho đến khoảnh khắc nàng bấm được số điện thoại khẩn cấp.

Thoạt tiên mọi thứ cứ rối tung cả lên, thậm chí còn khiến ta lo lắng, khi ta phát hiện ra rằng, mặc dù những hình ảnh cất giữ trong hầm mộ đều vụn vỡ và dữ dội, nhưng thật ra chỉ có vài hình ảnh mà thôi.

Rồi bỗng nhiên, mọi chuyện đều có nghĩa, nàng hồi tưởng lại. Bao nhiêu bài viết về tâm lý nàng đọc trong từng ấy năm qua đã chỉ ra rằng khi một người bị đẩy vào tâm điểm của một biến cố đau thương, cơn đại hồng thủy của adrenaline và chấn động tạo ra một tâm tập trung rất hạn hẹp. Là cơ chế tồn tại ấy mà, nàng tự nhủ. Ta không thể đối phó với tất cả mọi thứ đang lao bổ vào ta trong tình huống như thế, cho nên ta thanh lọc loại bỏ những thành tố không cần thiết mà tập trung vào những gì ta cần để tiếp tục tồn tại.

Gì thì gì, một lúc sau, khi nhìn lại đồng hồ, Irene kinh ngạc nhận ra khoảng thời gian kể từ lúc ấy nàng phát hiện ra xác chết cho đến khi nàng gọi cuộc gọi đã đưa Sam McPherson đến trước cửa nhà là vô cùng ngắn ngủi. Chẳng lâu chút nào, nàng thầm nghĩ. Thế mà khi ấy dường như là dài cả thế kỷ.

Nàng lại nén lòng kiểm tra qua những quầy bếp, cố gắng nhớ lại xem đêm ấy khi mình về đến nhà thì có còn bát đĩa hay đồ dùng nấu nướng nào để ở ngoài không. Có vẻ như quầy bếp khi ấy đã được dọn sạch. Có phải thế nghĩa là kẻ sát nhân đã đến đây sau bữa ăn tối và bát đĩa đã cất đi rồi? Hay là hẳn đã đến khi mẹ nàng còn chưa chuẩn bị nấu nướng?

Thế này thì vô vọng quá. Nàng sẽ chẳng có được câu trả lời nào từ phòng bếp cả. Nàng còn nhớ gì khác từ đêm hôm đó nữa nhỉ?

Lúc ấy lộn xộn hết sức, Irene nghĩ. Nàng nhớ lại vẻ mặt kinh hoàng của Sam khi anh ta nhìn thấy các xác chết. Anh ta đã run như cây sậy khi gọi điện cho Bob Thornhill.

Khi ông Thornhill đến nơi, ông ta và Sam đã đưa nàng ra một trong những chiếc xe tuần cảnh, nhét nàng vào ghế phụ và quần chân quanh vai nàng. Sau đấy ông Thornhill đem nàng về nhà mình ở cho đến hết cái đêm khủng khiếp ấy.

Nàng nhớ lại mình ngồi đấy trên chiếc giường lộn xộn trong căn phòng ngủ dành cho khách trong nhà ông Thornhill cho đến lúc bình minh, máy thở ôxy của bà Gladys Thornhill nhẹ nhàng liên miên rít lên tạo thành nhịp đập buồn bã trong bóng tối.

Điện thoại reo ngay khi bầu trời bắt đầu ngả sang màu xám đục ngoài mặt hồ. Bob Thornhill ra khỏi phòng ngủ lệt bệt ra hành lang trả lời.

Irene day day thái dương, chập vập cố nhớ ra nhiều chi tiết hơn. Nàng biết mình không thể nhớ hết từng lời một của cuộc đàm thoại đó, và có nhiều chuyên gia trị liệu tâm lý đã khuyến cáo nàng về mối nguy hiểm của việc hư cấu nên những ký ức của đêm ấy. Thế nhưng, sự thật một phần nào đó vẫn còn ở đấy.

Hãy suy nghĩ như một phóng viên dạn dày, chứ không phải như con bé choai choai đang hoảng sợ.

Cuộc thảo luận thì thảo chỉ có một người nói mà nàng nghe lỏm được trước đây có vẻ như chẳng hề quan trọng. Nhưng sau diễn biến trong những ngày qua thì điều nàng đã nghe lỏm được lại có một ý nghĩa mới. Lần đầu tiên nàng cố tái tạo lại những gì nghe thấy thật chính xác hết mức.

“... Vâng thưa ông, con bé đang ở với chúng tôi. Cũng gần như những gì ông nghĩ rồi ạ. Con bé đang bị chấn động. Hầu như chẳng nói lời nào... Không, tôi đã hỏi con bé thế, và hóa ra con bé đã về nhà quá trễ nên chẳng thấy được phần nào của chuyện đó, tạ ơn Chúa. Căn cứ vào tình trạng của những xác chết, tôi cho rằng con bé bước vào cửa sau cũng phải vài tiếng đồng hồ sau đấy.”

Rồi một quãng im lặng thật dài trong khi Thornhill lắng nghe người ở đầu dây bên kia.

“Cũng khá là rõ ràng rồi. Hugh Stenson nổi điên, bắn chết Elizabeth rồi chĩa súng vào mình. Thật kinh khủng, kinh khủng quá đi mất.”

Lại thêm một quãng im lặng.

“Vâng thưa ông,” Thornhill đáp. “Tôi đã gọi cho bà dì. Ngày mai bà ấy sẽ đến đây.”

Có thêm vài lời khe khẽ nữa, rồi Thornhill gác máy bước qua hành lang quay về bên bà vợ đang chết dần chết mòn của mình.

“Ai thế?” Gladys Thornhill lầu bầu.

“Webb.”

“Ông ta muốn gì?”

“Ông ta lo lắng về con bé. Gọi để xem nó thế nào.”

“Vào lúc bốn giờ rưỡi sáng ư?” Gladys hỏi.

“Ông ta bảo mới nghe thấy tin.”

“Ông ta muốn gì hả Bob?”

“Anh bảo rồi mà, ông ta lo lắng cho con gái nhà Stenson. Hỏi xem mình có giúp gì được không.”

“Em rành ông ta lắm mà.” Giọng Gladys ken đầy nỗi cam chịu cay đắng. “Sớm muộn gì ông ta cũng sẽ muốn thứ gì đấy. Ngày nào đó ông ta sẽ bắt anh hoàn trả lại những gì ông ta đang làm cho em, anh nhớ lấy lời em đi.”

“Cố mà ngủ đi nào.”

Irene rùng mình. Theo như những gì mà bây giờ nàng mới biết, rõ ràng Webb gọi cho Bob Thornhill đêm ấy để chắc chắn là con gái nạn nhân của hắn đã không nhìn hay nghe thấy bất cứ điều gì có thể chỉ ra hắn là kẻ giết người. Có lẽ Thornhill vô thức đã cứu lấy mạng nàng khi ông ta cam đoan với Webb rằng nàng chỉ về nhà sau vụ án mạng ít nhất là vài tiếng đồng hồ và rằng nàng đang ở trong tình trạng sốc toàn tập.

Nàng lần ra khỏi cửa bếp và bước thẳng đến mép hồ nước. Bước lên bến neo tàu cũ kỹ, nàng đi thẳng đến đầu kia. Nàng quan sát mặt hồ như cách cha nàng thường làm mỗi khi ông muốn suy ngẫm chuyện gì.

“Em rành ông ta lắm mà. Sớm muộn gì ông ta cũng sẽ muốn thứ gì đấy. Ngày nào đó ông ta sẽ bắt anh hoàn trả lại những gì ông ta đang làm cho em, anh nhớ lấy lời em đi.”

Trong cách bà Gladys nói có vẻ gì đấy thân mật đến khó chịu, Irene thầm nghĩ. Phải, bà ấy đã sống cả đời ở Dunsley. Chắc chắn bà có biết Ryland Webb. Nhưng Ryland Webb nhỏ hơn Gladys Thornhill hàng bao nhiêu tuổi, chênh nhau đến cả một thế hệ. Thật kỳ cục khi bà ấy nói về hắn theo cái cách phần uất, thấu hiểu đến thế.

“Em rành ông ta lắm mà.” Một niềm thông tỏ phần khích lạnh sống lưng len lõi qua người Irene.

Trong tình trạng choáng váng và bàng hoàng vào cái đêm xảy ra án mạng, Irene đã cho rằng Ryland là kẻ gọi cho Thornhill tối hôm ấy. Hắn là cha cô bạn thân nhất của nàng mùa hè đó. Chẳng có gì là lạ nếu hắn gọi đến kiểm tra tình hình nàng. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu Victor Webb mới chính là người gọi?

Gladys và Victor Webb là những người cùng thời. Chắc hẳn hai người này đã học cùng trường trước khi Victor bỏ Dunsley đi khởi nghiệp. Ai ai trong thị trấn cũng biết Victor Webb đã chi trả các hóa đơn chữa bệnh của Gladys trong năm cuối cuộc đời bà ấy.

Giờ thì các điểm dữ kiện kết nối với nhau nhanh đến mức nàng theo còn không kịp.

Di động của nàng reo lên, kéo giật nàng ra khỏi tình trạng tập trung đến mù người mà nàng đã chìm vào. Irene khẽ nhảy dựng lên rồi nhanh nhẹn vừa mở túi xách vừa hơi quay người lại.

Đúng lúc ấy nàng trông thấy lão. Lão bước ra từ bóng tối bên hông căn nhà. Tay lão lăm lăm khẩu súng.

“Đừng có trả lời,” Victor Webb bảo. “Từ từ lấy điện thoại ra rồi thả xuống nước.”

Phản ứng đầu tiên lạc hướng của nàng là trông lão mới bình thường làm sao. Lão đang mặc áo sơ mi đánh golf màu đen và nâu, áo gió kaki cùng quần đánh golf màu nhạt. Trông lão như thể mới từ sân golf bước ra.

Đâu đó trong tâm trí nàng biết lẽ ra mình phải hoảng sợ, nhưng trong khoảnh khắc ấy nàng chỉ cảm thấy cơn phần nộ đồ ỷc và dữ dội đến mức nó quét phẳng đi mọi cảm xúc khác.

“Tao bảo quăng cái điện thoại chó chết ấy xuống nước,” Victor quát lên. “Làm mau, con quỷ cái ngu xuẩn. Mày giống hệt như bọn bố mẹ mày, chỉ toàn gây rối.”

Irene chậm rãi cho tay vào túi. Bằng những ngón tay lấy bẫy nàng quơ quào một chốc rồi cuối cùng cũng rút được điện thoại ra. Nàng quăng nó qua thành bến neo thuyền. Tiếng nước bắn lên khe khẽ, rồi chiếc điện thoại biến mất dưới mặt hồ.

“Chính ông mới là kẻ đó,” nàng thì thào, hầu như chẳng nói ra lời vì quá phần nộ. “Ông đã sát hại tất cả - bố mẹ tôi, Hoyt Egan và Pamela. Làm sao ông có thể giết cháu ruột của mình cơ chứ?”

Victor khịt khịt khinh bỉ. “Tỷ lệ khá cao là con ấy chẳng phải cháu ruột của tao. Mẹ nó là con đi lên giường với tất cả thứ gì có mặc quần. Con ả đã dụ Ryland làm đám cưới khi con trai tao mới chớm hai mươi. Tao chẳng mất nhiều thời gian để hiểu ra rằng con tao đã cưới phải thứ rồi sẽ chỉ là cục chùi quần quanh cổ nó. Tao đã cố thuyết phục nó bỏ con ấy.”

“Nhưng hắn chẳng bỏ,” Irene nói qua kẽ răng. “Là bởi vì Pamela.”

“Nó bị con nhóc đó đã ám ảnh ngay từ đầu. Tao chẳng thể nào hiểu được cho đến khi phát hiện ra con tao khoái giở trò với bé gái.”

“Ông cũng đã sát hại cả mẹ của Pamela luôn phải không? Mọi người đều nghĩ bà ấy mất trong một tai nạn do đi thuyền trên hồ, nhưng tôi cá là do ông sắp xếp đấy. Tại sao ông không khử luôn Pamela ngay lúc ấy chứ?”

“Tao cũng có cân nhắc rồi,” Victor thừa nhận. “Nhưng khi đó Pamela được gần năm tuổi. Ryland đang ra chiến dịch tranh cử đầu tiên, và con nhóc trông dễ thương trên mặt báo. Công chúng và báo giới yêu thích nó. Sau khi mẹ nó chết, các cử tri rần rần lên với hình ảnh Ryland là một người cha tận tụy, cao quý, trẻ tuổi, đang đau khổ vì mất đi người vợ yêu quý và nhất mực quyết tâm ở vậy nuôi con.”

“Nhưng khi Pamela bước vào tuổi thiếu niên, cô ấy bắt đầu biến thành món nợ đời phải không nào? Ryland không còn thấy hứng thú tình dục với cô ấy nữa, thế nên hầu hết thời gian hắn tống cô ấy vào trường nội trú.”

“Ở tuổi thiếu niên Pamela bắt đầu biết đến ma túy,” Victor nói với vẻ kinh tởm. “Nó cũng bắt đầu biết mình có thể thao túng bất cứ thằng đàn ông nào tình cờ lớn vồn gần mình. Phần lớn thời gian trường lớp đã giữ cho nó ngoài ở tầm ngắm của công chúng. Nhưng tao đã lo khi nào tốt nghiệp nó sẽ là một rắc rối. Thế là tao bắt đầu lên vài kế hoạch.”

“Thay vào đó, sau khi tốt nghiệp, cô ấy một lần nữa lại trở nên hữu dụng cho các chiến dịch tranh cử của Ryland.”

“Biết sao bây giờ?” Victor nhún vai. “Nó giống y con mẹ nó từ đầu đến chân. Pamela là một con đĩ ngay từ trong bản chất, nhưng nó là con đĩ của tội tao và nó rất thạo việc mình làm. Nó sẵn lòng ngủ với đối thủ hay kẻ thù của Ryland, và với bất cứ ai khác, cả đàn bà lẫn đàn ông, bất kỳ kẻ nào có thông tin mà chúng tao sử dụng được. Nó thích vai trò làm gián điệp. Nó cảm thấy có quyền lực khi biết mình là một phần trọng yếu trong chiến lược tranh cử và Ryland phải lệ thuộc vào nó. Tao nghĩ như thế tạo cho nó chút cảm giác được báo thù. Chắc con ngu ấy cảm thấy cuối cùng nó cũng không chế được cha nó. Nhưng tao mới luôn là người điều khiển chương trình, ngay từ khi bắt đầu.”

“Ông nói cứ như là thành công của Ryland là thành công của chính ông vậy.”

“Là thành công của tao thật.” Vẻ giận dữ làm mặt Victor rúm rỏ. “Tao là người đã tạo ra con trai tao như ngày hôm nay.”

“Một tên ấu dâm nhục nhã thậm chí còn không có cả khả năng ứng cử làm tay bắt chó ấy à?”

“Mày đã phá hủy mọi chuyện,” giọng Victor khản đi vì tức tối. “Con trai tao đang trên đường tiến vào Nhà Trắng thì mày xuất hiện. Là Nhà Trắng đấy, mẹ kiếp. Nó sẽ làm tổng thống. Những thằng cháu nội của tao sẽ tiếp bước cha chúng.”

“Tôi không biết gì về mấy đứa cháu trai đấy,” Irene bảo. “Ryland thích bé gái hơn cơ mà, nhỉ?”

“Câm mồm. Ryland hứa với tao là sẽ có con trai. Đây là thỏa thuận tiền hôn nhân mà nó ký với Alexa Douglass. Thỏa thuận là cô ta sẽ sinh ra con trai thừa kế trong vòng hai năm, mà nếu cần thiết thì cầu viện đến thụ tinh trong ống nghiệm, bằng không thì phải chấp nhận ly dị trong im lặng. Cô ta đã có một đứa con rồi, có nghĩa là cô ta có khả năng sinh sản.”

“Ông thì thấy con gái của Alexa Douglass như một bằng chứng cho khả năng sinh sản, còn thằng con dâm dục của ông lại thấy con bé như là mục tiêu cho vụ lạm dụng trong tương lai. Pamela là người đặt dấu chấm hết cho các kế hoạch của ông, chứ không phải tôi. Cô ấy đã làm những gì phải làm để cứu lấy con gái của Alexa, và ông đã sát hại cô ấy để làm Pamela im miệng.”

“Lẽ ra mười bảy năm trước tao đã phải giết chết mày. Nếu mày có mặt ở nhà vào cái đêm tao xử bố mẹ mày thì tao cũng đã xử mày luôn thể rồi. Không may làm sao là mày không có đấy khi tao đến. Tao không muốn liều nán lại cũng dễ vài tiếng đồng hồ để chờ mày, vậy nên tao bỏ đi. Sau đó, rõ ràng là mày chẳng biết gì về cuốn video hay về việc ai đã bắn chết bố mẹ mày, nên tao quyết định chẳng cần để tâm đến mày làm gì. Nói thật nhé Irene, tao gần như quên hẳn mà trong từng ấy năm. Rõ ràng đấy là một sai lầm về phía tao.”

“Làm cách nào ông phát hiện Pamela dự định ra công luận tố cáo chống lại Ryland thế?”

Victor cười với nàng, cái cười thờ ơ chẳng chút khôi hài. “Nó gọi cho tao hôm trước khi nó định gặp mày.”

“Hắn là thế rồi,” Irene thì thầm, đột nhiên hiểu ra tất cả. “Cô ấy biết những gì mình sắp sửa làm sẽ phá nát gia đình mình. Cô ấy cảm thấy mình còn nợ ông, nợ tay đầu đàn, vài lời báo trước hay có lẽ là lời giải thích.”

“Tao đã cố thuyết phục nó thôi đi, nhưng rõ là nó đã quyết rồi. Thế nên tao phải đến Dunsley này thu dọn mọi chuyện.”

“Cô ấy mở cửa cho ông vào phải không?”

Victor khịt mũi. “Không, thực ra là tao tự lén vào nhà vào rất khuya tối hôm ấy. Nó đã ngủ thiếp đi trên giường. Tao chích cho nó một liều được phẩm chết người. Nó tỉnh dậy chống cự trong vài giây, nhưng thuốc có tác dụng khá nhanh.”

“Và rồi ông dựng lên hiện trường làm như cô ấy đã chết vì quá liều. Ông phát hiện ra chuyện chiếc váy cưới nhỏ từ khi nào thế?”

Gương mặt lão sống động khi cơn tức tối được gọi nhắc lại. “Thuốc phát huy tác dụng hơi quá nhanh. Đến cuối cùng con ấy lại còn cười vào mặt tao nữa chứ. Nó cười thật sự. Bảo với tao rằng tao sẽ không bao giờ tìm thấy chiếc váy cưới mà Ryland đã bắt nó mặc, bảo là váy ấy được quay trong cuốn video và chứa đầy ADN. Đêm ấy tao đã kiếm khắp nhưng vẫn không thể tìm ra cái váy ấy.”

“Sau đó, khi xem cuốn video, ông nhận ra rằng chiếc váy ấy là một rắc rối tiềm ẩn rất lớn. Ông phải hủy nó cho bằng được. Thế là đêm hôm sau ông quay trở lại đốt rụi căn nhà với hi vọng có thể hủy được chiếc váy.”

“Tao chưa bao giờ nghĩ Pamela có thể đã giấu chiếc váy đó ngoài nhà,” lão thừa nhận.

“Ông đã phát hiện ra Hoyt Egan đang tống tiền Ryland bằng cách nào?”

Lão nhún vai. “Khi Pamela gọi cho tao báo nó sắp làm gì, tao bắt nó giải thích làm sao nó có thể chắc chắn là Ryland vẫn còn chơi mấy đứa bé gái. Pamela bảo mình có ảnh chụp từ vài chuyến công du nước ngoài của Ryland. Nó bảo hình ấy cho Egan chụp. Hắn có theo tháp tùng Ryland trong nhiều chuyến đi như thế. Rồi hắn phát hiện ra Ryland lén lút làm gì. Đây là vấn đề với những thằng phụ tá. Người ta thường để cho bọn chúng đến quá gần với trung tâm quyền lực. Ryland đã bắt cần.”

“Ông đã làm gì trong đêm ông sát hại bố mẹ tôi? Phục kích tấn công họ à?”

“Nói theo một cách nào đấy là thế. Tối ấy tao cũng sử dụng thuyền, giống như đêm tao trừ khử Pamela và đêm sau khi tao châm lửa đốt nhà. Neo thuyền vào bến đỗ đằng sau nhà bố mẹ mày và đi theo lối cửa sau. Bố mẹ mày vừa ăn tối xong và đang ngồi trong phòng khách, thảo luận về cuốn video mà bọn họ vừa xem.”

“Tôi không hiểu. Bố mẹ tôi đã bị sát hại trong bếp mà.”

“Cả hai đứa cùng vào bếp khi nghe thấy tao gõ cửa sau. Đương nhiên là họ nhận ra tao, và mở cửa cho tao vào. Tao bảo tao có nghe về cuốn video và giải thích là tao đã choáng váng thế nào khi phát hiện ra Ryland có chút vấn đề nho nhỏ.”

“Vấn đề nho nhỏ ư?” Irene trừng mắt nhìn lão. “Con trai ông là một con quái vật. Mà ông cũng giống hệt thế. Có vẻ là di truyền gen xấu đấy nhỉ?”

Victor bỏ ngoài tai lời Irene. “Tao bảo với bố mẹ mày rằng tao đã có kế hoạch đưa Ryland vào bệnh viện tâm thần để trị liệu. Yêu cầu họ giữ tuyệt đối im lặng vì lợi ích của tất cả mọi người. Nhưng Hugh đã nhìn ra ngoài cầu tàu và trông thấy thuyền của tao. Tao có thể thấy hắn đã bắt đầu nghi ngờ, thắc mắc tại sao tao lại đến đây bằng thuyền. Tao có mang súng trong áo khoác. Cùng một đời một kiểu như súng bố mày sử dụng trong công việc. Dĩ nhiên, bố mày không mang súng khi ở trong nhà. Tao di chuyển ra ngay bên cạnh hắn mà nã đạn trước khi hắn kịp có cơ hội quay lại. Mẹ mày gào thét lao thẳng vào tao như con thú hoang. Tao cũng bắn luôn con ả. Chỉ trong nháy mắt mọi chuyện kết thúc.”

Adrenaline phần nộ ào ạt trào dâng trong nàng. Nàng những muốn hành động như mẹ mình đã làm mà lao người đến Victor Webb. Nàng chỉ muốn được dùng móng tay cào xé lão thành trăm mảnh. Nhưng nàng cũng biết nếu mình nhào đến thì lão sẽ hạ gục nàng ngay trước khi nàng kịp đến đủ gần để cào vào mặt lão.

Nàng ghé tẩm liếc qua khẩu súng trong tay lão. “Ông thật sự nghĩ giết chết tôi sẽ sửa chữa được mọi chuyện ư? Chẳng có cách nào để cứu sự nghiệp của Ryland nữa đâu.”

“Mày nghĩ tao không biết thế à? Nhờ ơn mày, tao đã mất một thằng con trai. Nhưng tao còn một đứa khác và tao đã có kế hoạch rồi.”

“Webb, đứng im.”

Câu ra lệnh Luke quát lên có hiệu quả như tia chớp lóe sáng trên mặt hồ lúc nửa đêm. Trong một tích tắc mọi vật và mọi người, kể cả Victor Webb, đều đứng im phăng phắc.

Luke từ trong bóng tối bên hông căn nhà đi ra, bước chân uyển chuyển chết người của một kẻ đi săn đã có biết bao kinh nghiệm trong việc hạ gục con mồi.

Trong tay anh có súng.

Sam McPherson theo sát sau anh, một khẩu súng lục trên tay.

Webb bình tĩnh khỏi cơn mụ người vì giết mình. Lão quay lại nhìn thấy hai người đàn ông tiến đến.

“Hai đứa chúng mày không hết cả rồi,” lão nói. “Bắn tao đi rồi chúng mày sẽ bắn trúng Irene.”

Lão nói đúng, Irene nhận ra thế. Victor đứng trực diện với nàng trên cầu tàu nhỏ hẹp. Một khi đạn được bắn ra thì nàng không dính đạn mới là chuyện lạ kỳ.

“Đầu hàng đi Webb,” Luke vừa bảo vừa chậm chậm di chuyển về phía cầu tàu. “Chuyện này đã chấm dứt rồi. Chúng ta ai cũng biết thế.”

“Chuyện chỉ chấm dứt khi nào tao bảo là chấm dứt thôi, Danner à.”

Bất thành linh Victor nhào về phía Irene, vươn tay ra tóm lấy nàng. Nàng hiểu ra lão định dùng nàng làm lá chắn lẫn con tin.

Nàng vắt túi xách xuống và thả mình ngã ngửa khỏi cầu tàu. Điều cuối cùng nàng trông thấy trước khi chạm mặt nước là Victor Webb quay ngược súng lại chĩa vào Luke.

Nàng rơi tõm xuống và nhanh chóng chìm đi. Làn nước lạnh bao bọc lấy nàng, làm nghẹt đi âm thanh gầm rống của những phát súng.

Bản năng đầu tiên của nàng là bơi ra khỏi bất cứ nơi nào gần cầu tàu. Nàng lặn xa hết sức, di chuyển men theo bờ. Sức nặng của áo khoác và đôi boot trĩu lấy nàng, đe dọa chìm nàng sâu hơn nữa.

Khi chẳng thể nào nhịn thở lâu hơn được nữa, nàng trồi lên mặt nước, hóp lấy không khí và quay đầu nhìn lại. Luke đứng ở cuối cầu tàu, nhìn quanh mặt hồ tìm kiếm nàng. Sau lưng anh là Sam McPherson đang ngồi xồm bên cạnh Victor Webb, lão nằm co quắp trên nền ván của cầu tàu.

Luke nhìn thấy nàng và giơ tay lên.

“Em ổn không?” anh gọi to.

“Ổn.” Nàng lồm cồm đứng lên lão đảo bước khỏi mực nước cạn. Không khí khô lạnh cứa vào da thịt, dán chặt quần áo lạnh cứng ướt nhẹp vào khắp người nàng.

Luke vừa rảo bước về phía nàng vừa cởi áo gió của mình ra. Khi đến gần, anh tuột phất chiếc áo choàng dài của nàng ra rồi quần áo gió mỏng quanh người nàng.

“Em làm anh sợ chết đi mất,” anh càu nhàu, lồi nàng sát vào thân hình vững chãi ấm áp của anh. “Mấy phút trước khi em không trả lời điện thoại của anh, anh đã suýt phát điên lên rồi.”

“Ôi Chúa ôi Luke, cả đời mình em chưa bao giờ thấy hạnh phúc khi gặp được ai như thế này.” Nàng níu lấy anh. “Webb chết chưa anh?”

“Chưa.” Quàng tay ôm lấy nàng, Luke dìu Irene quay trở lại nơi Sam đang dùng áo mình làm băng quần đã chiến để ngăn máu túa ra từ mạng sườn Webb.

“Mới gọi cho xe cấp cứu,” Sam nói, giọng vô cảm.

“Hai anh có sao không?” Irene vừa nói vừa đưa mắt dò hỏi từ Luke sang Sam.

Trước khi hai người kịp trả lời, Victor Webb rên lên rồi mở mắt ra. Lão nheo nheo mắt nhìn Sam, rõ là đang cố chú mục vào anh ta.

“Con trai này,” lão khò khè thều thào.

“Ryland không có đây,” Sam trả lời, chẳng chút xúc động.

“Con là con trai của ta. Con biết điều đó. Nghe ta đây. Những gì đã xảy ra ở đây sẽ biến thành lời của chúng ta chống lại lời chúng nó.” Victor liếc qua Luke và Irene rồi nhăn nhó vì đau và căm ghét. “Bọn chúng là người ngoài, còn con là luật pháp của Dunsley này. Và ta là Victor Webb. Dân địa phương sẽ tin bất cứ điều gì mà chúng ta bảo với họ.”

“Xin lỗi nhé, nhưng chuyện sẽ không như thế đâu,” Sam đáp. Anh ta chậm chậm đứng dậy.

“Mày là người trong nhà mà, con bà mày.” Victor nổi giận quát, khạc ra cả máu. “Trong tình cảnh khó khăn, người trong nhà phải đùm bọc lấy nhau.”

“Tôi đang chăm sóc cho gia đình của tôi đây,” Sam lặng lẽ nói. “Tôi sẽ bắt giữ kẻ đã sát hại cháu gái tôi.”

“Pamela chỉ là một con điểm rẻ tiền. Nghe ta này, Sam, ta có kế hoạch rồi. Con sẽ thế chỗ của Ryland. đương nhiên con sẽ phải bắt đầu khiêm tốn thôi. Khởi đầu là một văn phòng của bang, nhưng chúng ta có thể giúp con phát triển nhanh lắm. Không ai ở ngoài Dunsley biết con là một người nhà Webb. Con sẽ là viên cảnh sát trưởng oai hùng của một thị trấn nhỏ, người đã giúp hạ bệ một thượng nghị sĩ Hoa Kỳ. Cử tri sẽ yêu mến con. Nhưng trước hết con phải giúp ta dọn dẹp mớ lộn xộn này đã.”

“Những gì tôi phải làm là việc của tôi. Nếu bao nhiêu năm trước Bob Thornhill đã làm đúng phần việc của ông ấy thì hẳn Pamela vẫn còn sống.” Sam lấy từ túi quần sau ra một tấm thẻ. “Ông có quyền giữ im lặng...”

“Câm mồm, thằng khốn vô ơn,” Victor gào lên. “Mọi người sẽ tin lời tao. Tao là Victor Webb.”

“Ông nói phải đấy, ông Webb ạ.” Irene nhặt túi xách mình lên, cho tay vào trong lôi ra chiếc máy ghi âm mà trước đó nàng đã mở lên khi đang vờ như lục lọi tìm điện thoại. “Lời của ông thật đáng tin đến nỗi có thể đem đến ngân hàng quanh đây được đấy.”

Nàng mở máy ghi âm lên. Giọng nói giận dữ, cay nghiệt của Webb từ máy vang ra không lẫn vào đâu được.

32. Chương 48

Bốn mươi tám

Tối hôm ấy, sau bữa ăn khuya, họ đi ra hàng hiên sau cabin và đứng đấy quan sát hồ nước. Trời đêm se lạnh và thoáng đặng, mặt trăng rải thứ ánh sáng trắng trong lạnh lẽo tỏa khắp mặt hồ tối đen.

Irene kéo cổ áo khoác lên quanh cổ mình rồi dựa vào Luke, tìm kiếm hơi ấm từ anh. Luke choàng tay qua vai nàng ôm thật chặt nàng vào mình.

“Khi người ta gấp viên đạn ra khỏi người Victor Webb, họ sẽ phát hiện ra viên đạn ấy bắn từ súng của anh, phải không?” nàng hỏi.

“Phải,” Luke đáp. Anh chẳng nói gì thêm.

“Sam có bắn phát nào từ súng của anh ta không?”

“Không.” Anh im lặng một chập. “Nếu thế thì đấy hẳn phải là một việc cực kỳ khó khăn, nổ súng vào cha ruột của chính mình.”

“Ngay cả khi cha mình là một kẻ sát nhân khốn nạn.”

“Ngay cả là thế,” anh đồng ý.

Irene thoáng rùng mình. “Em mừng lắm khi chiều nay có anh với Sam đến, bằng không thì chắc giờ này em đã không có đây.”

“Đừng suy nghĩ về những gì có lẽ đã xảy ra em ạ. Hãy nghĩ đến những gì đã thực sự xảy ra ấy.”

Nàng vòng tay qua eo anh. “Chuyện xảy ra là anh đã cứu mạng em.”

“Anh được em trợ giúp nhiều lắm chứ.” Luke cúi đầu hôn phớt qua trán nàng. “Nếu như em không nhảy ra khỏi cầu tàu xuống hồ thì...”

Nàng siết chặt vòng tay quanh anh. “Đừng suy nghĩ về những gì có lẽ đã xảy ra.”

“Thôi được, chấm dứt bàn bạc về quá khứ nhé.” Anh quay nàng lại để mình có thể nhìn thấy mặt nàng. “Thế em có phản đối gì việc nói chuyện về các khả năng của tương lai không?”

Niềm vui sướng nở rộ trong nàng. “Không.”

“Anh đang nghĩ đến chuyện bán nhà nghỉ đi.”

“Anh sẽ đi đâu?”

“Anh nghe bảo Glaston Cove là thành phố xinh đẹp. Nơi ấy có hội đồng thành phố luôn tích cực hoạt động và một tòa báo nhỏ bé nhưng ưu việt.”

“Phong cảnh đẹp như tranh vẽ nữa. Tọa lạc trên những mỏm đá nhìn xuống một vịnh biển nho nhỏ, duyên dáng. Là một nơi thích hợp cho nhà văn đấy, nếu anh hỏi ý em.”

Anh nhẹ nhàng luồn tay vào tóc nàng. “Anh đã bảo rồi, anh phải lòng em từ ngày em bước vào sảnh tiếp tân để hỏi liệu có dịch vụ phòng hay không.”

“Em tưởng anh đã nói là anh muốn làm tình với em ngay từ lần đầu thấy em cơ mà.”

“Cũng có điều đó nữa.”

Một cảm giác sâu lắng rằng chuyện này thật đúng đắn làm nàng ảm áp đến tận xương tủy. “Theo như em nhớ, anh đã thông báo cho em biết mục tiêu của ban quản lý nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ là cung cấp cho khách trọ những trải nghiệm thô sơ chân chất nhất. Không có phục vụ phòng, không ti vi, không hồ bơi, không phòng tập thể dục.”

Anh đặt những đầu ngón tay mình lên môi nàng để ngăn lời nàng lại. “Nhưng em cũng phải thừa nhận là ban quản lý lại cung cấp những tiện ích khác mà rõ là không có nơi nào cung cấp, ngay cả tại những cơ sở nằm sao tiện nghi hơn.”

Nàng mỉm cười dịu dàng hôn môi anh. “Điều này thì đúng.”

“Ban quản lý luôn sẵn sàng tiếp tục cung cấp những tiện ích nói trên.”

“Ngay cả khi ban quản lý định bán đi cơ sở?”

“Đúng.”

“Thế anh nghĩ ban quản lý sẽ muốn tiếp tục cung cấp những tiện ích ấy trong bao lâu nào?”

“Cho đến hết đời chúng ta,” Luke lặng lẽ nói. Niềm đoàn chắc tuyệt đối ngân vang trong từng câu chữ. “Anh biết anh đang thúc ép em, cưng à, nhưng anh có cảm giác như mình đã tìm kiếm em từ muôn đời nào rồi. Anh yêu em. Anh sẽ luôn yêu em. Cả đời anh chưa khi nào tin chắc vào điều gì khác như điều này. Và anh biết rõ mình không muốn phí hoài thêm phút giây nào nữa.”

“Anh không phải là người duy nhất bấy lâu nay đang tìm kiếm cho tương lai mình đâu,” nàng đáp. “Em yêu anh, Luke Danner ạ.”

Môi anh choàng lên môi nàng, vừa quả quyết vừa thật lòng vừa đúng đắn.

Thật lâu sau đấy nàng tựa mình bên anh trên chiếc giường ấm cúng. “Anh sẽ bán nhà nghỉ đi thật à?”

“Ừ.”

“Chắc phải khó khăn lắm mới tìm ra người chịu mua nơi đây, nhất là vào thời điểm này trong năm.”

“Có người mua rồi.”

“Thật ư? Ai vậy?”

“Maxine.”

“Luke ôi, ý tưởng này mới đáng yêu làm sao. Nhưng có lẽ cô ấy không mua nổi đâu.”

Anh xoay mình trên gối và kéo nàng vào lòng. “Bọn anh sẽ tìm cách thỏa thuận.”

33. Chương 49 - Phần 1

Bốn mươi chín

“Mười bảy năm trước, tôi đã mất bao thời gian để tự mình thuyết phục mình rằng chẳng có mối liên hệ nào giữa cuộc gọi đáng nguyên rủa của tôi cho Victor Webb và vụ sát hại bố mẹ cô, Irene ạ,” Sam mết mết kể. “Mà thuyết phục cũng triệt để lắm cơ.”

Luke cất mắt khỏi cảnh quan bên ngoài cửa sổ văn phòng Sam để quay lại quan sát phản ứng của Irene. Anh không ngạc nhiên gì khi trông thấy nỗi buồn thương và lòng trắc ẩn đan xen trên gương mặt nàng.

Đã hai ngày kể từ khi Victor Webb được đưa vào bệnh viện do chính lão hỗ trợ tài chính trước kia và được đặt trong vòng canh gác. Trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ đó Irene đã thay đổi, tuy thật khó mà nhận ra. Như thể nàng đã không còn nhìn nhận thị trấn Dunsley qua lăng kính tăm tối nữa, anh nghĩ vậy. Hầu như mọi vẻ rứt rứt thận trọng mà trước đây nàng áp dụng khi đối xử với hầu hết dân địa phương đã tiêu tan đi mất.

Có lẽ câu châm ngôn cổ về việc sự thật giải phóng cho ta cũng có phần đúng. Hay có lẽ, trong trường hợp này, sự thật chỉ đơn giản khiến cho Irene có thể đăng hoàng chôn đi quá khứ.

“Tôi hiểu mà Sam,” nàng đáp nhẹ nhàng.

McPherson thong thả khoanh tay trên mặt bàn. “Sau đây, khi trong thị trấn dấy lên tin đồn mẹ cô đang dan díu với ai đấy, tôi tự nhủ có lẽ từng ấy cũng đủ để làm bố cô quần trí. Tôi biết, cô và bà Elizabeth là hai thứ quan trọng nhất trên thế giới này đối với ông ấy.”

“Chắc Victor Webb là kẻ đã tung những tin đồn ấy,” Irene bảo. “Với lão làm thế hẵn dễ như bỡn, căn cứ vào mối liên hệ của lão với vùng này.”

Sam gật đầu. “Phải thú thật là có một thời gian tôi đã vật vã sau khi phát hiện ra hồ sơ về vụ ấy bị hủy. Có lẽ tận trong thâm tâm tôi linh cảm được chính Bob Thornhill đã tạo ra cái được gọi là tai nạn nho nhỏ ấy.”

“Như là một ân huệ cho Webb,” Irene nói thêm.

“Không phải ân huệ gì đâu.” Luke đi ra đứng đằng sau nàng. Anh đặt tay lên hai vai nàng. “Ông ta thấy đấy như là một cách trả nợ. Giống như rất nhiều người trong thị trấn này, ông ta mắc nợ Victor Webb. Webb đã trả tiền thuốc thang chữa trị cho vợ của Bob.”

Sam nặng nề hít vào. “Quý thật, ngay cả nếu tôi có cố mở lại điều tra vụ án ấy sau khi tôi tiếp quản công việc này, hẵn tôi cũng sẽ nhầm lẫn mà để mắt đến thành viên khác của gia đình. Khi tôi cho phép bản thân suy diễn ai là kẻ có khả năng giết hại gia đình Stenson, tôi luôn cho rằng nghi phạm có khả năng nhất là Ryland.”

“Nhưng tối đó anh gọi cho Victor cơ mà,” Luke nhắc nhở.

“Vấn đề là, tôi không khi nào hình dung ra ông ta là kẻ sát nhân cả.” Sam thôi khoanh tay mà dang rộng ra. Hai mắt anh lạnh lẽo. “Ông ta không khi nào thừa nhận tôi, nhưng ông ta vẫn là cha tôi.”

“Phải,” Irene đồng tình.

Sam đưa tay phải lên vuốt mặt một lần. “Tôi suy xét đến khả năng là sau khi mình gọi cho Victor, ông ta quay ngược lại gọi cho Ryland để đối chất hẵn về lời cáo buộc loạn luân. Nghĩ thế cũng có chút logic

đẩy chứ. Tôi nghĩ rằng có khả năng là Ryland, đến phiên hắn, đã vội vã chạy về Dunsley để trừ khử nhà Stenson trước khi vụ tai tiếng này xì ra. Nhưng tôi chỉ đặt giả thuyết được đến đây. Như tôi đã nói, tôi không muốn nghĩ khác đi.”

Luke đưa mắt nhìn Sam. “Tôi cá là cả Bob Thornhill cũng không hăm hở nghĩ khác đi như thế đâu.”

“Đúng thế,” Sam thừa nhận. “Ông ấy là sếp mới của tôi, lại mang trong mình bao nhiêu kinh nghiệm. Tôi chỉ mới hai mươi ba tuổi, và đây là vụ giết người đầu tiên tôi từng chứng kiến. Khi Thornhill tuyên bố đây là một vụ giết người rồi tự sát và cho đóng hồ sơ lại, tôi hết sức hăm hở tuân theo.”

“Với cương vị là cảnh sát trưởng mới, Thornhill chẳng gặp phải vấn đề gì khi cho khép lại cuộc điều tra cả,” Irene nhận xét.

“Thêm nữa cũng chẳng có ai trong thị trấn này lại đi cãi rằng đang có một kẻ sát nhân không biết mặt còn tự do lang thang quanh vùng Dunsley mà làm gì,” Sam đồng ý.

Irene chăm chú nhìn anh ta. “Anh gọi cho Victor vì anh đoán chắc Pamela đã nói dối về vụ lạm dụng phải không?”

Sam gật đầu. “Đơn giản là tôi không thể tin được chuyện ấy. Tôi biết Pamela đang giận Ryland vì hắn đã buộc con bé theo học cái trường nội trú ấy. Tôi nghĩ con bé chỉ muốn trừng phạt hắn nên đã dựng lên câu chuyện về vụ loạn luân.”

“Thế còn về cuốn video thì sao? Anh cũng nghĩ là cô ấy làm giả à?”

“Tôi đâu biết trong cuốn video ấy có những gì. Pamela không chịu nói cho tôi biết. Con bé chỉ nói đi nói lại là xấu xa lắm. Tôi băn khoăn không hiểu có phải con bé đã bắt gặp Ryland đang quan hệ với ai đấy ở Dunsley hay gì đấy không. Thời đó tôi hầy còn ngây thơ lắm. Chỉ là tôi không thể tin nổi anh trai mình lại đi lạm dụng con gái ruột. Thế nên, vâng, tôi đã gọi cho Victor.”

“Thế lão đã nói gì với anh?” Irene hỏi.

“Ông ta bảo cứ để đấy cho ông ta giải quyết, cùng một cách mà ông ta luôn thể hiện mỗi khi trong gia đình có chuyện. Ông ta nhắc cho tôi nhớ là ông ta đã luôn luôn quan tâm chăm sóc mẹ tôi như thế nào.” Sam nhắm nghiền mắt trong vài giây. Đoạn anh nhìn thẳng vào Irene. “Hôm ấy ông ta đang ở văn phòng của mình tại cửa hàng ở San Francisco. Chỉ cách có đôi ba tiếng chạy xe.”

Một quãng im lặng nặng nề thoáng qua. Luke bóp nhẹ vai Irene để an ủi nàng rồi bước trở ra cạnh cửa sổ.

“Ông ta sử dụng thuyền bơm hơi có gắn thêm động cơ mỗi khi đến Dunsley để giết chóc,” Sam lặng lẽ nói. “Phóng đi từ khu vực hồ vắng vẻ. Như thế sẽ không gặp rủi ro ai đó nhìn thấy ông ta vào hay ra khỏi Dunsley. Nhưng chắc là ông ta chẳng lo bị phát giác khi giết hại Hoyt Egan đâu. Không ai trong khu căn hộ ấy có thể nhận diện được Victor Webb cả. Chắc hẳn Hoyt đã mở cửa cho ông ta vào.”

“Cũng giống như bố mẹ tôi từng làm,” Irene xen vào.

“Tôi dám cá ông ta cũng đã sử dụng thuốc để giết hại mẹ của Pamela bao nhiêu năm trước,” Sam quả quyết. “Khi quyết định phải trừ khử Pamela, ông ta buộc phải ra tay thật nhanh. Hẳn ông ta đã kết luận rằng sử dụng lại cùng một phương thức là dễ nhất. Dẫu gì thì ông ta cũng đã nghiên cứu kỹ càng rồi.”

Giọng Sam chắc ăn đến nỗi Luke phải quay lại. “Anh tìm thấy bằng chứng gì à?”

Miệng Sam mím chặt. “Tôi phát hiện ra một ống tiêm rỗng trong ngăn đựng đồ lật vạt của xe tôi sáng nay. Tôi đã gửi đến phòng thí nghiệm để làm vài phép thử. Chắc họ sẽ tìm thấy dấu vết của bất cứ thứ gì mà Victor đã sử dụng để giết Pamela.”

Irene nhướn mày. “Nhắc đến chiếc SUV của anh mới nhớ, Victor Webb đã nêu ra lý do gì khi mượn anh xe vậy?”

“Thực sự thì ông ta không đến gõ cửa nhà tôi mà mượn đâu,” Sam bình thản trả lời. “Ông ta lấy cắp xe tôi khi tôi ở đây trong văn phòng. Tôi nhận được cuộc gọi của cảnh sát trưởng ở Kirbyville báo rằng ông ta tìm thấy chiếc xe bị bỏ lại gần khu điền trang Ventata. Cả hai chúng tôi đều nghĩ có mấy đứa nhóc nào đó đã trộm xe lái vòng vòng chơi.”

“Hắn Victor phải tuyệt vọng lắm mới dùng xe anh để trừ khử tôi,” Irene bảo. “Như vậy có nghĩa là lão phải chấp nhận rủi ro đi vào thị trấn đánh cắp chiếc SUV ra khỏi ga ra nhà anh mà không có ai nhìn thấy.”

“Cũng chẳng có mấy rủi ro đâu.” Sam nhún vai. “Chắc là ông ta sử dụng con đường mòn cũ chạy xuyên suốt cánh rừng đằng sau khu đất nhà tôi. Còn nhớ chứ, cả đời ông ta đã đi săn ở đây cơ mà. Ông ta thông thuộc địa hình nơi đây như thuộc lòng mặt mình trong gương thôi.”

“Dẫu vậy, có vẻ kỳ lạ khi lão sử dụng chiếc SUV của anh,” Irene vẫn khẳng định. “Sao lại không sử dụng xe của chính lão? Hay thuê lấy một chiếc? Và tại sao lão bỏ lại ống tiêm trong ngăn chứa đồ lật vật của xe anh chứ?”

“Bởi vì lão biết mọi chuyện đang bắt đầu căng thẳng,” Luke lặng lẽ nói. “Victor nhận ra rằng có một mối nguy đang lớn dần lên và tình huống sẽ vượt khỏi tầm kiểm soát. Nếu chuyện đó xảy ra, lão muốn đảm bảo là sẽ có một kẻ hy sinh thuận tiện ỉn.”

Mặt Irene đanh lại vì hoảng sợ. Nàng nhìn Sam.

“Là anh,” nàng thì thào.

“Là tôi,” Sam xác nhận. “Ông ta đang gài bẫy tôi. Chỉ để phòng hờ.”

Một lúc lâu chẳng ai nói với ai câu nào.

Cuối cùng Sam trân trối nhìn Irene bằng ánh mắt tràn đầy mệt mỏi. “Bố cô có biết lời đồn tôi là con trai của Victor Webb. Ông ấy đã có lần nói chuyện với tôi về điều đó.”

“Khi nào thế?” Irene hỏi.

“Một đêm nọ ông đã tìm thấy tôi đang theo đuổi thú vui của tôi thời đó, say sưa trong quán Harry’s Hang-Out. Lúc ấy mẹ tôi chỉ vừa mới qua đời. Tôi đã không tiếp nhận mọi chuyện được đúng đắn cho lắm. Bố cô đã nhồi tôi lên xe tuần cảnh, chở tôi đi một vòng. Nói chuyện với tôi.”

“Ông đã nói gì thế?” Irene hỏi.

“Ông đã bảo tôi rằng cuối cùng thì chuyện bố tôi là ai cũng chẳng quan trọng gì. Ông bảo rằng sớm hay muộn mỗi người đàn ông đều phải tự có trách nhiệm tạo nên bản thân mình, phải quyết định mình muốn trở thành loại người nào. Một tuần sau đấy ông cho tôi một chỗ làm ở sở cảnh sát với điều kiện tôi không bao giờ đến sở làm trong tình trạng say xỉn và sẽ không uống khi đang làm nhiệm vụ. Tôi đã hứa với ông là tôi sẽ không như thế. Tôi biết chuyện này không có ý nghĩa gì lắm với cô đâu, Irene à, nhưng tôi đã giữ lời hứa với ông suốt bao nhiêu năm qua.”

“Điều ấy cũng có nghĩa với tôi chứ.” Irene rướn người qua bàn vỗ về tay Sam. “Chắc hẳn điều ấy rất quan trọng với bố tôi, nên nó cũng quan trọng với tôi.” Nàng đứng lên quàng quai túi xách qua vai. “Anh biết không, tôi vẫn còn nhớ rất rõ cái đêm bố bảo với mẹ tôi rằng ông đã trao cho anh công việc ấy. Bố bảo anh có tố chất trở thành một cảnh sát tốt.”

Sam cau mày. “Hugh Stenson đã nói thế sao?”

“Phải.” Nàng mỉm cười. “Anh biết đấy, bố tôi rất xuất sắc trong việc phán đoán tính cách con người mà.”

Sam nhìn Irene theo cái kiểu một người nhìn vào bác sĩ vừa bảo với mình là các kết quả xét nghiệm đều lành tính.

“Cảm ơn,” Sam bảo, giọng lúc này đã khàn đi. “Cảm ơn.”

...

Anh ngồi tại bàn một lúc lâu sau khi hai người họ đã ra về. Cứ như thể cả đời mình anh đã sống trong chiếc cũi, Sam tự nhủ. Nhưng Irene vừa mới mở cũi ra. Và anh chỉ việc bước qua cánh cửa đó.

Ấy vậy mà, như bất cứ giống loài nào bỗng đột nhiên phải đối mặt với bước ngoặt của số phận, anh lưỡng lự, để mình có đủ thời gian thích ứng với ý tưởng di chuyển đến một thế giới đã hơi đổi khác.

Khi nghĩ mình đã sẵn sàng, Sam mở ngăn kéo học bàn, lấy ra cuốn sổ mỏng vốn là danh bạ điện thoại vùng Dunsley và lật qua các trang cho đến khi tìm thấy danh mục.

Anh bấm số, động tác ngắn gọn, quả quyết.

Cô ấy trả lời ngay hồi chuông đầu tiên.

“Sam đây,” anh lên tiếng. “Sam McPherson.”

“Ô chào anh Sam.” Giọng cô ngạc nhiên nhưng không có vẻ gì là không bằng lòng.

“Tôi chỉ không biết là cô có muốn dùng bữa với tôi một tối nào đó trong tuần này không,” anh hỏi, đã chuẩn bị sẵn tinh thần nghe câu từ chối. “Có lẽ là đến Kirbyville. Dĩ nhiên là chỉ khi nào cô có thể đi được thôi. Nếu cô không bận làm chuyện gì khác. Ý tôi là, tôi chợt nhận ra dạo này cô thật sự rất bận.”

“Sao lại thế chứ Sam, em thích đi ăn cùng anh lắm đấy,” Maxine đáp.

Bốn mươi tám

Tối hôm ấy, sau bữa ăn khuya, họ đi ra hàng hiên sau cabin và đứng đấy quan sát hồ nước. Trời đêm se lạnh và thoáng dăng, mặt trăng rải thứ ánh sáng trắng trong lạnh lẽo tỏa khắp mặt hồ tối đen.

Irene kéo cổ áo khoác lên quanh cổ mình rồi dựa vào Luke, tìm kiếm hơi ấm từ anh. Luke choàng tay qua vai nàng ôm thật chặt nàng vào mình.

“Khi người ta gặp viên đạn ra khỏi người Victor Webb, họ sẽ phát hiện ra viên đạn ấy bắn từ súng của anh, phải không?” nàng hỏi.

“Phải,” Luke đáp. Anh chẳng nói gì thêm.

“Sam có bắn phát nào từ súng của anh ta không?”

“Không.” Anh im lặng một chập. “Nếu thế thì đấy hẳn phải là một việc cực kỳ khó khăn, nổ súng vào cha ruột của chính mình.”

“Ngay cả khi cha mình là một kẻ sát nhân khốn nạn.”

“Ngay cả là thế,” anh đồng ý.

Irene thoáng rung mình. “Em mừng lắm khi chiều nay có anh với Sam đến, bằng không thì chắc giờ này em đã không có đây.”

“Đừng suy nghĩ về những gì có lẽ đã xảy ra em ạ. Hãy nghĩ đến những gì đã thực sự xảy ra ấy.”

Nàng vòng tay qua eo anh. “Chuyện xảy ra là anh đã cứu mạng em.”

“Anh được em trợ giúp nhiều lắm chứ.” Luke cúi đầu hôn phớt qua trán nàng. “Nếu như em không nhảy ra khỏi cầu tàu xuống hồ thì...”

Nàng siết chặt vòng tay quanh anh. “Đừng suy nghĩ về những gì có lẽ đã xảy ra.”

“Thôi được, chấm dứt bàn bạc về quá khứ nhé.” Anh quay nàng lại để mình có thể nhìn thấy mặt nàng. “Thế em có phản đối gì việc nói chuyện về các khả năng của tương lai không?”

Niềm vui sướng nở rộ trong nàng. “Không.”

“Anh đang nghĩ đến chuyện bán nhà nghĩ đi.”

“Anh sẽ đi đâu?”

“Anh nghe bảo Glaston Cove là thành phố xinh đẹp. Nơi ấy có hội đồng thành phố luôn tích cực hoạt động và một tòa báo nhỏ bé nhưng ưu việt.”

“Phong cảnh đẹp như tranh vẽ nữa. Tọa lạc trên những mỏm đá nhìn xuống một vịnh biển nho nhỏ, duyên dáng. Là một nơi thích hợp cho nhà văn đấy, nếu anh hồi ý em.”

Anh nhẹ nhàng luồn tay vào tóc nàng. “Anh đã bảo rồi, anh phải lòng em từ ngày em bước vào sảnh tiếp tân để hỏi liệu có dịch vụ phòng hay không.”

“Em tưởng anh đã nói là anh muốn làm tình với em ngay từ lần đầu thấy em cơ mà.”

“Cũng có điều đó nữa.”

Một cảm giác sâu lắng rằng chuyện này thật đúng đắn làm nàng ảm áp đến tận xương tủy. “Theo như em nhớ, anh đã thông báo cho em biết mục tiêu của ban quản lý nhà nghỉ Bình Minh Bên Hồ là cung cấp cho khách trọ những trải nghiệm thô sơ chân chất nhất. Không có phục vụ phòng, không ti vi, không hồ bơi, không phòng tập thể dục.”

Anh đặt những đầu ngón tay mình lên môi nàng để ngăn lời nàng lại. “Nhưng em cũng phải thừa nhận là ban quản lý lại cung cấp những tiện ích khác mà rõ là không có nơi nào cung cấp, ngay cả tại những cơ sở nằm sao tiện nghi hơn.”

Nàng mỉm cười dịu dàng hôn môi anh. “Điều này thì đúng.”

“Ban quản lý luôn sẵn sàng tiếp tục cung cấp những tiện ích nói trên.”

“Ngay cả khi ban quản lý định bán đi cơ sở?”

“Đúng.”

“Thế anh nghĩ ban quản lý sẽ muốn tiếp tục cung cấp những tiện ích ấy trong bao lâu nào?”

“Cho đến hết đời chúng ta,” Luke lặng lẽ nói. Niềm đoàn chắc tuyệt đối ngân vang trong từng câu chữ. “Anh biết anh đang thúc ép em, cưng à, nhưng anh có cảm giác như mình đã tìm kiếm em từ muôn đời nào rồi. Anh yêu em. Anh sẽ luôn yêu em. Cả đời anh chưa khi nào tin chắc vào điều gì khác như điều này. Và anh biết rõ mình không muốn phí hoài thêm phút giây nào nữa.”

“Anh không phải là người duy nhất bấy lâu nay đang tìm kiếm cho tương lai mình đâu,” nàng đáp. “Em yêu anh, Luke Danner ạ.”

Môi anh choàng lên môi nàng, vừa quả quyết vừa thật lòng vừa đúng đắn.

34. Chương 49 - Phần 2

Thật lâu sau đây nàng tựa mình bên anh trên chiếc giường ấm cúng. “Anh sẽ bán nhà nghỉ đi thật à?”

“Ừ.”

“Chắc phải khó khăn lắm mới tìm ra người chịu mua nơi đây, nhất là vào thời điểm này trong năm.”

“Có người mua rồi.”

“Thật ư? Ai vậy?”

“Maxine.”

“Luke ôi, ý tưởng này mới đáng yêu làm sao. Nhưng có lẽ cô ấy không mua nổi đâu.”

Anh xoay mình trên gối và kéo nàng vào lòng. “Bọn anh sẽ tìm cách thỏa thuận.”

Bốn mươi chín

“Mười bảy năm trước, tôi đã mất bao thời gian để tự mình thuyết phục mình rằng chẳng có mối liên hệ nào giữa cuộc gọi đáng nguyên rủa của tôi cho Victor Webb và vụ sát hại bố mẹ cô, Irene ạ,” Sam một mối kể. “Mà thuyết phục cũng triệt để lắm cơ.”

Luke cất mắt khỏi cảnh quan bên ngoài cửa sổ văn phòng Sam để quay lại quan sát phản ứng của Irene. Anh không ngạc nhiên gì khi trông thấy nỗi buồn thương và lòng trắc ẩn đan xen trên gương mặt nàng.

Đã hai ngày kể từ khi Victor Webb được đưa vào bệnh viện do chính lão hỗ trợ tài chính trước kia và được đặt trong vòng canh gác. Trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ đó Irene đã thay đổi, tuy thật khó mà nhận ra. Như thể nàng đã không còn nhìn nhận thị trấn Dunsley qua lăng kính tăm tối nữa, anh nghĩ vậy. Hầu như mọi vẻ rụt rè thận trọng mà trước đây nàng áp dụng khi đối xử với hầu hết dân địa phương đã tiêu tan đi mất.

Có lẽ câu châm ngôn cổ về việc sự thật giải phóng cho ta cũng có phần đúng. Hay có lẽ, trong trường hợp này, sự thật chỉ đơn giản khiến cho Irene có thể đường hoàng chôn đi quá khứ.

“Tôi hiểu mà Sam,” nàng đáp nhẹ nhàng.

McPherson thong thả khoanh tay trên mặt bàn. “Sau đấy, khi trong thị trấn đầy lên tin đồn mẹ cô đang dan díu với ai đấy, tôi tự nhủ có lẽ từng ấy cũng đủ để làm bố cô quẫn trí. Tôi biết, cô và bà Elizabeth là hai thứ quan trọng nhất trên thế giới này đối với ông ấy.”

“Chắc Victor Webb là kẻ đã tung những tin đồn ấy,” Irene bảo. “Với lão làm thế hản dễ như bỡn, căn cứ vào mối liên hệ của lão với vùng này.”

Sam gật đầu. “Phải thú thật là có một thời gian tôi đã vật vờ sau khi phát hiện ra hồ sơ về vụ ấy bị hủy. Có lẽ tận trong thâm tâm tôi linh cảm được chính Bob Thornhill đã tạo ra cái được gọi là tai nạn nho nhỏ ấy.”

“Như là một ân huệ cho Webb,” Irene nói thêm.

“Không phải ân huệ gì đâu.” Luke đi ra đứng đằng sau nàng. Anh đặt tay lên hai vai nàng. “Ông ta thấy đấy như là một cách trả nợ. Giống như rất nhiều người trong thị trấn này, ông ta mắc nợ Victor Webb. Webb đã trả tiền thuốc thang chữa trị cho vợ của Bob.”

Sam nặng nề hít vào. “Quý thật, ngay cả nếu tôi có cố mở lại điều tra vụ án ấy sau khi tôi tiếp quản công việc này, hản tôi cũng sẽ nhầm lẫn mà để mắt đến thành viên khác của gia đình. Khi tôi cho phép bản thân suy diễn ai là kẻ có khả năng giết hại gia đình Stenson, tôi luôn cho rằng nghi phạm có khả năng nhất là Ryland.”

“Nhưng tối đó anh gọi cho Victor cơ mà,” Luke nhắc nhở.

“Vấn đề là, tôi không khi nào hình dung ra ông ta là kẻ sát nhân cả.” Sam thôi khoanh tay mà dang rộng ra. Hai mắt anh lạnh lẽo. “Ông ta không khi nào thừa nhận tôi, nhưng ông ta vẫn là cha tôi.”

“Phải,” Irene đồng tình.

Sam đưa tay phải lên vuốt mặt một lần. “Tôi suy xét đến khả năng là sau khi mình gọi cho Victor, ông ta quay ngược lại gọi cho Ryland để đối chất hản về lời cáo buộc loạn luân. Nghĩ thế cũng có chút logic đấy chứ. Tôi nghĩ rằng có khả năng là Ryland, đến phiên hản, đã vội vã chạy về Dunsley để trừ khử nhà Stenson trước khi vụ tai tiếng này xì ra. Nhưng tôi chỉ đặt giả thuyết được đến đấy. Như tôi đã nói, tôi không muốn nghĩ khác đi.”

Luke đưa mắt nhìn Sam. “Tôi cá là cả Bob Thornhill cũng không hăm hở nghĩ khác đi như thế đâu.”

“Đúng thế,” Sam thừa nhận. “Ông ấy là sếp mới của tôi, lại mang trong mình bao nhiêu kinh nghiệm. Tôi chỉ mới hai mươi ba tuổi, và đây là vụ giết người đầu tiên tôi từng chứng kiến. Khi Thornhill tuyên bố đấy là một vụ giết người rồi tự sát và cho đóng hồ sơ lại, tôi hết sức hăm hở tuân theo.”

“Với cương vị là cảnh sát trưởng mới, Thornhill chẳng gặp phải vấn đề gì khi cho khép lại cuộc điều tra cả,” Irene nhận xét.

“Thêm nữa cũng chẳng có ai trong thị trấn này lại đi cãi rằng đang có một kẻ sát nhân không biết mặt còn tự do lang thang quanh vùng Dunsley mà làm gì,” Sam đồng ý.

Irene chăm chú nhìn anh ta. “Anh gọi cho Victor vì anh đoán chắc Pamela đã nói dối về vụ lạm dụng phải không?”

Sam gật đầu. “Đơn giản là tôi không thể tin được chuyện ấy. Tôi biết Pamela đang giận Ryland vì hắn đã buộc con bé theo học cái trường nội trú ấy. Tôi nghĩ con bé chỉ muốn trừng phạt hắn nên đã dựng lên câu chuyện về vụ loạn luân.”

“Thế còn về cuốn video thì sao? Anh cũng nghĩ là cô ấy làm giả à?”

“Tôi đâu biết trong cuốn video ấy có những gì. Pamela không chịu nói cho tôi biết. Con bé chỉ nói đi nói lại là xấu xa lắm. Tôi băn khoăn không hiểu có phải con bé đã bắt gặp Ryland đang quan hệ với ai đấy ở Dunsley hay gì đấy không. Thời đó tôi hầy còn ngây thơ lắm. Chỉ là tôi không thể tin nổi anh trai mình lại đi lạm dụng con gái ruột. Thế nên, vâng, tôi đã gọi cho Victor.”

“Thế lão đã nói gì với anh?” Irene hỏi.

“Ông ta bảo cứ để đấy cho ông ta giải quyết, cùng một cách mà ông ta luôn thể hiện mỗi khi trong gia đình có chuyện. Ông ta nhắc cho tôi nhớ là ông ta đã luôn luôn quan tâm chăm sóc mẹ tôi như thế nào.” Sam nhắm nghiền mắt trong vài giây. Đoạn anh nhìn thẳng vào Irene. “Hôm ấy ông ta đang ở văn phòng của mình tại cửa hàng ở San Francisco. Chỉ cách có đôi ba tiếng chạy xe.”

Một quãng im lặng nặng nề thoáng qua. Luke bóp nhẹ vai Irene để an ủi nàng rồi bước trở ra cạnh cửa sổ.

“Ông ta sử dụng thuyền bơm hơi có gắn thêm động cơ mỗi khi đến Dunsley để giết chóc,” Sam lặng lẽ nói. “Phóng đi từ khu vực hồ vắng vẻ. Như thế sẽ không gặp rủi ro ai đó nhìn thấy ông ta vào hay ra khỏi Dunsley. Nhưng chắc là ông ta chẳng lo bị phát giác khi giết hại Hoyt Egan đâu. Không ai trong khu căn hộ ấy có thể nhận diện được Victor Webb cả. Chắc hẳn Hoyt đã mở cửa cho ông ta vào.”

“Cũng giống như bố mẹ tôi từng làm,” Irene xen vào.

“Tôi dám cá ông ta cũng đã sử dụng thuốc để giết hại mẹ của Pamela bao nhiêu năm trước,” Sam quả quyết. “Khi quyết định phải trừ khử Pamela, ông ta buộc phải ra tay thật nhanh. Hẳn ông ta đã kết luận rằng sử dụng lại cùng một phương thức là dễ nhất. Dẫu gì thì ông ta cũng đã nghiên cứu kỹ càng rồi.”

Giọng Sam chắc ăn đến nỗi Luke phải quay lại. “Anh tìm thấy bằng chứng gì à?”

Miệng Sam mím chặt. “Tôi phát hiện ra một ống tiêm rỗng trong ngăn đựng đồ lật vạt của xe tôi sáng nay. Tôi đã gửi đến phòng thí nghiệm để làm vài phép thử. Chắc họ sẽ tìm thấy dấu vết của bất cứ thứ gì mà Victor đã sử dụng để giết Pamela.”

Irene nhướn mày. “Nhắc đến chiếc SUV của anh mới nhớ, Victor Webb đã nêu ra lý do gì khi mượn anh xe vậy?”

“Thực sự thì ông ta không đến gõ cửa nhà tôi mà mượn đâu,” Sam bình thản trả lời. “Ông ta lấy cắp xe tôi khi tôi ở đây trong văn phòng. Tôi nhận được cuộc gọi của cảnh sát trưởng ở Kirbyville báo rằng ông ta tìm thấy chiếc xe bị bỏ lại gần khu điền trang Ventata. Cả hai chúng tôi đều nghĩ có mấy đứa nhóc nào đó đã trộm xe lái vòng vòng chơi.”

“Hẳn Victor phải tuyệt vọng lắm mới dùng xe anh để trừ khử tôi,” Irene bảo. “Như vậy có nghĩa là lão phải chấp nhận rủi ro đi vào thị trấn đánh cắp chiếc SUV ra khỏi ga ra nhà anh mà không có ai nhìn thấy.”

“Cũng chẳng có mấy rủi ro đâu.” Sam nhún vai. “Chắc là ông ta sử dụng con đường mòn cũ chạy xuyên suốt cánh rừng đằng sau khu đất nhà tôi. Còn nhớ chứ, cả đời ông ta đã đi săn ở đây cơ mà. Ông ta thông thuộc địa hình nơi đây như thuộc lòng mặt mình trong gương thôi.”

“Dẫu vậy, có vẻ kỳ lạ khi lão sử dụng chiếc SUV của anh,” Irene vẫn khẳng khái. “Sao lại không sử dụng xe của chính lão? Hay thuê lấy một chiếc? Và tại sao lão bỏ lại ống tiêm trong ngăn chứa đồ lật vạt của xe anh chứ?”

“Bởi vì lão biết mọi chuyện đang bắt đầu căng thẳng,” Luke lặng lẽ nói. “Victor nhận ra rằng có một mối nguy đang lớn dần lên và tình huống sẽ vượt khỏi tầm kiểm soát. Nếu chuyện đó xảy ra, lão muốn đảm bảo là sẽ có một kẻ hy sinh thuận tiện ỉn.”

Mặt Irene đanh lại vì hoảng sợ. Nàng nhìn Sam.

“Là anh,” nàng thì thào.

“Là tôi,” Sam xác nhận. “Ông ta đang gài bẫy tôi. Chỉ để phòng hờ.”

Một lúc lâu chẳng ai nói với ai câu nào.

Cuối cùng Sam trôn trối nhìn Irene bằng ánh mắt tràn đầy mệt mỏi. “Bố cô có biết lời đồn tôi là con trai của Victor Webb. Ông ấy đã có lần nói chuyện với tôi về điều đó.”

“Khi nào thế?” Irene hỏi.

“Một đêm nọ ông đã tìm thấy tôi đang theo đuổi thú vui của tôi thời đó, say sưa trong quán Harry’s Hang-Out. Lúc ấy mẹ tôi chỉ vừa mới qua đời. Tôi đã không tiếp nhận mọi chuyện được đúng đắn cho lắm. Bố cô đã nhồi tôi lên xe tuần cảnh, chở tôi đi một vòng. Nói chuyện với tôi.”

“Ông đã nói gì thế?” Irene hỏi.

“Ông đã bảo tôi rằng cuối cùng thì chuyện bố tôi là ai cũng chẳng quan trọng gì. Ông bảo rằng sớm hay muộn mỗi người đàn ông đều phải tự có trách nhiệm tạo nên bản thân mình, phải quyết định mình muốn trở thành loại người nào. Một tuần sau đấy ông cho tôi một chỗ làm ở sở cảnh sát với điều kiện tôi không bao giờ đến sở làm trong tình trạng say xỉn và sẽ không uống khi đang làm nhiệm vụ. Tôi đã hứa với ông là tôi sẽ không như thế. Tôi biết chuyện này không có ý nghĩa gì lắm với cô đâu, Irene à, nhưng tôi đã giữ lời hứa với ông suốt bao nhiêu năm qua.”

“Điều ấy cũng có nghĩa với tôi chứ.” Irene rướn người qua bàn vỗ về tay Sam. “Chắc hẳn điều ấy rất quan trọng với bố tôi, nên nó cũng quan trọng với tôi.” Nàng đứng lên quàng quai túi xách qua vai. “Anh biết không, tôi vẫn còn nhớ rất rõ cái đêm bố bảo với mẹ tôi rằng ông đã trao cho anh công việc ấy. Bố bảo anh có tố chất trở thành một cảnh sát tốt.”

Sam cau mày. “Hugh Stenson đã nói thế sao?”

“Phải.” Nàng mỉm cười. “Anh biết đấy, bố tôi rất xuất sắc trong việc phán đoán tính cách con người mà.”

Sam nhìn Irene theo cái kiểu một người nhìn vào bác sĩ vừa bảo với mình là các kết quả xét nghiệm đều lành tính.

“Cảm ơn,” Sam bảo, giọng lúc này đã khàn đi. “Cảm ơn.”

...

Anh ngồi tại bàn một lúc lâu sau khi hai người họ đã ra về. Cứ như thể cả đời mình anh đã sống trong chiếc cũi, Sam tự nhủ. Nhưng Irene vừa mới mở cũi ra. Và anh chỉ việc bước qua cánh cửa đó.

Ấy vậy mà, như bất cứ giống loài nào bỗng đột nhiên phải đối mặt với bước ngoặt của số phận, anh lưỡng lự, để mình có đủ thời gian thích ứng với ý tưởng di chuyển đến một thế giới đã hơi đổi khác.

Khi nghĩ mình đã sẵn sàng, Sam mở ngăn kéo học bàn, lấy ra cuốn sổ mỏng vốn là danh bạ điện thoại vùng Dunsley và lật qua các trang cho đến khi tìm thấy danh mục.

Anh bấm số, động tác ngắn gọn, quả quyết.

Cô ấy trả lời ngay hồi chuông đầu tiên.

“Sam đây,” anh lên tiếng. “Sam McPherson.”

“Ô chào anh Sam.” Giọng cô ngạc nhiên nhưng không có vẻ gì là không bằng lòng.

“Tôi chỉ không biết là cô có muốn dùng bữa với tôi một tối nào đó trong tuần này không,” anh hỏi, đã chuẩn bị sẵn tinh thần nghe câu từ chối. “Có lẽ là đến Kirbyville. Dĩ nhiên là chỉ khi nào cô có thể đi được thôi. Nếu cô không bận làm chuyện gì khác. Ý tôi là, tôi chợt nhận ra dạo này cô thật sự rất bận.”

“Sao lại thế chứ Sam, em thích đi ăn cùng anh lắm đấy,” Maxine đáp.

35. Chương 50

Năm mươi

“Nghe nói lão khốn Victor Webb đó đã chết vì biến chứng sau ca phẫu thuật,” Hackett bảo.

“Theo anh thì lão chết cũng chẳng mất mát gì.” Luke ngồi ườn ra trên ghế trong văn phòng của Hackett, cùi chỏ tỳ vào tay ghế, các đầu ngón tay chụm vào nhau. “Theo chúng ta biết thì lão đã máu lạnh sát hại ít nhất là năm người. Anh sẽ chẳng ngạc nhiên nếu lại có thêm một nạn nhân nữa.”

“Ai thế?”

“Bob Thornhill, người đã thay bố Irene làm cảnh sát trưởng trong vài tháng. Tình huống vây quanh cái chết của ông ấy hơi quá đáng ngờ. Anh có linh tính là Webb đã giết ông ấy sau khi biết chắc mọi bằng chứng và ghi chép liên quan đến cái chết của nhà Stenson đã được tiêu hủy.”

“Lợi dụng xong rồi trừ khử.” Hackett lắc đầu. “Chắc hẳn thằng cha Victor Webb này hoàn toàn mất trí rồi.”

“Anh chỉ còn biết tạ ơn trời đất lão ta đã không nhận biết rằng Irene sẽ là rắc rối cho lão mãi đến khi quá muộn. Nhưng cũng sém chút là hỏng bét rồi. Nếu Irene mà không bảo Maxine và Tucker biết mình sẽ đi đâu vào chiều hôm Webb dồn cô ấy vào thế bí tại ngôi nhà ngô Cây Thông thì...”

“Nhưng cô ấy đã nói,” Hackett bình thản cắt ngang. “Và anh đã cứu cô ấy. Đừng phí thời gian nghĩ đến những khả năng đã không xảy ra nữa.”

Luke mỉm cười. “Này chú biết không, đây là lời khuyên hay lắm. Anh tin mình sẽ nghe theo ngay. Cảm ơn nhé.”

“Không có chi. Mà này, chuyện em nghe về việc bán nhà nghỉ là sao thế?”

“Ngày mai anh sẽ ký giấy tờ.”

Chân mày Hackett nhú lại lo lắng. “Tại sao thế? Đừng hiểu sai ý em, chẳng ai trong nhà nghĩ anh sẽ trụ được lâu trong ngành kinh doanh nhà hàng khách sạn cả đâu, nhưng dường như quyết định này hơi quá đột ngột.”

“Ý chú là, lại thêm một bước chuyển nhỏ nhỏ không tiên định được của anh chứ gì?” Luke gật gù. “Chắc là trông có vẻ thế thật. Nhưng sự thực là, nhà nghỉ ấy chỉ luôn là một chỗ dừng chân tạm thời không hơn. Anh chỉ cần một nơi yên tĩnh để có thể tập trung cho cuốn sách của mình trong vài tháng thôi mà.”

Hackett trông hoang mang. “Anh đang viết sách ư?”

“Cũng được một thời gian rồi. Thêm một tháng nữa thôi là hoàn tất.”

Hackett xòe cả hai tay lên mặt bàn. “Thế vì quái gì mà anh chẳng nói cho ai biết hết vậy?”

“À, thì cũng có nói cho Bố Già biết là anh đang viết lách tí chút đấy thôi.”

“Giờ ạ, ‘viết lách tí chút’ đâu có giống như là viết sách đâu.”

“Thôi tha cho tôi chút đi. Mọi người trong nhà đều cho là anh đang gặp phải vấn đề thích nghi vào thế giới thực tại. Nói đừng giận nhé, nhưng anh không nghĩ rằng ọi người thêm lý do để nghĩ rằng anh hoàn toàn quái gở lại là việc khôn ngoan đâu.” Luke nhún vai. “Với lại, anh không biết là mình có thể viết xong cái thứ quỷ sứ đó không nữa. Nhưng giờ thì anh đã hình dung ra cái kết rồi.”

Hackett đột nhiên trở nên tò mò. “Anh đã bán nó chưa?”

“Chưa. Nhưng có nhà đại diện thích vài chương đầu và cô ta nghĩ mình có thể rao bán nếu như phần còn lại của cuốn sách giữ nguyên chất lượng.”

Hackett ngẫm nghĩ một hồi. “Vậy thì, sao anh lại phải đi khỏi Dunsley?”

“Một trong những lý do, hóa ra là nơi ấy không thật yên tĩnh như anh hằng tưởng. Thế là anh nghĩ nên thử tìm đến một thành phố khác.”

“Thành phố khác nào?”

“Glaston Cove.”

Mắt Hackett bừng sáng lên thông hiểu. Cậu ta bắt đầu mỉm cười. “Là vì Irene, phải không nào?”

“Hoàn toàn là vì Irene.”

“Anh biết sao không? Em nghĩ cô ấy sẽ rất hợp với anh. Có lẽ là đúng kiểu người anh cần.”

“Anh cũng nhìn nhận gần như thế,” Luke bảo. “Mà này, nhân lúc đang bàn về chủ đề chút phong cách đặc trưng của anh, anh muốn làm rõ những gì có vẻ như là hiểu lầm nghiêm trọng về chuyện chính xác đã xảy ra trong kỳ cuối tuần mà anh và Katy đi nghỉ cùng nhau ấy.”

Hackett thôi không cười nữa. “Em nghe nói đã chẳng có chuyện gì xảy ra là vì, ừm, vì rắc rối anh gặp phải.”

“Điều ấy chỉ đúng có một nửa thôi.”

“Chỉ có một nửa thôi á?” Hackett cảnh giác.

“Chẳng có gì xảy ra. Nhưng lý do thực sự để không xảy ra việc gì là vì anh và Katy bỗng hiểu ra rằng, mặc cho bọn anh luôn quý mến nhau, bọn anh sẽ chẳng khi nào yêu nhau được.”

“Khi còn choai choai cô ấy say nắng anh mà.”

“Chỉ là một cơn cảm nắng, không hơn. Kéo dài khoảng năm giây, theo anh nhớ là thế. Giờ à, anh quá nhiều tuổi so với cô ấy, và cô ấy quá trẻ so với anh.”

“Cô ấy đã đồng ý lấy anh,” Hackett nói, giọng đều đều.

“Đừng có trách anh vì điều ấy chứ. Là lỗi của chú đấy.”

“Lỗi của em hả?”

“Lỗi của em và của Bố Già và của mọi người trong gia đình. Katy chịu dính ước bởi vì chú và những người khác chất đồng tội lỗi lên đầu cô ấy. Chú đã thuyết phục cô ấy rằng anh đang trong tình trạng tình cảm mong manh và rằng anh có thể gục ngã dưới áp lực dù là nhỏ nhoi nhất. Cô ấy sợ là nếu từ chối anh thì anh sẽ đi theo cùng con đường mà mẹ anh đã chọn.”

Hackett kinh ngạc. “Em thề đấy, mọi người không bao giờ có ý làm cô ấy nghĩ mình phải chịu trách nhiệm nếu anh có làm điều gì như thế.”

“Phải rồi, nhưng kết cục là như vậy đấy. Anh nghĩ việc này rơi vào hạng mục không-có-việc-tốt-nào-mà-không-trả-giá-rồi.”

“Ôi trời, tệ thật.” Hackett hơi sụm xuống, như thể cậu vừa bị tương một cú vào người. Đoạn cậu ngồi thẳng dậy. “Có thực là anh không yêu gì Katy cả?”

Luke nắm lấy tay ghế đẩy mình đứng dậy. “Ừ. Và cô ấy nhất định cũng chẳng yêu anh đâu.”

“Chờ đã nào. Nếu anh không yêu cô ấy, tại sao ngay từ đầu anh lại hỏi cưới cô ấy chứ?”

Luke dậm bước ra cửa. “Kết hôn là một phần trong chiến lược của anh. Đây là một trong những điều anh nghĩ mình cần phải làm để cảm thấy bình thường trở lại.”

Anh mở cửa ra.

Hackett đã đứng dậy, vòng qua bàn đuổi theo. “Luke, chờ đã.”

Luke nhìn lại cậu em, khẽ mỉm cười. “Được mà Hack. Hóa ra là anh đã có mục đích sai lạc. Mánh khóe để đối phó với đời thực là phải biết chấp nhận sự thật rằng đôi khi mọi chuyện không bao giờ trở lại như bình thường được cả.”

Anh bước ra sảnh ngoài trải thảm và khép cửa lại.

Hackett đứng lặng im trong vài giây, tận hưởng những cảm giác không thể tin được đang quét qua. Cậu cảm thấy như mình vừa được phóng thích khỏi sức nặng của cả một đại dương bao thẳng qua đã đè nghiền cậu lao ra giật mở cửa rồi vội vã đi qua hành lang đến phòng Quan hệ Công chúng.

Jason từ góc hành lang quàng qua, một tay đang cầm miếng pizza ăn dở. “Có chuyện gì thế?”

Hackett chẳng buồn chậm bước. “Anh đang cố kiếm một cái hẹn đây. Chúc anh may mắn đi.”

Jason cười toe. “Nghe vui đấy. Em coi được không?”

“Đi mà ăn pizza đi.”

Hackett đi qua cửa phòng Quan hệ Công chúng. Katy đang ngồi tại bàn nói chuyện điện thoại. Mắt cô hơi mở lớn khi nhìn thấy cậu.

“Tôi sẽ gọi lại cho ông, thưa ông Perkins,” cô nhanh nhẩu nói. Cô gác máy nhìn lên Hackett. “Có gì không ổn à?”

“Hôm nay chẳng có gì không ổn cả.” Cậu cúi xuống nhắc cô ra khỏi ghế. “Hôm nay là một ngày hoàn hảo.”

Katy bật cười, chẳng hiểu gì nhưng vẫn rạng rỡ. “Hoàn hảo đến mức nào?”

“Luke vừa mới bảo anh là anh ấy không yêu em. Anh ấy bảo trước đây chưa từng yêu em và em cũng không yêu anh ấy, và rằng đây mới là lý do thật sự dẫn đến việc không có gì xảy ra vào dịp cuối tuần hai người đi nghỉ cùng nhau.”

Cô đứng sững. “Anh ấy nói ra tất cả điều ấy à?”

“Phải. Em có thể xác nhận được không?”

Cô khó nhọc nuốt khan. “Em có thể dứt khoát xác nhận là em không yêu anh ấy.”

“Anh ấy cũng bảo đảm với anh là bất chấp nỗi lo sợ của Bố Già lẫn bác sĩ Van Dyke, anh ấy không hề có nguy cơ muốn làm hại bản thân nào cả. Em biết gì không? Anh tin lời anh ấy. Luke có thể cứng đầu, khó hiểu và không đoán trước được, nhưng anh ấy chẳng khi nào nói dối anh cả.”

“Đúng đấy,” Jason đang nhồm nhoàm pizza cũng cố lên tiếng. “Có lẽ đáng ra ta nên lắng nghe khi anh ấy cứ mãi bảo với chúng ta đừng lo gì cho anh ấy.”

Katy rạng rỡ vì hi vọng. “Thế có nghĩa là ta không phải lo lắng cho Luke nữa phải không?”

“Luke có thể tự lo ình được,” Hackett đáp. “Với lại, nếu anh ấy có gặp rắc rối gì thì bây giờ anh ấy đã có người yểm trợ rồi.”

“Em đoán đấy là Irene,” Jason nói.

“Em đoán đúng đấy.” Hackett không rời mắt khỏi Katy. Cậu biết cả tương lai của mình phụ thuộc vào chuyện này đây. “Em sẽ đi ăn cùng anh tối nay chứ? Đến một nơi thật riêng tư. Chỉ có hai chúng ta thôi.”

Katy vòng tay quanh cổ Hackett. Nụ cười của cô làm bừng sáng cả căn phòng. “Em thích được như thế lắm. Em thậm chí còn có một ý tưởng thật tuyệt về nơi chúng ta sẽ đến.”

“Anh sẵn lòng nghe gợi ý đây.”

“Đến chỗ của em,” cô nói.

“Như anh đã bảo, hôm nay là một ngày hoàn hảo.”

Cậu kéo Katy lại gần và hôn.

“Ái chà, hay nhỉ, chuyện này rõ là giải thích một số việc đây,” Jason lên tiếng. “Rõ ràng, những gì ta có ở đây là một sự thất bại trầm trọng trong thông tin liên lạc giữa ban điều hành và bộ phận PR. Rất mừng là chúng ta đã tháo gỡ vướng mắc. Nay nếu hai người thứ lỗi, tôi phải đi lấy thêm miếng pizza khác đây.”

Hackett phớt lờ cậu em. Katy cũng thế.

36. Lời Kết

Lời kết

“Anh này,” Irene bảo, “em nghĩ năm nay trông bố anh thực sự trẻ hơn sinh nhật ông năm ngoái đấy.”

Nàng nhìn qua căn phòng đông nghịt đến nơi John và Vicki đang đứng cùng Gordon, trò chuyện với vài người khách. Luke thích thú đưa mắt theo hướng nàng nhìn.

“Chắc là vì ông không còn phải lo lắng về anh nữa ấy mà,” anh đáp. “Anh nghe nói stress có thể làm ta già đi đấy.”

“Em từng nghĩ trông bố có vẻ hài lòng khi ông đến dự đám cưới chúng ta, nhưng tối nay dường như ông còn hạnh phúc hơn.”

Luke cười thật tươi. “Đấy là vì ông đang mong đứa cháu đầu tiên đó thôi. Anh nghĩ bố đã lên kế hoạch đưa đứa bé vào công việc kinh doanh rồi.”

Bất giác Irene đưa tay sờ lên bụng bầu đã rất to của mình, lòng hơi ngạc nhiên vì sao mình lại không rạng ngời tỏa sáng như một trong những chiếc đèn pin của nàng. “Em nghĩ rồi John và Gordon sẽ sớm phải lên kế hoạch cho không chỉ một đứa cháu đâu. Katy bảo em rằng cô ấy và Hackett định có con ngay đấy.”

“Ái chà, hay nhỉ,” Jason lên tiếng, xuất hiện ngay sau lưng nàng. “Cứ cái đà này, rồi khắp nơi sẽ toàn là con nít cho xem.”

“Lần tới là đến phiên chú đấy, chú em,” Luke bảo.

“Chuyện gì cũng phải có thời điểm thích hợp mới được chứ,” Jason vừa nói vừa nhấm nháp miếng bánh. “Cuộc đời cũng giống như là cất được thứ rượu ngon. Anh không nên đốt cháy giai đoạn, bằng không anh sẽ bỏ lỡ mọi sắc thái.”

“Ui cha,” Luke cảm thán. “Lắng nghe ngài Triết Gia này.”

Jason cười nhăn nhó. “Đến em còn nghĩ câu này quá hay nữa là. Mà nhân nói tới chuyện sách vở, khi nào thì sách của anh xuất bản thế?”

“Tháng tới,” Irene lên tiếng trước khi Luke kịp trả lời. Nàng khó lòng kìm được nỗi phấn khích. “Bên xuất bản bảo là đơn đặt hàng trước cũng kha khá rồi. Họ bảo cuốn Suy nghĩ mang tính chiến lược, những bài học từ chiến tranh và triết học sẽ không chỉ có độc giả trong giới những người đọc sách về quân sự hay kinh doanh không đâu, mà có lẽ còn thâm nhập được vào thị trường đại chúng nữa đấy.”

Hackett và Katy từ đám đông bước đến.

“Làm tốt thật,” Hackett bảo. “Trông có vẻ anh đã tìm được ình sự nghiệp khác rồi đấy.”

“Cũng thiếu mất vài trò vui của nghiệp kinh doanh quản lý khách sạn,” Luke bảo, “nhưng anh nghĩ nghề này hợp với anh hơn. Điều hay ho nhất của nghề này là anh được làm việc tại nhà.”

“Mà thế thì lại tốt,” Irene thêm vào, “bởi vì anh ấy sẽ thành một ông bố ưu tú.”

Jason gật gù với vẻ thậm nghiêm túc. “Em rất mừng vì anh đã vượt qua được vấn đề rối loạn xúc cảm nhỏ nhỏ của anh, Đại Ca ạ.”

“Em biết sao không,” Luke nói, trông vừa nguy hiểm vừa dăm chiêu, “với đám nhóc con sắp được sinh ra trong gia đình này thì mai đây thôi chắc em có thể bị thay thế đi được rồi đấy.”

Irene và Katy rũ ra vì cười. Luke, Hackett và Jason nhìn nhau toe toét.

Phía đầu kia căn phòng, ông John, Gordon và bà Vicki quay đầu lại nhìn. Irene có thể thấy được vẻ hài lòng và hân diện tỏa ra từ hai người đàn ông ấy. Bà Vicki nong hậu, thấu hiểu mỉm cười và nháy mắt với nàng trước khi quay lại với khách của mình.

Niềm vui tươi, rạng rỡ tràn đầy hứa hẹn tràn ngập trong Irene. Luke ôm nàng lại gần hơn, tay vòng quanh eo nàng.

“Em đang nghĩ gì thế?” anh hỏi.

“Em đang nghĩ đây chính là cảm giác khi ta có được một gia đình. Rằng với tình yêu như của chúng ta và một gia đình như thế này, chúng ta có thể đương đầu với bất cứ điều gì đang chờ ta phía trước.”

Luke mỉm cười, đầy tự tin và mãn nguyện. “Tư tưởng lớn cứ gặp nhau mãi thôi. Anh cũng vừa mới nghĩ đến cùng một điều như thế.”

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/dem-thao-thuc>